

Cuốn 3

HẠ TÁI-SANH-DUYÊN

(Tiếp theo sự tích Mạnh-lệ-Quân)

Người dịch : THANH-PHONG

Thư viện

Tân Hải Just 1978

BC 6-6-64

6-5-64

20-1-1961

3-12-1978

2 oct 1978

1-9-1978

ky mien 1978

phat 1978



Đánh Kim-lăng, Hùng-Hiệu trở tài

In, xuất-bản và phôi-hành tại nhà in

TIN - DUC THU' - XA

25, đường Sabourain — Saigon

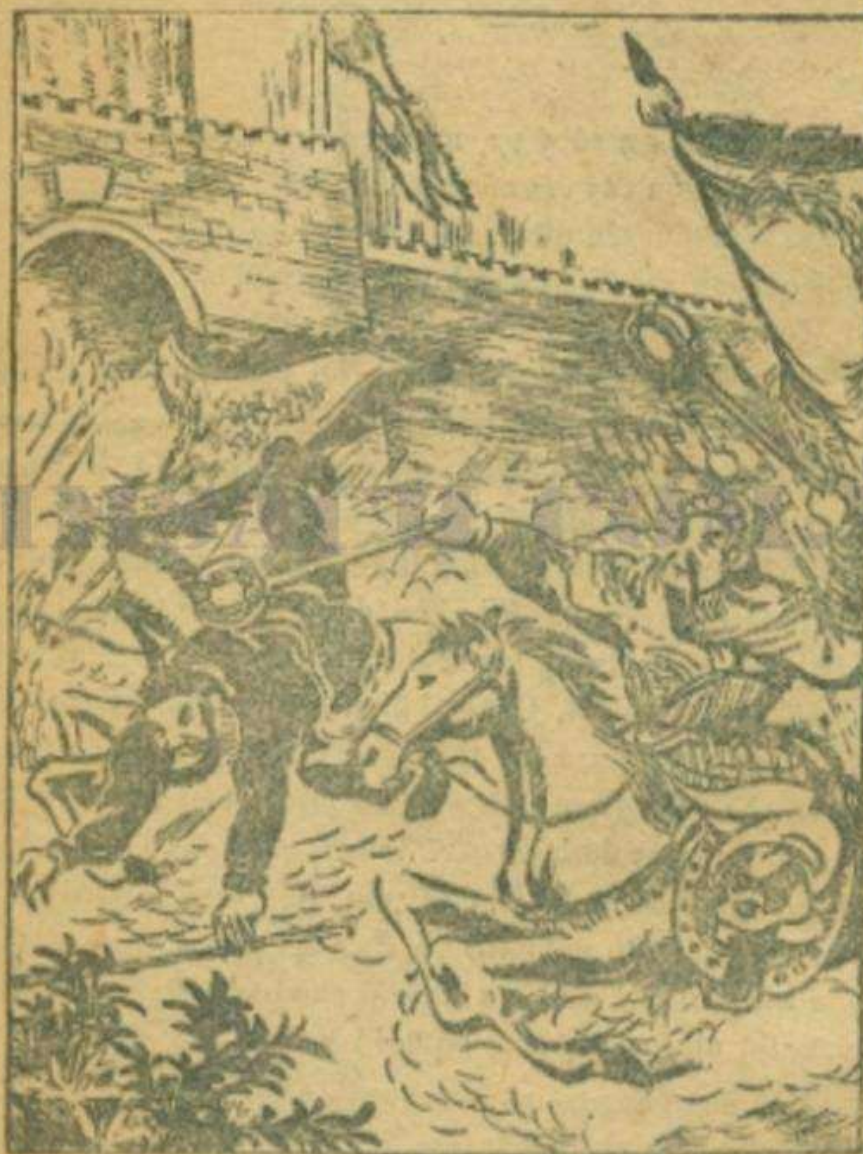
Điện thoại : 20 67E

Cuốn 3

HẬU TÁI-SANH-DUYÊN

(Tiếp theo sự tích Mạnh-lệ-Quân) ^{6/54 6/5} Giáp Ngọ
đọc lại Đinh Dậu 1932

Người dịch : THANH-PHONG ^{3/54 3/5} đ. b. b. b.



20-1-69
3-12-1971
H. 5 Nhuận
Tân Hối
19/1/1971
N
2001 1971
1-6-M. ngo
14/1/1971
N. 6 Tam

Đánh Kim-lăng, Hùng-Hiệu trở tài

In, xuất-bản và phát-hành tại nhà in

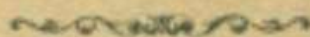
TIN - DƯ'C THU' - XA

25, đường Sabourain — Saigon

Điện thoại : 20 678

HẬU TÀI - SANH - DUYÊN

(Tiếp theo sự tích Mạnh-lệ-Quân)



Phò mã cũng có ý sợ, ngược đầu lên coi thì quả nhiên thấy ở trên ngọn cây cao có một bóng đen. Từ chỗ bóng đen ấy phát ra một mũi tên nữa xuyên thẳng vào ngực Phò mã, Phò mã lấy thanh kiếm bắt mạnh một cái, mũi tên ấy rơi xuống đất. Tên gia tướng nói nhỏ với Phò mã rằng : « Trên ngọn cây cao quả có người ngồi núp. » Nói chưa dứt lời, lại nghe có tiếng tên bắn, Phò mã lại đưa thanh kiếm lên gạt. Phò mã giận lắm, truyền quân sĩ giương cung ra bắn trả. Bắn trong hồi lâu chẳng thấy động tĩnh chi nữa, mà các mũi tên hình như chỉ xuyên vào lá cây mà thôi. Tên gia tướng khác nói : « Có lẽ ta thấy lầm ! » Nói chưa dứt lời thì một mũi tên từ xa bay đến ghim trúng tay tả tên gia tướng ấy. Tên gia tướng ấy ngã lăn xuống đất. Quân sĩ kinh hoảng, Phò mã giận lắm, vừa muốn xông tới, bỗng thấy tên bắn đến như mưa, Phò mã truyền cho quân sĩ múa đao để đỡ mình và truyền lấy hỏa sang ra bắn. Lúc đó bóng cây tối đen, quân sĩ không thấy chi hết, cứ theo bóng mà bắn vãi vào. Hỏa sang bắn tới đâu thì lửa cháy lên ngùn ngụt tới đó. Sau nghe trên ngọn cây có tiếng kêu lớn nói rằng : « Ta nói cho bây biết, ta mà nhảy xuống thì nhiều đứa phải bỏ đời ! »

Vừa dứt tiếng thì có một tướng ở trên cây nhảy xuống, mặt đen như lọ chảo, mắt tròn ốc nhồi, râu ria xồm xàm, mình mặc giáp đen, hai tay cầm hai cái búa. Tướng ấy giờ búa muốn bổ vào đầu Phò mã. Quân sĩ vội vàng đưa giáo lên đỡ, vòng trong vòng ngoài vây chặt lấy tướng ấy. Mọi người hăng hái xông vào, tướng ấy cười ha hả nói rằng : « Ta

không thêm giết bảy đầu, ta chỉ muốn tặng cho Hoàng phủ Công tử một bữa mà thôi. » Các tướng nghe nói hết lớn mừng rằng : « Hoàng phủ Phò mã là đông dõ kim chi ngọc diệp, mi không phải tay đối thủ với người đầu. » Nói rồi liền cử đao chém vào mặt tướng ấy. Tướng ấy lấy búa gạt ra, rồi xông vào chém, một mình tung hoành không hề khiếp sợ chút nào. Vừa đánh vừa cười rằng : « Hoàng phủ Công tử nếu phải là tay anh hùng thì ra đánh với ta mấy hiệp cho biết tài cao thấp. » Tướng ấy nói chưa dứt lời, bỗng bị một mũi tên trúng cánh tay tả. Tướng ấy vừa quay mình trở lại thì lại bị luôn một mũi nữa trúng vào cánh tay bên hữu. Hai tay bị hai mũi tên, tướng ấy tay chơn rụng rời bỏ rớt cặp búa xuống đất. Tướng sĩ xúm lại bắt trời. Tướng ấy tuy bị thương nhưng còn hăng hái, liền lấy chơn đá, miệng mắng. Phò mã cả mừng, giắt cung vào lưng, rồi truyền các tướng rằng : « Các người cứ bắt sống, chớ không nên giết chết, hãy giải về dinh giam lại để chờ ta tra hỏi. » Các tướng vâng lời.

Khi các tướng giải tướng giải về dinh rồi, Phò mã đi thẳng đến miếu Quan đở, quả nhiên thấy cửa miếu đóng chặt. Quân sĩ phá tung cửa, người giữ miếu hết hồn mặt mày tái lét. Đồ man Hưng Phục cùng các tướng đang ẩn trong đó cũng lính quỳnh không biết làm sao.

Nguyên Đồ man Hưng Phục khi tế thần ở núi Thái sơn rồi, bèn quay trở về, bỗng thấy thám tử phi ngựa đến báo tin kinh thành thất thủ. Đồ man Hưng Phục ngạc nhiên hỏi rằng : « Các người có biết duyên cớ làm sao không ? » Thám tử đều nói : « Chúng tôi không được rõ, chỉ thấy nhưn dân trong thành kéo nhau chạy trốn, và nói rằng Thượng hoàng đã về triều. » Đồ man Hưng Phục nghe qua rụng rời, giậm chơn kêu trời mà rằng : « Công nghiệp của ta mười phần đã được đến chín, không ngờ lại hỏng như vậy. Nay ta tuy có ba ngàn quân mã, nhưng làm sao cự nổi với binh triều. Nếu ta không về được thì gia quyến ta tánh mạng sao toàn. Lạ cho con ta, bấy lâu nắm giữ binh quyền, có sao bây giờ »

lại về tay người khác dễ dàng như vậy? » Đỗ man Hưng Phục còn đang ngẫm nghĩ, bỗng nghe có quan Trưởng sử là Vương Nhơn đến. Đỗ man Hưng Phục vội vàng kén vào hỏi. Vương Nhơn bước vào, khóc lớn. Đỗ man Hưng Phục vội vàng hỏi : « Sự thế đầu đuôi thế nào, người nói cho ta biết. » Vương Nhơn nghe hỏi thì nín khóc rồi cười sằng sặc. Đỗ man Hưng Phục nổi giận mắng rằng : « Ta hỏi sao mi không trả lời mà lại cười khóc như con nít vậy ? Mi nói mau cho ta nghe. » Vương Nhơn nói : « Xin đại vương chờ nóng nãy ! Tôi sợ đi khóc là khóc về nỗi đại vương không có con hiền, thành ra bao nhiêu tâm huyết trong mấy mươi năm trời đều thối rữa hết. Còn tôi cười là mừng về nỗi đại vương không trở về kinh thành được, nhưng cũng còn có thể chạy qua Kim lăng nương náu để tìm cách phục thù. » Nói rồi, đem những công việc của An Quốc làm mà thuật rõ đầu đuôi cho Đỗ man Hưng Phục nghe. Đỗ man Hưng Phục nghe xong, hét lên một tiếng té pháo xuống đất. Quân sĩ xung lại kêu réo trong hội lâu mới lần lần tỉnh dậy, rồi ứa nước mắt khóc than rằng : « Thôi còn chi nữa mà mong, việc làm bấy lâu thật uổng phí bao nhiêu tâm huyết, những mong chiếm ngôi đại bảo, để lưu cái nền phú quý cho con cháu mai sau, ai ngờ thắng sức sanh lại lừa cha phản anh, đến nỗi mất mùa mà không biết. Ngày nay cửa nhà tan nát, binh quyền lại không còn thì thắng sức sanh đó tách mạng chắc cũng không toàn. Vợ chồng Hoàng phủ Thiếu Hoa tốt phước quá, con gái cầm chánh quyền cai trị mấy năm nay, mà con trai thì người nào cũng đáng mặt anh hùng hào kiệt. Bây giờ ta biết xử trí làm sao cho được, trở về kinh thành hay chạy qua Kim lăng ? Quan Trưởng sử là người trí rộng mưu cao, xin tìm phương kế chi chỉ cho ta với. » Vương Nhơn đáp rằng : « Bây giờ cũng không còn phương chi cho được ! Vậy hãy tạm rút về Kim lăng, rồi sẽ liệu cách thì hành, còn quay về kinh thành thì cũng không được. Xin đại vương hãy nghe tôi và mau mau tẩu thoát. » Đỗ man Hưng Phục lập tức đòi các tướng đến giải quyết về việc rút quân.

qua Kim lăng. Đỗ man Hưng Phục buồn rầu nói cùng các tướng rằng : « Các tướng ai muốn theo ta qua Kim lăng thì theo, không thì tùy ý, kéo cha mẹ vợ con đều ở kinh thành. » Các tướng khóc mà thưa rằng : « Bẩm đại vương ! Chúng tôi đời ơn đại vương bấy lâu, mà cha mẹ vợ con chúng tôi cũng đều đời ơn đại vương nữa. Nay, đại vương gặp cơn hoạn nạn, lẽ nào chúng tôi lại bỏ, chúng tôi quyết theo đại vương cho đến cùng. » Đỗ man Hưng Phục nghe các tướng nói vậy thì cả mừng liền dẫn quân chằm Kim lăng lửa phát.

Trong khi đang đi, bỗng gặp Hồn vương kéo đến, Phò mã ra chặn lại đánh một trận, ba ngàn quân mã của Đỗ man Hưng Phục chết quá phần nửa, còn một phần ít bỏ chạy tán loạn. Các tướng rúng sức báo hộ Đỗ man Hưng Phục phá vòng vây mà chạy trốn. Phò mã truyền lệnh cho quan Trường sử Cao Bì đưa Hồn vương cùng Ôn thái phi và hai Phu nhân (Tô yển Tuyết và Lưu yển Ngọc) vào thành, còn mình thì đem quân đi đuổi theo Đỗ man Hưng Phục. Đỗ man Hưng Phục cùng các tướng cầm đầu chạy trốn, phía sau thì có quân lính đuổi theo, bắt đắc dĩ mới chạy vào trong núi, nhìn quanh bốn mặt, thấy không có lối ra. Trong bọn gia tướng có một người Mông cô, tên là Tắc Mộc, mình cao tám thước, sức khỏe vô cùng, giỏi nghề cung tên. Tắc Mộc ngó thấy có một cái cây cao lớn, liền nói với Đỗ man Hưng Phục rằng : « Đại vương đề tôi trèo lên núp trên ngọn cây này, đợi khi Hoàng phủ Công tử tới đây, tôi sẽ kết liễu mạng hắn cho rồi. Nếu Hoàng phủ Công tử chết rồi thì bọn kia như rắn không đầu, chớ ông đó ta quày lại đánh úp thì bọn kia phải thua. » Đỗ man Hưng Phục gật đầu ưng chịu, Tắc Mộc vưng mạng, leo lên trên cây, ngồi núp một chỗ, đứng dưới nếu không đề ý thì không thấy được. Đỗ man Hưng Phục cùng các tướng đi thẳng đến miếu Quan đế. Cửa miếu đóng chặt. Gia tướng phải đập tung cửa mà vào thì thấy có một người đang thắp nhang cúng. Người ấy quay đầu dòm lại, lấy làm lo sợ, tưởng là ăn cướp đến giết cửa, liền

nói : « Trăm lạy các ông ! Trong miếu này không có vàng bạc chi hết, chỉ một mình tôi thắp hương ở đây mà thôi. » Gia tướng hét lớn lên rằng : « Chớ nói bậy ! Đại vương đây là đồng dôi kim chi ngọc điệp, định vào tạm nghỉ trong miếu này một đêm, rồi sáng mai sẽ dời gót và trọng thưởng cho mi, vậy mi chớ sợ ! » Người giữ miếu nhìn lại thì thấy một vị đại vương mặc áo cân đai, trạc độ thất tuần. Hai bên lại có tám, chín người theo hầu, mà người nào người nấy cũng mặc vàng giáp bạc, khí thế có vẻ hùng dũng vô cùng. Người giữ miếu quì xuống thưa rằng : « Thưa đại vương ! Chúng tôi ở nơi rừng núi, không thuộc lễ phép, xin đại vương rộng ơn mà tha thứ cho. » Bồ man Hưng Phục nói : « Ta đi qua đây, chẳng may lại gặp giặc. Đại đội quân mã còn ở phía sau. Nay ta vào trong miếu tạm nghỉ đêm nay, hễ trời gần sáng, ta sẽ khởi hành. Mi mau mau nấu cơm cho chúng ta ăn, rồi hết bao nhiêu, chúng ta sẽ trả. » Người giữ miếu dạ vâng lời vội vàng đi nấu cơm. Bồ man Hưng Phục cõng gươm ngồi ăn, nhưng nuốt không trôi. Các tướng thì ai nấy đến ăn để lấy sức. Khi ăn cơm xong, Bồ man Hưng Phục ngồi nghĩ thầm trong lòng rằng : « Không biết ta có thể trốn thoát qua Kim lăng được không ? Mà qua tới đó thì con sông Trường giang kia tuy hiểm, nhưng không biết có thể cố thủ mà lập nên vương nghiệp được hay không ? » Bồ man Hưng Phục đang ngẫm nghĩ, bỗng thấy cửa miếu ngỏ ra, một đoàn người kéo vào, thấy Bồ man Hưng Phục thì reo lớn rằng : « May quá ! May quá ! Bọn nó ở đây rồi ! » Vừa la vừa áp tới tới Bồ man Hưng Phục và các tướng lại. Người giữ miếu kinh hồn mồ hôi chảy đầm đề, vội vàng quì lạy Phò mã mà nói rằng : « Bẩm Phò mã ! Xin Phò mã rộng ơn sanh phước cho cái thân bần mọn này. » Phò mã thấy vậy liền tha người giữ miếu, rồi truyền quân sĩ giải hết về đại đình. Khi về tới đình, Phò mã truyền đem quân vào thành mà đóng dinh. Phò mã thấy phía ngoài thành có cấm cờ Triệu vương thì biết là Triệu vương đã đến, vội vàng đi vào trong thành. Các quan văn võ trong phủ Hôn vương đều ra nghinh tiếp và dựng câu chúc mừng rằng :

« Chúng tôi xin chúc mừng Phò mã đã lập được một cái công lớn vì đã bắt sống được Đỗ man Hưng Phục. » Phò mã nói :
« Đó là nhờ hồng phước của triều đình, chứ tôi có tài cán gì ! »

Khi tới cửa phủ, Hớn vương và Triệu vương ra đón. Phò mã xuống ngựa, rồi làm lễ bái kiến. Hớn vương lấy tay dắt Phò mã mà nói rằng : « Thân mẫu tôi mong đợi Phò mã hoài . . . »

Nói rồi, liền hiệp cùng Triệu vương mà đưa Phò mã vào. Hai vị Thái phi ngó thấy, mừng rỡ vô cùng, vội vàng đứng dậy. Phò mã trước làm lễ triều kiến Mai thái phi, sau làm lễ triều kiến Ôn thái phi. Hai bà Thái phi mời ngồi, rồi ban trà cho uống. Bà Mai thái phi hỏi : « Phò mã làm cách nào mà bắt sống được Đỗ man Hưng Phục vậy ? » Phò mã thuật hết đầu đuôi cho hai bà nghe. Hớn vương và Triệu vương khen rằng : « Nếu Phò mã không lưu tâm thì chắc lão tặc đã thoát mất rồi ! » Hai bà Thái phi đến nghiến răng oán trách Đỗ man Hưng Phục rằng : « Lão tặc ấy dẫu sà thấy trăm mảnh, cũng chưa đáng tội. Bao nhiêu sự tàn bạo của con Phi Giao đến bởi tại nó xui giục, nay ta nên đem nó ra hành hình cho rảnh, không cần phải đợi Thượng hoàng về triều. »

Chuyện trò hồi lâu, Phò mã cáo từ lui ra. Tô yển Tuyết và Lưu yển Ngọc cùng Hùng khởi Thấn nghe tin Phò mã mới về, cũng đều đến thăm. Phò mã Triệu Câu thấy Hùng khởi Thấn, liền cầm tay hỏi rằng : « Công tử đến đây bao giờ vậy ? Lâu nay ở đâu ? Cũng vì Công tử mà làm cho Mạnh biều huỳnh biết bao phiền não ! » Hùng khởi Thấn thuật hết đầu đuôi sau khi từ biệt cho Phò mã nghe, và nói rằng : « Lưu công biều tôi cứ nhận là con Doãn công, lại dạn không nên nói rõ họ tên, sợ bị Đỗ man Hưng Phục hãm hại. Hiện nay tôi đang giúp việc tại phủ Triệu vương. Vừa rồi tôi có gặp hai vị cửu mẫu, mới biết Châu Thống đã đi qua Triệu tiên. Còn việc Mạnh biều huỳnh ngày đêm lo phiền, điều ấy thật là lỗi tại tôi, tôi rất lấy làm hối hận. »

Hùng khởi Thần nói dứt lại khóc. Phò mã thở dài than rằng : « Thôi, đừng nhắc đến làm chi nữa, chẳng qua tội lỗi tự nhà Hoàng phủ mà ra, đề đi lạy đến nhà họ Hùng. Bây giờ Công tử không cần phải giấu họ tên, khi về tới kinh thành thì một nhà lại được cùng nhau sum hiệp. Tờ chiếu thư của Thái hậu ban ra chắc là do tay thân mẫu tôi thảo, thì con Phi Giao khó lòng mà được toàn sanh. Nhà Hoàng phủ tôi sau này chưa biết trị đến tội gì cho đáng. »

Tô yển Tuyết và Lưu yển Ngọc nghe nói đều có ý xót thương. Các nữ tỳ bày tiệc, mọi người đều ngồi lại uống rượu. Khi uống rượu xong, nghe báo có các quan đến bái yết. Phò mã Triệu Câu sai người rước vào, ăn cơm trò chuyện. Vệ đồng Bưu thuật nổi gia biến cho mọi người nghe và nói : « Nhà tôi chẳng may gặp việc biến cố như vậy, khi về tới kinh thành, thật tôi không còn mặt mũi nào mà gặp thấy chị tôi (Vệ đồng Nga) nữa. Tôi định chờ cho đại sự thành rồi, lúc ấy sẽ hiếu một lượt gương mặt xuống suối vàng cho rảnh ! » Phò mã Triệu Câu khuyên giải rằng : « Xin Nguyên soái chớ phiền não làm chi. Cái họa này gây ra tự nhà Hoàng phủ tôi hết cả. »

Chuyện trò hồi lâu, Cao Bí bỗng đứng dậy nói với Phò mã Triệu Câu rằng : « Từ xưa đến nay, phép dùng binh bao giờ cũng phải thần tốc. Vậy sáng mai, Phò mã nên khởi hành tiến Kinh cho sớm. » Phò mã nói : « Quan Trưởng sử nói câu ấy thật là cao kiến, nhưng còn đất Thanh châu này cũng cần phải tìm người phó thác mới được. » Cao Bí nói : « Tôi tuy bất tài, xin tình nguyện giữ Thanh châu cho. » Phò mã mừng rỡ mà rằng : « Nếu quan Trưởng sử chịu giữ Thanh châu cho thì tôi còn lo ngại gì nữa ! »

Ngày bữa sau, trời mới vừa sáng, Phò mã giao Thanh châu cho Cao Bí, rồi truyền lệnh cho đại đội quân mã theo Hôn vương và Triệu vương tiến về Kinh địa. Đi chẳng bao lâu đã tới ngoài thành, Phò mã truyền đóng binh lại, sai người do thám coi tình hình trong thành ra thế nào. Lại thưa với Hôn

vương và Triệu vương thảo một bốn tấu dâng lên Thái hậu, xin vào triều kiến. Hớn vương và Triệu vương khen phải, rồi biểu Hùng khởi Thần lo thảo bốn tấu. Hùng khởi Thần vâng lệnh thảo liền. Lời văn lưu loát, không cần phải sửa một chữ nào. Khi Hùng khởi Thần thảo xong bốn tấu, đưa cho Phò mã xem. Phò mã rất khen ngợi, rồi đệ trình Hớn vương và Triệu vương. Hớn vương và Triệu vương khen rằng : « Văn tài mẫn tiệp, mà lời nói cũng sắc sảo, nhưng còn việc đem bốn tấu vào dâng Thái hậu thì bây giờ biết sai ai ? » Hùng khởi Thần quì xuống nói rằng : « Hạ thần xin dảm nhận việc đó. » Phò mã nói : « Biểu đệ vào đến trong thành, biểu hai em tôi mau mau định ngày mở cửa thành cho quân ta kéo vào, chớ để lâu mà khiến nhơn dân phải phiền nhiễu. »

Nói rồi, liền đem bốn tấu bỏ vào trong hộp, ngoài bọc một lọn gấm, giao cho Hùng khởi Thần. Lại sai tiên phuông Trương Vĩnh đem quân đi hộ tống. Hùng khởi Thần cáo từ ra đi, Phò mã Triệu Cầu lại gọi một bức gia thư và dặn rằng : « Công tử nên cẩn thận, chớ có nóng nảy vội đến ngục thất làm chi, đợi khi đại sự thành rồi thì cô phụ và cô mẫu sẽ được ra, chừng ấy cốt nhục đoàn viên, cũng không muộn. »

Hùng khởi Thần vâng lời lên ngựa đi. Trương Vĩnh đem một toán quân đi theo. Khi đến ngoài thành, Trương Vĩnh giục ngựa lên trước, kêu tướng giữ thành mà nói rằng : « Nay Hớn vương và Triệu vương có phụng một chỉ của Thái hậu đòi về triều kiến, nên nay sai quan Tham tán vào trước để dâng biểu, vậy tướng quân nên mau mau mở cửa thành. »

Quan giữ thành không dám trái lệnh, nhứt diện sai người phi báo cho Triệu Phụng và Triệu Lân hay, nhứt diện nghiêm cấm cửa thành không được mở gấp. Hồi lâu, có hai tên nội giám đến truyền rằng : « Thái hậu giáng chỉ cho phép vào thành. »

Quan giữ thành truyền mở cửa thành cho một mình Hùng khởi Thần vào mà thôi, còn bao nhiêu quân sĩ đều đứng ngoài thành không được vào. Hùng khởi Thần vào đến triều

đường, tay cầm bốn lấu, đệ trình trước long án. Thái hậu mở xem động lòng thương xót, ứa hai hàng nước mắt. Lại truyền tuyên đọc cho các quan nghe. Các quan cũng đều chửa chan giọt lệ. Thái hậu phán hỏi các quan rằng : « Nay Hôn vương và Triệu vương đã về đây thì còn phải dùng ai làm Giám quốc nữa hay không ? Từ khi ta làm triều, chỉ lo có đứa lão tặc là Đồ man Hưng Phục, nhưng nay Phò mã đã bắt được nó rồi thì thiệt là một cái phước lớn cho triều đình. Ngày nay ta triệu Hôn vương và Triệu vương vào đây để cùng lo việc nước, các quan nghĩ thế nào ? » Các quan đều tâu rằng : « Muốn tâu Thái hậu ! Thần chẳng nghe mấy lời trong bốn tâu của Hôn vương và Triệu vương, thật lấy làm hồ thẹn muôn vàn. Thần chẳng bấy lâu bị gian nham lừa dối, mê muội không biết chi hết. Từ khi hai vị Quốc cứu ngày đêm diên giải, thần chẳng mới hiểu được đại nghĩa, vậy xin một lòng tận trung báo quốc để chuộc cái tội lỗi bấy lâu. Nay Hôn vương và Triệu vương đã về đây, thần chẳng thiết tưởng không cần phải lập ai làm Giám quốc nữa. Vũ Đồ man An Quốc là một kẻ võ phu, chỉ bó tay chịu khúm núm ở dưới nữ quyền thì còn làm nên được việc gì, xin Thái hậu cứ giáng chỉ biển truất ngay đi và sai người đem quân đến bắt giam vào ngục thất. » Thái hậu nghe nói liền kêu Nguyễn long Quang đến mà hỏi rằng : « Các quan đều xin như vậy, còn tiên sanh nghĩ thế nào ? » Nguyễn long Quang quì lạy tâu rằng : « Muốn tâu Thái hậu ! Các quan tâu rất phải ! Như vậy mới thiệt là biết thuận theo ý trời. Xin Thái hậu đừng hồ nghi chi nữa, nên mau mau sai hai Quốc cứu đem quân đi bắt Đồ man An Quốc kéo lỗ việc. »

Thái hậu cả mừng, liền giáng chỉ triệu Hôn vương và Triệu vương vào thành. Lại sai Triệu Phụng và Triệu Lân đem quân bắt hết gia quyến Đồ man An Quốc giam lại. Lúc đó cửa thành mở rộng cho đại đội binh mã của Hôn vương và Triệu vương kéo vào. Việc như vậy mà Đồ man An Quốc chẳng hay một chút gì, cả ngày bị bà vợ giam cầm, đành chịu ngồi bó gối ở trong xó buồng. Đồ man An Quốc tuy

không bị gồng còm, nhưng cũng chẳng khác chi một đờn tột tồ, ngày ăn ba bữa cơm no, rồi lại nằm co ngũ kỹ. Đờ man An Quốc thường hay phàn nàn một mình rằng : « Làm thân đàn ông mà lấy phải người vợ độc ác như vậy cũng khổ một đời ! »

Một hôm, bỗng nghe ở phía ngoài phòng có tiếng người náo động, lại có tiếng kêu khóc ồn ào. Đờ man An Quốc trong lòng sanh nghi, nói một mình rằng : « Có lẽ vợ ta lại hành hung đánh đập đây đó chăng, vậy ta hãy kêu hỏi thử coi chuyện gì. »

Đờ man An Quốc mấy lần muốn cạy cửa mà ra hỏi, nhưng không cạy được, đành nghển cổ ngồi chờ. Bỗng nghe tiếng người nhao nháo ở ngoài, có một người hét lớn lên hỏi rằng : « Đờ man An Quốc bây giờ ở đâu, phải nói cho thiệt ! » Lại nghe tiếng đàn bà đáp rằng : « Hiện ở trong phòng này ! » Đờ man An Quốc nghe tiếng người đàn bà quả nhiên là tiếng của vợ mình, mới giật mình kinh sợ, vội vàng pha cửa chạy ra. Khi cửa vừa ngỏ thì thấy một vị tướng quân diện mạo khôi ngô, mặt trắng râu dài, hai tay cầm hai cái búa. Lại thấy vợ mình là Nguyễn thị đầu tóc rũ rượi, tay chơn bị xước, vừa khóc vừa kêu oan. Đờ man An Quốc hoảng kinh, không hiểu là binh mã ở đâu kéo đến. Vị tướng quân ấy hỏi Nguyễn thị rằng : « Có phải chồng mày đó không ? » Nguyễn thị khóc đáp rằng : « Phải ! Cha con hần lạp mưu phản nghịch để bây giờ liên lụy đến tôi. » Vị tướng quân ấy truyền cho quân sĩ bắt trói Đờ man An Quốc. Đờ man An Quốc lúc đầu còn ngạc nhiên không hiểu thế nào, đến khi nghe lời vợ nói mới biết là mình trúng kế. Đờ man An Quốc hăm hăm nổi giận, nhảy tới đánh đá quân sĩ. May sao quân sĩ cũng toàn là những tay có bản lĩnh cho nên An Quốc mới không chạy thoát. Vệ đồng Bưu cầm hai ngọn búa tiến vào, Đờ man An Quốc vẫn có sức khỏe, liền cầm cái thanh cửa chống đỡ hai ngọn búa, không cho ngọn búa trúng mình. Bên ngoài có binh mã kéo đến, cũng áp vào đánh tiếp. Đờ man An

Quốc cướp được một ngọn giáo, lại thấy gia binh của mình cũng cố sức đánh, nên tinh thần càng thêm hăng hái bội phần. Vệ đồng Bưu thấy vậy lo sợ, vội vàng sai người phi báo với hai vị Quốc cứu mau mau đem binh đến tiếp viện. Lại truyền cho quân sĩ giải võ Đồ man An Quốc về trước. Bỗng thấy tiên phuông Trương Vĩnh đem quân đến trợ chiến. Trương Vĩnh nói với Vệ đồng Bưu rằng : « Xin Nguyên soái chớ sợ ! Nguyên soái hãy để tiểu tướng bắt đờn gian tặc kia cho. »

Nói rồi, cầm kích xông vào. Gia binh của Đồ man An Quốc bị mũi kích đâm nhăm, ai nấy đều ngã lăn ra hết. Vệ đồng Bưu cứ mừng liền kêu Trương Vĩnh mà nói rằng : « Tiên phuông mau mau bắt Đồ man An Quốc đừng để nó chạy thoát. »

Trương Vĩnh vung lệnh, cầm ngọn kích đâm thẳng vào bụng Đồ man An Quốc, Đồ man An Quốc cũng đưa giáo lên đỡ, nhưng đỡ không kịp, mũi kích trúng nhăm trái tim, ngã lăn xuống đất mà chết. Vệ đồng Bưu khen ngợi rằng : « Đồng lực của tướng quân thật đáng kính phục ! Nếu không có tướng quân đến đây thì tôi khó mà bắt được đờn gian tặc. »

Nói rồi liền sai quân cắt thủ cấp Đồ man An Quốc, lại tịch biên hết gia sản, Đồ man Hưng Phục xưa nay tuy có án hối lộ của các quan, nhưng bởi cấp dưỡng quân sĩ cũng nhiều, nên trong nhà không lấy gì làm trù phú cho lắm. Vệ đồng Bưu và Trương Vĩnh trở về phục mạng. Phò mã Triệu Cầu mừng rỡ, liền sai người treo bảng an dân. Triệu Phụng và Triệu Lâm vào yết kiến Phò mã Triệu Cầu. Ba anh em gặp nhau, sự vui vẻ ấy kể sao cho xiết ! Phò mã Triệu Cầu nói : « Hai em hãy rút cấm binh về yên nghĩ, còn quân hai phủ toàn là những quân trung dũng, ta nên dùng để sai đi tuần tiễu trong thành. Bây giờ anh phải vào triều kiến Thái hậu. » Triệu Lâm nắm áo Phò mã Triệu Cầu mà nói rằng : « Anh hãy chậm chậm để em thưa hết mọi lời. Việc này trước kia em chưa dám thông báo cùng anh là vì còn phải giấu kín, sợ người ngoài biết chuyện. » Nói rồi liền thuật chuyện đầu đuôi

việc Hùng hậu sanh hạ Hoàng tử và mình đã lập kế đem ra cho Phò mã Triệu Câu nghe, Phò mã Triệu Câu nghe nói, mừng rỡ bội phần, liền nắm tay Triệu Lân nói rằng : « Tam đệ lập được cái công bồ thiên cứu nhật, Công này chẳng những tận trung với nước, mà lại chuộc được tội lỗi cho mẹ cha nữa, Anh không biết lấy gì mà tạ ơn em cho xứng. »

Nói rồi liền quì xuống đất, Triệu Lân linh quỳnh không biết làm sao, cũng vội vàng quì xuống, khóc mà thưa rằng : « Anh ơi ! Nếu năm trước không nhờ có anh tiến cử em vào làm Thái y quan thì dầu mưu kế Trương Lương cũng không thể nào thi hành cho thành tựu được. » Triệu Phụng lại hỏi Phò mã Triệu Câu vào bái yết Thái hậu cùng Hoàng tử. Thái hậu thấy Phò mã Triệu Câu quì lạy, liền lấy tay đỡ dậy nói rằng : « Phò mã Triệu Câu ơi ! Hôm nay ta được gặp con, thật chẳng khác nào như người trong mộng ! » Phò mã ứa nước mắt khóc tâu rằng : « Muốn tâu Thái hậu ! Nay hạ thần được may mắn bái kiến Thái hậu, tưởng cũng như người mới được tái sanh. » Thái hậu chỉ Hoàng tử cho Phò mã Triệu Câu xem mặt, Phò mã Triệu Câu quì lạy làm lễ triều kiến. Hoàng tử vội vàng quì xuống đáp lễ lại. Thái hậu tỏ ý muốn lập Hồn vương, Hồn vương cố xin từ chối. Bà Ôn thái phi quì xuống tâu rằng : « Muốn tâu Thái hậu ! Xin Thái hậu phải quyết đoán mà lập Hoàng tử mới được, Hoàng tử còn nhỏ thì việc nước Thái hậu hãy làm triều mà chủ trương, đợi đến khi Thượng hoàng về triều sẽ liệu. Nếu ngày nay Thái hậu lập Hồn vương thì thiên hạ thần dân chắc sanh lời dị nghị, nói rằng Hồn vương và Triệu vương đem quân về Kinh địa là cốt để thừa cơ chiếm đoạt ngôi trời, chứ không phải có lòng ái quốc trung quân. Vả Thiên tử tuy bị phế, nhưng kỳ thiết là vô tội, cũng bởi Phi Giao lập mưu giam cầm một chỗ, rồi lại dùng lời sàm báng, nói rằng Thái hậu có lòng tư vị, muốn giết Thiên tử để lập Hồn vương. Vì vậy mà Thiên tử sợ hãi, không dám vào triều kiến Thái hậu. Than ôi ! Một ông vua nhơn hiền mà không nghe chịu tiếng

bất hiếu, Cứ lấy hai lẽ ấy, thần thiếp xin Thái hậu không nên phế Thiên tử mà lập người khác. Nếu Thái hậu không chuẩn tâu, thần thiếp quyết liều mình để tỏ lòng trung thành và đền ơn Thái hậu vậy. »

Bà Ôn thái phi tâu rồi lại khóc. Bà Mai thái phi cũng khóc theo. Hôn vương và Triệu vương cũng rơi lụy tâu rằng : « Muốn tâu Thái hậu ! Nếu Thái hậu không chuẩn tâu thì thần nhi không còn mặt mũi nào sống ở trên nhơn thế nữa. Xin Thái hậu mau mau giáng chỉ, để cho thiên hạ biết rằng giang sơn đã có người chủ trương. Dầu khi Thượng hoàng về triều, nghe cái danh nghĩa chánh đáng này, người cũng sẽ được vui lòng nữa. » Phò mã Triệu Cấu cũng hết lời tâu xin, Thái hậu mới gật đầu. Ai nấy đều quí lạy rồi lui ra.

Lại nói qua nàng Diễm Tuyết vào bái yết Mạnh vương phi, hai bà Thái phi, Hưng hậu cũng hai Công chúa, (Gia Tường và Hưng Bình) ai cũng đều quí mến nàng là người vừa có tài cao lại vừa có đức hạnh. Lúc ấy mọi người đều được vui vẻ, chỉ có Mạnh vương phi vẫn âm thầm trong lòng, nghĩ thầm rằng : « Việc này ta khó nghĩ quá ! Chỉ sợ Thượng hoàng không về triều thì biết chừng nào cho Thiên tử lại được lên ngôi đại bảo. Thái hậu sanh hạ được có một mình Thiên tử mà nay bị giam nơi lãnh cung thì tài nào không đau lòng. Sự biến cố này gây ra tự nơi ta, còn biết tránh sao cho khỏi tội ! » Mạnh vương phi nghĩ quanh nghĩ quẩn, lại châu mày nghiêng rặng tức giận Phi Giao vô ngần ! Mạnh vương phi nói : « Phi Giao mấy hồi mấy ! Mấy thiệt là hại cha hại mẹ ! Làm cho cha mẹ mang tiếng bất trung ! Sao mấy không chết đi cho rồi, một đứa bất hiếu như mấy còn sống làm chi vô ích ! Phu quân ta từ khi bỏ đi, đằng đằng mấy năm trời đều tuyết vô âm tín. Tô phu nhơn và Lưu phu nhơn cũng vì mấy mà phải chịu bao nỗi đắng cay. Ngày nay con cái của hai Phu nhơn đều giữ được tiết nghĩa vẹn toàn, không ngờ ta lại vô phước sanh ra mấy đồ tác yêu tác quái như vậy ! » Mạnh lệ Quân than thở hồi

lâu, rồi nói rằng : « Mà cũng lạ, hay là cơ trời báo ứng đó chăng ? Nhớ lại năm xưa ta nhẫn tâm tham luyến cái ngôi Thừa tướng mới, và lúc Hoàng phủ Kinh vương gần tạ thế cũng còn phàn nàn ta về nỗi năm xưa ta ngang ngạnh, đem kháng cự cùng cha anh giữa chốn triều đường. » Mạnh lệ Quân càng nghĩ lại càng hối hận, giọt châu lã chã khôn cầm. Thái hậu và mọi người thấy vậy, ai nấy cũng ngạc nhiên hỏi rằng : « Chẳng hay vì cơ chi mà vương phi lúc nào cũng không ráo nước mắt vậy ? » Mạnh lệ Quân bèn kể những nỗi thương tâm cho mọi người nghe. Mọi người đồng thanh nói rằng : « Chẳng qua vương phi quá nghĩ mà tự trách mình đó thôi, chứ Phi Giao tuy là con vương phi, nhưng từ khi vào hoàng cung, lúc nào cũng giữ một lòng ngay thẳng, nếu không có Mã Thuận và Đỗ man Hưng Phục đem ngày xui giục thì Phi Giao cũng không đến nỗi lâm lữ. » Nói chưa dứt lời, Hùng hậu quì xuống tâu cùng Thái hậu rằng : « Muốn tâu Thái hậu ! Hai mẹ con thần thiếp sở dĩ còn sống đến ngày nay, đều là nhờ một tay Mạnh vương phi cứu giúp. Thần thiếp không biết lấy chi báo đáp, chỉ xin cúi đầu lạy tạ mà nhận vương phi làm nghĩa mẫu. Nếu Thái hậu không ân xá cho họ Hoàng phủ thì cha mẹ thần thiếp tưởng cũng không nên ân xá nữa. » Thái hậu nghe nói gật đầu. Hai bà Thái phi cùng hai Công chúa cũng mừng rỡ mà rằng : « Đó là một việc ơn trả nghĩa đến, Hoàng hậu nghĩ như vậy rất phải ! » Mạnh lệ Quân cố ý chối từ. Hùng hậu cứ quì lạy mà nhận là nghĩa mẫu, Hoàng tử cũng lạy mà kêu bà ngoại. Hết thấy mọi người chuyện trò vui vẻ, rồi lại bày tiệc để ăn uống cùng nhau.

Sáng hôm sau rung chuông nổi trống, Thái hậu ra ngự triều. Hoàng tử cũng đội mũ ngọc, mặc áo bào, ngồi một cái kiệu nhỏ theo Thái hậu ra Kim loan điện, các quan đã sắp hàng ở dưới sân rồng. Tả ban thì Hôn vương và Triệu vương đứng đầu, hữu ban thì Phò mã Triệu Cầm và Tề vương đứng đầu, đều phủ phục để làm lễ triều kiến. Bỗng có nội giám truyền chỉ rằng : « Thái hậu truyền chỉ triệu Tề vương.

Nguyễn long Quang tướng công, Hôn vương và Triệu vương cùng lên trên điện để nghe dạy việc. »

Mọi người vung lịnh bước lên. Thái hậu nói với Nguyễn long Quang rằng : « Việc Đông cung Hoàng tử thế nào, tướng công cũng đã biết rõ. Hôm trước Hoàng tử đã tiếp kiến Hôn vương và Triệu vương rồi, nay ta cho Hoàng tử ra tiếp kiến các quan, tướng công nên tuyên đọc tờ chiếu thư cho các quan nghe, và nhờ các quan xét nghiệm cái dấu trên bàn tay cũng cái điểm thất tinh ở dưới bàn chân của Hoàng tử để các quan đều được biết rằng giang sơn đã có người chủ trương, và họ Hoàng phủ cũng nhờ công này mà đủ chuộc với tội kia vậy. »

Nói xong, truyền kêu nội giám Lăng Mậu mời Hoàng tử lên điện. Nguyễn long Quang tay cầm tờ chiếu thư, cất tiếng lên đọc. Các quan nghe rồi, ai nấy đều đưa mắt nhìn nhau. Bỗng thấy nội giám Lăng Mậu đưa Hoàng tử ra đứng ở trước điện. Các quan ngược nhìn, thấy Hoàng tử mặt mũi khôi ngô, hai mắt sáng quắc, thật giống Thượng hoàng như đúc. Nội giám Lăng Mậu cầm tay Hoàng tử cho các quan triều thần xem, lại cời giày ra thì dưới bàn chân quả nhiên có điểm thất tinh, ai nấy đều lấy làm kinh ngạc. Các quan phủ phục làm lễ triều kiến Hoàng tử, và tung bỏ vạn tuế. Thái hậu phán hỏi các quan rằng : « Nay Thiên tử đã bị phế, ta muốn lập Hoàng tử lên ngôi, các quan nghĩ thế nào ? » Các quan đều một lòng ưng thuận. Hôn vương cũng tỏ rõ sự thể đầu đuôi. Thái hậu lại hỏi các quan trong dòng tôn thất rằng : « Nếu ai có còn nghi ngờ điều gì thì xin cứ nói ra cho minh bạch. »

(Xem tiếp tập 26)

Nhà in TÍN ĐỨC THƯ XÃ xuất bản

25, đường Sabourain, 25

SAIGON

Điện thoại : 20.678

HẬU TÀI - SANH - DUYÊN

(Tiếp theo sự tích Mạnh-lệ-Quân)

Các quan trong dòng tôn thất đều làm thỉnh, không ai nói gì, Tề vương quí xuống tâu rằng : « Xin Thái hậu mau mau giáng chỉ ân xá cho Hùng vương. Hùng vương thật là một nhà trung nghĩa, xưa nay ít có ! Lại có một người tiểu thiếp họ Hạng, tuy chưa kết hôn cùng họ Hùng, mà cũng tình nguyện đầu giam để đêm ngày hầu hạ. Muôn tâu Thái hậu ! Lúc ấy kẻ hạ thần quá nghe lời Đồ man Hưng Phục, đem quân đi nã tróc gia quyến Hùng vương, ba trăm gia binh nhà họ Hùng muốn liều mình cứu chủ, Hùng vương phải can ngăn và cúi đầu chịu vào ngục thất, cam đoan cực khổ trăm chiều, nhất là Phi Loan quận chúa lại càng đáng khen, một lòng thủ tiết, tình nguyện đầu giam, mà không hề oán hận. Nay xin Thái hậu mau giáng chỉ ân xá, không cần phải đợi Thượng hoàng về triều. » Thái hậu nghe lời tâu, chưa kịp phán điều gì thì Phò mã Triệu Cấu cùng hai em quí dưới sân rồng tâu rằng : « Thần đẳng nghe lời tâu của Tề vương, tự biết tội ác của mình không thể đầu cho hết, chút công nhỏ mọn kia sá kể làm chi. Nay triều chánh đã yên, xin Thái hậu đem thần đẳng giam vào ngục thất với Mã Thuận và Đồ man Hưng Phục, để sau này xét đoán tội trạng mà đem ra hành hình cho công bình. »

Thái hậu ngẫm nghĩ một chút rồi phán rằng : « Nay chưa bắt được Đồ man Định Quốc thì mũi giặc ở Kim lăng còn phải nhờ sức Phò mã mới xong. Và hai vị Quốc cứu cũng có nhiều công lao, nếu trị tội hai vị Quốc cứu thì sau này còn lấy chi mà khuyến khích người khác nữa được. »

Nguyễn long Quang lại quì xuống tâu rằng : « Họ Hoàng phủ thì không bao giờ nên trị tội. Nếu không nhờ có cái công xách giổ thuốc ở trong cung ra thì Hoàng tử lấy đâu còn đến ngày nay. Huống chi cái công ly gián cha con Đỗ man Hưng Phục cũng tự Mạnh vương phi bày ra, mà một tay vương phi lại cứu cho Thái hậu và Tả cung Hoàng hậu lướt khỏi nguy binh nữa. Hoàng phủ Tương vương lại liều thân đi tìm Thượng hoàng đã tám năm nay, cửa nhà tan nát đều vì việc nước. Tuy Phi Giao hoàng hậu gây vạ, nhưng một nhà đều có công lao lớn như vậy, nữ nào đem xử tội cho đánh. » Hôn vương khóc mà tâu rằng : « Phò mã Triệu Câu thiết là một người trung thành vị quốc, xin Thái hậu chớ nên trị tội. » Triệu vương cùng Hoàng tử đồng thanh tâu rằng : « Nay triều đình còn đang thiếu người, Phò mã Triệu Câu là thạch trụ của nước nhà. Hai vị Quốc cửu cũng đều tài cao trí rộng, nếu đem giam vào ngục thất thì còn lấy ai mà phò tá giang sơn. Huống chi loài gian chưa quét sạch, xã tắc này còn phải nhờ nhà Hoàng phủ một tay, nếu đem cái tội lỗi tầm thường mà khắc trách nhà Hoàng phủ là một việc không nên. Còn việc Phi Giao lộng quyền chuyên chế, chẳng qua cũng là lỗi đạo đối với quân thượng, chớ chưa đến nỗi dám độc như Võ tặc Thiên đô Đương đầu, cúi xin Thái hậu xét rõ chọn tình, chớ nên câu nệ tiểu tiết. »

Tổ vương cùng các quan cũng đồng thanh bảo tấu. Thái hậu phân cùng Phò mã Triệu Câu cùng hai vị Quốc cửu rằng : « Các quan đã đồng thanh tâu xin như vậy, Phò mã cùng hai Quốc cửu cũng không nên nói gì nữa. Nay trước hết hãy xét đoán cái tội Mã Thuận và Đỗ man Hưng Phục, rồi sau sẽ án xá Hùng vương. Còn việc đi đánh Kim lăng, Phò mã nghĩ sai ai đi cho thành việc ? »

Phò mã quì xuống tâu rằng : « Muốn tâu Thái hậu ! Nguyên soái của Triệu vương là Vệ đồng Bưu, trí đồng kiêm toàn, lại có quan Tán thiện là Hùng khởi Thần cũng là người có tài giỏi. Lại thêm có Lưu Qui vận trù quyết sách thì chẳng

bao lâu ắt sẽ dẹp yên được Kim Lăng chứ chẳng không. Muốn tâu Thái hậu ! Còn các chánh sự trong triều mà khi trước Phi Giao biện cử, nay xin Thái hậu giao cho tòa nội các chỉnh đốn lại, noi theo qui tắc của tiên vương thuở xưa. Còn việc xét đoán tội ác của Mã Thuận và Đồ man Hưng Phục, xin Thái hậu giao cho Tể vương hội đồng cùng Tam pháp tư đòi nội giám Lăng Mậu ra, lấy khẩu cung mà tra hỏi cho được rõ ràng. »

Thái hậu nghe qua chuẩn tấu. Tể vương phụng mạng, lập tức đi thẳng qua Tam pháp tư, nội giám Lăng Mậu đã chực sẵn tại đó. Khi Tể vương tới nơi, Lăng Mậu và các quan Tam pháp tư đều đứng dậy nghênh tiếp. Có quân sĩ sắp hàng hai bên, gương tuốt sáng lờ, thủ ngục quan giải Mã Thuận vào để lấy lời khai. Mã Thuận thương tích chưa khỏi, nên đau đớn lắm, bỗng nghe Tể vương cất tiếng hỏi rằng : « Mã Thuận, cái tội ác của mi trong mười năm nay, mi nên cứ thật khai ngay, nếu gian dối điều gì, ta sẽ truyền cho quân đem ra khảo kệp. » Mã Thuận thưa : « Tôi chẳng qua chỉ cung ứng những việc vặt như xuất nhập chiếu chỉ mà thôi. Còn các việc khác, trong thì có Phi Giao hoàng hậu, ngoài thì có Đồ man đại vương, chứ không can dự gì đến tới hết. » Tể vương cả giận nói rằng : « Tội ác của mi kể sao cho xiết ! Ai phiến hoặc Hữu cung và hãm hại Chánh cung, đề luy đến Hùng vương, làm cho Lương thừa tướng phải tức giận mà tự tử ? Mi lại còn xài riêng của kho, ténh tham vor vét, bán tước buôn quan, giao thông với bọn phản nghịch. Tội ác rành rành ra đó, sao mi còn dám giả hăm ? »

Nói rồi, truyền cho quân sĩ lấy roi mà đánh. Quân sĩ vung roi, Mã Thuận bị đánh máu chảy đầm đề, chết giắc hồi lâu mới tỉnh. Tể vương lại hét lớn lên rằng : « Nếu mi không chịu khai ngay thì ta sẽ cho dùng đến hình cụ, chừng ấy mi chớ trách ta. » Mã Thuận trước còn kêu khóc, sau chết giắc nằm im. Tể vương truyền quân lấy nước lạnh phun vào mặt cho tỉnh. Khi Mã Thuận tỉnh lại khóc mà thưa rằng : « Trăm

Nay đại vương ! Tôi xin khai thiết. » Tề vương biến quân mở trời. Mã Thuận khai hết mọi tội ; tại có nào mà lập mưu hãm hại Chánh cung , tại vì sao mà giao thông với Đổ man Hưng Phục, lâu xin gia phong « Cửu tích » cho Hoàng phủ Tương vương ; lại vì sao mà bày ra cái kế sai Doãn thượng Khanh cùng Trạng nguyên Hùng khởi Phụng đi sứ ngoại quốc. Mã Thuận lại thú nhận cái cơ vì sợ hai bà Thái phi bày lời sàm báng, nên lâu xin cho Hồn vương và Triệu vương phải đi thọ phong nơi cõi ngoài. Còn việc Thượng hoàng bỏ đi và việc bữa yến của Chánh cung thì không hiểu diên chi hết. Mã Thuận lại nói : « Tôi trót đại lỡ lầm, cũng vì tham lam của cải mà quá tin lời Đổ man Hưng Phục. Bao nhiêu những việc tôi làm, toàn là bởi một tay Đổ man Hưng Phục đồ mưu định kế. Nay đại vương lỗi tội, tôi xin khai thiết, còn sống chết cũng nhờ lượng đại vương. »

Tề vương truyền quân sĩ giải Đổ man Hưng Phục vào để đối chất với Mã Thuận. Đổ man Hưng Phục than rằng : « Việc đã xảy ra như vậy, không lẽ tôi lại đổ tội cho một mình Mã Thuận. Nguyên lúc trước tôi chỉ cầu được thăng quan, tấn chức, không ngờ khi Hữu cung thay nắm chánh quyền, tôi lại được lên chức Thừa tướng, phú quý đến thế, bổng cũng đã cùng cực lắm rồi. Vả Thượng hoàng bỏ đi, Thái hậu lâm bệnh, Thiên tử nhu nhược, Hữu cung tuy có tài lược bao nhiêu thì cũng là nữ lưu. Vì vậy mà tôi mới mượn cái oai quyền của Hữu cung để mưu toan đại sự, chẳng may bị lừa gạt từ bất hiểu, lừa cha dối anh, làm cho đến nỗi tôi phải bị tội như vậy. Những lời Mã Thuận cũng khai, thiết không sai chút nào. »

Sáng hôm sau, Tề vương đem những lời khai của Mã Thuận và Đổ man Hưng Phục vào cung đệ trình lên Thái hậu. Thái hậu xem qua, nổi giận phán rằng : « Nếu vậy thì tội ác con Phi Giao không thể nào tha thứ được. Lòng người nham hiểm, việc gia phong « Cửu tích » cho Hoàng phủ Tương vương ta cũng tưởng là Đổ man Hưng

Phục vì muốn siểm mị Thiên tử mà xin như vậy, không đỡ là kẻ của con Phi Giao. Lúc ấy Mai thái phi có can ta, không nên để cho Hoàng phủ Tương vương về, vì sự trong triều thiếu người trông cậy, nhưng ta lại lo về nỗi nhà Hoàng phủ ta vinh hoa quá thanh nên mới thuận cho Hoàng phủ Tương vương lui về. Ai ngờ lại mắc kế con Phi Giao. Thật là mưu trí con của Phi Giao, có phần lấn hơn Võ tể Thiên thuở trước nữa. Bây giờ các quan nên hội nghị lại coi con Phi Giao đáng trị tội gì cho đáng. » Phò mã Triệu Cáo và hai vị Quốc cửu quì xuống tâu rằng : « Tội con Phi Giao không thể tha thứ được, xin phân thây trăm mảnh, để làm gương cho những đứa giàu ác sau này. » Thái hậu ngẫm nghĩ hồi lâu, rồi nói : « Con Phi Giao tuy có tội, nhưng đã được sắc phong làm Hoàng hậu trong bấy lâu nay, vậy cũng nên cho hưởng trường hợp giảm khinh một chút. » Phò mã Triệu Cáo nói : « Muốn tâu Thái hậu ! Hạ thần thiết tưởng nên làm án nặng con Phi Giao, chớ nên khinh giảm. »

Các quan đều đồng thanh xin Thái hậu rộng lượng tha cho Phi Giao.

Hồi thứ mười ba

Vì lộ mưu, Hưng-Phục bị giam.

Lo việc ntróc, Thượng-hoàng hồi triều.

Nhắc lại chuyện Hùng vương từ khi bị giam cầm thắm thoát đã được tám năm trời, nhưng trong lòng không hề oán hận. Khi Thái hậu lâm triều cũng tính ân xá cho Hùng vương, nhưng Mạnh vương phi lại xia hầy xét đoán tội ác của Mã Thuận và Đỗ man Hưng Phục trước đã rồi sẽ luận án tha Hùng vương sau. Vì vậy Hùng vương phải chịu mất mấy ngày mà chưa được ân xá.

Khi hội nghị xét đoán cái tội ác của Mã Thuận và Đỗ man Hưng Phục rồi, Mạnh vương phi xin Thái hậu tuyên bố cho

2 người in họ
gia đình họ Hùng
1 được 1 con Hùng
1 được 1 con Hùng
Đã lão này có nói: muốn cho con cháu
— 106 —
lưu lại tên
biết tên

thần dân biết rằng Hùng vương là người trung thành, chứ không phải là người phản nghịch. Hùng vương nghe được tin ấy, mừng rỡ mà rằng : « Nếu vậy thì Mạnh vương phi thật là tài cao trí rộng ! Việc cứu cho vợ chồng ta khỏi chết chưa lấy gì làm lạ, chứ việc rửa tiếng oan cho vợ chồng ta thì ơn ấy đâu mai sau ngậm vành kết cỏ cũng chưa đủ báo đền. »

Vệ đồng Nga cũng nói rằng : « Bây giờ tôi thấy mặt Mạnh vương phi thì tôi không biết ăn nói làm sao cho được. Thăm thay năm nào ở chốn pháp trường, ba mẹ con Mạnh vương phi khóc than kẻ lẽ, mà tôi không rõ cớ, cứ oán trách nhiều điều. Ai ngờ trong lòng Mạnh vương phi đã có định ý từ ngày ấy. »

Hai vợ chồng Hùng vương đang đàm đạo cùng nhau, bỗng Phạm lão bà đến, tươi cười thưa rằng : « Tôi xin có lời chúc mừng vương gia và vương phi ! Chỉ trong một vài bữa nữa sẽ được thoát khỏi nơi hắc ám này. Ngày tháng như thoi đưa, lên tay tỉnh lại vương gia và vương phi bị giam nơi đây đã 8 năm rồi. Nay tôi có đưa con tên Phạm Kim, xin vương phi làm ơn cho nó theo hầu nơi vương phủ, cho nó thoát khỏi cái nghề giữ ngục này là cái nghề rất táng tận lương tâm. Xin vương gia và vương phi vui lòng nhận lời, tôi xin muôn phần cảm tạ. »

Vệ vương phi nói : « Mẹ đã có lòng từ tế với ta trong mấy năm nay, nay vợ chồng ta được ra thì ơn ấy lẽ nào ta lại từ chối. » Phạm lão bà nghe nói, mừng rỡ vô cùng, vội vàng đứng dậy hầu hạ cơm nước. Vợ chồng con cái nhà họ Hùng cũng ngồi ăn cơm, Hùng khởi Thần thuật lại những nỗi thống khổ sau khi từ biệt. Khi thuật đến chuyện nàng Văn Cơ thì Hùng khởi Thần không dám nói thiệt cho rõ ràng, vì sợ thần mẫu nghe mà thêm tức giận, lại còn sợ Phi Loan quạ chưa đem lòng nghi ngờ lòng mình chẳng, nên cứ hăm hồ không dám nói hết lời, chỉ nói là nàng Văn Cơ bị bắt mà thôi. Hùng khởi Thần đợi cho đến tối mới nói riêng cho cha mẹ nghe. Vệ vương phi nghe nói, tức giận mà rằng : « Nếu vậy

9
hết.

— với sau 452-455 — 407 — *Hàng nọ Thanh cũng rồi xa gia đình*

thì Vệ đồng Bưu cũng không phải giống người nên dung túng ^{ho Hân,}
cho đưa tiền thiếp và đưa tiền nữ làm bảy như vậy thì gia ^{chữ}
thanh họ Vệ còn có ra gì ! Xưa nay ta vẫn oán trách nhà họ ^{đi tu}
Mạnh dung túng con gái làm càn, ai ngờ con gái họ Vệ lại
muôn phần hơn nhuốc hơn nữa. Con Phi Giao chẳng qua chỉ
lộng quyền chuyên chánh, chớ chưa đến nỗi làm điểm nhục
gia phong ; còn như con Văn Cơ đã thất tiết phạm gian, lại
cúi đầu chịu làm vợ đưa phẫn nghịch là trăm phần hổ thẹn.
ta còn mặt mũi nào thấy mặt Mạnh vương phi nữa ! »

Hùng vương ngồi làm thinh mà thở vẫn than dài. Hùng khởi
khởi Thần lại kiểm lời khuyên giải song thân. Hùng khởi
Thần nói : « Nàng Văn Cơ là con của người tiều thiếp, song
thần cần chỉ phải phiền lòng. Huống chi Vệ cứu phụ con nghe
việc này cũng có lòng tức giận lắm, khi muốn cạo đầu đi tu,
khi thì toan liều mình tự tử. Vả việc này cũng bởi nơi con
mới sanh ra sự rắc rối này ; vậy khi song thân có giáp mặt Vệ
cứu phụ con, song thân cũng chớ nên oán trách làm chi. »

Đang khi nói chuyện, lại thấy Phạm lão bà bước vào, nét
mặt tươi cười nói rằng : « Thái hậu đã ban chiếu thư đến Mạnh
vương Phi, Hoàng phủ Phò mã và hai vị Quốc舅 đã đem ngựa
xe đến rước, trống rung cờ phất, huyền náo vô cùng ! Tôi đến
chực nơi đây, chỉ cốt xin vương gia cho con tôi theo hầu
dưới trướng để sau này nó được đẹp mặt đẹp mày với đời. »
Vệ vương phi nắm tay nói rằng : « Hai mẹ con mụ tử tế với
ta bấy lâu, ta rất lấy làm cảm tạ. Nhưng ta cùng vương gia
trở về chuyện này quyết xin về hưu để an hưởng thanh nhàn,
như vậy thì làm sao mụ cất nhắc con mụ cho được ? Vậy bây
giờ ta sẽ thưởng tiền bạc cho, rồi dùng số tiền đó, sau này
muốn có quan chức, cũng chẳng khó chi ! »

Nói chưa dứt lời, bỗng thấy ngoài cửa lũ lượt kéo vào, nào
Mạnh vương phi, nào Tô yến Tuyết và Lưu yến Ngọc. Vệ
vương phi không đợi cho mấy người vào tới, vội vàng chạy
ra nắm tay Mạnh lệ Quân mà nói rằng : « Năm trước tôi kiến
oán trách vương phi tại pháp trường, thật là lúc ấy tôi kiến

451-52

406

hoài công

Sham

thức hẹp hòi quá, nay hồi nghĩ lại, mới biết vương phi trí rộng tài cao ! Vương phi đã làm ơn cho vợ chồng tôi nhiều lắm, nào giải tỏ oan tình cho vợ chồng tôi, nào trị khỏi bệnh điên cho con gái tôi. Lệnh lang (Triệu Lân) thì cứu được Hoàng tử ở trong cung ra, lệnh ái (Phi Loan) thì cam chịu đắng cay nơi ngục thất. Vương phi đem cái tài liệt nữ anh hùng để phò vua giúp nước, còn hai vợ chồng tôi mang danh trung nghĩa, nhưng bầm tánh ngu ngốc thì có bị giam cầm cũng chẳng đáng thương ! »

Vệ vương phi nói rồi, ngồi xuống lạy. Mạnh lệ Quân cũng quì xuống đất đáp rằng : « Vương phi dạy quá lời, tôi đây mới thiệt người có tội. Bấy lâu nay tôi phí bao nhiêu tâm huyết, cũng là muốn trước báo ơn triều đình, sau trả nghĩa vương phi đó mà thôi. Nay đại sự đã gần yên, chỉ có Thượng hoàng chưa biết tông tích ở đâu, phu quân tôi đi tìm cũng chưa thấy về. Bấy giờ mời vương gia và vương phi ra tái sắp đặt cho yên ổn nước nhà, còn tôi và các con tôi xin cáo thôi trở về, để chia đi khắp góc biển chơn trời, họa may tìm thấy Thượng hoàng. Như vậy cái tội lỗi của tôi mới giảm bớt được một đôi chút. » Phi Loan quận chúa cũng đứng gần đó mà khóc. Tô yến Tuyết và Lưu yến Ngọc liền kéo tay Phi Loan mà nói rằng : « Thâm thay cho con bấy lâu nay luống chịu trăm chiều cực khổ ! » Mạnh lệ Quân lại càng dứt ruột hơn nữa, liền ôm Phi Loan quận chúa và khóc và nói : « Hồi Phi Giao ! Ta nghĩ bao nhiêu lại càng giận bấy nhiêu ! Cái tội ác của ta, biết bao giờ rửa cho sạch ? »

Lúc ấy nàng Hạng ngọc Thanh Âm Tiên công tử ra chào. Mạnh lệ Quân và hai Phu nhân đều ngạc nhiên nói rằng : « Ta không ngờ nàng lại có cái nhan sắc xinh đẹp tuyệt trần như vậy. » Hạng ngọc Thanh quì lạy. Mạnh lệ Quân sai người đỡ dậy và nói rằng : « Nàng tử là một bậc kỳ nữ, thế gian hiếm có, cam chịu gian truân để giữ cho trọn hai chữ tiết nghĩa với họ Hùng. Chẳng qua trời cũng cảm vì lòng trung thành của Hùng vương và vương phi nên sai một người

kỳ nữ xuống để sớm khuya giúp đỡ. » Mạnh lệ Quân thấy Tiều công tử mặt mũi khôi ngô, cũng xác động trong lòng, nói rằng : « Vương phi đã có cháu lớn, mà các con tôi phần nhiều vẫn còn phòng không, nhất là Triệu Lân lại càng đáng thương, mới có bảy lớn mà trên đầu đã điểm tóc bạc. Chung qui cũng tại tội ác của ta nên để đi lấy đến con cái ! »

Khi xe Hùng vương ở trong ngục ra, thiên hạ xem đông như kiến cỏ, già trẻ lớn bé, ai nấy đều chỉ chỗ mà nói với nhau rằng : « Nay Hùng vương được ân xá mà Mã Thuận và Đồ mau Hạng Phục thì phải bị vào ngục, đạo trời báo ứng rất mau, mới trong vòng mười năm, mà đã thấy kết quả. »

Phò mã và hai Quốc cứu nghe nói, đều thở dài mà rằng : « Nếu Hùng vương không phải là người hiền đức thì khi nào nhơn dân trong nước lại có những câu nói như vậy ! »

Hùng vương vào ngồi trong thư phòng thuật lại những chuyện về trước. Mỗi khi nói đến chuyện quân thương thì ai nấy đều cảm động, Hùng vương lại than rằng : « Tội nghiệp cho tôi, năm xưa cũng ngu ngốc quá, sao không biết bỏ chức quan đi tìm Thượng hoàng ? Hễ tìm được Thượng hoàng về là một sự may cho nước nhà, mà không tìm được thì chẳng tha liêu thân ở nơi quê người dật khách còn hơn. » Phò mã và hai Quốc cứu nghe nói, cảm động nên giọt châu lã chã khôn cầm. Bỗng thấy một đứa tiểu đồng hoảng hốt chạy vào báo rằng : « Bẩm vương gia ! Có nội giám Lãng Mậu đến, nói là Mạnh vương phi lâm bệnh đưa về gần tới, xin mời Phò mã cùng hai Quốc cứu ra thưa chuyện. » Phò mã lật đặt ra tiếp kiến nội giám Lãng Mậu. Lãng Mậu thấy Phò mã Triệu Cấu, liền dâng một tờ biểu chương và nói rằng : « Bẩm Phò mã ! Đây là tờ biểu chương tạ ơn của Phi Giao hoàng hậu trong khi tờ trần. Khi Thái hậu coi rồi, cầm trao cho Mạnh vương phi, Mạnh vương phi đọc xong, liền thổ huyết hơn mả té nhào xuống đất. Hai vị Phu nhơn cùng tả cung Hoàng hậu đều xúm lại nưng đỡ. Gia Tường công chúa tâu với Thái hậu xin đưa Mạnh vương phi về tịnh dưỡng tại phủ Phò mã. Nay

Mạnh vương phi về gần tới đây. Thừa Phò mã ! Tôi nghĩ càng tức giận cho Phi Giao hoàng hậu, nở lòng nào giam cầm Thái hậu cùng Mạnh vương phi cho đành. Nay Phi Giao hoàng hậu phải vào lãnh cung, cũng là đáng số ! Phi Giao thấy tới đến, liền hỏi : Cổ chiếu thư đến đó, phải không ? Tôi đáp : Thái hậu có chiếu thư đến, truyền cho lệnh bà tự tận. Phi Giao hoàng hậu nghe vậy gương mặt vẫn không hề biến đổi. Con Thiên tử thì vật mình lẫn khóc, ôm lấy Phi Giao hoàng hậu mà nói rằng : Hoàng hậu ơi ! Vì trăm mà liên lụy đến Hoàng hậu ! Vậy ngày nay ta cũng nên chết theo Hoàng hậu cho rồi ! Phi Giao hoàng hậu sai hai người cung nữ đỡ Thiên tử qua phòng bên kia, rồi ngồi viết tờ biểu tạ ơn giao lại cho tôi. Lại chỉnh tề mào áo, trước lạy tạ Thượng hoàng cùng Thái hậu, sau ngó qua phòng bên kia lạy tạ Thiên tử, rồi lạy đến cha mẹ. Khi lạy rồi mới khóc òa lên mà dặn tôi nói với Phò mã rằng : Mấy câu Phò mã khuyên bảo năm trước, ngày nay dầu thác cũng còn ghi nhớ trong lòng. Phi Giao hoàng hậu lại dặn các cung nữ rằng : Các con nên chăm chỉ hầu hạ Thiên tử đợi khi Thượng hoàng về triều, các con sẽ được theo Thiên tử ra khỏi chốn lãnh cung này. Hễ Thiên tử có tưởng nhớ đến ta thì các con nên tìm lời khuyên giải, nói là tội ta đáng chết chớ đừng nên thương tiếc nữa ! Phi Giao hoàng hậu dặn rồi đuổi mọi người ra, đóng chặt cửa lại, rồi dùng khăn mà thắt cổ tự tử. Tôi đem tờ biểu về dâng Thái hậu, Thái hậu coi rồi, trao cho mọi người xem, ai nấy đều ứa nước mắt. Mạnh vương phi đọc xong tờ biểu thì thổ huyết mà bất tỉnh đi. Tả cung lại càng kinh hoàng vô cùng, tâu cùng Thái hậu cấp tốc cho triệu Quốc hữu Triệu Lân vào cung để lo thuốc. Gia Tường công chúa thì lại tâu xin đưa ra tỉnh dưỡng tại phủ Phò mã. Thái hậu chuẩn y lời tâu của Gia Tường công chúa. Tả cung Hoàng hậu khóc mà tâu rằng : Thần thiếp chịu ơn nghĩa mẫu (Mạnh lệ Quán) chưa đến ơn được chút nào, trong lòng lấy làm áy náy. Việc này xảy ra cũng tại nơi

thần thiếp, nếu thần thiếp không quá nghe lời cung nữ mà đòi lại chánh quyền thì có lẽ Phi Giao cũng chưa đến nỗi làm lều. Và Phi Giao là chỗ thân tình, xin Thái hậu đặc cách thi ơn cho được an táng theo lễ Quí phi, để yên lòng Thiên tử. Hai bà Thái phi cũng hết sức tâu xin như lời Tả cung Hoàng hậu. Chứng đó Thái hậu mới choần tấu, sai nội giám Thăm Nhon sửa soạn quan quách, dùng theo nghi lễ Quí phi, để ba ngày sau đem an táng tại Tiểu hoa sơn. Khi khám nghiệm Phi Giao thì Tả cung Hoàng hậu, Tả phu nhân và Lưu phu nhân đều than khóc, chỉ có Gia Tường công chúa còn phải đưa Mạnh vương phi về phủ. » Nội giám Lãng Mậu nói xong thì Phò mã và hai Quốc công đều giậm chân khóc lớn, phần thì thương Phi Giao hoàng hậu ; phần thì thương Mạnh vương phi trên vì nước dưới vì nhà mà phải chịu bao nhiêu nỗi đắng cay khổ sở, lao lực quá thành bệnh, chưa biết có thoát khỏi được hay không. Lãng Mậu cáo từ lui ra. Phò mã biểu Triệu Phụng và Triệu Lân rằng : « Ngày nay anh em ta nên đem binh quyền giao cho Hùng vương thì triều đình mới an vững được. Bây giờ tam đệ mau mau đi đón thân mẫu, còn ta thảo một tờ biểu chương đề sớ mai tâu cùng Thái hậu. » Triệu Lân lật đặt lên ngựa đi liền. Phò mã cầm tờ biểu của Phi Giao đem vào đưa cho Hùng vương coi.

Tờ biểu như vậy :

« Tội thiếp là Hoàng phủ Phi Giao xin cúi tâu đề Thái hậu
« soi xét :

« Nguyên tội thiếp này, từ thuở ngày thơ, vẫn giữ nếp nhà
« khuôn phép ; đến khi khôn lớn, may được lương thánh đoái thương.
« Nào ngờ tác dạ nghĩ lầm, để đến ngàn thu mang tiếng. Tự mình gây
« vạ dầu chết cũng cam. Biếm một nỗi Thiên tử bần tánh như tờ,
« hết lòng hiếu kính, lại thông mình út cổ, nhưng trót vì ham sự cui
« cời ; chẳng qua phiến hoặc tại ai nên đã quá nghe lời búi ngoi.

« Nay tội lớn đã có người đảm nhận, vậy ngồi trời chớ nên dễ
« chuyển di. Huống chi Thái hậu sanh được có một mình Thiên tử, vạn
« nhất xảy ra sự gì thì trên phụ ơn đức Tiên vương, dưới thêm đau
« lòng Thượng hoàng nữa. »

« Cha mẹ anh em tội thiếp đã có công tận trung báo quốc, tướng
« cũng có thể đem công mà chuộc tội được. Đó là tùy lượng hải hà của
« Thái hậu chứ không phải quan hệ ở mấy lời thô thiển của tội thiếp.

« Tội thiếp xin kính chúc Thái hậu và Tả hoàng hậu đều được
« vạn thọ vô cương. Còn như cha mẹ anh em của tội thiếp có nghĩ đến
« tình máu mủ mà nhỏ giọt nước mắt mà thay chén rượu chiều hôn thì
« tội thiếp ở dưới tuổi vàng cũng được ngắm cười. »

Hùng vương đọc hết, thở dài mà than rằng : « Khen
thay cho con Phi Giao thật là một người can đảm hơn đời.
Trừ Mạnh vương phi, thì khó ai sánh nổi. Văn chương thì có
phần lại xuất sắc hơn Mạnh vương phi, còn sự khôn ngoan
rất mực, nói năng phải lời, vậy mới biết con tạo cũng khắt
khe thiệt ! Nay Mạnh vương phi còn đang có bệnh, vậy hẳn
diệt hỷ nên tạm hoãn nhận việc bình quyền. »

Phò mã cùng Triệu Phụng đồng thanh nói rằng : « Cũng
chính vì vậy mà chúng tôi muốn có phụ nữ giữ binh quyền
để giúp đỡ chúng tôi. » Nói rồi lại thuật hết đầu đuôi mọi lẽ
cho Hùng vương nghe. Hùng vương chối từ mà rằng : « Tôi
được ân xá cũng đã quá lắm rồi, lẽ nào lại dám nắm giữ
binh quyền nữa. Huống chi trong mười năm nay, thần trí giảm
suy, lãnh lợi sao bằng Phò mã cùng hai vị Quốc舅. »

Phò mã khóc mà đáp rằng : « Giang sơn Nguyên triều
vừa mới tạm yên, nhưng hai đứm gian thần kia vẫn còn chưa
chết, tôi sợ phe đảng của nó lại gây ra cuộc binh đao nữa
chăng ? Nếu cô phụ không chịu nắm giữ binh quyền thì
chúng tôi e cái công lao bấy lâu cũng thành ra uổng phí. »
Đang nói bỗng thấy mé ngoài có tiếng huyền náo. Tưởng là
chuyện gì lạ, té ra Triệu Lân đã đưa Mạnh vương phi về. Phò
mã cùng hai vị Quốc舅 xúm lại đỡ Mạnh vương phi vào
phòng. Phò mã nắm tay Mạnh lệ Quân mà kêu réo.

Mạnh vương phi cứ đưa mắt mà nhìn chớ không mở
miệng nói được. Triệu Phụng thấy vậy đau lòng liền khóc òa,
Triệu Lân khoát tay nói rằng : « Chớ làm náo động ! Thân
mẫu toy nắm mẽ man, nhưng mạch lý không hề chi, chẳng

qua bởi quá nghĩ mà can hỏa bốc lên đó thôi. Nếu tình đường
đi lâu, tình thần sẽ bình phục lại. »

Hùng vương ở trong triều về phân nan với Phò mã
Triệu Câu rằng : « Hôm nay Thái hậu lại bắt tôi phải nhận
chức cũ. Thiên tử thì cho ở Trường thọ viện với Châu vương.
Phi Giao trước bị biếm truất, nay đã chết rồi, cũng được
khoan miễn. Lại ban chiếu đi khắp bốn phương, hễ ai dò
biết tin tức Thượng hoàng ở đâu thì được phong chức Vạn
hộ hầu, ai tìm được Thượng hoàng đưa về thì được đòi
đời phong vương. Bây giờ tôi phải tới Bình giang phủ điều
bình khiến tướng, để sửa soạn chinh phục Kim lăng. Nội
như tôi thì Thái hậu cấm ở trong cung, chỉ có Lương cầm
Hà và Hạng ngọc Thanh về mà thôi. Nước nhà nay trông cậy
ở Phò mã và hai Quốc hầu, vậy tam vị cũng nên giữ gìn thân
thể, trước là coi sóc việc thuốc thang cho thân mẫu, sau
là thân phụ ở nơi góc biển chơn trời cũng được yên
lòng. »

Hùng vương nói rồi lại kêu Hùng khởi Thần mà nói
rằng : « Mạnh vương phi tuy lâm trọng bệnh, nhưng con đừng
lo ngại gì, một người có lòng trung nghĩa lẽ nào trời hại bao
giờ ! Con nên mau mau sửa soạn để đi tòng quân, vừa rồi ở
trước mặt mẹ của con, ta đã thay lời mà cáo từ cho con rồi. »
Hùng khởi Thần vâng lời, liền vào nhà trong mà từ biệt
Mạnh vương phi, vương phi cứ ngó chớ không nói chi hết.
Hùng khởi Thần quì lạy, rồi lau nước mắt theo thân phụ ra
đi.

Bữa sau Hùng vương điểm duyệt đại đội quân mã để sửa
soạn việc khởi binh, chọn Lưu Quý làm Tham mưu, còn Tiên
phượng thì có Trương Vĩnh cũng là một tay anh hùng vô
dịch. Đến ngày làm lễ an táng Phi Giao, trong sáu cung đều
phát tang. Phò mã Triệu Câu và hai Quốc hầu vật mình than
khóc, anh khóc em, em khóc chị, ai nấy đều hột châu lã
chả. Vì người chết có tội, nên hạ huyết tại Tiểu hoa sơn
không được phong phần và không được trồng cây. Phò mã

và hai vị Quốc cứu thấy vậy lòng càng chua xót. Phò mã nghĩ thầm : « Nhớ lại ngày nào oai quyền hơn hết, nhan sắc lại nghiêng thành, mà ngày nay một năm cỏ xanh, chôn chặt trong ba thước đất ! » Tả cung Hoàng hậu cũng phái người ra tế một tuần rượu. Lại để cung nữ và nội giám ra canh giữ ở nơi mộ địa. Tô yến Tuyết và Lưu yến Ngọc cùng Phi Loan quận chúa thì còn ở đó trọn bảy ngày mới về.

Còn Mạnh vương phi cứ ngày đêm nằm li bì như người ngủ mê, ai nấy thấy vậy đều lấy làm lo sợ. Thái hậu cũng lo lắng, một ngày ba lần sai nội giám đến thăm, nhất là Tả cung Hoàng hậu lại càng phiền não không biết đường nào !

Một bữa nọ, nàng Diễm Tuyết bỗng tâu với Thái hậu rằng : « Muốn tâu Thái hậu ! Thần thiếp nhắm xem tinh tượng, thấy ngôi Thái thượng đế tinh đã có ánh sáng, chiếu thẳng vào sao Tử vi, thần thiếp chắc rằng Thượng hoàng gần về, xin Thái hậu sửa soạn lễ để nghinh tiếp. »

Thái hậu ngấm nghĩ một hồi, rồi thở dài mà phán rằng : « Diễm Tuyết con ơi ! Con sợ la lo phiền mà nói như vậy đó thôi, chớ còn mong gì có ngày ấy ! » Diễm Tuyết quì lạy tâu rằng : « Muốn tâu Thái hậu ! Thần thiếp không dám cố lòng khi mạn ! Theo như tinh tượng thì chẳng những Thượng hoàng về rồi mà thôi, mà thần thiếp còn biết chắc rằng Thiên tử cũng sẽ được phục vị nữa. »

Thái hậu nghe nói nửa tin nửa ngờ, lên sai Vệ vương phủ ra thuật chuyện cho Hùng vương nghe, và dặn Hùng vương hiệp các quan lại bàn việc để nghinh tiếp, nhưng cấm không được tuyên bố ra ngoài. Khi có đạo mật chỉ ấy ra, Nguyễn long Quang cùng các quan hiệp lại để sắp đặt lễ tiếp nghinh. Hùng vương đề nghị cứ cách năm dặm đường lại làm một cái nhà trạm để bái vọng, trên cắm cờ vàng cho được trọng thể.

Nhắc lại từ khi Hoàng phủ Thiệu Hoa đem đờn con nhỏ đi tìm Thượng hoàng. Trong khi đi đường, cái dạng mặc đồ đạo phục, đi đến các nơi danh lam thắng cảnh, đều xin vào

ngủ trọ một vài hôm để dò la tin tức. Trong mười ba tỉnh, đi chưa được phân nửa mà đã giày rách chơn đau. Hoàng phủ Thiệu Hoa tuy là võ tướng, nhưng trong nước thái bình đã lâu, vả lại xưa nay có đi đến đâu cũng đều dùng xe ngựa, ngủ nơi lầu các, ăn những cao lương, nay bỗng nhiên lặn lội đường trường trong năm năm trời, tinh thần đã thấy mỏi mệt. Chỉ có Ngũ lang còn nhỏ cho nên suốt ngày vẫn vui chơi và dặt hẳn chim. Một hôm, đi đến tỉnh Hà nam, bỗng nghe tiếng chuông ở phía ngoài thành, ngó lên thấy một ngọn tháp cao, chùa đã gần kề trước mặt. Nguyên chùa ấy tên là Ngôn cung tự, đến đời nhà Tống, Lỗ trí Thâm phóng hỏa đốt thành binh địa. Về sau các nhà phú hào ở trong hương thôn mới rủ nhau quyên tiền cất lại đời thành một nơi thắng cảnh danh lam. Đến bây giờ gần được hai trăm năm. Trong chùa có hơn một trăm tăng như trư tri, nhưng trong họ từ bi cũng không khỏi có phường gian ác. Hoàng phủ Thiệu Hoa thấy trời gần tối, mới vào chùa xin tá túc. Người giám tự đưa vào thưa với hòa thượng Trí Viên. Khi Hoàng phủ Thiệu Hoa vào tới nơi thì có năm vị tăng như chạy ra mời ngồi rồi hỏi rằng : « Chẳng hay tiên sanh tên họ là gì ? Cậu nhỏ này có phải là học trò tiên sanh đó không ? Nay tiên sanh định đi chơi đâu mà lại qua đây ? »

Hoàng phủ Thiệu Hoa đáp lại rằng : « Tôi họ Doãn, đạo hiệu là Siêu Nhiên, đứa nhỏ này là con tôi, chớ không phải là học trò, nó cũng ham sự nhàn du nên mới đi theo tôi. Tôi có nghe chỗ này là nơi thắng cảnh, nên xin ở chơi nơi đây mấy bữa, rồi sẽ khởi hành. » Hòa thượng Trí Viên đáp rằng : « Được, người cứ ở đây, có cái phòng nhỏ tại phía tây này rất sạch sẽ. »

Nói rồi, liền sai người đi sửa soạn cơm chay để khoản đãi. Hòa thượng ngồi nói chuyện mãi, gần hết canh một. Hoàng phủ Thiệu Hoa nhọc mệt quá, cố gượng ăn được có một chén cơm. Xong rồi hai cha con Hoàng phủ Thiệu Hoa cáo từ qua tây phòng yên nghỉ. Năm người tăng như liền đưa hai cha con qua phòng sắp đặt đầu đó rồi quay ra. Hoàng

phủ Thiệu Hoa không kịp cởi áo, cứ để nguyên như vậy mà ngủ, Trương Thành cũng ngủ vùi. Ngũ lang Triệu Thoại trong lòng nghi hoặc, nghĩ thầm : « Năm vị tăng như này, ta coi ý không phải là người lương thiện. Vừa rồi chúng nó chăm chú nhìn vào những đồ hành lý của thân phụ ta, chắc là chúng có lòng gian tham nên mới dòm kỹ như vậy. Chỉ bằng ta thử dò xem động tĩnh thế nào? »

Triệu Thoại nghĩ vậy, mới tắt đèn ngồi yên lặng nghe. Lúc ấy đã sang canh ba, bỗng nghe có tiếng cạy cửa, hai cánh cửa đã thấy gần mở, Triệu Thoại ở trong phòng hoảng hốt, vội vàng kéo áo kêu Hoàng phủ Thiệu Hoa dậy mà nói rằng : « Thân phụ dậy mau có sự nguy cấp ! » Hoàng phủ Thiệu Hoa giật mình tỉnh dậy hỏi : « Cái gì vậy ? »

Triệu Thoại chưa kịp đáp thì cửa đã mở tung, từ mé ngoài có năm người xông vô, tay cầm lưỡi dao sáng quắc, chạy đến bên giường Hoàng phủ Thiệu Hoa nằm. Hoàng phủ Thiệu Hoa vùng dậy đá một cái, một người ngã lăn xuống đất. Hai người nữa bị tên bắn vào đùi mắt cũng nhào lặn. Hoàng phủ Thiệu Hoa liền rút kiếm mà chém. Lúc ấy Trương Thành hoảng hốt vùng dậy, đốt đèn lên soi, thấy bốn tăng nhưn cả thấy năm người nằm ngang dọc ở dưới đất máu chảy đầm đìa. Hai người lòi mắt và ba người bị trọng thương. Hai người lòi mắt còn sống, trong miệng lúng búng không hiểu nói những câu gì. Năm lưỡi dao găm văng ở mặt đất. Hoàng phủ Thiệu Hoa thấy vậy tức giận, lấy chơn đá hai vị Hòa thượng ấy bیهu dậy, rồi hét mắng hỏi rằng : « mấy thằng ác tăng ! Ta với các người không thù không oán, cớ sao các người lại sanh lòng độc ác muốn hại ta như vậy ? Các người nên khai thiệt ta sẽ dùng tiền tánh mạng cho. »

(Xem tiếp tập 27)



HẬU TÀI - SANH - DUYÊN

(Tiếp theo sự tích Mạnh-lệ-Quân)

*cuối H. 5 năm Tân Hợi
Tui let 1571
mars 1972 H. 2 - NT*

Hai vị Hòa thượng lời mắt ấy vừa khóc vừa nói: « Chúng tôi tu hành ở đây, không biết lấy gì mà sanh nhai, chỉ trông nhờ vả những du khách qua lại vào ngũ tạng. Hễ ai có tiền của thì chúng tôi lập kế giết chết để cướp của mà chi độ qua ngày. Nay chúng tôi thấy người theo hầu tiên sanh gánh một cái dây cổ võ nặng nề, chúng tôi đoán rằng trong dây chắc có nhiều vàng bạc. Bởi vậy nên sư phụ chúng tôi ra lệnh cho chúng tôi đến giết tiên sanh, không ngờ tiên sanh là tay vô đồng. Và lại tiên sanh đã có ngựa trước, cho nên chúng tôi không địch nổi. Ba người nằm chết đầy tức là sư phụ và hai sư đệ của chúng tôi, còn chúng tôi thì đều bị hư mất, xin tiên sanh rộng ơn tha chết cho chúng tôi. » Hoàng phủ Thiệu Hoa biểu Trương Thành thâu thập các đồ hành lý, và kêu ngũ lang ra đi. Lúc ấy trời chưa sáng rõ, không biết phải đi lối nào, mấy người còn đang ngẩn ngại thì vị Hòa thượng lời mắt đã lóp ngóp đứng dậy, chực đi về phía nhà hậu. Triệu Thoại liền kéo lại nói rằng: « Người mao mao dẫn đường cho ta thì ta không giết người. » Hòa thượng ấy run sợ nói rằng: « Cái cửa vườn này có khóa, mà chìa khóa thì hiện bây giờ ở người giám tự giữ. » Hoàng phủ Thiệu Hoa bước đến gần cái cửa, lấy tay bẻ khóa gãy ra. Hòa thượng ấy ngạc nhiên nói rằng: « Trời ơi! Tiên sanh thật là một bậc đại đồng lực! »

Lúc ấy ba người ở trong vườn rau bước ra, lối đi toàn là những non cao và suối nước. Trời hây hây gió, vừng đông đã rạng, đi một hồi lâu lại thấy vòng trở lại gần vườn rau, Hoàng phủ Thiệu Hoa thấy vậy nổi giận, ngoảnh nhìn bốn phía

thấy cây cao rậm rạp, chon di đã moi mà cũng không kiếm được lối ra. Hoàng phủ Thiệu Hoa nói : « Là quá ! Chắc là ta bị thằng ác tăng dúi ấy gạt ta rồi ! Bây giờ làm sao mà ra cho được, chỉ bằng ta trở lại chùa Ngõa cung tự sẽ hay. »

Triệu Thoại nói : « Cha giết chết ba mạng ở trong chùa ấy, lẽ nào chúng nó lại chịn thôi, chắc chúng nó đã đi báo quan rồi. Đại vương quá phạm phép thì cũng có tội. Vả ta lại không tiện nói rõ tông tích của ta ra. Con nghĩ ngọn núi này ắt cũng có lối đi, cũng bởi mây gai quá nhiều thành ra lấp kín. Bây giờ cha nên cầu trời rồi phá, hề phương nào phá được thì cứ theo phương ấy ắt có lối ra. Ta ra khỏi ngọn núi này thì chẳng còn lo điều chi nữa ! » Trương Thành nói : « Công, tử nói rất phải ! Để tôi xin lấy dao phá một lối đi. » Hoàng phủ Thiệu Hoa cũng rút kiếm chặt các cây rậm. Chặt một hồi lâu, chỉ thấy lá rụng, còn gốc cứng thì không chuyển chút nào. Hoàng phủ Thiệu Hoa thở dài than rằng : « Hay là trời hại cha con ta ở chỗ này chăng ? Cha con ta một lòng trung nghĩa mà chết như vậy thật là mai một với cổ cây. Còn Trương Thành đây có tội tình gì, cũng vì ta mà người cũng bị lấy đến số mạng. » Trương Thành nói : « Thừa vương gia ! Sao vương gia lại phản như vậy ? Vương gia đã tận trung báo quốc thì tôi đây cũng nguyện trọn nghĩa để báo đáp vương gia. »

Mọi người còn đang than thở, bỗng nghe Triệu Thoại kêu lớn rằng : « Cha ơi ! Đã tìm được lối đi rồi ! » Thiệu Hoa vội vàng ngoảnh lại thấy mây bụi gai chỗ ấy phá dễ lắm. Phía ngoài lại có một lối đi, rõ ràng có dấu chơn người. Thiệu Hoa cả mừng, liền kêu Trương Thành rồi mấy thầy trò ra sức chặt phá nữa. Một hồi lâu, phá được một lối đi. Trương Thành gánh đồ hành lý đi trước, hai cha con Thiệu Hoa đi sau. Mấy người đều bụng đói như chao, Triệu Thoại thấy núi cao cây lớn, mới nói với Hoàng phủ Thiệu Hoa rằng : « Xin cha hãy ngồi nghỉ nơi đây, để con với Trương Thành tìm món ăn lót dạ. » Hoàng phủ Thiệu Hoa hỏi : « Kiếm đâu

bây giờ ? » Triệu Thoại chỉ phía trước mặt có hai con chim trĩ rồi lập tức giương cung lấp tên bắn ra một mũi, hai con trĩ liền rơi xuống đất. Trương Thành đem làm thịt, và dùng đá đánh lửa, lấy củi thông nướng hai con trĩ ấy mà ăn. Bà người bụng đói nên ăn cũng không quản chi sống chín cốt ăn cho đỡ đói mà thôi. Hoàng phủ Thiệu Hoa động lòng thương thờ dài than rằng : « Không biết Thượng hoàng ngày nay ở đâu và tình cảnh Thượng hoàng ra làm sao ? Ta đi đây còn có đứa con theo đi cùng chia sự gian khổ, chứ Thượng hoàng chỉ có một mình nội giám Quyền Xương theo hầu. Vả lại tuổi già sức yếu, ăn đâu ngủ đâu, hay là cũng gặp bọn gian ác hãm hại rồi ? Nếu có sự gì nguy hiểm Thượng hoàng sức yếu, một mình Quyền Xương chống cự sao cho nổi ? Bây giờ ven trời góc biển, ta biết tìm nơi đâu ? Thượng hoàng ơi ! Chẳng hay Thượng hoàng vì sao mà lại bỏ giang san mà đi để gây ra cuộc tang thương này ? Mạnh lệ Quân tuy về kinh, nhưng chẳng bổ ích được việc gì mà nghe đâu lại còn bị giam cầm nữa. Phi Giao ơi ! Mạ đẻ của mấy mà mấy còn nhân tâm như vậy thì cũng đủ biết những cách mấy đối đãi với Thái hậu ở trong cung ra sao rồi. Vợ chồng Hùng vương có lẽ mấy cũng đã bực tức rồi nữa. Nếu quả như vậy thì ta tuy sẽ thấy trăm miếng cũng không đủ chuộc tội này. Tô yến Tuyết cùng Lưu yến Ngọc ở nhà ắt cũng đau lòng, vì con trai thì mỗi người một ngã, mà con Phi Loan bây giờ cũng không hiểu tin tức ra làm sao. Trời ơi ! Chín khúc sầu trường, đau lòng như cắt, ta chỉ mong sao cho tìm thấy Thượng hoàng thì muôn việc đều được ổn thỏa, không ngờ mấy năm lận lộn mà phương trời thăm thẳm, nào có thấy gì ! Than ôi, ta muốn tự tử cho rồi, nhưng tội ác vẫn còn bề bề thì chết sao cho thoát. Vả chết một cách không minh bạch như vậy người đời không biết, lại nghĩ cho ta là kẻ sợ họa mà hiểu mình. »

Hoàng phủ Thiệu Hoa đang âu sầu ngẫm nghĩ thì Triệu Thoại và Trương Thành tươi cười chạy đến bẩm rằng : « Đi khỏi đây độ mười dặm thì là Ngũ đài sơn thuộc tỉnh Sơn tây, ta

Tìm đến đó, rồi nghỉ một vài ngày cho khỏe. » Hoàng phủ Thiệu Hoa nói : « Ngũ đài sơn, có Hiệp Tôn đại sư tu ở đó. Năm xưa ta đã có lần theo Thượng hoàng và Thái hậu đến thiêu hương tại chùa ấy. Bỏ thượng Hiệp Tôn biết mặt Thượng hoàng, thì ta chắc Thượng hoàng chẳng đến đó đâu ! » Triệu Thoại nói : « Dẫn Thượng hoàng không đến đó đi nữa, ta cũng cứ đến để nghỉ ngơi vài ngày. » Hoàng phủ Thiệu Hoa nghe lời, liền đứng dậy đi. Đi độ mười dặm đường thấy trước mặt có ba chữ « Ngũ đài sơn » phết vàng đỏ chói, ở giữa có chín bậc xây cao, hai bên có nhiều người canh giữ. Khi Hoàng phủ Thiệu Hoa tới nơi thì có người giám tự chạy ra hỏi rằng : « Tiên sanh tự đâu đến đây ? Xin nói cho biết họ tên để tôi ghi vào trong sổ. » Hoàng phủ Thiệu Hoa đáp rằng : « Tôi tự Hồ bắc tới đây, sư phụ đây là bạn cũ của tôi. » Người giám tự nghe nói, vội vàng mời vào ngồi ở tây hiên rồi nói rằng : « Mời tiên sanh hãy ngồi đây, để tôi vào bẩm với sư phụ. »

Nói rồi truyền cho sư tiểu phu trà, rồi trở vào. Hồi lâu, thấy có một vị tăng nhơn trẻ tuổi bước ra, tươi cười hỏi rằng : « Chẳng hay quý tánh phương danh người là gì, xin người cho biết, tâu tâng là người giữ về việc tiếp khách đây. Bây giờ mời người theo tôi vào nội viện. » Hoàng phủ Thiệu Hoa y theo hôm trước mà nói họ tên quê quán cho vị tăng nhơn ấy nghe, và ngó lại biểu Triệu Thoại và Trương Thành rằng : « Hai người hãy ngồi đây đợi ta, để ta vào trước. »

Nói rồi, liền theo tăng nhơn vào nội viện để bái yết Hòa thượng. Đi qua các nơi Phật điện, ngó thấy tòa rộng dãy dài, trên lam bảo đèn thấp sáng trưng, câu đối hoành phi thếp vàng đỏ ối. Trong nội viện có một vị cao tăng ngồi giữa, các đồ đệ đứng hầu xung quanh. Hoàng phủ Thiệu Hoa bước vào, cúi chào mà rằng : « Bạch sư phụ ! Hoàng phủ Thiệu Hoa cách biệt tôn nhơn đã gần mười năm nay, chẳng hay sư phụ có còn nhớ được không ? »

Hiệp Tôn hòa thượng đáp rằng : « Mồ Phật ! Sao lại không nhớ ! Bần tăng vẫn đêm ngày mong vương gia đến để rước Thượng hoàng về. »

Hoàng phủ Thiếu Hoa nghe nói mừng rỡ, liền quì xuống đất mà lạy. Hiệp Tôn hòa thượng cũng đáp lễ lại, rồi mời ngồi nói chuyện. Hoàng phủ Thiếu Hoa nói : « Bạch sư phụ, sư phụ bảo tôi đón Thượng hoàng về, chẳng hay bây giờ Thượng hoàng ở tại đâu, xin sư phụ chỉ giáo cho biết, để tôi đi đón về. »

Hiệp Tôn hòa thượng cười mà đáp rằng : « Cần chi phải tìm ! Thượng hoàng đến đây đã tám năm nay, hiện còn ở trong một cái phòng, người quyết chí tu hành cho thoát vòng trần tục. Khi Thượng hoàng mới đến đây, đã nhứt định xin thể phát, bần tăng phải cố can gián mãi mới thôi. Nội giám Quyển Xương sức yếu tuổi già, hồi ba năm trước đã tạ thế, an táng tại phía sau núi. Thượng hoàng lấy làm thương tiếc, tuế thời thường hay ra cúng lễ Quyển Xương. Bần tăng đã nói để Thượng hoàng biết rằng : Thượng hoàng còn vương nợ hồng trần trong hai mươi năm nữa, mới trọn được kiếp tu. Nhưng Thượng hoàng nhứt định khép cửa phòng thu, quyết không nghĩ chi đến việc trong nước. Bần tăng đã biết trước rằng thế nào vương gia cũng phải đến đây, mà Mạnh gia Linh tướng công chẳng bao lâu nữa rồi cũng tìm đến. Bây giờ các ngài đón long giá về thì việc nước được yên mà Thiếu tử cũng có cơ phục vị lại được. »

Hiệp Tôn hòa thượng nói rồi thở dài mà rằng : « Hoàng phủ Tương vương ời ! Các bậc trung thần của Nguyên triều này còn ai hơn vương gia nữa ! »

Hoàng phủ Thiếu Hoa mừng rỡ, không thốt được lời gì, chỉ chấp tay mà bái tạ Hòa thượng. Hoàng phủ Thiếu Hoa lại nói : « Xin sư phụ cho người dẫn tôi vào, để tôi triều kiến Thượng hoàng. »

Hòa thượng liền sai một chú tiểu đưa Hoàng phủ Thiếu Hoa vào nơi đông phòng nơi phía nhà hậu. Khi vào tới nơi, thấy cửa phòng đóng chặt, trên cửa có đề ba chữ « Ẩn lạc.

cư ». Chú tiểu đến gần, lấy tay gõ nhẹ, có một tên thơ đồng ra mở. Tên thơ đồng hỏi : « Tiên sanh đến có việc gì ? » Hoàng phủ Thiệu Hoa liền bước mau vào, thấy giữa phòng kê một cái giường, trên giường có một vị lão nhân đang ngồi nhắm mắt. Vị ấy tuy ăn mặc nâu sồng, nhưng mặt phụng tướng rỗng, còn có vẻ một vị Thiên lữ. Vị lão nhân ngồi xếp bằng tròn, hai tay chắp trước ngực, mắt nhắm như người ngủ, chỉ còn hơi thở thoi thóp. Hoàng phủ Thiệu Hoa thấy quả là Thượng hoàng không sai, vội vàng quì ở bên cạnh giường mà tâu rằng : « Muốn tâu Thượng hoàng ! Hạ thần là Hoàng phủ Thiệu Hoa, ngày nay được triệu kiến long chầu nơi đây, tưởng chẳng khác nào sống lại ! Chẳng hay Thượng hoàng vì có gì lại bỏ giang san mà đi, không nghĩ chỉ đến cái công lao khai sáng của đức thế tổ thuở trước nữa. Nay Thái hậu ngọc bệnh, Thiên tử vô quyền, Châu vương còn nhỏ tuổi, hai Thái phi và hai Công chúa thì ngày đêm nhớ mong than khóc, mà sao Thượng hoàng lại nỡ dứt tình ? Thượng hoàng ơi ! Cái lòng tương vọng của thiên hạ thần dân bấy lâu nay, hạ thần thiết nghĩ Thượng hoàng cũng chớ nên cô phụ. » Hoàng phủ Thiệu Hoa vừa tâu vừa khóc, làm cho Thượng hoàng đang nhắm mắt nhập định cũng phải giật mình.

Bây giờ nhắc lại chuyện Thượng hoàng từ khi bỏ đi, cũng nội giám Quyền Xương bản định không biết đi về phương nào. Quyền Xương tâu rằng : « Muốn tâu Thượng hoàng ! Chỗ khác chẳng những Thượng hoàng không hiểu, mà kẻ hạ thần cũng không thuộc đường, chỉ có Ngũ đài sơn là một nơi hạ thần đã hai lần được theo hầu giá đến đó, hạ thần thiết tưởng Thượng hoàng nên đến đó là hơn. Hòa thượng Hiệp Tôn khi trước đã biết Thượng hoàng, đến đó tự nhiên người phải trọng đãi. » Thượng hoàng phán rằng : « Tuy là đến đó rất tiện, nhưng ta e đường xá gần gũi, nên có người biết rồi lại kéo đến những nhiều ta. » Quyền Xương tâu rằng : « Muốn tâu Thượng hoàng ! Bây giờ Thượng hoàng hãy đến Ngũ đài sơn ở tạm vài năm, hạ thần sẽ lần hồi tìm đường

lối đi qua tỉnh khác. » Thượng hoàng khen phải, liền thẳng đường đi đến Ngũ đài sơn. Khi đi tới nơi, Thượng hoàng khai tên là Nguyễn Đại lĩnh nguyên xuất gia và xin Hòa thượng làm lễ thí phát. Hiệp Tôn hòa thượng ngó thấy, mời Thượng hoàng ngồi, rồi biểu đồ đệ lui ra hết, mới cời đầu quì tạy, làm cho Thượng hoàng cùng Quyển Xương giút mình kính sợ, lại khen Hòa thượng là bậc tiên tri. Thượng hoàng vội vàng đồ đệ phàn rằng: « Bạch sư phụ ! Tôi vì mến cảnh Phật nên đến xin tu hành, có phải là để vương gì đâu, sao sư phụ lại nhận lầm như vậy ? Hay là khổ mặt có giống đôi chút chăng, đức Khổng Tử ngày xưa cũng có người nhận lầm là Dương Hồ vậy. »

Hòa thượng chấp tay trước ngực mà lâu rằng : « Muốn tâu Thượng hoàng ! Bần tăng đã sửa soạn sẵn một nơi đóng phòng để đợi Thượng hoàng đó. Vận mạng nước nhà ngày nay ắt phải biến loạn trong mười năm trời, nhưng nhờ có các bậc trung thần, về sau cũng dẹp yên được. Bấy giờ Thượng hoàng cứ ở đây tịnh dưỡng, còn việc thí phát thì bần tăng xin can. Phi Giao hoàng hậu nguyên xưa là con Xích giao ở Đông hải, giáng sanh làm Ô tít Khất nguyên soái. Khi hiện xuất nguyên hình, bị Hùng Hiệu chém chết trên mặt biển, rồi mổ lấy hột châu. Vì vậy nên con Xích giao thâm oán, đầu thai vào nhà Hoàng phủ định làm cho nhà Hoàng phủ và nhà họ Hùng phải tuyệt diệt mới nghe. (Nhưng chẳng qua cũng là một sự báo phục, vì thuở xưa Thượng hoàng ham mê phong nguyệt, may mà Mạnh lệ Quân giữ được trinh tiết, nếu không thì giáng sơn Nguyên triều còn đâu đến ngày nay. Thế mới biết thiên ác báo ứng rành rành, chỉ tại cái lòng hiếu sắc trong nhút thời mà thành ra có di họa. Tuy vậy tổ tông công đức muôn đời chưa hết, bần tăng xin Thượng hoàng cứ ở đây tịnh dưỡng, còn hưởng phước nhiều về sau. » Thượng hoàng nghe nói, chưa kịp trả lời thì Hòa thượng kêu đồ đệ đến, biểu đưa Thượng hoàng vào đông phòng. Quyển Xương cũng đi theo, nằm một cái giường nhỏ ở một bên. Bao nhiêu

đồ nhứt dụng đã sửa soạn sẵn sàng. Hòa thượng lại đề hai tiểu đồng hầu hạ Thượng hoàng và mấy người đầu bếp đề nấu cơm ngự thiện. Thượng hoàng là người thông minh, cho nên Hòa thượng giảng giải những chơn lý trong kinh Phật, Thượng hoàng đều hiểu thấu triệt dễ. Lúc đó Thượng hoàng trần tâm rửa sạch, giữ tam qui ngũ giới, theo phép nhập định mà nhắm mắt ngồi cả ngày. Cái tâm đã giữ được an nhàn thì tự khắc cái thân khoan khoái lạ thường, tránh khỏi hết các tật bệnh. Một hôm Thượng hoàng đang ngồi nhập định, bỗng có tên tiểu đồng vào báo rằng : « Muốn tâu Thượng hoàng ! Quyền Xương tự nhiên vô bệnh mà chết, sư phụ tôi đã sửa soạn các đồ khâm liệm quan quách, định đem an táng tại phía sau núi, cớ sai tiểu tăng đến tâu Thượng hoàng rồi. » Thượng hoàng nghe qua ứa hai hàng lệ, khóc mà nói rằng : « Quyền Xương ơi ! Cũng vì ta làm hại đến người nên người mới bỏ thân ở chỗ này ! » Thượng hoàng ngấm nghĩ thương tình, lại vật mình lăn khóc, Hòa thượng kiểm lời khuyên giải, lần lần mới được nguôi lòng, nhưng lúc nào nghĩ đến việc nước nhà thì lại khôn ngăn giọt lệ. Một hôm, Hòa thượng vào tâu với Thượng hoàng rằng : « Muốn tâu Thượng hoàng ! Cái ách vận mười lăm năm của Thượng hoàng nay đã gần mãn, Xin Thượng hoàng từ nay không cần phải tham thiền nữa ! »

Tuy có lời Hòa thượng tâu như vậy, nhưng Thượng hoàng vẫn không bỏ qua, cứ theo cách tham thiền mà hằng ngày chấp tay ngồi nhắm mắt, bỗng nghe có tiếng người khóc, vội vàng mở mắt ra nhìn. Khi nhìn thấy Hoàng phủ Thiếu Hoa thì Thượng hoàng kinh ngạc ngồi ngẩn ngơ, không biết nói thế nào. Trong lòng ngấm nghĩ, lại càng chưa xót muốn phần, còn Hoàng phủ Thiếu Hoa thì cứ ôm chơn Thượng hoàng mà khóc hoài. Thượng hoàng cầm tay Hoàng phủ Thiếu Hoa rồi phán rằng : « Quốc cửu ơi ! Chẳng hay ai sai Quốc cửu đến đây ? » Hoàng phủ Thiếu Hoa nghe tiếng nói, lại càng mừng rỡ bội phần, nét mặt tươi cười, liền quì

xuống lạy. Thượng hoàng dắt tay Hoàng phủ Thiếu Hoa ngồi một bên giường, rồi thở dài mà rằng : « Quốc cứu ơi ! Quốc cứu thật là một người tận trung báo quốc, thế gian ít có ! Cái sự thế bề ngoài trong mười năm nay thế nào ta đã hỏi hiểu, vì Hòa thượng đã thuật rõ cho ta nghe, nhưng còn cái tình hình bề trong. Quốc cứu cũng nên nói để ta biết. » Hoàng phủ Thiếu Hoa tâu rằng : « Muốn tâu Thượng hoàng ! Khi hạ thần nghe tin Thượng hoàng xuất du thì hạ thần liền bỏ nhà, đem theo một đứa con nhỏ đi tìm Thượng hoàng. Nội nhơn của hạ thần cũng về Kinh để tìm cách khuyên can con Phi Giao. Hạ thần đi khắp trong chín tỉnh, cả thấy hơn mười vạn dặm, nghe lời đồn câu được câu chăng. Người thì nói nội nhơn của hạ thần đang bị giam cầm, người thì nói hiện đã bị xử tử cùng vợ chồng Hùng vương rồi ; người thì nói Thái hậu lâm triều ; người thì nói Thiên tử thoái vị. Lúc ấy hạ thần chỉ cốt một lòng đi tìm Thượng hoàng, cho nên những lời đồn nhảm đều không kể đến. Hạ thần nghĩ Hòa thượng ở Ngự đài sơn này là cổ nhơn trước trước, hạ thần cũng tưởng rằng Thượng hoàng chưa chắc đã có đến đây, nếu biết thế này thì rước Thượng hoàng về đã lâu rồi, triều chánh đâu đến nổi nhiều điều rắc rối. » Hoàng phủ Thiếu Hoa lại thuật đến chuyện bị nạn tại Ngoã cung tự vừa rồi để Thượng hoàng nghe và tâu rằng : « Muốn tâu Thượng hoàng ! Trong khi nguy cấp, vào sanh ra tử, hạ thần không ngờ lại còn có ngày nay ! » Thượng hoàng thở dài than rằng : « Quốc cứu đã có lòng tận trung báo quốc như vậy, quí thần ít phải ủng hộ, cho được tai qua nạn khỏi, đâu phải là việc ngẫu nhiên ! Bây giờ ta về cũng không khổ gì, nhưng ta còn mặt mũi nào mà trông thấy Thái hậu cùng vãn vũ bà quan nữa. Đứa con nhỏ của Quốc cứu đâu, sao không dẫn nó vào đây ? » Hoàng phủ Thiếu Hoa tâu rằng : « Muốn tâu Thượng hoàng ! Đứa con nhỏ của hạ thần hỏi còn nhỏ dại, cho nên không dám tự tiện đưa vào. » Thượng hoàng cất tiếng kêu Triệu Thoại. Triệu Thoại vào quí lạy, làm lễ triều kiến. Thượng hoàng vui cười phán rằng : « Khá khen

415

thay tường lân thoại phụng, sao khéo sum hiệp vào một nhà! » Hoàng phủ Thiếu Hoa khóc mà lầu rằng : « Muốn tâu Thượng hoàng ! Hạ thần vô phước sanh ra con Phi Giao, dễ gây và cho nước nhà, cái tội ác tày trời ấy biết bao giờ mà chuộc lại được ! » Thượng hoàng thở dài than rằng : « Sanh con ai có sanh lòng. Vua Nghiêu thuở xưa bất hạnh sanh ra Đon Châu, cũng không biết làm sao mà dạy dỗ được. »

Trong khi vua tôi đang đàm luận cùng nhau thì tên tiểu đồng vào dâng cơm chay, Thượng hoàng truyền cho Hoàng phủ Thiếu Hoa và Triệu Thoại ngồi ăn cơm, nhưng cha con Hoàng phủ Thiếu Hoa không dám ngồi, chỉ xin đứng hầu ở một bên mà thôi.

Khi Thượng hoàng ngự cơm rồi, cha con Hoàng phủ Thiếu Hoa mới theo tên tiểu đồng qua phòng bên mà ăn cơm. Cơm xong, lại vào hầu chuyện Thượng hoàng cùng nhau kể lể những nông nỗi sau khi ly biệt. Hôm ấy vua tôi trò chuyện suốt đêm không ngủ. Sáng hôm sau, Hoàng phủ Thiếu Hoa lại cố sức tâu, xin Thượng hoàng về triều, nhưng Thượng hoàng nhất định từ chối. Khi thọ trai xong, bỗng thấy Hòa thượng đưa Mạnh gia Linh vào. Mạnh gia Linh ngó thấy Thượng hoàng, vội vàng chạy lại, hai tay ôm lấy, rồi reo lên rằng : « Ai ngờ bây giờ còn được trông thấy mặt trời ! » Thượng hoàng động lòng thương xót, nhưng cố gượng cầm nước mắt cất tiếng phán rằng : « Tiên sanh ơi ! Tiên sanh phải lận lội đường trường, dầm sương trải gió, đều là lỗi tại ta đó ! » Mạnh gia Linh quì lạy làm lễ triều kiến. Sự vui sướng ấy kể sao cho cùng ! Hoàng phủ Thiếu Hoa cũng chào hỏi Mạnh gia Linh, rồi dắt ngũ lang đến làm lễ tương kiến. Hiệp Tôn hòa thượng chấp tay lạy cùng Thượng hoàng rằng : « Muốn tâu Thượng hoàng ! Ngày nay Mạnh tướng công đứng hẹn đến đây, đó là những việc hần tâng đã biết trước, Thượng hoàng nên mau mau về triều. Mạnh tướng công đến đây, cũng có quân sĩ đi theo, vậy sáng mai được giờ tốt, xin long giá trở về Kinh địa. » Thượng hoàng thở dài phán rằng : « Về mà làm gì ? Bây giờ ta trở về triều lấy làm hổ thẹn lắm, vua chẳng ra vua, Phật

chẳng ra Phật, để một trò cười cho đời sau. Hoàng phủ quốc cứu ơi ! Mạnh tiên sanh ơi ! Hai người cứ về tâu với Thái hậu, để một mình la tu hành ở đây, đã trôi tu thì phải tu cho trọn. » Thượng hoàng nói rồi, mặt rồng có vẻ thâm đạm. Hoàng phủ Thiệu Hoa cùng Mạnh gia Linh đồng thanh tâu rằng : « Muốn tâu Thượng hoàng ! Các đấng vương từ xưa đến nay, có ai lại bỏ nước đi tu hành bao giờ ! Nay Thượng hoàng giảng dụ như vậy thì thiên hạ thần dân lẽ nào không sanh lời dị nghị. Nhưng việc ấy là việc nhỏ, đến như việc « Tam cương bất chánh » thì hạ thần rất lấy làm một việc đáng lo ! Thượng hoàng quyết chí tu hành, dẫn lập địa thành Phật mặc lòng, chỉ e sử gia sau này chép đến việc Nguyên triều, thì giờ sao cho khỏi điều di xú. » Hai vị đại thần tâu rồi lại khóc. Thượng hoàng làm thinh, hai hàng nước mắt chảy xuống. Hòa thượng lại đứng dậy chấp tay tâu rằng : « Muốn tâu Thượng hoàng ! Bần tăng xin hiến một lời : Việc truyền ngôi tuy là một việc rất quý, nhưng thiếu để hầy còn nhỏ tuổi thì tài lịch duyệt chưa đủ, khó lòng tránh khỏi được sự sai lầm. Và việc xuất du cũng là việc bất đắc dĩ. Nếu lúc đó Thượng hoàng quyết đoán mà giảng chỉ tuyên dụ thì Phi Giao hoàng hậu khi nào lại dám lộng quyền. Thượng hoàng đã quá nhơn từ, không muốn nhìn thấy cái cảnh cốt nhục tương tàn, nên mới đoạn tuyệt tình duyên mà tìm nơi thanh tịnh. Thượng hoàng làm chủ tể trong thiên hạ, mà có lòng nhơn từ thì muôn dân sẽ được đời đức nhuần ơn, nhưng Thượng hoàng nỡ lòng nào để cho trong nước gây ra bao nhiêu điều biến loạn. May mà có nhà Hoàng phủ tâu trung báo quốc, nếu không thì giang sơn Nguyên triều sẽ loạn lạc đến dường nào ! Vả các vua đời xưa, cũng có nhiều ông bỏ nước đi tu, nào đã mấy ai được trông thấy sự bồ ích. Bần tăng chẳng qua cũng chỉ vì thân thể trắc trở mà tìm cách tu hành, chớ lòng nào dám mong đến sự thành Phật thành Tiên. Bần tăng tu luyện hơn ba mươi năm nay, những việc tương lai cũng hơi biết đôi chút, khi Thượng hoàng mới đến, bần tăng đã tâu hết mọi lẽ. Sau có một lần, Mạnh tướng công có

đến đây nhờ bói giùm, bản tăng có hạn cách ba năm nữa rồi sẽ đến đây. Bởi vậy Mạnh tướng công đúng hạn tìm đến, lại vừa gặp Hoàng phủ Tương vương nữa. Ngày nay ách vận đã qua, xin Thượng hoàng nên mau mau về triều, phước nước lộc trời, trong hai mươi năm nữa, Thượng hoàng cũng bản tăng sẽ được tái ngộ. »

Nói xong, lại lấy mà tâu rằng : « Muốn tâu Thượng hoàng ! Bản tăng đã chọn được ngày mai là ngày đại kiết, xin Thượng hoàng kịp nên đi giá phẩm hồi. » Thượng hoàng thở dài than rằng : « Sư phụ đã dạy như vậy, tôi xin vâng lời, nhưng trong mười năm nay, tôi chịu cái ơn sư phụ khoản đãi, không biết lấy chi báo đáp. Vậy thì bao nhiêu thuế má ở Ngũ đài sơn đều miễn hết, để cho các tăng như sau này đời đời còn nhớ cái ơn trạch của sư phụ để lại. »

Hòa thượng chấp tay cảm tạ Thượng hoàng. Hơn năm trăm tăng như ở chùa ấy nghe lời chỉ phán, đều lấy làm hoan hỷ. Hoàng phủ Thiệu Hoa và Mạnh gia Linh thấy Thượng hoàng chịu nhận lời về triều, mừng rỡ không biết đường nào, mới cùng nhau sửa soạn để ngày hôm sau đi hộ giá. Hoàng phủ Thiệu Hoa lại sai người mua các đồ lễ vật để cùng Mạnh gia Linh ra lễ mộ Quyển Xương. Khi ra tới nơi, hai người quì lạy khóc lóc một cách rất thấm thiết. Hoàng phủ Thiệu Hoa lại sai Trương Thành tức tốc về Kinh để báo cho Thái hậu biết. Mạnh gia Linh cũng sai mấy viên gia tướng phi báo cùng các quan văn võ sở tại, hẹn đúng đầu canh năm hôm sau phải đến nghinh tiếp thánh giá, nếu ai không đến, sẽ có trọng tội. Mấy viên gia tướng vâng mạng lên ngựa đi liền. Trong chùa cũng huyền, nào võ cũng, đang sửa soạn các đồ tràng phan bửu cái. Các tăng như đều thay áo cà sa mới, rung chuông đánh trống để lên lạy mừng Thượng hoàng. Hoàng phủ Thiệu Hoa và Mạnh gia Linh đều quì xuống đất, hai tay đứng bộ áo long bào. Ngũ lang thì đến cạnh Thượng hoàng, cởi bộ áo tăng như ra, để mặc đồ ngự phục như trước. Thượng hoàng tay cầm cái tăng mào (mào của thầy chùa), thở dài mà phán rằng : « Này mào ơi !

Ta chán bụi trần, muốn đến đây để làm bạn với người, không ngờ cái phước thanh nhân nay đã thành ra vô vọng. Vậy thì ta hãy tạm từ giã người, nhưng sau này người ấy cũng phải tuần táng (1) theo ta. »

Hiệp Tôn hòa thượng đem bộ áo tăng nhơn của Thượng hoàng mặc, xếp vào một cái rương nhỏ. Khi Thượng hoàng thay bộ áo long bào, rồi ngồi ở trên giường, trông nghiêm nhiên là một bậc thánh minh Thiên tử. Hoàng phủ Thiếu Hoa và Mạnh gia Linh lại qui lạy chúc cầu « Vạn tuế. » Thượng hoàng truyền cho Mạnh gia Linh rằng : « Mạnh tiên sanh nên thảo một tờ chiếu thư đưa về kinh thành trước, để cho Thái hậu được an lòng. » Mạnh gia Linh tâu rằng : « Muốn tâu Thượng hoàng ! Quốc bảo không có nơi đây, thì làm sao tả chiếu thư cho được, vậy hạ thần xin viết một bốn tấu chương sai người phi báo về kinh thành. » Thượng hoàng gật đầu khen phải. Lúc ấy bá quan văn võ đã kéo nhau đến. Hoàng phủ Thiếu Hoa và Mạnh gia Linh ra trước tuyên cáo cho mọi người nghe. Các quan nghe xong, biết chắc là Thượng hoàng, không còn nghi ngờ chi nữa. Quan Tổng đốc và quan Tuần phủ sở tại đều qui xuống lễ thỉnh giá. Chưong đó phụng lễ loan nghi đã sẵn sàng rồi. Hòa thượng cũng đem năm trăm tăng nhơn ra qui lạy lễ tiễn tống Thượng hoàng. Thượng hoàng châm hương lễ tạ Phật tổ. Hai bên nhạc công cử nhạc, chuông trống vang trời. Khi làm lễ rồi, Thượng hoàng lên ngồi trên bửu tọa. Hoàng phủ Thiếu Hoa và Mạnh gia Linh đứng hai bên. Hòa thượng được ngồi một cái ghế trên hương bên cạnh. Ngõ lang thì cầm gương đứng hầu gần Thượng hoàng. Thượng hoàng phán rằng : « Ta có ý mỗi một, muốn thoát ly sự thế, nên xuất du đến nay đã được mười năm, không ngờ Thái hậu bị bệnh, thiếu đễ cũng không được mạnh khỏe, nên không ra ngự triều, để đến nỗi Phi Giao lộng quyền chuyên chánh. Bọn gian ác lại nhơn đó mà mưu phản, làm ngu hoặc muốn dân. Bởi vậy ta

(1) Tuần táng nghĩa là chôn theo trong khi chết.

phải tạm về để chỉnh đốn triều chánh, hễ khi trong nước được yên ổn rồi ta sẽ lại đến ở chùa này. Ngày nay bá quan văn võ đều cho được thăng thưởng. Bao nhiêu thuế má ở Ngũ đài sơn đều được miễn trừ. Lại ban cho các tăng nhưn mỗi người một lượng vàng để may một bộ áo cà sa mới, gọi là có chút tình ta đã ở đây trong mười năm trời. »

Các quan văn võ nghe lời chỉ phán, đều phủ phục tạ ơn. Quan Tổng đốc đệ trình hai đạo chiếu thơ đã nhận được từ trước : một đạo nói việc Thái hậu lâm triều, và một đạo nói việc đi tìm Thượng hoàng. Thượng hoàng mới xem qua, tra nước mắt khóc. Khi xem tới nửa chừng thì hăm hăm nổi giận, nhưng sau khi xem hết lại lẩm bẩm gật đầu. Thượng hoàng ngẫm nghĩ hồi lâu, rồi thở dài than rằng : « Ai thảo đạo chiếu thơ này, khá khen cho cũng là một tay thông minh tài học, nhưng không khéo lại cũng ngồi bút của Mạnh lệ Quân, vì chỉ có Mạnh lệ Quân mới có được cái giọng văn tâm huyết như vậy. Thảm thay cho Mạnh lệ Quân ! Thương thay Thái hậu ! Chẳng qua chỉ vì ta vụng nghĩ, làm thất sách một chút mà đi lụy đến mọi người. »

Nói xong, liền cầm chiếu thơ trao cho Hoàng phủ Thiếu Hoa xem. Hoàng phủ Thiếu Hoa xem xong, quì xuống tâu rằng : « Muốn tâu Thượng hoàng ! Sự tai biến này chẳng mấy đời không có, nhưng không ngờ lại gây ra tự nhà của hạ thần. Xin Thượng hoàng chiếu theo quốc pháp mà trị tội hạ thần, để làm gương cho thiên hạ sau này. »

Thượng hoàng phán rằng : « Quốc cữu nói như vậy lại càng tỏ cái lỗi của ta, nhưng Thái hậu có cái tài tiên kiến, Mạnh vương phi có cái công phục quốc, cũng đáng gọi là « Song tuyệt », đến ta và Quốc cữu cũng phải chịu thua. Lại nhờ có Mạnh tiên sanh là một người tận trung báo quốc, cho nên ngai vàng này mới được vẹn toàn. Phi Giao tuy là con nhà Hoàng phủ, nhưng cũng nhờ có nhà Hoàng phủ mà ngồi trời mới không đến nỗi chuyển di, như vậy thì cái công ấy cũng không phải nhỏ. »

Nói rồi, giáng chỉ truyền khởi giá. Thượng hoàng đội mũ, mặc áo triều phục, ngồi trên một cái loan dư, hai bên che hai cây quạt vả, lại có các quan ủng hộ xung quanh. Hiệp Tôn hòa thượng đưa ra khỏi địa phận Ngũ đài sơn rồi cái đầu qui lạy mà từ biệt. Thượng hoàng gạt nước mắt chia tay rồi nhắm tình thành thẳng đến. Đi chẳng bao lâu tới tỉnh thành, Thượng hoàng không cho đóng ở nhà hành tại, lại truyền chỉ thẳng về Kinh. Đi đến đâu đều có địa phương quan nghinh tiếp. Đi ngày đi đêm về gần tới Kinh. Đại đội quân mã đóng ngoài kinh thành, thấy bốn phía mặt thành có cắm bốn lá cờ lớn, mỗi lá đề mấy chữ : « Phụng mạng Thái hậu cung nghinh Thượng hoàng ». Cửa thành đều mở rộng, các nhà trạm đều căng vải dầy trời. Quân sĩ mặc áo giáp vàng, đứng sắp hàng hai bên lề đường. Bá quan thì đều mũ áo triều phục qui lạy nghinh tiếp. Hồn vương, Triệu vương và Châu vương cũng qui một bên. Thượng hoàng thấy ba vị vương tử, thì động lòng thương xót, thở dài mà phán rằng : « Bây giờ các con đều đã trưởng thành hết rồi. »

Ba vị vương tử nước nở khóc hoài. Tề vương Yên một Hiện, Thừa tướng Nguyễn long Quang và Bình giang vương Hùng Hiệu cùng các quan văn võ đều phủ phục chúc câu « Vạn tuế ! » Thượng hoàng giáng chỉ cho Tề vương, Nguyễn tướng công và Hùng vương đến gần trước mặt. Ba người rón rén đến trước mặt Thượng hoàng rồi cũng qui xuống đất, lột mũ ra mà tạ tội. Thượng hoàng phán rằng : « Chẳng qua cũng là tại ta hết, các người có tội gì ! Tề vương và Nguyễn tiên sanh đây đều một lòng tận trung báo quốc, còn Hùng vương kia lại vô tội mà bị giam cầm trong bấy lâu, ấy đều là lỗi tại ta đó ! » Nói rồi truyền nội giám lấy mũ đội lại cho ba người ấy. Thượng hoàng phán rằng : « Bây giờ ta hãy vào bái yết nhà Thái miếu trước, rồi sau mới vào Nam cung. »

Thượng hoàng lại hỏi : « Bệnh của Mạnh vương phi ngày nay thế nào ? Các con của Hoàng phủ Tương vương sao không thấy ra đây ? »

Nguyễn long Quang lâu rằng : « Muốn lâu Thượng hoàng ! Mạnh vương phi bịnh đã thuyên giảm, nhưng nghĩ mình đã phạm một điều đại tội, tự xin vào ngục thất để đợi ngày chịu hành hình. »

Thượng hoàng ngạc nhiên phán rằng : « Sao lại làm như vậy được ? Dầu có phạm đại tội đi nữa thì công kia cũng đủ chuộc tội nấy. Ai là người cứu hoàng tôn, ai là người phục quốc tộ, ai là người bỏ nhà đi tìm vua trong mười năm trời, lại thêm được một đứa con còn nhỏ mà đã có lòng chí hiếu đi theo thân phụ. Một nhà trung hiếu như vậy thì tội gì cũng đáng khoan thứ hết. »

Nói rồi liền truyền cho ba vị vương tử vào trong ngục, mời Mạnh vương phi ra, và truyền cho mấy anh em Phò mã Triệu Gân đến sáng mai phải vào triều kiến. Thượng hoàng lại phán rằng : « Ngày nay ta thật dờ dạc, Phật chưa thành Phật mà vua cũng chẳng ra vua, chỉ vì muốn dậm giang sơn, lại phải trút cái lông mào ra, trở về nơi hồng trần thế giới. Từ nay các quan nên hết lòng giúp ta, để cho trong nước lại được bình-trị như cũ. » Các quan đều vâng dạ.

Khi long giá Thượng hoàng đi đến dân thì già trẻ lớn bé đều phủ phục ở hai bên đường, rồi thì thảo nói với nhau rằng : « Thượng hoàng mất phụng rêu rồng vẫn như thuở trước, ta chắc lúc ngài tu ở Ngũ đài sơn, không ngờ một bữa cơm chay nào. Nếu không vậy thì cơ sao trong mười năm nay mà dung nhan chẳng khác gì ngày trước. »

(Xem tiếp tập 28)

Nhà in TÍN ĐỨC THƯ XÃ xuất bản

25, đường Sabourain, 25

SAIGON

Điện thoại : 20.678

HẬU TÀI - SANH - DUYÊN

(Tiếp theo sự tích Mạnh-lệ-Quân)

Khi Thượng hoàng tới nhà Thái miếu thì hoàng tôn đã quì lạy trước thềm mà chúc cầu : « Hoàng tồ vạn tuế ! » Lại khóc than kể lể xin Thượng hoàng ân xá cho Thiên tử được phục vị. Thượng hoàng ngó thấy, động lòng thương xót, cầm tay hoàng tôn dắt lại gần bên gối, nhắm nhía hồi lâu rồi vui mừng mà phán rằng : « Phải rồi ! Chính hoàng tôn là cháu ta đây rồi ! Hoàng tôn ơi ! Sau này chớ quên cái công chăm nuôi của nhà Hoàng phủ nhé ! » Hoàng tôn khóc mà tâu rằng : « Muôn tâu hoàng tồ ! Hai mẹ con tôn nhi đều chịu cái ơn tái sinh của nhà Hoàng phủ, đầu xương mòn thịt nát, cũng không bao giờ dám quên ! » Thượng hoàng nghe nói, mừng mà phán rằng : « Ừ, nói năng cũng khác thường ! Trẻ thơ mà được như vậy, sau này ắt phải vượt hơn ông cha nữa. » Các quan quì xuống tâu rằng : « Muôn tâu Thượng hoàng ! Hoàng tôn được như vậy, đều là nhờ cái hồng phước của Thượng hoàng đó ! » Thượng hoàng thở dài than rằng : « Không phải đâu ! Chính là nhờ cái đức biën thực của Thái hậu và cái lòng hiếu thuận của Hùng hậu, nên làm cho ngôi hoàng cực được lâu bền. » Thượng hoàng lại hỏi : « Chẳng hay hoàng tôn đã đặt tên là gì chưa ? »

Hoàng tôn khóc mà tâu rằng : « Một đứa con bơ vơ như vậy có ai mạng danh giùm cho đâu. » Thượng hoàng phán rằng : « Vì có tôn nhi mà khiến ngôi hoàng cực được lâu dài thì chỉ bằng ta mạng danh cho là Hoàng cực. »

Thượng hoàng khởi giá vào Nam cung. Các quan lại về triều đường hội nghị, định cùng nhau dâng một bữa tấu

chương, xin Thượng hoàng ân xá cho Thiên tử được phục vị. Nếu phế Thiên tử để lập hoàng tôn thì hoàng tôn chắc không yên lòng, mà bỏ hoàng tôn đi lập thứ chi thì lại càng thường bất chánh. Lúc đó có quan Lại bộ thượng thư là Tần sĩ Thăng đã được phục chức, cũng đến hội nghị chốn triều đường.

Nói về Thái hậu ở trong Nam cung khi được tin chắc chắn Thượng hoàng hội già thì trút hết trăm nhị, quì lạy trước thềm để nghênh tiếp Thượng hoàng. Thượng hoàng với vàng lấy tay đỡ Thái hậu dậy mà nói rằng : « Bây giờ ta mới biết Thái hậu có cái tài tiên kiến, việc này Thái hậu biết trước đã lâu ! Nếu không nhờ có cái thao lược của Thái hậu thì tôn nhi ta còn đâu được đến ngày nay. Đáng lẽ ta phải bái tạ Thái hậu mới phải, cơ sao Thái hậu lại còn thỉnh tội ? Nội giám đâu ! Mau mau đem mào áo ra đây, để ta mặc cho Thái hậu, rồi ta sẽ ân xá cho Thiên tử được phục vị. » Thái hậu lạy tạ. Thượng hoàng đỡ dậy mời ngồi. Hai bà Thái phi và hai vị Công chúa đều quì lạy chúc mừng. Thượng hoàng vui cười mà nói với Thái hậu rằng : « Những việc khác không nói chi vội, bây giờ hãy mau mau triệu Thiên tử vào đây. » Thượng hoàng quay lại biểu ba vị vương tử cùng hoàng tôn đi tuyên triệu vua Anh Tôn vào triều. Thượng hoàng phán : « Chẳng lẽ ngày nay một nhà sum họp như vậy mà lại để một người riêng chịu khổ sở. » Ba vị vương tử cùng hoàng tôn phụng mạng đi liền. Thái hậu ngậm ngùi than khóc mà nói với Thượng hoàng rằng : « Muốn tâu Thượng hoàng ! Đứa con bất hiếu ấy, thần thiếp thiết tưởng chiếu theo phép nước thì không nên ân xá. Tuy không đến nỗi hoang dâm như Kiệt, Trụ, nhưng ngu ngốc thái quá thì cũng không thể trị được ngôi trời. Vậy nay cứ theo thứ tự bỏ anh dùng em, xin Thượng hoàng lập Hôn vương là phải. » Thượng hoàng cười mà phán rằng : « Thái hậu dạy quá lời ! Con ta vốn tánh nơn hiếu, cũng bởi còn niên thiếu, huyết khí chưa định. Lại lúc ấy Thái hậu còn đang bị bệnh, cho nên những lời sàm báng có thể gây ra nhiều mối nghi kỵ, làm cho con ta sợ

chết đến nỗi không dám vào triều kiến Nam cung. Nếu ta không xét chọn lành, mà vội kết tội bất hiếu thì cũng oan cho con trẻ đó. Thí dụ như khi ta mới lên ngôi vua, cũng bởi quá nghe lời Lưu Tiệp dễ hấn lộng quyền chuyên chánh đến nỗi trong ba năm binh cách, chút nữa xã tắc phải đảo điên. May sao trên nhờ có Thánh mẫu đem ngày dạy bảo, mới giữ được khỏi sanh biến loạn. Sau ta mỗi một, có lòng yếm thế, mới nhường ngôi lại cho con ta. Chẳng may lúc đó Thái hậu bị bệnh, các bực danh thần lương tướng trong triều đều vì việc nọ việc kia mà đi vắng hết, chỉ còn một mình Nguyễn long Quang thì một cây khó chống nổi nhà, may lại nhờ có Thái hậu nên giang sơn này mới vô sự được. Nếu ngày nay lập Hôn vương làm Thiên tử thì lại khiến cho Hôn vương mang tiếng như những lời nói phao thổi trước. »

Thượng hoàng lại phán : « Từ nay Thái hậu không nên nhắc đến việc trước nữa, chỉ nên vui thú cùng ta ở trong Nam cung, để ngồi xem con cái đề huề. » Thượng hoàng nói xong, lại khước. Hai bà Thái phi tâu với Thái hậu rằng : « Muốn tâu Thái hậu ! Mấy lời của Thượng hoàng chỉ phán vừa rồi, thật là đạt lý và thấu tình lắm, xin Thái hậu chớ nên ngăn ngại. »

Nói qua vua Anh Tôn ở nơi biệt điện, từ khi Phi Giao tạ thể rồi, mấy anh em vui vầy sum hiệp cùng nhau. Bảo mẫu nhưn lúc đó đem hết những việc bùa chú của Phi Giao thuật trước thuật lại cho vua Anh Tôn nghe. Vua Anh Tôn lúc ấy mới sức tỉnh, đem lòng thương xót Hồng hậu, nghĩ mình ngu ngốc, lấy làm hối hận vô cùng, vì trên thì phụ ơn cha mẹ, dưới sanh được một đứa con nhỏ, năm nay đã được tám tuổi mà chưa biết mặt mũi thế nào. Vua Anh Tôn càng nghĩ càng thêm đau đớn. Bỗng thấy ba vị vương tử đưa hoàng tôn đến, vua Anh Tôn mừng rỡ nét mặt tươi cười, vội vàng ôm hoàng tôn mà nói rằng : « Con ơi ! Con chớ trách ta là người tệ bạc. Ta cũng nhờ có con thay ta hầu hạ Thượng hoàng và Thái hậu bấy lâu nay. »

Hoàng tôn cũng khóc mà lầu rắng : « Muốn tâu phụ hoàng ! Đó chẳng qua là cái số mạng của con phải như vậy. Nay ách vận đã qua, phụ hoàng chớ nên nhắc đến việc trước, kẻo Thượng hoàng và Thái hậu không được yên lòng. Nay con phụng mạng Thượng hoàng đến triệu phụ hoàng về cung, xin phụ hoàng hãy bỏ qua những sự phiền não. » Vua Anh Tôn ở trong lãnh cung bước ra, vẫn mặc áo tù, không dùng loan xa, thừng thính đi bộ. Ba vị vương tử và hoàng tôn theo sau. Khi tới Nam cung, còn đứng ở ngoài cửa để hầu chực. Thượng hoàng nghe báo, liền truyền Hưng Bình công chúa cùng hai bà Thái phi đem mào áo Thiên tử ra mặc cho vua Anh Tôn. Vua Anh Tôn trong lòng đau đớn, vưng mạng vào triều kiến Thượng hoàng và Thái hậu. Khi vào tới nơi, vua Anh Tôn phủ phục mà tâu rằng : « Muốn tâu Thượng hoàng và Thái hậu ! Thần nhi cam chịu cái tội bất hiếu, xin kính chúc Thượng hoàng và Thái hậu vạn tuế ! » Nói rồi gục đầu xuống đất mà khóc. Thượng hoàng sai người đỡ vua Anh Tôn dậy, rồi phán rằng : « Thôi, con đừng khóc lóc, bao giờ cha mẹ cũng có lòng thương con. Cha mẹ có phải là giống hổ lang dân mà ăn thịt con được. Ngày nay con đã biết hối thì ta lại cho con được phục vị. Con nên giữ gìn tánh hạnh để sau này sử gia lại được chép chuyện một vị hiền quân. » Thượng hoàng nói rồi, lại ngó lại cười mà nói với Thái hậu rằng : « Con hiền dân thảo nay vẫn như xưa. Bao nhiêu những việc đã qua, Thái hậu chớ nên phiền não nữa. »

Thượng hoàng lại truyền chỉ vời Hưng hậu đến để làm lễ trọng kiến với vua Anh Tôn. Lại truyền nội giám bày tiệc ở Nam cung, để vợ chồng con cháu cùng nhau vui vẻ. Thái hậu truyền cho Hưng hậu cứ dùng đồ thường phục mà triều kiến Thiên tử. Hưng hậu bước ra, thấy vua Anh Tôn, vội vàng quì lạy, vua Anh Tôn cũng lạy để đáp lại. Hoàng tôn chạy đến đỡ vua Anh Tôn dậy, Thượng hoàng vui lòng mà phán rằng : « Hoàng tôn thật là thiên tánh chí hiếu. Con dân ta cũng chớ đem lòng oán giận, từ nay lại nên hòa thuận.

như xưa. » Hồng hậu tâu rằng : « Muốn tâu Thượng hoàng ! Thần tức lẽ nào dám oán giận, chỉ xin Thượng hoàng ân xá cho cả các cung phi, từ nay thần tức được trọn đời hầu hạ ở dưới gối Thượng hoàng và Thái hậu như vậy là mãn nguyện thần tức rồi. » Thái hậu phán rằng : « Việc ấy rất dễ, nhưng con cũng phải giữ ngôi Hoàng hậu thì hoàng tôn mới được yên lòng. »

Thượng hoàng cười mà phán rằng : « Nay ta chỉ muốn được vui cảnh đoàn viên, nên đã ân xá cho Thiên tử phục vị, vậy con cũng nên nguôi lòng. »

Thái hậu cùng hai Thái phi, hai Công chúa và ba vị vương tử nghe nói, đều lấy làm vui mừng. Lúc ấy nội giám Lăng Mậu cầm một bồn tấu qui dâng Thượng hoàng, nói là bồn tấu của các quan, hiện còn đang đứng ngoài cung môn hầu chỉ. Thượng hoàng mở xem, cả mừng, liền cầm bồn tấu trao cho Thái hậu, rồi cười mà phán rằng : « Thái hậu xem như vậy thì còn nói chi nữa. Các quan đều xin cho Thiên tử được phục vị. » Thái hậu xem rồi làm thinh không nói. Thượng hoàng cầm bút phê rằng : « Các quan tâu xiu, đều bởi cái lòng trung thành, dễ sáng mai làm triều sẽ nghị. » Thượng hoàng phê xong, đưa trả bồn tấu, rồi ngồi vào ngự liếp, cung dân tiếng hát, dẻo dặt bên tai, chả phụng nem công la liệt trước mặt, mọi người dự tiệc, ai nấy đều vui vẻ tươi cười, thật là cốt nhục vẹn toàn, một nhà sum hiệp. Thượng hoàng cả cười mà phán rằng : « Như vậy thì thành ra ta chỉ có số được làm Thượng hoàng, chứ không có số được làm Hòa thượng ! Ta cũng không hiểu duyên số làm sao ? » Mai thái phi mỉm cười tâu rằng : « Thượng hoàng là bậc chí tôn thì ở nơi thanh tịnh làm sao được ? » Thượng hoàng phán : « Không phải vậy đâu ! Các người có hiểu vì cớ chi mà ta đã quyết chí tu hành, lại phải trở về nơi trần tục này hay không ? » Vua Anh Tôn liền quì xuống tâu rằng : « Muốn tâu Thượng hoàng ! Đó là Thượng hoàng nghĩ thương thần nhi và thần dân trong nước không nở để cho lâm than và vì cái lòng hiếu

sanh mà Thượng hoàng phải trở về trần tục vậy. » Thượng hoàng phán : « Vì có Hoàng phủ quốc cứu cùng Mạnh tướng công cố sức khuyên can, cho nên ta phải về triều một phen để chỉnh đốn các công việc trong nước đó ! » Vua Anh Tôn nghe lời chỉ phán, mồ hôi ra ướt đầm, cúi đầu quì lạy. Ba vị vương tử cũng đều phủ phục, Ôn thái phi đem bài tạ ơn biểu của Phi Giao đệ trình lên Thượng hoàng xem. Thái hậu lại khóc mà kể lễ sự tình trong khi Phi Giao sai người đem dâng ngọc tỷ. Thượng hoàng xem xong bài tạ ơn biểu, liền thở dài mà than rằng : « Cái văn tài này chẳng kém chi Mạnh vương phi thuở xưa, tiếc thay có tài mà không hạnh. Nhưng chẳng qua cũng bởi quốc vận xui khiến, nên mới có nước này ! »

Nói rồi, lại thuật những lời Hiệp Tôn hòa thượng dặn cho Thái hậu nghe. Thái hậu nói : « Nếu vậy thì thần thiếp có thù hằn gì với nó đâu mà nó cũng làm khổ như vậy. » Thượng hoàng phán : « Không phải nó định làm khổ, cũng bởi Thái hậu không theo ý nó, cho nên nó phải giam cầm vào một nơi. Vả cha mẹ nó mà ngang tai trái mắt, nó cũng còn muốn triệt đi thay, huống chi là người khác. Thái hậu ơi ! Một nhà họ Hùng, nếu không có lòng son đá sắt, cảm động đến trời thì ắt cũng phải tuyệt diệt từ lâu rồi, còn đâu đến ngày nay nữa ! »

Thượng hoàng lại phán cùng Hùng hậu rằng : « Con ơi ! Người ta ở đời, từ sang đến hèn, ai cũng phải cần lao mới được. Con vốn là người hiền hiếu, chỉ vì năm xưa con giao hết chánh quyền cho con Phi Giao mới ra đến nỗi này. Từ nay con nên chăm chỉ, theo cái gương tốt của Thái hậu mà chăm nom các việc nội chánh trong cung. Bây giờ hai con nên vào ở cung Phi thúy. Cái cung ấy là chỗ ta cùng Thái hậu sum hiệp năm xưa, ta muốn cho vợ chồng con cũng lại được bá niên giai lão. Con ta lại làm Thiên tử mà con đâu ta thì lại giữ ngôi Hoàng hậu, vậy mới là vui vẻ một nhà. » Thái hậu thuật đến chuyện con qua mang thai. Thượng hoàng nói : « Việc ấy trong khi ta còn đang đi đường,

cũng đã được nghe. Nhưng lạ thay, cái tin ta và triều, gia thế của Hoàng phủ Thiệu Hoa hay là bổng tâu của Mạnh gia Lĩnh có đưa về trước nữa thì cũng chỉ trước được bốn, năm ngày mà thôi, có sao các đồ nghị vệ nghinh tiếp lại sửa soạn được sẵn sàng như vậy, chắc Thái hậu có tài tiên kiến mới biết trước rằng ta sắp về triều chăng ? » Thái hậu tâu rằng : « Muốn tâu Thượng hoàng ! Thần thiếp có tài năng gì mà biết trước được. Đó là nhờ về nàng Diễm Tuyết là con gái Lưu Quý, nàng xem thiên văn mà biết trước đó. » Thượng hoàng ngạc nhiên phán rằng : « Một người con gái, sao lại giỏi thiên văn như vậy ? Lưu Quý có phải là con Lưu khuê Bích đó không ? Ta còn nhớ năm xưa ta dùng Lưu Quý làm chức Thái phó để dạy Triệu vương. » Mai thái phi tâu rằng : « Muốn tâu Thượng hoàng ! Chính là người đó ! Thần thiếp từ khi tiếp được tin Thượng hoàng bỏ đi, ngày đêm than khóc. Triệu vương mới bàn với Lưu Quý biến con gái vào cung, để làm bạn cho vui. Thần thiếp thấy nàng là người học rộng tài cao, mới nhận nàng làm nghĩa nữ. » Nói mới tới đó, Thượng hoàng mỉm cười phán rằng : « Nếu phải là con gái Lưu Quý thì tức là diệt tôn nữ của ta, sao lại nhận làm nghĩa nữ ? » Thái hậu và Mai thái phi đều ngẩn ngơ, rồi cười mà nói rằng : « Thượng hoàng thật nhớ việc xưa được thứ tự quá. » Thượng hoàng phán rằng : « Người con gái ấy bây giờ ở đâu ? » Mai thái phi tâu rằng : « Thái hậu có cho theo vào ở tại Nam cung. » Thượng hoàng phán : « Sao không triệu vào đây ? » Mai thái phi liền sai cung nữ đi kêu nàng Diễm Tuyết. Hồi lâu, nàng Diễm Tuyết mình liễu thướt tha, gót sen rón rén, bước vào trước sân, cúi đầu quì lạy. Nàng quì lạy rồi cất tiếng oanh mà tâu rằng : « Muốn tâu Thượng hoàng ! Thần thiếp là Diễm Tuyết, xin kính chúc Thượng hoàng vạn tuế ! » Thượng hoàng truyền cho đứng dậy. Khi nàng đứng dậy, Thượng hoàng ngó thấy quả nhiên là một bực tiên nữ giáng trần. Thượng hoàng ngạc nhiên hỏi rằng : « Nàng biết

được thiên văn, chắc là nhờ có cha dạy. Chẳng hay đã đính hôn với ai chưa ? » Mai thái phi thay lời nàng Diễm Tuyết mà tâu rằng : « Muốn tâu Thượng hoàng ! Diễm Tuyết từ thuở nhỏ vẫn quyết chí tu hành, người cha không nỡ trái ý, nên chưa hứa gả cho ai hết. » Thượng hoàng phán rằng : « Nếu vậy thì nàng thật là tiên phong đạo cốt, hoặc tiền thân nàng là một vị trich tiên đó chăng ? Nhưng cái nhan sắc đậm nguyệt say hoa kia, sao lại miễn thú kộ kinh như vậy ? »

Diễm Tuyết ứng khẩu đọc một bài thơ rằng :

« Trăng còn có khi khuyết,
« Bông lại lắm khi tàn,
« Mây ngàn cùng hạc nội,
« Muốn thuở vẫn an nhàn. »

Thượng hoàng nghe qua cũng cười phán rằng : « Đáng khen cho cái tài mẫn tiệp ! Nhưng ta bầy hỏi một điều... » Nói đến đó Thượng hoàng lại đọc hai câu thơ :

« Cha mẹ như trời biển,
« Lắm con chữ khó quên. »

Diễm Tuyết tức thì đọc nối hai câu nữa rằng :

« Tóc da không dăm hũy,
« Kính chúc chữ thiên xuân. »

Thái hậu tức cười nói rằng : « Thượng hoàng thua rồi ! » Thượng hoàng cũng cười mà phán rằng : « Tam giáo lấy nho làm đầu. Ta đây cũng chưa thể phát, như vậy một mình ta kiêm đủ tam giáo đó. Khen cho Diễm Tuyết có tài đỉnh ngộ, không phải người thường. Đợi khi thân phụ nàng về, ta sẽ bàn đến. Bây giờ ta lập một kiến chùa ở trong đại nội, để hằng ngày ra đó giảng đàm đạo lý. » Mai thái phi biểu nàng Diễm Tuyết lấy tạ rồi lui ra.

Sáng hôm sau, vua Anh Tôn cùng ba vị vương tử vào đón Thượng hoàng ra ngự triều. Tại triều đường, chuông rung trống đánh, văn ban võ bá đã sắp hàng đứng ở dưới sân châu. Thượng hoàng ra tới nơi, các quan quí lạy làm lễ triều kiến. Khi làm lễ triều kiến xong, bỗng thấy Ngộ môn quan quí xuống tâu rằng : « Muốn tâu Thượng hoàng ! Một

nhà Hoàng phủ cùng Gia Tường công chúa đều qui ở ngoài Ngọ môn để xin chịu tội. » Thượng hoàng phán rằng : « Sao lại làm như vậy cho lòng ta thêm áy náy ? »

Nói rồi hạ lệnh truyền Tể vương cùng Nguyễn long Quang đem mũ áo ra ban cho nhà Hoàng phủ và triệu vào triều bái, để đợi lệnh Thiên tử phong thưởng. Tể vương cùng Nguyễn long Quang phụng chỉ ra Ngọ môn tuyên truyền thánh chỉ, triệu vợ chồng Hoàng phủ Thiệu Hoa và mấy người con đều vào triều bái. Còn Gia Tường công chúa thì mời vào Nam cung. Vợ chồng Hoàng phủ Thiệu Hoa cùng mấy người con đội mũ mặc áo, rồi kéo nhau đến trước sân rồng, quì lạy chúc câu « Vạn tuế ! ». Thượng hoàng truyền đứng dậy, rồi phán hỏi : « Trong mấy người này, người nào là Triệu Lân ? » Triệu Lân nghe hỏi, vội vàng tiến lên, quì lạy tâu rằng : « Muôn tâu Thượng hoàng ! Triệu Lân là hạ thần đây. »

Thượng hoàng nhắm nhắm mắt rồi phán rằng : « Người thật đáng gọi là Xả tắc trọng thân ! Việc cứu hoàng tôn còn là việc nhỏ, chứ việc cứu nguy xả tắc thì quả là đệ nhất kỳ công ! Hoàng phủ Tương vương và Mạnh vương phi tài giỏi hơn đời, nhưng cũng không bằng Triệu Lân. Triệu Lân mới đến tuổi này, mà đã trong lại trí, là đến nỗi trên đầu tóc điểm hoa râm. Công này dấu gia phong vương tước cũng chưa đủ báo đền. Vậy ta cho ba vị vương tử hãy kết làm anh em cùng Triệu Lân. » Triệu Lân khóc mà tâu rằng : « Muôn tâu Thượng hoàng ! Cái công báo quốc của kẻ hạ thần chưa đủ chuộc tội phụ quốc của nhà Hoàng phủ. » Thượng hoàng thở dài than rằng : « Người chớ khiêm tốn thái quá ! Vì ta vụng nghề một chút nên để đi lụy đến nhà Hoàng phủ. Vậy đợi khi Thiên tử phục vị, chừng ấy sẽ công báo nghĩa đền. »

Thượng hoàng lại phán hỏi các công việc về trước. Nào việc Mạnh lệ Quân bị giam cầm và việc An Quốc làm Giám quốc như thế nào.

Hồi thứ mười bốn

Nhớ ơn sáu Thiếu-Hoa mộ đạo,

Bỏ thù cũ, Phi-Giao hiền linh.

Thượng hoàng lại hỏi đến việc Hoàng tôn thì Triệu Lân tâu hết đầu đuôi từ khi đem ở trong cung ra, gặp vào tiết Đoan ngo, hôm ấy trời mưa to gió lớn, Hoàng tôn nằm trong giỏ thuốc, khi xách ra đến cửa cung, lại gặp An Quốc, chút nữa thì lộ chuyện. Sau đem về giao cho Gia Tường công chúa nuôi dạy, vân vân.

Triệu Lân tâu rằng : « Muốn tâu Thượng hoàng ! Cả nhà của hạ thần thật đáng trị tội, nay Thượng hoàng đã đặc cách mà ân xá cha mẹ, anh em hạ thần đều được toàn sanh, ơn ấy dẫu ngậm vành kết cỏ, cũng chưa đủ báo đền, nay xin Thượng hoàng thi ơn cho cả nhà của hạ thần được từ chức về nơi điền lý thì đức trạch thánh triều không biết kể sao cho xiết. » Thượng hoàng phán : « Ta không thể chấp thuận được ! Các người đã trải bao gian khổ, mới giữ cho xã tắc được vô sự, nay nỡ nào lại vội bỏ mà đi. Việc này chẳng những ta quyết không ưng mà ta tưởng cha mẹ của người cũng không nỡ dứt tình bỏ ta và Thái hậu mà về cho được. » Nói chưa dứt lời thì hai vợ chồng Hoàng phủ Thiếu Hoa quì lạy tâu rằng : « Muốn tâu Thượng hoàng ! Vợ chồng hạ thần già yếu, xin Thượng hoàng cho chúng tôi về, còn việc nước đã có trưởng tử hạ thần ở lại cung chực. Còn các thứ tử của hạ thần đều chưa có vợ, hạ thần xin về sắp đặt việc nhà, rồi trong một vài năm sẽ trở lại chầu chực. » Thượng hoàng phán hỏi rằng : « Các thứ tử của khanh đã đính hôn với ai chưa ? » Hoàng phủ Thiếu Hoa tâu rằng : « Muốn tâu Thượng hoàng ! Bấy lâu chỉ những lo toan quốc sự, cho nên chưa kịp nghĩ đến việc hôn nhân. » Thượng hoàng than rằng : « Ấy là lỗi tại nơi ta đó ! Hưng Bình công chúa là con bà Mai thái phi, năm nay đã mười tám tuổi, vậy ta gả cho

Triệu Thôi tức là con thứ năm của khanh, vợ chồng khanh chớ nên từ chối. Việc ấy không phải để báo ơn khanh đâu, chẳng qua là ta muốn kén một người giai tử vậy. Nhà Hoàng phủ toàn trung toàn hiếu, dẫn gia phong quan tước đến đâu, cũng chưa đủ báo đền. Huống chi vợ chồng khanh đã vì việc nước mà trải bao gian khổ, nay ta muốn lập một kiến chầu ở trong đại nội, để thỉnh thoảng ta được ra đó mà giảng đàm đạo lý cùng vợ chồng khanh ! Vợ chồng khanh chớ nên cáo vờ diên lý mà thêm nặng cái tội nghịch chi, lại khiến cho Thái hậu phải đau xót trong lòng. Thuở trước cũng bởi vợ chồng khanh cáo vờ, để dẫu nổi cơn giận tặc thừa cơ nổi loạn. Nếu vợ chồng khanh không một lòng tận trung báo quốc thì muốn dặm giang sơn này còn đâu được đến ngày nay. Quốc cữu ơi ! Thiên tử còn thời kỳ niên thiếu, nếu không nhờ sức Châu công (1) giúp đỡ thì nước sao cho yên được. Ta đọc bốn tấu của các quan văn võ, rất hiệp ý ta, vậy khanh nên mau mau chọn ngày tốt để Thiên tử làm lễ phục vị. » Hoàng phủ Thiếu Hoa nghe lời chỉ phán, làm thỉnh không dám tâu nữa. Các quan đều vui mừng mà rằng : « Thần đảng xin phụng chỉ ! »

Triệu Phụng lại đem bức thư của Mạnh vương phi buộc vào con quạ thuở trước và một tờ kết minh cùng An Quốc trong khi khởi sự, đều đệ trình để Thượng hoàng xem, Triệu Lân cũng đem cái áo lót mình, cái giỏ đựng thuốc và cái ngọc bội của Hoàng tôn năm xưa bày ra liệt ở trên long án. Thượng hoàng cầm xem qua một lượt rồi thở dài một tiếng, giảng chỉ truyền các quan đều được đến gần long án, quì ở trước thềm vàng mà trao tay nhau xem những vật ấy. Thượng hoàng phán rằng : « Các người nghĩ đó mà coi : Cả nhà Hoàng phủ tận trung báo quốc như vậy thì dẫu gia phong chức tước đến đâu cũng chưa đủ đền công. Nay ta nghĩ chỉ còn một cách cùng nhà Hoàng phủ đính ước hôn nhân, bạc nhiều Công chúa đều gả hết cho nhà Hoàng phủ mới đáng. »

(1) Châu công là một bực trung thần đời Châu đế hết lòng giúp Âu chúa

Nói rồi truyền ghi câu nói ấy vào thiết khoán, bỏ trong hộp vàng. Lúc ấy vua Anh Tôn vội vàng quí xuống tâu rằng : « Muốn tâu Thượng hoàng ! Thượng hoàng đã chỉ phán như vậy thì trước hết xin Thượng hoàng hãy giáng chỉ cho Hoàng tôn được kết duyên với con gái Phò mã Triệu Cầu. Đôi vợ chồng ấy niên mạo tương đương, thật là đẹp duyên phải lứa » Thượng hoàng nghe nói, cả cười mà rằng : « Nếu vậy thì ta già lẫn mất rồi, một đôi giai ngẫu như thế, sao lại bỏ sót ! » Thượng hoàng lại nhìn Hoàng phủ Thiếu Hoa rồi cười mà phán rằng : « Thân thượng gia thân, việc này Quốc cửu cũng chớ nên từ chối. » Hoàng phủ Thiếu Hoa khóc mà tâu rằng : « Thánh ân gia hậu bao nhiêu thì tội lỗi của thần càng thêm trọng bấy nhiêu. » Mạnh vương phi cũng tâu rằng : « Muốn tâu Thượng hoàng ! Thần dâng đã dự hàng Quốc thích, nay lại cầm quyền chánh trong triều thì đầu Thượng hoàng là bậc thánh minh, nhưng thần dâng lại đứng đầu hàng trăm quân, thì càng thêm hổ thẹn. Xin Thượng hoàng rộng ơn cho vợ chồng thần dâng cáo quan lui về quê quán, hưởng phước thanh nhàn trong khi tuổi già, sau này có gặp dịp gì, vợ chồng thần dâng sẽ xin vào triều kiến. » Thượng hoàng nghe tâu lắm bầm gặt đầu, rồi truyền cho công bộ mau mau lập một kiền chùa ở trong hoàng thành. Khi nào làm xong, sẽ lời đó tu hành, Thượng hoàng lại truyền cho vợ chồng Hoàng phủ Thiếu Hoa đem Triệu Thoại vào triều kiến Thái hậu. Lúc ấy trong cung đã tu tạo lại, lầu rồng gác phụng, trang hoàng rực rỡ hơn xưa bội phần. Trong hoàng cung lại mới xây cái điện gọi là « Huệ ngọc điện ». Vua cùng ba vị vương tử hằng ngày sum họp tại đó. Ngày ăn một mâm, đêm nằm một chiếu, thân ái bội phần.

Nói qua chuyện vợ chồng Hùng vương ngồi đàm đạo cùng vợ chồng Hoàng phủ Thiếu Hoa kể lể những nông nổi xa gần. Trong mười năm trời đằng đằng, biết bao đoạn thâm tình thương. Hoàng phủ Thiếu Hoa nghe đến chuyện nàng Hạng ngọc Thanh, liền vỗ tay khen ngợi và nói : « Nàng thật

là một người kỳ nữ, nhưng chẳng qua cũng bởi cái lòng trung nghĩa của hiền huynh nên cảm động đến trời mà xui khiến cho trong nhà được bực quần thoa ấy. Còn tôi vô phước sanh nhầm lứa con tình quái, làm lụy đến hiền huynh, thối nghĩa nặng ơn sâu, sự báo đền đành để kiếp sau vậy. »

Hùng vương thở dài than rằng : « Chẳng qua là tại số mạng của tôi, phải gặp cái tai ách ấy, nhưng cũng nhờ có hiền diệt đem hết tài kinh luân thao lược, cho nên mới còn được thấy ngày nay. Lại đáng khen thay cho Triệu Lân đã bao phen ra vào trong cung, hốt thuốc cho tiện nữ mà trốn tránh khéo léo, đến nỗi bọn gian tặc cũng không nghi ngờ. Đáng lẽ nay tôi phải lạy mà tạ ơn mới phải, sao hiền diệt lại còn nói đến sự báo đền. Vợ chồng tôi khi ở trong ngục cũng ngu ngốc lắm, thấy hiền diệt không vào thăm, nên có nhiều lời trách móc, không ngờ hiền diệt lại mưu cao trí rộng, chẳng những cứu cả nhà họ Hùng được an toàn tánh mạng, mà ngàn thu sau này còn được giải tiếng oan. »

Cha con Hoàng phủ Thiếu Hoa đều tỏ ý khiêm tốn mà rằng : « Sao người lại dạy quá lời như vậy ? Đó chẳng qua là bởi cái lòng trung quân ái quốc của họ Hùng nên cảm động đến trời vậy. »

Đang nói chuyện thì gia tướng bày tiệc, mấy người cùng ngồi vào uống rượu. Trong khi uống rượu, Hùng vương than rằng : « Doãn tướng công cùng tiện nhi là Hùng khởi Phụng phụng chỉ đi sứ đã lâu mà cũng chưa về, Hùng khởi Phụng còn trẻ tuổi, chẳng nói làm chi, như Doãn tướng công là một bực nguyên lão trọng thần, năm nay tuổi già sức yếu. Người con tướng công cũng đã từ quan, vợ chồng đem nhau về chốn sơn dã, nay làm chức Trưởng sử ở Triệu vương phủ đang ngày đêm mong nhớ, khóc thương cha già. » Hùng vương lại nói với Hoàng phủ Thiếu Hoa rằng : « Sáng mai vương gia lâu giùm với triều đình xin cho sứ qua Cao ly để hỏi Nam Kim nữ chúa về việc ấy. » Hoàng phủ Thiếu Hoa đáp rằng : « Việc ấy đã có Nguyễn tướng

công, hiền huynh chẳng nên lo ngại. Vợ chồng tôi nay tuổi già sức yếu, lòng phen gian nan hiểm trở; cái thân đã suy nhược, cần phải tĩnh dưỡng, không dám bàn đến việc quân quốc nữa. Tôi đã xin cáo từ trở về quê nhà, nhưng Thượng hoàng không cho, định lập một kiến chù ở chốn đế kinh này để cho vợ chồng tôi làm nơi vui thú cảnh già. Vừa rồi, vợ chồng tôi vào triều kiến Thái hậu, thì Thiên tử khóc lóc hối hận việc năm xưa, và có hứa từ nay cùng Hoàng hậu bá niên giai lão. Hiền huynh đừng nên lo ngại, tôi chắc rằng đã hết cơn bất cực tới hồi thối lại rồi. »

Khi uống rượu vừa rồi, Hoàng phủ Thiệu Hoa nói : « Tôi còn nhớ năm xưa tôi lưu lạc đến nhà hiền huynh, được hiền huynh trọng đãi, ăn một mâm, nằm một chiếu, coi nhau như cốt nhục trong một nhà. Từ ấy đến nay, thăm thoát đã ba mươi năm chẵn, tang thương mấy độ, mây rêu đã thấy bạc phơ. Vậy đêm nay anh em ta lại chung gối liên giường, trò chuyện cùng nhau cho bỏ hồi thương nhớ. » Hoàng phủ Thiệu Hoa truyền rót rượu để uống với Hùng vương. Hai người đều bỏ mũ, chỉ mặc bộ áo thường, cùng nhau chuyện trò rất thân mật.

Sáng hôm sau, Hùng vương cáo từ ra đi. Phò mã Triệu Cầu thì vào trong nội. Hôm ấy vua Anh Tôn làm lễ phục vị. Hùng hậu lên ngôi Hoàng hậu, Hoàng tôn được gia phong làm Đông cung Hoàng thái tử. Các quan triều thần náo nhiệt lạ thường, chỉ có Hoàng phủ Thiệu Hoa là an nhàn vô sự. Khi Hùng vương về rồi, Hoàng phủ Thiệu Hoa lại vào nhà trong, hai vị phu nhân : Tô yến Tuyết và Lưu yến Ngọc đón hỏi rằng : « Sao hôm nay phu quân không đi chầu ? » Hoàng phủ Thiệu Hoa cười mà nói rằng : « Hai Phu nhân đã hỏi dồn, ta nói cho mà nghe : Ta nay là một người vô cầu thức, đâu không cáo về điền lý, nhưng cũng chẳng dự đến việc triều đường, chỉ một mục vui chơi ở chốn đế kinh này mà thôi. »

Hoàng phủ Thiệu Hoa vừa nói vừa đi vào nhà trong thăm Mạnh vương phi. Khi vào tới nơi, Mạnh vương phi ngồi ở

trên giường, Hoàng phủ Thiếu Hoa liền cầm tay an cần ban hỏi. Bỗng thấy Vệ vương phi bước vào, theo sau có mấy người nữ tử. Mấy người ấy đều là mặt hoa da ngọc, nhan sắc tuyệt trần. Phi Loan quận chúa ngó thấy thân phụ liền vật mình lăn khóc. Hoàng phủ Thiếu Hoa cũng ứa nước mắt nói rằng : « Phi Loan con ơi ! Bấy lâu con thù liết với họ Hùng, tình nguyện đầu giam, thì đã chuộc được tội lỗi cho cha mẹ. Nếu không nhờ có con cùng các anh con thì ta sống rất hổ thẹn. »

Hoàng phủ Thiếu Hoa thấy mấy người nữ tử theo sau Vệ vương phi, liền hỏi : « Những người nào đi theo sau vương phi đó ? » Vệ vương phi chỉ từng người mà giới thiệu rằng : « Đây là nàng Diễm Tuyết, lệnh ái quan Trưởng sử Lưu Quý ; đây là Hạng ngọc Thanh kỳ nữ ; còn đây là con dâu lớn tôi tên gọi Lương cầm Hà đó. Chúng nó theo tôi lại đây để bái yết vương gia và vương phi. »

Lương cầm Hà cúi chào rồi lại dắt Tiểu công tử vào làm lễ tương kiến. Rồi đến Diễm Tuyết và Hạng ngọc Thanh, hai nàng cũng cúi đầu quỳ lạy. Hai nàng đến : Mai cốt cách, tuyết tinh thần. Mỗi người một vẻ, mười phần vẹn mười. Mọi người đang làm lễ tương kiến thì bỗng nghe báo có Mạnh gia Linh đến. Hoàng phủ Thiếu Hoa cùng Mạnh vương phi vội vàng ra nghinh tiếp. Mạnh vương phi thấy Mạnh gia Linh, liền ứa nước mắt khóc, hai anh em cũng nhau kể lể những nỗi biệt ly. Mỗi khi nhắc đến chuyện Phi Giao thì Mạnh vương phi đều thở vắn than dài, càng nghĩ đến bao nhiêu, lại càng thêm đắng cay chua xót. Mạnh gia Linh khuyên giải Mạnh vương phi rằng : « Thôi, câu chuyện đã qua, chớ nên nhắc đến ! Cho hay sanh con gái, rất sợ về nỗi cô tài. Vũ Hiệp Tôn hòa thượng đã nói rõ cho ta biết cốt của nó là con Xích giao. Nhưng chẳng hay có sao bính thơ của muội phu (Hoàng phủ Thiếu Hoa), lại để cho nó lấy trộm được ? Nói rút lại thì cũng là lỗi tại nơi em hết, vì em quá chiều, nên mới đến nỗi như vậy. » Hoàng phủ Thiếu Hoa nghe nói, liền hỏi duyên cớ

làm sao. Mạnh vương phi khóc mà thuật hết đầu đuôi mọi nỗi cho Hoàng phủ Thiệu Hoa nghe. Mạnh vương phi lại nói :
« Vì tội ác con Phi Giao mà tội phải thay Thái hậu thảo tờ chiếu thư để theo phép mà nghiêm trị. Vừa rồi anh trách em quá chiều Phi Giao, nhưng không phải như vậy đâu. Con Phi Giao tánh khí càng cường, nhưng không hề trái lời huấn dụ, cho nên họ hàng thân tộc ai cũng thương nó như con. Không ngờ từ khi nó vào hoàng cung, bỗng biến tâm đổi tánh, làm nhiều điều xằng bậy, chẳng coi ai ra gì. Nhớ lại phận tôi lúc xưa xa cha lìa mẹ, cải trang trốn đi thi đậu làm quan, việc đó cũng là một sự bất đắc dĩ. Lúc nào tôi cũng nghĩ đến cái ơn cứu dục củi lao nên thương áy náy trong lòng. Từ khi về nhà Hoàng phủ, thì một niềm hiếu thuận, thờ cha kính mẹ, xét mình chẳng có tội lỗi gì, không rõ oan nghiệt vì đâu mà sanh ra con yêu quái ấy ! Hay là tại năm xưa tôi cường lời cha mẹ, cố giữ ngôi Thừa tướng trong mấy năm trời, không chịu cải trang, nên phải bị quả báo mà sanh nhằm đứa con bất hiếu ấy chăng ? Than ôi ! Nghĩ đến cha mẹ lúc nào, lòng tôi lại đau như cắt lúc này, ước mong sao cho được sum vầy dưới gối, để trọn đạo thần hôn. » Hoàng phủ Thiệu Hoa nói :
« Nếu Phu nhân muốn về Vân nam thăm cha mẹ thì tôi cũng đi một thể, tôi còn muốn đến đó để tế mộ Lương thừa tướng một phen và khuyên hai Công tử nên ra giúp nước. Tôi có dâng biểu xin đi mà Thượng hoàng nhất định không cho, nhưng có sai sứ đi Vân nam để tế mộ Lương thừa tướng và gia phong quan chức cho hai Công tử nữa. Bài văn bia ở mộ Thừa tướng là của Thiên tử ngự chế rồi giao cho Triệu vương lục tá. Lại ban cho một trăm khoảnh ruộng để làm tư điền. Triều đình thưởng công như vậy ắt Thừa tướng ở dưới suối vàng cũng hả dạ. Cũng vì có một nhà Hoàng phủ mà khiến cho bao người phải khổ sở lắm than. » Mạnh gia Linh nói :
« Việc ấy há phải lỗi riêng tại nhà Hoàng phủ đâu, chẳng qua là cái ách vận của nước nhà nên mới khiến ra như vậy. »

(Xem tiếp tập 29)

HÀU TÀI - SANH - DUYÊN

(Tiếp theo sự tích Mạnh-lệ-Quân)

- nước chm

Mạnh gia Linh lại nói với Mạnh vương phi rằng: « Chẳng bao lâu nữa tôi về Văn nam, em làm sao mà đi một lượt cho được ? » Mạnh vương phi nói : « Lúc nào anh đi thì em cũng đi với. » Hoàng phủ Thiệu Hoa nói : « Phu nhân chưa hết bệnh thì đi làm sao cho được, ầu là đề đến mùa xuân sang năm, rồi đi với tôi về Văn nam cũng không muộn. »

Mạnh vương phi đáp rằng : « Đợi như vậy thì lâu quá ! Năm nay song thân tuổi già sức yếu, lại lòng hay nhớ mong con gái không lúc nào nguôi, tôi tuy chưa hết bệnh mặc lòng, cũng phải về thăm mới phải. Vả công việc trong nhà đã có hai Phu nhân cùng các con rồi. Hai thân tuổi hạc càng cao, ta về sớm được ngày nào là hay ngày ấy. » Mạnh gia Linh gật đầu khen phải, rồi nói : « Hễ Thiên tử làm lễ phục vị rồi thì ta sẽ sửa soạn khởi hành. »

Bỗng nghe báo ngoài cửa có Nguyễn long Quang đến. Mạnh vương phi vội vàng đứng dậy lui vào nhà trong. Lúc ấy Vệ vương phi đang nói chuyện với mọi người, thấy Mạnh vương phi vào, liền thuật chuyện trong cung cho Mạnh vương phi nghe. Vệ vương phi nói : « Vừa rồi Thái hậu gia ơn sa thải bớt các cung nữ. Trong bọn cung nữ có hai chị em người họ Trần có thuật chuyện khi trước vương phi cắt thịt đùi để nấu « Ngon cao » cho Thái hậu uống. Thượng hoàng và Thái hậu nghe nói, đều động lòng thương xót mà ứa nước mắt. Thiên tử cũng giọt lệ chứa chầu, qui xuống lầu cùng Thượng hoàng và Thái hậu rằng : Con xin cam chịu tội bất hiếu. Cái ơn sâu của nhà Hoàng phủ, không biết

báo đáp làm sao cho cùng ! Thiên tử cứ quì khóc hoài, Thượng hoàng và Thái hậu sai ba vị vương tử đỡ Thiên tử dậy, rồi tìm lời khuyên giải. Còn trưởng tử tôi là Hùng khởi Phụng đi sứ Cao ly đã mười năm nay mà chưa thấy về. Tôi có xin Thiên tử giáng chỉ sai sứ đi hỏi Nam Kim nữ chúa. Lại thăm cho con dâu của tôi ngày đêm mong đợi, mong cho chồng sớm về để đem cái ngôi chánh thất mà nhường cho Hạng ngọc Thanh, gọi là báo đền cái lòng tiết nghĩa của nàng đã tình nguyện đầu giam trong bấy lâu nay. » Vệ vương phi nói dứt, hai hàng nước mắt tuôn rơi. Lương cấm Hà thấy vậy, liền dắt Tiểu công tử đến trước mặt để khuyên can tở mẫu. Tiểu công tử nói : « Xin tở mẫu chớ lo phiền ! Chẳng bao lâu nữa thân phụ con cũng được về nước. Và thân mẫu con những lo cùng phiền, nước mắt không lúc nào ráo, nay tở mẫu lại than khóc nữa thì càng khiến cho thân mẫu con thêm đứt ruột đau lòng. Tiếc thay con còn đang độ ngây thơ, chưa biết hăng hái tòng quân như Hoa mộc Lan thuở trước. »

Mọi người nghe nói đều khen ngợi mà rằng : « Tiểu công tử còn nhỏ tuổi mà nói năng đã khác thường ! » Mạnh vương phi nói : « Trong mấy năm nay nước Cao ly không triều cống chi cả. Tôi nghe nói Nam Kim nữ chúa mỗi ngày một hoang dâm vô đạo, mà Phi Giao cũng bằng nhắc cho nên không sai người đem quân vẫn tội. Mới đây lại nghe nói Nam Kim nữ chúa bị bệnh, mà việc tu bổ quốc sử chưa biết bao giờ mới xong. Nay ta nên tâu với triều đình sai một viên thượng tướng đem quân tới Áp lực giang, bắt Cao ly tha sứ thần ta về thì thôi, bằng không thì sẽ tấn binh hỏi tội. » Vệ vương phi cười mừng mà nói rằng : « Vương phi thật là một tay thao lược, ít người theo kịp ! Việc ấy ta phải tâu với Thiên tử xuống chỉ điều binh khiển tướng ngay. Còn một việc nầy nữa, tôi xin tở mẫu đề vương phi biết : Nàng Diễm Tuyết quyết chí tu hành, tở mẫu nàng cùng thân phụ nàng đều chiều theo ý nàng. Thái hậu lại định lập một cái chùa ở trong cung, cho nàng ra đó tu hành, vương phi nghĩ có nên không ? »

Mạnh vương phi cười mà hỏi nàng Diễm Tuyết rằng :
« Nàng nghĩ thế nào mà lại muốn đi tu ? » Diễm Tuyết thưa :
« Tôi chẳng có kiến thức chi cả. Từ bé đến nay, đã có tánh
thích sự tu hành. Và lại tánh hay làm biếng, hằng ngày chỉ
muốn theo thân phụ tôi xem nhăm thiên tượng làm vui. Thân
phụ tôi có ý chiều tôi, cho nên không nỡ trái ý. Tôi mẫu và
thân mẫu tôi cũng bằng lòng, mới đem việc ấy tâu cùng
Thái hậu rồi. »

Nói chưa dứt lời thì Lưu yển Ngọc kêu nàng Diễm Tuyết
mà nói rằng : « Diễm Tuyết con ơi ! Cha mẹ con đều bằng
lòng cho con tu hành, chẳng qua cũng bởi cái căn duyên cội
phước của con đó ! Ta biết đã lâu rằng con là người có tiên
phong đạo cốt, nay dầu tạm xuống trần thế, nhưng sau này
rồi cũng trở lại chốn tiên bang. Chúng ta không có người nào
được bằng con. »

Mạnh vương phi và Vệ vương phi đều cười mà rằng :
« Lưu phu nhân là một người rất tinh nghề xem tướng. Phu
nhơn thường nói nàng có tiên phong đạo cốt, chứ không
phải người trần, nay quả nhiên nàng ham sự tu hành, vậy
mới biết người ta ở đời, muôn việc đều có số mạng. Chúng
ta lòng trần mắt thịt, đắm chìm ở trong bể khổ, biết bao
giờ thoát được nợ đời. »

Nói chưa dứt lời thì nàng Hạng ngọc Thanh đứng dậy, đến
gần trước mặt Mạnh vương phi và Vệ vương phi quì xuống
mà thưa rằng : « Bẩm nhị vị vương phi ! Thiếp có một nỗi
riêng hơn hai mươi năm trời nay chưa hề ngỏ chuyện với ai,
ngay nay sự thế đã đảo đầu, nay xin cứ thiệt phân trần đề nhị
vị vương phi lượng tình xét đến. »

Mạnh vương phi và Vệ vương phi đỡ dậy, rồi hỏi rằng :
« Nàng có việc gì, xin nàng cứ nói. » Hạng ngọc Thanh thưa
rằng : « Nam Kim nữ chúa là cô mẫu của tôi. Nguyên tổ phụ
tôi buôn bán làm nên giàu có, gia tư kể hàng trăm vạn. Tổ
phụ tôi thấy cô mẫu tôi giống khổ mặt Mạnh vương phi, mới
mạo nhận đưa về kinh thành, để mong được kết duyên cùng

Hai người cùng
chung nói chuyện
h. Hường

Đi được qua 1 tên tham tâm vì thế họ
họ họ nói an 432 - nghĩa là ở lại nào là

nhà Hoàng phủ. Sau việc không thành, lại gặp có Thái tử Cao ly mua về làm vợ, thành ra ngày nay làm nữ chúa nước Cao ly. Năm xưa tở phụ tôi có qua chơi, nhưng thù thù không quen, về được mấy năm thì tạ thế. Thân phụ tôi vốn con nhà giàu, không biết tiết kiệm, làm le việc cầu quan mua tước, trăm ngàn đồ đi như không. Hai anh tôi thì đêm ngày ở chốn binh khang, thành ra cửa ra thì có, cửa vào thì không, nên chẳng bao lâu gia tài phải khánh kiệt. Sau bỗng gặp con gia biến, song thân tạ thế, sản nghiệp phải bị tịch ký sung công. Cửa nhà sa sút, mỗi người một nơi, tôi đến ở nhờ nhà ông cậu, chẳng may mắc mưa gát gắm, lưu lạc vào chốn thanh lâu. Khi vào tới đó, vì có không chịu tiếp khách mà mẹ chủ đã dùng hết cách tàn nhẫn, nên phải bị roi vọt đến đôi phải thịt nát máu rơi. Sau tuy được thoát vòng khổ ải, nhưng nghĩ đến lúc nào cũng rung mình rợn tóc. Tấm thân bạc mạng này, sau này còn có mong gì. Vả lại nghe tin cô mẫu (Nam Kim) hoang dâm vô đạo thì gia thanh nhà họ Hạng tôi còn có ra chi. Nghĩ mình hồ thẹn trăm chiều, chỉ những muốn chết theo cha mẹ xuống suối vàng cho rảnh. Nay xin hai vương phi cho tôi được theo nàng Diêm Tuyết để đêm ngày tu luyện cho đoạn tuyệt trần duyên. »

Hạng ngọc Thanh nói rồi, quì xuống dãi má khóc. Mạnh vương phi và Vệ vương phi nghe nói, chưa kịp trả lời thì Lương cấm Hà vội vã chạy đến, đỡ Hạng ngọc Thanh dậy mà nói rằng : « Sao hôm nay tự nhiên nàng lại có ý nghĩ như vậy ? Hay là nàng còn nghĩ tôi có lòng ghen tương đó chăng ? Hoặc giả tôi vô ý nói lỡ câu gì thì nàng cứ nói thiệt, tôi xin nhận lỗi. Nếu nàng bỏ tôi mà đi tu thì lòng tôi đau đớn lắm, thà là chết trước cho khuất mắt, để khỏi trông thấy cái cảnh phân ly này. » Lương cấm Hà nói rồi, lại khóc. Hai bà vương phi thấy vậy cũng động lòng. Hai Phụ nhân cùng Gia Tường công chúa cũng khóc, rồi tìm lời khuyên giải. Vệ vương phi nói với Lương cấm Hà rằng : « Con chớ nên than khóc làm chi ! Chỉ hướng người ta, mỗi người một khác, ta

Không nên cưỡng bách. Con coi nàng Hạng ngọc Thanh đây cũng là một người có tiên phong đạo cốt không phải người trần tục. Vả năm nay nàng đã đứng tuổi, từng trải bao nhiêu gian khổ, những điều trông thấy, đủ làm cho nàng phải chán cuộc đời. Vậy con cũng chớ nên cưỡng mà ép nàng, con hãy nghĩ đi nghĩ lại cho kỹ đã.»

Lưu ýu Ngọc nói : « Nàng Hạng ngọc Thanh là người có cần tu, tôi thấy cái tướng mạo cũng đã biết. Nàng nghĩ như vậy là phải, dầu mai sau Hùng công từ về nước, cũng không lấy việc ấy làm hối hận đâu. » Lương cấm Hà khóc mà thưa rằng : « Người dạy tuy phải, nhưng tôi sao được yên lòng, chỉ bằng tôi cũng xin theo nàng đi tu một thể. Đến khi phu quân tôi về, sẽ tìm người khác nung khăn sửa túi. Vả vương phi đã thuận cho nàng Hạng ngọc Thanh đi tu, thì cũng xin cho con được thỏa cái chí nguyện ấy với. »

Vả vương phi chưa kịp trả lời thì Mạnh vương phi liền nói : « Sao con lại nghĩ lầm như vậy ? Con không ví với nàng Hạng ngọc Thanh được. Nàng Hạng ngọc Thanh gặp cơn gia biến, trải biết bao sự khổ não cay chua. May mà gương sáng vẫn trong, ngọc lành không vết, nay đi tu thì chẳng những giữ toàn danh giá, lại tổ được rằng Hùng công từ bỏ ngàn vàng ra chuộc nàng, là một việc hào hiệp, không phải vì nhĩ nữ tư tình. Còn như con đã về nhà họ Hàng, phải nghĩ sao cho trọn đạo làm dâu. Chồng con đi sứ nước ngoài, góc biển chơn trời, tấm thân vô vô. Dưới gối thì một đứa con nhỏ chưa ráo hơi sữa. Lại còn nỗi quê nhà xa cách, biết bao nhiêu việc chưa yên, con bỏ đi tu làm sao cho được ? Theo ý ta nghĩ thì con nên để cho nàng đi tu với nàng Diễm Tuyết là hơn. » Hạng ngọc Thanh nghe Mạnh lệ Quân nói thì mừng rỡ bội phần, liền cúi đầu lạy tạ, rồi quay lại lạy Lương cấm Hà mà thưa rằng : « Xin Phu nhơn chớ nghĩ chi đến kẻ bạc mạng này nữa, Cái ơn sâu của Hùng quốc cứu đối với tôi thuở trước, tôi chưa chút báo đền, chỉ xin kính chúc cho Quốc mẫu cùng Phu nhơn được an toàn vạn phúc. »

Lương cầm Hà vội vàng đỡ nàng Hạng ngọc Thanh dậy, rồi cùng nhau nước nỡ khóc hoài. Lương cầm Hà làm thình lểi lâu, rồi nói cùng nàng Hạng ngọc Thanh rằng : « Nàng nỡ lòng bỏ tôi, thì tôi còn nói chi nữa ! Tôi nghĩ bây giờ lại hối, tại sao năm xưa không sai người đi rước nàng về. Nay nàng quyết chí không nghe lời tôi, đến lúc phu quân tôi về, tôi biết ăn làm sao, nói làm sao cho được ? » Lương cầm Hà nắm tay nàng Hạng ngọc Thanh mà không nỡ rời. Tiểu công tử cũng khóc mà thưa với nàng Hạng ngọc Thanh rằng : « Di nương ơi ! Di nương đừng đi đâu nữa. »

Mọi người thấy vậy đều động lòng. Vệ vương phi quay lại nói với Lương cầm Hà rằng : « Nàng Hạng ngọc Thanh tay đi tu, nhưng cũng không xa chi cho lắm, chừng năm bữa nữa tháng, muốn đi lại trò chuyện với nhau cũng không khó gì. Con nên để cho nàng được thỏa chí nguyện của mình mà tu luyện thành tiên, ấy lúc là một cách con báo ơn nàng đó ! »

Chừng đó Lương cầm Hà mới gạt nước mắt mà không nói chi nữa. Nữ tử bày tiệc, mọi người ngồi lại ăn cơm. Nàng Diêm Tuyết và nàng Hạng ngọc Thanh thì ngồi riêng một mâm cơm chay. Trong khi ăn cơm, Mạnh vương phi lại nói đến việc định về quê nhà thăm cha mẹ. Vệ vương phi nghe nói, thở dài than rằng : « Vương phi nghĩ rất phải ! Vợ chồng vương phi thật là thần tiên trên đời, còn như vợ chồng tôi biết bao giờ cho được nhẹ gánh tang bồng, để cùng nhau về nơi quê nhà mà đi đường tuổi thọ. » Mạnh vương phi nói : « Sao vương phi lại ví như vợ chồng tôi ? Vợ chồng tôi tuổi già kém sức, chẳng kể làm chi. Dầu vô bệnh đi nữa, cũng không mặt mũi nào ở lại để đứng đầu hàng bá quan được. »

Khi ăn cơm xong, Lương cầm Hà lại nói với Hạng ngọc Thanh rằng : « Bây giờ nàng hãy về ở với tôi, khi nào chùa cất xong rồi sẽ đến tu. »

Nàng Diêm Tuyết nói : « Nàng Hạng ngọc Thanh sau khi thoát khỏi nơi Xuân vân viện, những muốn thế phát đã lâu,

Đến ca 3.50 m. đưa con xuống ca.
tên (yết) là hốt hốt, bỏ rơi
sau lại 4.52 tới 4.55 thì phiên bản
cũng bị bỏ rơi - hốt hốt, làm 2 đầu là
- 455 -

nhưng cảm vì lòng hào hiệp của Hùng quốc cứu đã bỏ
ngàn vàng ra chuộc mình về, cho nên không nở phụ ơn, phải
tạm ở nhà họ Tần, đợi nói với Phu nhơn, cam tâm xin làm
tiểu tình để báo đền ơn nghĩa. Đến khi tình nguyện đầu giam,
hết sức sớm khuya hầu hạ trong mấy năm trời thì cá nhân kia
cũng tạm gọi là đã có báo đền đôi chút rồi. Vậy lúc này
không cần tốc đi tu, thì còn đợi lúc nào? Nàng đã có đính
ước riêng cùng tôi kết bạn đồng tâm, cũng là một cái duyên
thanh tịnh. »

406 - 407 truyện 452. 3-4-455

Mọi người trò chuyện hồi lâu, rồi cáo từ lui về. Mạnh gia
Linh cũng cáo từ về phủ, Hoàng phủ Thiếu Hoa ở nhà ngoài
đi vào, nói chuyện cùng vương phi. Mạnh vương phi mới
thuật hết những lời của Diêm Tuyết và Hạng ngọc Thanh
vừa nói cho Hoàng phủ Thiếu Hoa nghe. Hoàng phủ Thiếu
Hoa nói: « Khi tối mới thấy tướng mạo hai nàng thì cũng đã
biết liền là người có tiên phong đạo cốt. »

Nói qua Triệu Cầu về phủ, Gia Tường công chúa đứng
đậy rước vào, hai vợ chồng cùng nhau trò chuyện. Phò mã
nói: « Hôm nay triều đình đã định sai nhị đệ Triệu Phụng
đem năm ngàn tinh binh kéo qua Cao ly vẫn tội. Đến ngày
rằm tháng này thì Thánh thượng làm lễ phục vị. Lại còn một
việc thật là lạ lùng quá. »

Gia Tường công chúa liền hỏi: « Chẳng hay việc chi mà
lạ lùng? » Phò mã nói: « Số là các cung nữ và các
nội giám canh giữ tại mộ địa con Phi Giao có tâu rằng:
Đêm nào cũng thường thấy con Phi Giao hiện hình lên, lúc
thì mặc bộ áo triều phục như khi còn ở trong cung, lúc thì
mặc bộ áo trắng, xõa tóc đứng ở trên mộ. Mỗi khi nó hiện
lên thì thường thường có mưa to gió lớn, hoặc sấm sét dữ
đội. Nó đã thác rồi mà vẫn không biết tự hối cái tội ác tày trời
khi trước, lại còn cứ nỉ non than khóc, đòi cho được hột
minh châu. Tôi nghe chuyện lạ lùng này, lòng tôi càng thêm
áy náy. »

Gia Tường công chúa nói : « Phi Giao là một người tàn ác, việc khác chẳng nói làm chi, hãy nói như một việc bùa chú, làm cho Hùng hậu điên dại thì độc ác biết là dường nào ! Nếu không nhờ có Thái hậu thì còn đâu sống đến ngày nay. lại thêm việc nghiêm cấm cung môn làm cho Mạnh vương phi dờ sống dờ chết. Từ khi Mạnh vương phi cắt thịt đùi nấu « Nhon cao » cho Thái hậu, thì các cung nữ mới hết sanh nghi. Tôi nghĩ đến lúc nào, lại ruột đau như cắt. Việc Phi Giao hiện hình này chớ để cho vương phi biết, kéo người lại thêm đau đớn trong lòng. »

Phò mã nghe nói, gật đầu mà rằng : « Công chúa nói rất phải ! Những bọn cung nữ và nội giám canh giữ tại mộ Phi Giao thấy vậy, đều lấy làm kinh hãi. Chúng nó đã tâu với Thiên tử, và Thiên tử đã phái thêm quân sĩ ra canh giữ, lại cấm bọn nó không được phao truyền những chuyện hoang đường. »

Hai vợ chồng ly biệt nhau trong tám năm trời, bây giờ mới được sum hiệp. Đêm ấy chuyện trò rất vui vẻ. Đầu canh năm hôm sau, Phò mã thức dậy, sửa soạn đi chầu. Hôm ấy là ngày vua Anh Tôn làm lễ phục vị. Nghi tiết trong triều náo nhiệt vô cùng. Khi vua Anh Tôn ra ngự triều, tuyên đọc tờ chiếu chỉ như vậy :

« *Nương trời hung vận, Hoàng đế chiếu rằng :*

« *Khi trước Thượng hoàng mới mất, có giao việc nước cho trẫm, trẫm tưởng rằng đã có bá quan tể phụ hữu bất. Không ngờ Hoàng đế phủ Thiếu Hoa cáo về, Doãn thượng Khanh đi sứ, các vị lương tướng đã xa, mà tâm thần trẫm khi ấy cũng hơn mớ. Cái tội ác của trẫm chết cũng chẳng đáng thương, nhưng mà Thượng hoàng cùng Thái hậu mở lượng hải hà, giáng chỉ ân xá cho trẫm được phục vị để đổi lỗi tự tàn. Than ôi ! Cha sanh mẹ dưỡng như đất chở trời che, nay Thượng hoàng và Thái hậu đối với trẫm thật là sánh bằng trời đất vậy.*

« *Các quan văn võ nên hết lòng giúp trẫm, trên thờ hai cung, dưới trị muôn dân, để chuộc lại cái lỗi xưa. Nay trẫm xin gia tôn Phụ hoàng làm Thần vô Thái thượng hoàng đế ; Mẫu hậu làm Từ*

« nhưn Thái thượng Hoàng hậu, Hùng hậu lại làm Chánh cung Hoàng
« hậu; còn Hôn vương, Triệu vương cùng Châu vương đều gia phong
« Thái ấp, lại cho ở trong Nam cung để hầu hạ hai cung. Hoàng phủ
« Thiếu Hoa đã phong đến vương tước, nên đã tột bậc rồi, không còn
« biết gia phong tước gì nữa cho được, vậy từ nay cho phép vào triều
« khỏi lạy, và mỗi khi vào yết kiến Thượng cung, được dùng lễ quốc
« thích.

« Con lớn của Hoàng phủ Thiếu Hoa là Phò mã Triệu Cửu
« phong làm Tương vương, trọng trấn Lương, Hồ; con thứ hai là Triệu
« Phụng, phong chức Hình vương; con thứ ba là Triệu Lân, gia
« phong Tần vương, trọng trấn Sơn, Thểm; con thứ tư là Triệu Tường,
« gia phong Hồ bố tả thị lang; con thứ năm là Triệu Thạo, gia phong
« Phò mã đô úy. Hầu thiên tướng là Nguyễn long Quang, gia phong
« Trung vương; Bình giang vương là Hùng Hiệu gia phong Tần
« vương; con trưởng Hùng Hiệu là Hùng khởi Phụng được kế lập
« làm Bình giang vương. Nếu Hùng khởi Phụng không về thì sẽ cho
« người con thứ hai là Hùng khởi Tồn được kế lập. Sinh mẫu của
« Triệu Lân là Lưu yển Ngọc cũng sinh mẫu của Triệu Thạo là Tô
« yển Tuyết cũng đều được gia phong. Mạnh gia Linh thì phong chức
« Lương vương, con là Mạnh Khởi, và Mạnh Đức cũng đều được phong
« thưởng.

« Con của Doãn thượng Khanh là Doãn thượng Chi, phong làm
« Công bộ thượng thư. Về đông Bưu, phong Lâm giang hầu; Lưu
« Quý phong Tín trung hầu; Cao Bi phong Thọ địa hầu; Trương
« Vĩnh phong Long hồ tướng quân. Các quan văn võ trong triều cũng
« các quan ở tỉnh ngoài đều được gia thăng tam cấp, và ban thưởng
« thêm nữa. Lại tha thuế cho thiên hạ ba năm, Lăng Mâu, Thảm Nhon
« và Phương Khanh đều được gia phong quan chức. Khâm thử. »

Khi đọc tờ chiếu chỉ rồi, các quan văn võ đều
quì lạy tưng hờ. Bỗng thấy Nguyễn long Quang quì xuống tâu
rằng : « Muốn tâu bộ hạ ! Quan Lại bộ thượng thư là Tấn
sĩ Thăng khi trước vì hết sức can ngăn việc lập Giám quốc
mà bị cách chức, nay xin bộ hạ giáng chỉ lực dụng, để tỏ cái
lòng chí công của bộ hạ. » Vua Anh Tôn y tấu. Các quan lạy
tạ lui ra. Mạnh gia Linh cũng đã xin vua Anh Tôn về thăm
quê nhà, Mạnh vương phi cũng quyết đi theo, nên đã sửa

soạn các đồ hành lý. Mạnh vương phi vào Nam cung cáo từ Thái hậu. Thái hậu ngầm nghĩ đau đớn trong lòng, nên phán rằng : « Em ơi ! Em trở về quê nhà thăm song thân, ta không thể đi được, cũng xin gửi lời kính chúc người được trường thọ. Lại xin cảm tạ cái công khó nhọc của Mạnh gia Linh đã hết sức đi tìm Thượng hoàng. Nay Thiên tử phục vị, cần phải có các bậc lão thành giúp đỡ, vậy em nên khuyên Mạnh gia Linh mau mau lại trở về kinh địa, để phò tá thành triều. » Mạnh vương phi cúi lạy xin vâng mệnh. Trong khi từ biệt, hai bà Thái phi đều cảm động, như là Hùng hậu lại càng giọt lệ chứa chan. Hùng hậu nói với Mạnh vương phi rằng : « Thân mẫu vì con mà phải bị giam cầm trong cung mấy năm trời, lại hết lòng coi sóc thuốc thang để trị cho con được hoàn phục. Ông ấy còn chưa chút báo đền, bây giờ thân mẫu đã vội bỏ con mà đi. Thân mẫu về thăm quê nhà, con không dám can ngăn, vậy thân mẫu nên mau mau về Kinh để cho con khỏi ngày đêm phiền muộn. » Mạnh vương phi nói : « Hoàng hậu nên giữ gìn thân thể, tôi đi chẳng qua chỉ trong nửa năm hoặc một năm rồi cũng sẽ trở lại đây. Bây giờ công việc trong triều đều chỉnh đốn yên rồi. Bình quyền hiện đã có Hùng vương chưởng quản. Vã Doãn thượng Khanh nay mai cũng trở về nước, lo gì chẳng có người phò tá thánh triều. » Mạnh vương phi nói rồi, ứa nước mắt khóc. Hai bà Thái phi đều nói : « Thưa Mạnh vương phi ! Người ta ai lại chẳng thương con, nhưng vương phi thì vì việc nước mới giết con Phi Giao. Một tờ chiếu thư tự tay vương phi thảo ra, đã giải được bao nhiêu nỗi trâm oan cho thiên hạ. »

Hùng hậu cũng khóc mà nói với Mạnh vương phi rằng : « Thưa thân mẫu ! Cái ơn sâu của thân mẫu, kiếp này con chưa trả được, vậy xin để đến kiếp sau làm thân trâu ngựa mà đền bồi ơn ấy. »

Mạnh vương phi tìm lời an ủi Hùng hậu rồi đến từ biệt Vệ vương phi. Vệ vương phi nói : « Vương phi thật là tốt

Hôm nay 17-12-1961 3-cha-mi-thien
 Dec 1959 Ky ho: 2-1 2-K2-N Ty 8-10-1972
 20-1-1974 Ky 5-temui
 1-2-1974 Ky 1-2-1974

- 439 -

phước nên nay mới được nhẹ bước tiêu dao. Còn như vợ chồng tôi số phận long đong, hãy còn nặng nợ. Trường tử tôi ở Cao ly, chưa biết bao giờ về. Con dâu tôi thì ở nhà đêm ngày than khóc, lại thêm bịn rịn nàng Hạng ngọc Thanh. Nay tuy không phải bị giam cầm như xưa, nhưng ăn không ngon, ngủ không yên, trong lòng ngổn ngang trăm mối. Vương phi còn được về thăm song thân; chứ vợ chồng tôi, hai thân quá cổ đã lâu rồi mà chưa hề được về thăm phần mộ lần nào. Mạnh vương phi khuyên giải rằng: « Tôi thiết tưởng cái cảnh ngộ của vợ chồng tôi lại còn khổ não hơn vương phi nhiều lắm. Có phải vợ chồng tôi tham sự an nhàn dật lạc đâu, cũng bởi tự nghĩ cái tội ác của mình, nên không mặt mũi nào dám đứng ở chốn triều đường cho thêm tội nhục. Ông vua nợ nước báo đền đánh để cho dân con. Còn như vợ chồng vương phi thì cũng nên hết sức phò tá thánh triều, để trừ cho liệt những dư đảng Mã Thuần cùng Đỗ man Hạng Phục. Và lại Định Quốc cũng là tay nghiêng đồng, ta nên mau mau đem quân tiêu trừ. Chừng nào việc nước được yên thì tự nhiên việc nhà cũng sẽ được an ổn. Cảnh ngộ mỗi người một khác, vương phi chứ nên quá nghĩ làm chi. »

Lúc ấy gia đình đã bày tiệc, hai vương phi đều ngồi uống rượu. Lương cấm Hà cũng đứng hầu một bên. Khi uống rượu xong, Mạnh vương phi cáo từ về phủ Phò mã.

Lại nói qua Phò mã, bữa nọ nói với Hoàng phủ Thiếu Hoa và Mạnh vương phi rằng: « Từ đây về Vân nam đường xa xa xuôi, thân mẫu đi một mình sao tiện, âu là để con xin cáo quan, rồi theo hầu hạ thân mẫu. Còn một việc này, con muốn thưa đề song thân biết: Số là quan Trường sử ở Hôn vương phủ tên gọi Cao Bí, có một người con gái tánh nết thuần hòa, năm nay mười chín tuổi. Nếu cưới cho tam đệ Triệu Lan thì thật là xứng đôi. Đã nhiều lần con tỏ ý với Cao Bí thì Cao Bí cũng bằng lòng. Chẳng hay song thân nghĩ thế nào? » Hoàng phủ Thiếu Hoa nghe nói gật đầu tỏ ý bằng lòng. Mạnh vương phi cười mà nói với Tô, Lưu hai Phu

nhơn rằng : « Việc hôn giá của các con, tùy ý hai Phu nhơn định liệu thế nào tôi cũng bằng lòng. Theo như ý tôi thì bất cứ giàu nghèo, quí hũ được tánh nết hiền hòa là được. Vả lại con nhà thế phiệt, chắc cũng chẳng kém hèn gì. »

Hai vị Phu nhơn đồng thanh đáp rằng : « Việc ấy hai chúng tôi không dám quyết định, vì chúng tôi chưa được rõ tại lịch nhà Cao trưởng sử thế nào. Nhưng nay Phò mã đã nói thì ắt cũng là chỗ đẹp duyên phải lứa. »

Hoàng phủ Thiều Hoa gật đầu khen phải, rồi lại biểu Phò mã rằng : « Con không cần phải đi theo thân mẫu con làm gì, vì công việc trong triều phần nhiều trông cậy ở tay con. Thân mẫu con vốn đã quen sự phong trần lao碌. Và lại có Mạnh cửu phụ con đi chung thì dẫu đường xá xa xuôi cũng chẳng lấy chi là lo ngại. Người ta ở đời, muốn việc chẳng qua số mạng, cần chi lại nghĩ sự đường trường. »

Hoàng phủ Thiều Hoa lại nói với Mạnh vương phi rằng : « Nay Phu nhơn về thăm song thân, xin Phu nhơn thay lời tôi mà giải tỏ tấm lòng kính mến. Đợi trong một vài năm nữa, tôi cũng ráng xin cáo thoái để về thăm nhạ gia một chuyến. » Hoàng phủ Thiều Hoa nói rồi, Mạnh vương phi khóc mà đáp rằng : « Phu quân ơi ! Thiếp đã hiểu rồi ! Hối khi chí nguyện của phu quân được hoàn toàn, chừng ấy phu quân mới trở về điền lý. » Mạnh vương phi dặn hai vị Phu nhơn rằng : « Tôi về Văn nam chuyến này, có lẽ eòn lâu tôi mới lại về đây, vì tôi phải ở lại phụng dưỡng song thân tôi cho trọn đạo. Hối nghĩ đến việc con Phi Giao lúc nào, tôi lại càng thêm đau đớn. Không biết nghiệt chướng vì đâu, hay là lại thuở nhỏ tôi cưỡng lời cha mẹ tham quyền cố vị trong mấy năm trời, cho nên trời trả báo cho sanh ra đứa con yêu quái ấy ! Thái hậu cũng là tay nữ tướng, mà lúc cầm thanh long kiếm còn không nỡ chém con Phi Giao, ai ngờ tôi đối với con lại dứt tình được đến như vậy ! Trời ơi ! Gặp cái địa vị khó khăn ấy thật cũng như dao cắt trong lòng. Bây giờ tôi chỉ xin về phụng dưỡng song thân, để

choộc lại cái tội lỗi của tôi ngày trước. Còn việc nhà việc nước từ nay nhờ ở hai vị Phu nhân. Còn nghĩa nặng ơn sâu, đành để kiếp sau báo đáp. » Mạnh vương phi nhắc đến đó rồi đứng dậy khép áo quì lạy, làm cho hai vị Phu nhân đều tỉnh quỳnh, Tò, Lưu hai Phu nhân vội vàng đỡ dậy, rồi cũng quì xuống, khóc mà thưa rằng : « Vương phi ơi ! Cái nỗi khổ tâm của vương phi, chúng tôi đều đã biết hết. Chúng tôi xin vâng lời dạy bảo, không dám phụ lòng vương phi bao giờ. Chỉ hiềm một nỗi cách nhau trong bấy nhiêu lâu, nay mới được sum hiệp một nhà, ai ngờ lại bỗng xui nên ly biệt nữa. »

Mạnh vương phi đỡ hai vị Phu nhân dậy mà nói rằng : « Tấm lòng quý mến, xa cũng như gần, ngày xuân ta hãy còn dài, thì ngày gặp gỡ còn mong có được. » Nói dứt, Mạnh vương phi cùng hai vị Phu nhân đều khóc. Gia Tường công chúa đặt Trần Khanh quận chúa đến trước mặt để tìm lời khuyên giải.

Mạnh vương phi nắm tay Trần Khanh quận chúa mà nói rằng : « Trần Khanh cháu ơi ! Ta coi tướng mạo của cháu, sau này cũng không phải tấm thường, vậy Công chúa phải khéo dạy dỗ mới được. Đàn bà con gái cần nhất là một điều nhu thuận, chớ tái hoa cũng chẳng làm gì. Cái gương nữ họa vừa rồi làm cho nước hại nhà suy, sau này ta nên lấy đó mà làm gương. »

Nói chưa dứt lời thì mấy anh em Phò mã Triệu Cầu đến, Gia Tường công chúa lui ra đứng một bên. Hết thấy mọi người đều có ý bịn rịn về sự phân ly, ai nấy năn nỉ xin Mạnh vương phi mau trở về Kinh. Mạnh vương phi gượng gạo gật đầu. Trời lúc ấy đã gần sáng, xe giá đã sắp sẵn rồi. Vệ vương phi cũng đến tiễn. Bỗng nghe báo có Đồng cung Hoàng thái tử và ba vị vương tử đến. Mạnh vương phi cùng mọi người lật dật ra nghênh tiếp. Đồng cung Hoàng thái tử đi trước, ba vị vương tử theo sau. Bao mẫu mặc bộ áo lục phẩm đi gần bên cạnh Thái tử. Nội giám mở thánh chỉ đọc rằng : « Thánh thượng giáng chỉ, sai Thái tử cùng ba vị vương tử đến để

tiễn Mạnh vương phi lên đường. Lại truyền cho vương phi không cần đến triều bái, chỉ dùng lễ ngoại gia tiếp kiến mà thôi. Mạnh vương phi thở dài than rằng : « Đành rằng thánh thượng rộng ơn như vậy, nhưng vợ chồng tôi lúc nào cũng phải giữ đạo thần tử cho tròn. »

Nói rồi, liễn biểu Gia Tường công chúa dắt Trần Khanh quận chúa vào nhà trong, rồi Mạnh vương phi công mọi người đều làm lễ triều bái Thái tử. Lúc ấy Bảo mẫu đỡ Thái tử ngồi, ba vị vương tử ngồi ở hai bên. Các cung nữ dâng trà, Mạnh vương phi lại bầm với ba vị vương tử rằng : « Bầm các vị đại vương ! Tôi đi về quê chẳng qua chỉ trong một vài năm rồi lại về. Nay các vị đại vương chiếu cố hạ giá đến đây, tôi rất lấy làm cảm kích. Còn như Đồng cung Hoàng thái tử ngày nay tuổi hầy còn nhỏ, chớ nên khinh thường mà ra ngoài. » Hôn vương nói : « Thái hậu có giỡng chỉ sai tôi đến để bầm với vương phi một việc : Số là việc hôn nhơn của Thái tử còn hoãn lại một ít lâu, là vì Kim lãng chưa đẹp yên được, nên chưa làm lễ kết thân. Nay nhơn dịp vương phi sắp về quê nhà, nên Thái hậu sai chúng tôi đưa Thái tử ra chào để trước khi khởi hành, xin vương phi nhận hứa một lời. Thái hậu lại trao hai cái ngọc bội, để cho Trần Khanh quận chúa đeo làm của tin. » Hôn vương nói rồi cầm hai cái ngọc bội dâng lên. Mạnh vương phi tiếp lấy, giao lại cho Gia Tường công chúa mà nói rằng : « Sang mai Công chúa phải vào Nam cung tạ ơn Thái hậu. »

Bảo mẫu chạy lại thưa với Mạnh vương phi rằng : « Bầm vương phi ! Chánh cung Hoàng hậu đã lên cung Thái hậu xin gia phong cho Trần Khanh quận chúa, nhưng Thái hậu biểu lấy châu châu, bây giờ nên đưa một vật gì để làm kỷ niệm là tốt. Bởi vậy Chánh cung Hoàng hậu mới đưa ra hai cái ngọc bội và sai tôi đi theo ra đây, thay lời Thái tử mà phân trần để vương phi được rõ. Chánh cung Hoàng hậu lại có làm một bài thơ liễn biệt giao cho Thái tử đem ra để trình vương phi. » Bảo mẫu nói đến đó, Thái tử cầm bài thơ trình lên.

Trong bài thơ tả cái ân tình Mạnh vương phi đối với mình, thương yêu như con, lại có ý khuyên Mạnh vương phi nên mau mau trở về kinh đô. Mạnh vương phi đọc rồi, gặt đầu mà đáp rằng : « Tôi xin vâng mạng. »

Thái tử cùng ba vị vương tử đều khởi giá về cung, chỉ còn có Bão mẫu ở lại ở từ biệt. Mạnh vương phi hỏi thăm việc trong cung. Bão mẫu thưa : « Từ khi làm lễ phục vị đến giờ, thánh thượng lại có lòng quý mến Thái hậu hơn xưa và rất thương yêu Thái tử, mỗi khi thấy Thái tử vào cung thì Thượng hoàng vuốt ve ôm ấp, rồi ngậm ngùi xót thương. Thánh thượng vẫn phân nan việc năm xưa không biết có sao lại mê mẩn tâm thần mà quá nghe lời bọn gian tặc như vậy. May nhờ có nhà Hoàng phủ, Hoàng hậu và Thái tử mới được an toàn. Thánh thượng không một lời nào oán giận Phi Giao, chỉ ngợi khen Hoàng hậu là người hiền đức. Mỗi ngày Thánh thượng ba lần vào triều bái Nam cung, cho nên Thượng hoàng và Thái hậu cũng đủ lòng thương. Hoàng hậu lại càng chăm lo việc thần hôn, nên hai cung đều được vui lòng vì đã có con hiền dâu thảo. Mỗi khi Hoàng hậu nói đến việc Phi Giao, có ý hối hận rằng giả sử năm xưa ta không dời lại chánh quyền thì vị tất Phi Giao đã đến nỗi hành hung như vậy. Hoàng hậu vừa nói vừa khóc, nhưng khi thấy thánh thượng vào thì lại làm ra nét mặt tươi cười. Còn một việc này nữa, Hoàng hậu rất lấy làm khó xử. »

Bão mẫu vừa nói đến đó, bỗng có người vào báo với Mạnh vương phi rằng : « Bẩm vương phi ! Mạnh tướng công sai tôi đến đây để mời vương phi xuống thuyền, vì hôm nay thuận gió nên muốn cho thuyền đi liền bây giờ. » Mạnh vương phi từ giả mọi người, rồi gạt nước mắt lên xe ra đi. Khi Mạnh vương phi đi khỏi, Gia Tường công chúa hỏi Bão mẫu rằng : « Vừa rồi mẹ nói có một việc khó xử là việc gì ? » Bão mẫu thưa : « Vừa rồi tôi vui miệng thuật chuyện trong cung, thành ra quên mất, không nhớ có Mạnh vương phi ngồi đó. Công chúa ơi ! Việc tôi nói đây tức là việc Phi Giao tác

quái ở Tiểu hoa sơn. Có lúc giữa đêm mưa to gió lớn, sấm chớp ầm ầm, hiện ra một con Xích giao vật mình ở trên mặt đất, thành cái vũng nước sâu hai ba thước. Con Xích giao đầu lớn bằng cái đầu, mình dài ba thước, hai mắt sáng quắc. Bọn nội giám ai cũng khiếp sợ, có một người bạo gan lên đến bên rừng rậm để dòm coi thế nào, không ngờ bị con Xích giao lấy đuôi cuốn tròn, rồi tung lên trên cao, người ấy bở đầu gãy xương mà chết. Bấy giờ bọn nội giám sợ quá đánh liều bỏ trốn, không ai dám ở giữ mộ hết. Công chúa ơi! Nội giám Lăng Mậu đã đem việc ấy tâu với Hoàng hậu, Hoàng hậu rất lấy làm buồn rầu, chưa biết nghĩ làm sao. Hôm trước Hoàng hậu đem việc ấy bàn cùng nàng Diễm Tuyết thì nàng Diễm Tuyết tâu với Thái hậu xin qua tu ở Bồng lai cung để như dịp xem xét linh hình con Xích giao ra thế nào. Thái hậu truyền cho tòa Khâm thiên giám chọn ngày thì nàng Diễm Tuyết lại tâu rằng đi tu không cần chọn ngày. Nàng nhứt định đến hôm sau là ngày mai qua ở Bồng lai cung. Mai thái phi phái người đến hầu hạ thì nàng không nhận, chỉ đem theo có hai đứa tiểu ty, mấy người lão ầu coi sóc việc bếp núc và mấy người lão nội giám để canh cửa mà thôi. Sáng hôm nay đã sửa soạn đủ rồi, đến chiều thì nàng Diễm Tuyết sẽ qua, không biết đêm nay con Xích giao tác quái làm sao nữa. Sáng mai Công chúa cùng vương phi vào cung, tự khắc biết rõ chuyện ấy. Tôi đã tâu cùng Hoàng hậu xin về quê nhà, nhưng Hoàng hậu không thuận, bảo phải ở lại săn sóc cho Thái tử. Hễ các nội giám có ai dẫn dụ Thái tử làm điều bậy bạ thì tôi phải tâu lên lập tức. » Gia Tường công chúa thở dài mà rằng : « Thái tử cũng cần phải có mẹ coi sóc mới được, vậy mẹ nên hết lòng. Ông ấy Thái tử không bao giờ quên đâu. »

(Xem tiếp tập 30)



HÀU TÀI - SANH - DUYÊN

(Tiếp theo sự tích Mạnh-lệ-Quân)

Bảo mẫu thưa : « Xin Công chúa chờ nói lời ấy ! Tôi chịu ơn nhà họ Hùng và nhà Hoàng phủ trong ba chục năm trời nay, chưa biết lấy chi báo đáp, lẽ nào tôi lại còn dám quên công. » Vệ vương phi nói rằng : « Nhà họ Hùng chẳng may nên đề đến nỗi đi lụy cho mẹ chứ có ơn gì nhiều với mẹ đâu. » Đang nói chuyện, bỗng nghe có lệnh đòi Bảo mẫu về cung, Bảo mẫu liền cáo từ lui ra.

Nói qua mấy anh em Phò mã Triệu Câu tiễn Mạnh vương phi xuống thuyền, rồi trở về phục mạng cho Hoàng phủ Thiếu Hoa biết. Hoàng phủ Thiếu Hoa làm thính, chầm chầm cười. Hồi lâu lại thở dài mà rằng : « Mẹ con lúc xưa khéo đem một ngọn bút hoa mà kéo hết ruột tâm, chịu bao nhiêu những sự khổ não, bây giờ cũng nên đề cho được dương nhân trong một vài năm mới phải. » Nói rồi, đứng dậy lui vào thư phòng ngồi dựa cửa sổ xem sách. Lúc ấy có hai tên tiểu đồng đứng hầu, Hoàng phủ Thiếu Hoa đang đọc bộ « Lưu hân », có ý cảm khái, nghĩ mình cũng là một tay anh hùng hào kiệt, trong mấy năm trời tận trung báo quốc, không ngờ công không đủ chuộc tội, nay đành chịu làm một người bố tay ngồi ở xó nhà. Hoàng phủ Thiếu Hoa nghĩ đến đó thì trong lòng buồn bực, liền lấy tay đập mạnh xuống bàn, hai tên tiểu đồng không hiểu duyên do, đều giật mình kinh sợ lui ra mấy bước. Hoàng phủ Thiếu Hoa lại thở dài than rằng : « Hoàng phủ Thiếu Hoa ơi ! Mẹ chịu ơn triều đình đã mấy đời phú quý vinh hoa đến thế là cùng rồi, đâu có đòi chút

công lao, tướng cũng chưa đủ chuộc cái tội Phi Giao nữa. May thay Thượng hoàng và Thái hậu đều có lòng nhưn từ, nếu không thì cả nhà Hoàng phủ mi phải bị diệt tộc. Nay mi đã được toàn tánh mạng, có sao mi lại còn có ý bất bình ? Sao mi không tìm thú lâm tuyền, đề cầu lấy cái phúc thanh nhàn, mà đi đường tuổi thọ ? »

Hoàng phủ Thiếu Hoa than rồi, liền xếp sách cởi áo đi nghỉ. Mấy anh em Triệu Cầu thì đang ngồi nói chuyện ở nhà ngoài. Phi Loan quận chúa thuật những lời Bão mẫu cho mọi người nghe, mọi người đều làm thình. Phò mã bồng nói với Vệ vương phi rằng : « Thừa cô mẫu ! Tôi còn nhớ trong tập « Thái bình quảng ký » có nói con rồng ở Ngọc xuyên há vì ngủ say làm mất hột minh châu mà ba năm không dám về. Sau Quan Âm bồ tát tâu cùng Ngọc hoàng xin tha tội con rồng ấy, và bắt phải tu luyện lại ngàn năm mới thành được hột minh châu. Nay Phi Giao nguyên là con Xích giao giáng thế, chắc cũng đã tu luyện cả ngàn năm mới có được hột minh châu ấy. Vậy thì cô mẫu nên đem hột minh châu mà trả lại hẳn kéo hẳn mất hột minh châu ấy thì dầu luận hồi mấy kiếp, linh hồn cũng vẫn còn ấy này không yên. » Vệ vương phi nghe nói, liền quay lại nói với Phi Loan quận chúa rằng : « Hột minh châu khi trước ta giao cho con dâu, con lấy ra đây, nhưng bây giờ muốn đem trả lại thì phải làm thế nào ? » Phi Loan quận chúa vội vàng sai người đi lấy hột minh châu. Hồi lâu, đem hột minh châu đến, ai nấy xúm lại mà coi, thấy ánh sáng tỏa rực rỡ thật là một vật chí bửu, tu luyện ngàn năm mới thành được như vậy. Vệ vương phi lại nói với Phò mã rằng : « Sáng mai tôi sẽ tới Tiểu hoa sơn tế mộ Phi Giao một tuần để khấn cầu Phi Giao, nếu quả có lòng oán tôi thì tôi xin liều mình chịu chết, chứ đừng di họa đến mọi người. »

Nói dứt, Vệ vương phi lại thở dài mà than rằng : « Tôi nay có chết cũng chẳng đáng tiếc, chỉ hiềm một nỗi con trai

lớn của tôi đi sứ chưa về thì vong hồn tôi ở dưới suối vàng cũng chưa được yên. »

Mấy anh em Phò mã nghe nói, đều tìm lời khuyên giải. Chuyện trò hồi lâu, mấy anh em Phò mã cáo từ lui ra. Tỏ, Lưu hai vị Phu nhân và Vệ vương phi đều ngủ tại đó, ba người chuyện trò cùng nhau cho đến khuya. Sáng hôm sau, Vệ vương phi vào yết kiến Hùng hậu. Hùng hậu nghe báo vội vàng ra đón. Khi thấy Vệ vương phi, Hùng hậu cúi đầu chào, rồi mời ngồi và truyền cung nữ pha trà. Hùng hậu hỏi : « Chẳng hay hôm qua thân mẫu đến tiễn biệt Mạnh vương phi, có chuyện gì lạ không ? » Vệ vương phi thuật chuyện cho Hùng hậu nghe. Hùng hậu nghe qua ứa nước mắt khóc, Vệ vương phi tìm lời khuyên giải, rồi nói đến việc định đem hột minh châu trả lại cho con Xích giao, Hùng hậu gật đầu, nói rằng : « Đêm hôm qua nàng Diễm Tuyết đã vào ngủ tại Bồng lai cung, không biết sự thế ra sao, bây giờ thân mẫu thứ qua để hỏi cho biết. Còn các đồ lễ vật, để con sẽ cho người sửa soạn đem ra. » Hùng hậu lại sai một tên tiểu nội giám đưa Vệ vương phi qua Bồng lai cung. Nàng Diễm Tuyết nghe báo, vội vàng chạy ra rước vào. Vào đến nơi đại điện, vương phi thấy mười hàng cột vẽ, chín bức đá hoa, hai bên có treo các bức danh họa, trông thật là một cảnh thanh nhàn u khiết. Vệ vương phi nhìn các bức tranh vẽ, rồi gật đầu. Nàng Diễm Tuyết cười mà thưa rằng : « Vương phi đã qua bộ tới đây, xin mời vương phi vào xem trong nội điện. » Vệ vương phi nghe theo đứng dậy theo nàng Diễm Tuyết vào trong xem các bức tranh vẽ. Thôi thì đủ thứ, nào Ngọc Hoàng, nào Vương Mẫu, cùng các vị đại tiên không sót ông nào. Hai bên tường lại có vẽ những cảnh bồng lai hải đảo, nét bút thiên nhiên, coi rất tinh thần. Nội điện ấy bày trí theo kiểu vương phủ, tráng lệ lạ thường. Trên có treo một bức hoành đề bốn chữ vàng « Bảo đức thù trung » do Thượng hoàng ngự tả, viết theo lối phi bạch. Hai bên có hai cái giá sách : bên tả thì để những tấu sớ chiếu chỉ về việc chiến công của

Hoàng phủ Thiệu Hoa thuở trước ; bên hữu thì đề các sắc văn từ của Mạnh vương phi. Xung quanh điện có trồng các thứ kỳ hoa dị thảo, hiu hiu gió thổi, ngào ngạt mùi hương, thật là một nơi tiên cảnh ở trong trần gian. Nàng Diễm Tuyết lại đưa Vệ vương phi qua một nơi tịnh thất là nơi nàng tu luyện tâm thần. Khi vào tới nơi, nàng Diễm Tuyết mời Vệ vương phi ngồi, rồi quì lạy làm lễ tương kiến. Vệ vương phi đỡ dậy nói rằng : « Tôi tới đây hôm nay, trước là mừng cho Tiểu thư đã được nơi tu luyện ; sau là muốn biết đêm hôm qua con Phi Giao có còn hiện hình tác quái nữa hay không ? » Nàng Diễm Tuyết nói : « Vương phi không hỏi đến thì thôi, nay đã hỏi đến, tôi xin nói thiệt : Đêm hôm qua tôi đến đây, một mình trèo lên tinh đài để đợi xem tình thế. Lúc ấy trời quang mây tạnh, qua đến canh ba, bỗng có một đám mây đen ở Tiểu hoa sơn nổi lên, mà chỉ có một chỗ Tiểu hoa sơn mưa to gió lớn, sấm chớp ầm ầm mà thôi, còn trên tinh đài thì không có mưa gió gì cả. Tôi thấy con Xích giao hiện lên, mình dài ba trượng, khắp mình đều có vẩy vàng ánh sáng long lánh, lại có nanh vuốt có vẻ dữ dội gớm ghê. Con Xích giao đang vật mình ở trên ngọn núi, quay đầu ngo thấy tôi, liền gục đầu xuống thì lúc ấy gió mưa sấm chớp lại yên lặng như thường. Chỉ nghe văng vẳng có tiếng khóc than, tựa hồ như có ý oán giận. »

Vệ vương phi thở dài nói rằng : « Tôi cũng không hiểu duyên cớ làm sao mà Phi Giao lại đem lòng oán giận nhà họ Hùng tôi như vậy ? Lúc trước hần giáng sanh làm Nguyễn soái Phiên quốc tên là Ô tất Khải thì phu quân tôi đã chém hần, chẳng qua chỉ vì việc nước, chứ có thù hiểm gì đâu. Nay hần quyết chí hại nhà họ Hùng, tưởng cũng là một điều làm của hần, như vậy có sao lại còn có ý bất bình nữa. Hần hại một nhà họ Hùng tôi thì chẳng nói làm chi, nhưng thêm thay hần lại hại luôn cả hai vợ chồng Hoàng phủ Tương vương nữa, làm cho một người thì lặn lội đường trường, xa xuôi muôn dặm, khổ sở về việc đi tìm Thượng hoàng ; một người

thì bị giam cầm trong cung, thối thoát đã mười năm trời, hao tổn không biết bao nhiêu nước mắt. Nay tôi định đến tế Phi Giao một tuần để khấn nguyện rằng nếu quả có tiền oan nghiệp chướng thì riêng một mình tôi xin chịu hại, chớ đừng làm kinh hãi cho người khác. »

Vệ vương phi nói chưa dứt lời, bỗng thấy người lão lùn vào bẩm rằng : « Bẩm vương phi và Tiểu thư ! Chánh cung Hoàng hậu có sai nội giám Thẩm Nhon đem các lễ vật ra để vương phi đến tế mộ Phi Giao. » Vệ vương phi cùng Diêm Tuyết nghe báo, vội vàng ra nghinh tiếp. Nội giám Thẩm Nhon nói : « Tôi vâng mạng Chánh cung Hoàng hậu đem các lễ vật cùng một đạo tế văn ra đây. Hoàng hậu truyền Tiểu thư tuyên đọc tế văn để vương phi vào làm lễ. » Vệ vương phi bái lạy rồi đi cùng Diêm Tuyết thẳng qua Tiểu hoa sơn. Khi tới nơi, nàng Diêm Tuyết trần thiết các đồ lễ vật, châm đèn đốt nhang để Vệ vương phi vào tế. Diêm Tuyết mở đạo tế văn ra, rồi cất tiếng đọc. Khi đọc tế văn xong, lại quì ở trước án, lạy bái tụng kinh. Vệ vương phi cúi đầu quì lạy, rồi cầm hột minh châu để lên trên án mà vái rằng : « Phi Giao hoàng hậu ơi ! Hoàng hậu vốn là một bậc thông minh cái thế, cơ sao lại quá nghe lời sàm báng, để gây vạ cho nước nhà. Còn như việc giao chiến ở trên mặt biển thuở xưa, lúc ấy hai bên đều vì việc nước mà phải tương tranh, cơ sao lại đem lòng oán giận. Khi ấy phu quân tôi chỉ biết tận trung báo quốc, chớ chưa hề có ý mong lấy hột minh châu, vậy mà Hoàng hậu làm cho nhà họ Hùng tôi phải giam cầm trong bấy nhiêu lâu, tuy rằng tánh mạng được toàn, nhưng khổ sở xiết bao, tưởng cũng đã thỏa lòng hả dạ Hoàng hậu rồi. »

Vệ vương phi cùng Diêm Tuyết quì lạy xong, lại rót rượu làm lễ giáng thần, rồi đốt vàng mã và truyền cất hết các đồ lễ vật, chỉ còn hột minh châu thì để lại ở trên hương án mà thôi. Vệ vương phi cùng Diêm Tuyết lại trở về ngồi tại Bồng lai cung, rồi sai bọn nội giám chực ở bên mộ Phi Giao để rình xem đêm ấy tình hình ra thế nào. Nàng Diêm Tuyết

truyền nữ tỳ pha trà, mời Vệ vương phi ngồi uống, rồi đứng đây đốt hương thỉnh chuông gõ mõ và tụng kinh. Khi tụng kinh xong rồi, nàng cởi bộ áo pháp y ra, ngồi liếp chuyên. Vệ vương phi thấy nàng mặt hoa da phấn, trong ngọc trắng ngà, nét mặt có vẻ phiêu muộn. Nàng Diễm Tuyết ngồi xuống ghế, tên nữ tỳ lại pha trà mời uống. Vệ vương phi nhắm nhia hồi lâu, trong lòng có ý nghi ngờ. Vệ vương phi liền hỏi : « Tiểu thư từ thuở nhỏ vẫn quyết chí tu hành, lại được hai thần ưng thuận, đó là một cái thanh phước ít có. Nhưng tôi nhìn gương mặt Tiểu thư, tuy tươi cười mà bề trong hình như có vẻ phiêu muộn không vui, tôi chắc là trong tâm ắt có duyên cớ chi đây, xin Tiểu thư cứ giải tỏ chơn tình, hoặc giả tôi có giúp ích Tiểu thư điều chi chăng, và sự ấy tôi quyết không bao giờ dám tiết lộ với ai. » Nàng Diễm Tuyết nghe hỏi, nét mặt bỗng thấy buồn rầu, hai hàng nước mắt ròng ròng chảy xuống. Vệ vương phi ngạc nhiên nói rằng : « Tôi mới được biết Tiểu thư mà đã dám hỏi những câu như vậy, cũng là cái tội đường đột, nhưng Tiểu thư chớ nghi ngại, xin cứ giải tỏ chơn tình cho tôi nghe. »

Nàng Diễm Tuyết và khóc và nói : « Vương phi ơi ! Vương phi không hỏi đến thì thôi, chớ đã hỏi đến, lại càng khiến cho tôi đứt ruột đau lòng. Câu chuyện của tôi, cũng tương tự với câu chuyện Phi Giao vậy. » Vệ vương phi nghe nói, lấy làm lạ liền hỏi : « Câu chuyện thế nào xin Tiểu thư cứ nói cho tôi biết. » Nàng Diễm Tuyết thở dài mà than rằng : « Việc này khó nói quá, vì câu chuyện hơi hoang đường, nhưng vương phi đã hỏi đến thì tôi xin nói thật. Vương phi ơi ! Tiên thân của tôi là một vị Hoàng hậu nhà Nam Tống, về đời vua Hoá Tôn. Lúc ấy đang hồi quốc vận suy vi, tám thần liêu bỗ, đã từng ngậm đắng nuốt cay mà chết. Nhưng linh hồn chưa diệt, cho nên lại được đầu thai. Tôi thấy nhà họ Lưu vốn là một nhà từ thiện, lại có lòng trung quân ái quốc, nên mới giáng sanh vào nhà họ Lưu. Vãn định đời kiếp luân hồi để tu thành chánh quả, may lại được hai thần tôi ưng thuận, nên

tôi được phỉ chí tu hành. Tuy vậy trải qua một cuộc bể dâu, nhớ chuyện cũ mà không thể cầm được nước mắt ! »

Nói rồi lại khóc, Vệ vương phi nghe nói, ngồi ngơ ngẩn như ngây như dại, nhìn nàng hồi lâu mới cất tiếng nói rằng : « Nếu vậy thì Tiểu thư tức là Toàn thái hậu đời Tống, mà lại là thân mẫu Hiệp Tôn hòa thượng đó. » Nàng Diễm Tuyết gạt nước mắt rồi nói : « Chính phải ! » Vệ vương phi lại nói rằng : « Tôi có nghe tiếng Toàn thái hậu là một bậc hiền minh, lại quyết chí tu hành cho thành chánh quả. Khi tôi còn nhỏ tuổi lấy làm kính mến bội phần. Chỉ tiếc rằng tôi đã muộn sinh sau, không được cùng cô như tương tiếp. Nay Tiểu thư còn nhớ việc kiếp trước mà ngộ cho tôi biết thì tôi đây cùng Tiểu thư vị tất không phải là không có tiền duyên. Tiểu thư đã là Toàn thái hậu thì nay tôi xin quì lạy để làm lễ triều kiến. » Nàng Diễm Tuyết nói : « Việc ấy là việc cách thế, sao vương phi lại dạy quá lời như vậy. Vương phi cũng chẳng phải người thường dân, nên tôi mới dám đem thiên cơ ra mà tiết lộ để vương phi biết. »

Nàng Diễm Tuyết lại sai đưa nữ tỳ pha trà mời Vệ vương phi uống, rồi hai người lại đàm đạo cùng nhau, bàn về những công cuộc thành suy thành bại trong đời nhà Tống thuở xưa. Vệ vương phi hỏi : « Vợ chồng Hoàng phủ Thiếu Hoa như vậy, tất cũng là thiên tiên giáng trần, chẳng biết sau này hậu vận thế nào ? » Nàng Diễm Tuyết mới thuật chuyện cho Vệ vương phi biết mấy vợ chồng Hoàng phủ Thiếu Hoa đều là thiên tiên giáng trần hết. Trong khi bị giáng, phải chịu mọi nỗi đắng cay khổ sở, rồi sau mới được trở về tiên cung. Nàng Diễm Tuyết lại nói : « Vương phi cùng Hùng vương nguyên xưa cũng là tiên lại và tiên cơ ở Thượng thanh cung, vì thấy các tiên giáng trần nên động lòng ham muốn sự vịnh hoa phú quý cho nên Ngọc Hoàng thượng đế cũng bắt đầy luôn xuống trần. » Vệ vương phi thở dài mà than rằng : « Vợ chồng Hoàng phủ Thiếu Hoa là thiên tiên giáng trần đã đành, còn như vợ chồng tôi mà tiên

thần như vậy thì cũng là lạ. Tôi không dám hy vọng gì, chỉ xin hỏi con trai lớn tôi là Hùng khởi Phụng sau này có về nước được không ? Xin Tiểu thư chỉ rõ cho tôi được biết. » Nàng Diễm Tuyết nói : « Việc Hùng công tử đi sứ Cao ly, chẳng bao lâu cũng sẽ được về triều, vương phi bắt tất phải lo ngại. Khi Hùng công tử về, chẳng những lập nên kỳ công mà sẽ được phong Thái ấp. Còn việc dẹp loạn ở Kim lăng thì còn phải đợi đến cứu binh của Hùng vương mới yên. » Vệ vương phi nghe nói, lấy làm mừng rỡ, liền chấp tay khấn vái rằng : « Nam mô Phật ! Tôi chỉ ước mong được như lời Tiểu thư nói ! »

Nói chưa dứt lời, bỗng thấy người lão ầu chạy vào bẩm rằng : « Bẩm vương phi cùng Tiểu thư ! Có một tên tiểu nội giám canh giữ ở mộ Phi Giao xin vào yết kiến. » Vệ vương phi cùng nàng Diễm Tuyết ở trong nhà tịnh thất đi ra. Tên nội giám nét mặt tươi cười, cúi chào Vệ vương phi và nàng Diễm Tuyết, rồi thưa rằng : « Thưa vương phi cùng Tiểu thư ! Hôm minh châu đổ ở trên núi, đêm qua bỗng thấy phát quang, lóng lánh ngũ sắc. Đến hồi canh ba, trời nổi gió hây hây, trong bọn chúng tôi có mấy người làm gan đánh bạo ra đứng rình tại phía sau núi. Qua đến canh tư thì mưa to gió lớn, sấm chớp ầm ầm, cô con Xích giao hiện lên, há miệng đón hột minh châu ấy. Bẩm vương phi cùng Tiểu thư ! Lúc ấy trời mưa như trút, chỗ chúng tôi đứng, nước ngập đến cổ chơn, mình mẩy ướt đầm đề. Chúng tôi thấy con Xích giao đang múa lượn, bỗng có một tiếng sấm vang dữ dội. Chúng tôi sợ quá, phải ôm chặt lấy gốc cây. Khi mưa tạnh sấm yên, trời vừa sáng rõ, chúng tôi kéo đến trước mộ thì trông thấy con Xích giao nằm cuộn khúc tại đó, hai mắt mở trừng trừng. Chúng tôi trước còn sợ, không dám đến gần, sau thấy hẳn không cựa quậy, mới dùng gậy sắt chọc thử, chừng ấy mới biết là con Xích giao đã chết. Chúng tôi đến xem tận chỗ mộ phần thì quan quách thấy trống không. Thi thể Phi Giao không biết biến đi đâu mà các đồ châu báu lẫn liệm khi trước đều

văng ra từ phía. Nội giám Thâm Nhon cũng có phụng mạng Hoàng hậu đến xem. Khi về phi báo thì Hoàng hậu mừng rỡ mà phán rằng : Đó là con Xích giao đã thoát xác thành con Phi long hay về Đông hải rồi. Hoàng hậu phán như vậy, rồi giáng chỉ cho quân canh mã để xác con Xích giao vào hòm rồi lấp đất lại, phong thành mộ phần. Sự thể đầu đuôi như vậy, tôi phải đến bẩm lại cho vương phi cùng Tiều thơ biết. » Vẻ vương phi nghe xong, nét mặt vui vẻ, cảm tạ nàng Diễm Tuyết rằng : « Nếu không nhờ Tiều thơ tụng kinh thì khi nào lại mau được phi thăng như vậy. » Nàng Diễm Tuyết thưa : « Tôi có công gì, chẳng qua nhờ về mấy lời chơn thành cảm động trong bài tế văn của Chánh cung Hoàng hậu đó mà thôi. »

Bỗng nghe báo có nội giám Lăng Mậu phụng mạng thánh thượng đến triệu Vẻ vương phi. Lại có tín Trương phi và Dư phi đã sanh được ba vị Hoàng tử nữa. Vẻ vương phi cười mà hỏi rằng : « Hai bà cung phi, có sao lại sanh được ba vị Hoàng tử ? »

Hồi thứ mười lăm

*Giúp Gao-ly, Khởi-Phụng lập công,
Đánh Định-quốc, Hùng-vương dẹp loạn.*

Nội giám Lăng Mậu cũng cười mà thưa rằng : « Bẩm vương phi! Hồi giờ tỵ và giờ sữu hôm qua Trương phi sanh đôi được hai vị Hoàng tử, đến hồi giờ dần thì Dư phi cũng sanh được một vị Hoàng tử. Chánh cung Hoàng hậu rất lấy làm mừng rỡ. » Nội giám Lăng Mậu lại nói : « Khi Thánh thượng lui triều, lại thuật chuyện cho Chánh cung Hoàng hậu biết rằng : Doãn tướng công và Hùng quốc cửu ở Cao ly chẳng bao lâu cũng sắp về. Việc này đầu đuôi thế nào, tôi không tường cho lắm, vương phi vào cung sẽ biết được rõ. » Vẻ

vương phi nghe nói Hùng khởi Phụng sắp về, thì mừng rỡ vô cùng.

Nói về Nam Kim nữ chúa từ khi giam cầm Hùng khởi Phụng, nhưng trong lòng ấy này không yên, thỉnh thoảng lại đi giả đến Đồng tâm đình để cùng Hùng khởi Phụng ăn câu trò chuyện. Có khi ban rượu, có lúc thưởng trà. Nam Kim hết cách kiêu mị mà tấm lòng sắt đá của Hùng khởi Phụng cũng cứ trơ trơ không hề biến đổi.

Hùng khởi Phụng cả ngày chỉ ngồi nghiêm nhiên xem sách và dạy Thái tử Cao ly học. Thái tử tư chất thông minh, cho nên dạy đâu biết đó, Hùng khởi Phụng cũng không lấy gì làm khó nhọc. Lúc ấy Thái tử bị bệnh, nghỉ trong ả lâu, Hùng khởi Phụng có ý buồn, mỗi hàng ngày cùng Thuận thiên vương giảng đàm binh pháp, để làm cách tiêu khiển. Hùng khởi Phụng biểu Thuận thiên vương tâu với Nam Kim nữ chúa rằng : « Muốn tâu nữ chúa ! Thái tử sau này có cái chức trách làm vua một nước, thiết tưởng cũng cần phải biết võ nghệ mới nên. Vậy xin mở một nơi xa trường ở trong ngự viên để Hùng khởi Phụng dạy Thái tử cỡi ngựa và tập bắn. »

Nam Kim nữ chúa nghe lời tâu, ngẫm nghĩ mừng lòng, nhưng vì Thái tử còn trẻ tuổi cho nên có ý ngần ngại chưa quyết. Bỗng nghe báo có Thừa tướng Khắc Lâm vào bái yết. Khắc Lâm nguyên là một người ngoại sủng của Nam Kim nữ chúa. Khi Bá hoa vương còn sanh tiền, Khắc Lâm làm chức Điện tiền cấm vệ, oai quyền như nước. Khắc Lâm nói gì, Bá hoa vương cũng nghe. Đến khi Bá hoa vương tạ thế, Khắc Lâm đã làm chức Thừa tướng, đứng đầu hàng trăm quan, mới sanh lòng phản nghịch. Nam Kim nữ chúa biết vậy, muốn nghĩ cách kềm chế, mới tâu xin Nguyên triều cho sứ thần qua để tâu oai. Không ngờ khi sứ thần là Hùng khởi Phụng tới nơi thì Nam Kim nữ chúa lại đem lòng quyến ái, chẳng tưởng gì đến quốc chánh. Bởi vậy quyền chánh về tay Khắc Lâm. Những việc bán tước mua quan, nhà Khắc Lâm lúc nào cũng đông như chợ. Khắc Lâm biết Nam

Kim nữ chúa có cảm tình với Hùng khởi Phụng, nên thường dùng lời nói mà châm chích, Nam Kim nữ chúa biết mình trái, cho nên không dám hống hách như xưa. Vì vậy mà Khắc Lâm không biết kiêng sợ gì nữa, sanh sát một tay, oai quyền càng ngày càng lừng lẫy. Lúc ấy Khắc Lâm nghe nói mở xạ trường để dạy Thái tử, có ý không bằng lòng, mới tâu cùng Nam Kim nữ chúa rằng : « Muốn tâu nữ chúa ! Trong ngự viên không nên mở trường tập bắn. Còn Thái tử cần gì phải tập bắn làm chi, nếu không may mà gãy tay gãy chân thì nữ chúa còn mặt mũi nào ngó thần dân trong nước. Còn như sứ thần Nguyên triều ở đây đã bấy nhiêu năm, nữ chúa đâu có cái nhan sắc khuynh thành, nhưng lòng hẫn vẫn trở như sắt đá. Nữ chúa nên biết rằng ngày nay Nguyên triều có loạn, quốc chánh cũng về tay một vị nữ hoàng. Lại nghe đồn một nhà Hùng vương đều bị giam cầm. Hạ thần thiết tưởng nữ chúa nên dùng kế phản gián, tâu với Nguyên triều rằng : Hùng khởi Phụng vì việc kỷ mà đem lòng oán giận, muốn mượn quân nước tôi về báo thù. Mượn không được quân thì lại dụ người nước tôi nổi loạn. Nay xin giết Hùng khởi Phụng và tha cho Doãn thượng Khanh về để giữ lấy tình hòa hiếu của hai nước. »

Nam Kim nữ chúa nghe tâu, hăm hăm nổi giận phán rằng : « Người chớ tâu can ! Hùng quốc cứu là một người trung trinh, trên đời ít có ! Trong bấy nhiêu năm trời, vẫn giữ được trong sạch, coi sự phú quý như không. Ta yêu quý Hùng quốc cứu là yêu quý về cái tài văn chương kinh sử, lại hết lòng dạy dỗ Thái tử cho ta. Hùng quốc cứu nghiêm chánh, không hề có chút dâm tà, vì vậy mà ta càng thêm yêu quý. Một người như vậy, ai nữ nào làm hại cho đành. Đã nhiều lần người nói châm chích ta, ta dầy há lại chẳng biết hay sao, nhưng ta còn để tội cho người đó ! Không ngờ nay người lại dám tâu lời ấy nữa. Này Khắc Lâm ! Người còn nhớ khi tiền đế muốn chém người mà ta phải hết lời tâu xin cho người hay không ? Chẳng những ta cứu cho người tánh mạng

được an toàn, mà ta lại giúp cho người được an hưởng phú quý nữa. Nay người không nhớ ơn thì chớ, nữ lòng nào còn dám dị nghị ta ? » Nam Kim nữ chúa phán rồi, nét mặt tím bầm, hồi lâu chưa nguôi cơn giận. Khắc Lâm lại tâu rằng : « Muốn tâu nữ chúa ! Chẳng hay nhờ ai tả phò hữu bát, làm cho trong ngoài được trị an bấy lâu nay ? Nay kẻ hạ thần cứ thẳng thắn khuyên can, nữ chúa chẳng nghe, lại còn nổi giận. Trung ngôn thường hay nghịch nhĩ ! Hạ thần chỉ e khi hạ thần đã cáo thoái thì giang sơn này sẽ phải đổ nát, nữ chúa cũng khó lòng giữ ngôi trời được lâu dài. » Tâu xong, cũng hăm hăm nổi giận lui ra, không cáo từ ai hết. Nam Kim nữ chúa càng nghĩ lại càng thêm giận. Muốn trị tội Khắc Lâm, nhưng lúc này quyền hành đã gần hết, chưa chắc trị được Khắc Lâm nên ngồi lặng làm thinh, nghĩ chẳng còn mặt mũi nào trông thấy các quan triều thần nữa. Nam Kim nữ chúa ngẫm nghĩ hồi lâu, rồi nói một mình rằng : « Khắc Lâm tâu cũng có lý phải. Ta để Hùng quốc cứu ở đây cũng chẳng ích gì. Trong mấy năm trời, ta dùng phí hao nhiều làm cơ, mà chàng vẫn ra tình hồ hững. Ta vì chàng mà bỏ cả triều chánh, có khi như lúc phần uất, thành ra ghét lời can gián, thường giết hại kẻ trung thần. Hùng quốc cứu ôi ! Thông minh như ta mà đến nỗi mang tiếng hôn quân là lỗi tại chàng đó. Và ta biếng ăn quên ngủ, tinh thần hao tổn, mười phần người đã sút hết bốn phần. Vậy thì cái dây oan nghiệt kia, ta nên cắt đứt đi cho rồi ! Lại đáng giận thay cho Hùng quốc cứu thường hay đem sự xấu của ta mà nói với mọi người làm cho ta phải đeo tiếng như nhuộm. Bây giờ ta có giết chàng cũng không phải là ta bạc tình đâu. »

Nữ chúa liền đứng dậy, lên xe thẳng tới Đông tâm đình. Nội giám toan vào báo cho Hùng khởi Phụng biết thì Nam Kim nữ chúa kêu lại phán rằng : « Các người cứ yên lặng, không cần phải truyền báo ! » Nam Kim nữ chúa rón rén đến gần cửa sổ đứng dòm, thấy Hùng khởi Phụng đang oai nghi ngồi giăng sách dạy Thái tử, nét phong lưu vẫn

không giảm chiều xuân. Nam Kim nữ chúa mỗi lần thấy Hùng khởi Phụng ruổi cánh tay ngọc cầm lấy quăn bút, liếc mắt nhìn vào cuốn sách thì trong lòng lại bội phần mến yêu. Lúc ấy Nam Kim nữ chúa mới lên tiếng bước vào. Thái tử vội vàng đứng dậy, Hùng khởi Phụng cũng đứng dậy tâu rằng : « Muốn tâu nữ chúa, chẳng hay nữ chúa tới đây, sao không cho người truyền báo ? » Nam Kim nữ chúa cười mà đáp rằng : « Tiên sanh đang giãng sách khó nhọc, tôi sợ truyền báo, lại thêm phiền cho tiên sanh. Xin mời tiên sanh ngồi, bà tất phải thôi lễ. Bây giờ hãy cho Thái tử lui vào trong cung. » Hùng khởi Phụng chấp tay chào rồi ngồi xuống ghế. Nam Kim nữ chúa cũng ngồi một ghế gần đó, dùng lễ chào chữ mà tương tiếp. Các nội giám dâng trà, Hùng khởi Phụng nói : « Chẳng hay hôm nay nữ chúa đi giá tới đây, có muốn chỉ giáo điều gì chăng ? » Nam Kim nữ chúa mỉm cười đáp rằng : « Tôi đến đây hôm nay, trước là tạ ơn tiên sanh đã chịu khó dạy bảo Thái tử, sau là nhơn vừa rồi có sứ triều đến, nên tôi muốn thuật chuyện ở bên quý quốc cho tiên sanh nghe : Số là Thiên triều ngày nay quyền chánh về tay Phi Giao hoàng hậu, toàn gia nhà họ Hùng đều bị giam cầm hết rồi. Phi Giao hoàng hậu lại sai sứ qua đây, biểu tôi giết tiên sanh đi. Bấy lâu tôi không dám nói là sợ tiên sanh nghĩ đến song thân mà lo phiền chăng. Nay thấy tiên sanh muốn lập xạ trường để dạy Thái tử tập bắn, thật là có lòng trung thành với nước tôi, nên tôi muốn đem quyền chánh trong triều mà giao hết cho tiên sanh. Tiên sanh nên biết rằng nước Cao ly này đầu là nước nhỏ, nhưng năm ngàn dặm dân giàu quân mạnh, cũng đủ mà vùng vẫy bề khơi. Hay là tiên sanh chớ tôi tuổi đã quá chiều xuân, thì bao nhiêu phi tần trong cung, tha hồ cho tiên sanh thâu dụng. Đợi trong mấy năm nữa, rồi tôi cùng tiên sanh trở về kinh địa, còn nước Cao ly này lại giao trả cho Thái tử Cao ly. Nếu tiên sanh không nghe lời tôi thì chớ trách tôi là một đóa bạc tình. »

Nam Kim nữ chúa nói xong, lại chúm chím cười, Hùng khởi Phụng nghe nói, động lòng thương xót, gương mặt tái mét, hai hàng nước mắt rưng rưng một hồi lâu, ngã xuống bất tỉnh. Nam Kim nữ chúa thấy vậy, vội vàng chạy đến gần đưa tay đỡ Hùng khởi Phụng rồi ân cần nói rằng : « Hùng tiên sanh ơi ! Tiên sanh chớ kinh hãi ! Vừa rồi tôi nói giống với tiên sanh đó mà thôi. Từ khi tiên sanh qua tới đây, cũng bởi cái dung nhan của tiên sanh mà làm cho tôi ngày đêm mơ tưởng, ăn không ngon miệng, ngủ không yên giấc. Tôi nữ lòng nào mà hại tiên sanh cho đành, xin tiên sanh chớ kinh hãi. »

Nam Kim nữ chúa cứ ghé miệng đến gần mà ní non đồ dành mãi. Khi Hùng khởi Phụng lần lần hồi tỉnh, thấy Nam Kim nữ chúa đang ở gần mình thì vội vàng đứng dậy, lui ra phía xa, rồi chau mày nổi giận mà rằng : « Sao nữ chúa lại làm như vậy ? Nhà họ Hùng tôi mấy đời chịu ơn triều đình, có công thì phong, có tội thì giết, tôi không dám oán giận. Từ khi tôi phụng mạng triều đình bước chơn ra đi thì thân này đã bỏ ngoài cái chết. Xin nữ chúa chớ dùng những câu ngợy ngon mà dọa nạt tôi. »

Hùng khởi Phụng nói dứt, nét mặt vẫn còn hăm hăm, ngồi phịch xuống ghế. Nam Kim nữ chúa lại rón rén đến gần, miệng cười chúm chím nói rằng : « Lòng tôi đã quyết, hôm nay thế nào Hùng tiên sanh cũng phải theo tôi về chánh cung. Một đêm sum hiệp cùng nhau, rồi sáng mai tôi sẽ nhường ngôi cho tiên sanh. Lâm vua ở Cao ly sung sướng kẻ sao cho xiết, xin tiên sanh chớ khinh thường. Các bậc anh hùng hào kiệt xưa nay muốn tranh bá đồ vương, còn phải tốn biết bao nhiêu công của ; nay tiên sanh tự nhiên mà được an hưởng phú quý, thì may mắn ấy, đời này phỏng có mấy người ! »

Nữ chúa vừa nói vừa chạy đến nắm áo Hùng khởi Phụng liếc mắt đưa tình, rồi cất tiếng oanh thoả thẽ mà rằng : « Hùng tiên sanh nghĩ thế nào, xin cho tôi biết với. »

Hùng khởi Phụng cả giận vùng vằng đứng dậy, trừng cặp mắt mắng rằng : « Người chớ nói bậy ! Người đâu mà

lại vô liêm sỉ đến bậc ấy ! Ta nghĩ người cũng là người Trung quốc, cho nên đem lời phải trái mà khuyên nhủ người, không ngờ người cứ một mực chấp nê, quen thói trắng hoa dâm đảng. Ta không phải sợ chết, nhưng vì có Doãn tướng công là bậc lão thành nên ta không muốn để di lụy đến người. Nay thiên triều đã giáng chỉ định bắt tội ta thì người cứ đem ta mà giết; chớ ta là đường đường nam tử, không khi nào chịu nhục bao giờ. Người mau mau đưa ta ra công quán, để ta cùng Doãn tướng công cùng chết với nhau cho rồi. » Nữ chúa cười mà nói rằng : « Điều ấy tôi khó vưng lời tiên sanh lắm, vì lòng tôi đã quyết. Tiên sanh nên hiểu rằng : nghe hay không nghe là tùy ý tiên sanh, còn giết hay không giết là quyền của tôi vậy. Hùng tiên sanh là đường đường nam tử, còn tôi đây há không phải đường đường một vị nữ vương hay sao ? Tiên sanh kết bạn với tôi, tưởng cũng chẳng phải là nhục. Nếu tiên sanh thiết một lòng sắt đá, không nghe lời tôi thì tôi không giết tiên sanh làm chi, chỉ lột bỏ mào áo, đem giam vào ngục thất, sai bọn ngục tối hành hạ cho cực khổ trăm chiều, thử coi tiên sanh tính thế nào. Nay Hùng tiên sanh ơi, nên nghe lời tôi đi, kéo sau này ăn năn cũng không kịp. » Hùng khởi Phụng nổi giận nói rằng : « Người tưởng ta không giết được người hay sao ? Trước sau cũng là một chết, ta giết người rồi ta sẽ chết, còn hơn sau này chết một cách âm muội mà chẳng ai hay ! » Nói rồi liền rút bửu kiếm treo ở trên tường muốn chém Nam Kim nữ chúa, Nam Kim nữ chúa vội kêu cứu giá. Bọn cung nữ chạy đến định giựt cây bửu kiếm, nhưng giựt không được, mới qui xuống năn nỉ rằng : « Thưa tiên sanh ! Sao tiên sanh lại nỡ lòng như vậy. Xin tiên sanh hãy nghĩ lại tha thứ cho nữ chúa tôi. »

Bọn nội giám ở ngoài, cũng lật đật chạy vào, nhưng tay không, nên cứu giá không được, mới phải quì xuống mà xin cùng Hùng khởi Phụng. Bỗng thấy tên nội giám già công Thái tử đến. Tuy lúc ấy Thái tử còn trẻ tuổi, nhưng tâm tánh

khác phạm, thấy Nam Kim nữ chúa bước vào, tuy đứng dậy lui ra, nhưng có sai một lão nội giám rình xem ý tứ. Khi nghe được tin ấy, Thái tử không kịp lên xe, liền sai tên lão nội giám công chạy đến, Thái tử vào tới nơi, thấy Nam Kim nữ chúa bị Hùng khởi Phụng nắm áo rối chặt, mả rơi xuống đất, đai cũng muốn rớt, chẳng còn ra thể thống gì nữa. Thái tử vội vàng chạy đến ôm Nam Kim nữ chúa rồi khóc mà nói với Hùng khởi Phụng rằng : « Thừa tiên sanh ! Thân mẫu tôi có điều gì lầm lỗi, tôi xin cam chịu. Xin tiên sanh giết tôi mà tha cho thân mẫu tôi với. »

Thái tử nói rồi, lại khóc mũi. Chờng đó Hùng khởi Phụng mới buông Nam Kim nữ chúa ra, để cây kiếm xuống, rồi đỡ Thái tử và nói : « Thái tử chớ lo phiền ! Lịnh bà nói vậy, khiến cho tôi phải nổi giận ! Tôi chắc hôm nay lịnh bà uống nhiều rượu quá, nếu không thì lẽ nào lại đến nỗi thất lễ như vậy. Bây giờ tách mạng tôi, hoặc giết hoặc mổ, lấy lượng quý quốc, lòng tôi không hề oán hận chút nào ! » Thái tử cúi đầu quí lạy thưa rằng : « Thừa tiên sanh, chúng tôi đâu lại dám như vậy. » Các cung nữ cùng các nội giám xúm lại đỡ Nam Kim nữ chúa dậy, rồi dắt ra xe đưa về trong cung để nằm trên long sàng. Hồi lâu Thái tử về cung, vén màn thấy Nam Kim nữ chúa cứ lơ lảo nhìn quanh. Các cung nữ đứng nước sâm thang để cho nữ chúa uống. Nữ chúa nằm yên trong hồi lâu, bỗng khóc mà kêu lớn lên rằng : « Hùng khởi Phụng ơi ! Ta cùng ngươi chắc có tiền oan nghiệp cừơng chi đây ! Ta không ngờ ngươi lại nỡ lòng xử tào nhân với ta như vậy ! Cuộc ân ái từ nay đoạn tuyệt, ta không thể nào tha chết cho đũa bạc tình kia ! »

(Xem tiếp tập 31)

Nhà in TIN ĐỨC THƯ XÃ xuất bản

25, đường Sabourain, 25

SAIGON

Điện thoại : 20.678

HẬU TÀI - SANH - DUYÊN

(Tiếp theo sự tích Mạnh-lệ-Quán)

Nữ chúa nói rồi, châu mày nghiêng rặng, vỗ tay xuống giường mà thở vắn than dài, làm cho Thái tử cũng phải kinh hãi. Thái tử thưa : «Thần mẫu ơi ! Sao thần mẫu lại nghĩ lẫn thần như vậy ? Hồng tiên sanh là một người chánh trực, từ khi vào dạy con đến giờ, tiên sanh chỉ giảng đạo đức, thuyết nhưn nghĩa, chớ không hề cười đùa bỡn cợt bao giờ ! Và lại tiên sanh ngày nào cũng nghĩ đến vua, đến nước và nhớ cha mẹ, ruột tâm bối rối, giọt lệ chưa chan, còn lòng nào tưởng đến sự vui thú ở nước ta nữa. Nay thần mẫu giận mà đem chêm thì cái tình thầy trò, con biết xử làm sao ? Một ngày nọ nhưn nghĩa, một chữ nọn thầy, xin thần mẫu nghĩ lại cho kỹ.» Thái tử còn đang khóc lóc, bỗng thấy nội giám chạy vào báo rằng : «Muôn tâu nữ chúa ! Thuận thiên vương xin vào yết kiến, nói có việc khẩn cấp quân sự.» Nam Kim nữ chúa thở dài than rằng : «Ta còn mặt mũi nào trông thấy Thuận thiên vương nữa. Thôi thì người cứ ra nói là ta hôm nay mệt nhọc, không thể tiếp kiến được, hãy đợi bữa khác.» Nội giám vương mạng lui ra. Hồi lâu lại vào báo rằng : «Muôn tâu linh bà ! Thuận thiên vương nói là có việc khẩn cấp cần phải diện tấu bây giờ, không thể trì hoãn được.» Nam Kim nữ chúa bất đắc dĩ phải gượng ngồi ở trên long sàng, rồi cho mời Thuận thiên vương vào. Nữ chúa lại biểu Thái tử lui ra. Khi Thuận thiên vương vào, Nam Kim nữ chúa hỏi rằng : «Chẳng hay việc chi mà khẩn cấp quá vậy ? Sao đại vương không thay quyền tôi mà phế phó cho xong ? Hôm nay tôi mệt nhọc trong mình, cần phải tịnh dưỡng mới được.»

Thuận thiên vương tâu : « Muốn tâu nữ chúa ! Việc này há phải việc thường mà biểu rằng hạ thần dám tự tiện phê phán. Số là Đông di nổi loạn, đã đem quân thẳng tới Thạch sơn châu, có gởi một đạo hịch văn, chỉ trích những tội lỗi của nữ chúa, trong ấy nói nhiều câu rất phạm thượng. »

Thuận thiên vương nói rồi, cầm tờ hịch văn đưa lên Nam Kim nữ chúa. Nam Kim nữ chúa xem qua có ý hổ thẹn. Thẹn quá hóa giận, liền sa sầm nét mặt mà hét lớn rằng : « Hay cho Đông di tặc tử ! Dám cả gan đem quân xâm phạm đất ta. Lại còn thêu dệt những lời thị phi, ta không thể dung tha được. Còn đại vương và các quan triều thần xem đạo hịch văn này thì định xử trí ra làm sao ? » Thuận thiên vương tâu : « Các quan triều thần, người thì nói nên phủ dụ, người thì nói nên khai chiến, chỉ có Khắc Lâm là quyết định phải đem quân đi liền, chớ để cho quân giặc phạm cõi. Hạ thần thiết nghĩ nữ chúa nên sai Khắc Lâm làm Thống soái đem quân đi đánh giặc Đông di thì mới dẹp yên được. »

Nam Kim nữ chúa nghe tâu, nét mặt tươi cười mà phán rằng : « Nếu vậy thì hay lắm ! Thật là diệu kế ! Khắc Lâm nay đang có ý lòng quyền chuyên chánh, nếu sai hẳn đi việc ấy, cũng bớt được sự lo ngại cho ta. Còn như việc ta lưu sứ thần Nguyên triều ở đây, ta nghĩ cũng lấy làm hối hận. Bây giờ ta chỉ muốn chém Hùng khởi Phụng rồi báo với Doãn thượng Khanh rằng hắn bị bệnh chết, chắc Doãn thượng Khanh cũng chẳng hiểu đâu. Rồi sau ta tha cho Doãn thượng Khanh trở về nước nhà, không cần phải tu bổ quốc sử Cao ly nữa. »

Thuận thiên vương nghe lời chỉ phán lấy làm ngạc nhiên vội vàng quì xuống tâu rằng : « Muốn tâu nữ chúa ! Nếu nữ chúa làm như vậy thì thật có tai vạ rất lớn. Vì Nguyên triều nước giàu dân mạnh, lại có những tay tướng giỏi, như nhà Hoàng phủ, văn võ toàn tài, đến Ô tể Khai và Thần vũ đạo như xưa kia cũng còn không cự nổi. Nay nghe tin nữ chúa giết Hùng khởi Phụng, chắc Nguyên triều phải cử đại binh

qua vẫn tại. Khi ấy mặt trong thì Đông di quấy rối, mặt ngoài thì quân Nguyên kéo đến, ta biết xử trí làm sao. Vả Hùng khởi Phụng lại phụng mạng nữ chúa vào dạy Thái tử, vậy thì thấy trò nghĩa nặng, nỗ nào đem ra hành hình. Hạ thần vì lòng trung thành mà thẳng thần tâu bày, xin nữ chúa nghĩ đi nghĩ lại cho kỹ, kẻo hư việc lớn. »

Nam Kim nữ chúa nghe qua gặt đầu phán rằng : « Đại vương nói có lẽ phải. Nếu vậy thì hãy để Hùng khởi Phụng dạy học như xưa, còn câu chuyện bí mật này, xin đại vương chớ tiết lộ cho ai biết. » Thuận thiên vương cáo từ lui ra, đến nhà công quân, xin vào yết kiến Doãn thượng Khanh, Doãn thượng Khanh hỏi rằng : « Đại vương vừa mới đi, bây giờ lại đến, chắc là trong cung có việc quan trọng chỉ đây, xin đại vương ngỏ lời cho lão thần được biết. » Thuận thiên vương thở dài than rằng : « Thừa tướng công ! Nước Cao ly sắp có việc binh đao, giang sơn này khó lòng mà giữ cho nguyên vẹn được. » Thuận thiên vương liền đem việc Đông di nổi loạn, và mấy lời của Nam Kim nữ chúa nói, thuật lại cho Doãn thượng Khanh nghe. Doãn thượng Khanh nghe qua, lửa giận phừng phừng, nói : « Nếu vậy thì tôi còn nhần nại sao cho được. Trong khi hai nước giao chiến, cũng còn không phép chém sù, huống chi chúng tôi phụng mạng Nguyên triều qua đây là vì việc diễu tâng, có sao lại tự tiện đem giết. Tôi ở đây chẳng khác gì như tù giam lỏng, chỉ muốn tu bổ cho xong bộ Cao ly quốc sử, để được trở về nước nhà. Ai ngờ nữ chúa hoang dâm, lại giam cầm sứ thần Nguyên triều làm làm điều cực khổ. Nay nữ chúa lại định giết Hùng quốc cứu thì thân giá này còn tiếc làm chi ! »

Nói rồi, vung đống dầy định vào triều để liễu mình với Nam Kim nữ chúa. Thuận thiên vương kinh hãi, vội vàng nắm lại thưa rằng : « Doãn tướng công hãy chậm chậm cho tôi nói một đôi lời. Tôi cùng tướng công kết bạn trong mấy năm nay, thật là tâm phúc tương kỳ, không giấu nhau một lời gì hết. Tuy nữ chúa nước tôi hoang dâm nhưng hiệu lực

nghiêm mình, cho nên cầm quyền mấy năm nay mà nước nhà vẫn được yên ổn. Không ngờ lúc này tình thần giảm sút, nên biến tâm cải tách, điên đảo thất thường, đến nỗi trong thì Khắc Lâm chuyển quyền, ngoài thì Đông di nổi loạn, bây giờ việc nước rối rắm, chưa biết tính liệu làm sao. Xin tướng công chớ nên hiểu mình, tôi nghe nói bên quý quốc lúc này quyền chánh cũng về tay một bà Hoàng hậu. Hồi tháng trước sứ thần nước tôi qua cống trở về, có thuật chuyện rằng Thượng hoàng bỏ đi, Thái hậu lâm bệnh, còn Thiên tử thì cũng không được khỏe. Nay tướng công liệu chết, phỏng có ích gì, tướng công nên lưu cái thân hữu dụng để sau này bổ cứu cho nước nhà. Về việc Hùng quốc cũ, tôi đã hết sức tâu cũng nữ chúa nên nữ chúa còn lưu lại để dạy Thái tử như trước thì cũng không phải lo ngại. Lúc nào tướng công tu bổ xong bộ quốc sử, chừng ấy hai người ấy được về. Còn một việc quan trọng ở nước tôi ngày nay, tôi rất lấy làm khó nghĩ, tướng công là bậc tài cao trí rộng, xin tướng công vì lòng bạn hữu mà trù tính giúp cho. » Doãn thượng Khanh thở dài than rằng : « Việc biến loạn ở nước tôi là bởi con Phi Giao, nhưng vợ chồng Hoàng phủ Tương vương về đến kinh thành thì chắc cũng được vô sự. Nay đại vương có điều gì muốn chỉ giáo, xin đại vương cứ nói cho tôi nghe. » Thuận thiên vương đứng dậy thưa rằng : « Việc này là một việc bí mật, vậy xin vào phòng riêng, rồi chúng ta sẽ bàn luận. » Doãn thượng Khanh theo Thuận thiên vương vào nơi ngọ phòng. Bỗng thấy Thuận thiên vương ứa nước mắt rồi kêu lớn lên một tiếng mà rằng : « Doãn tướng công ơi ! Hề tôi kể hết đầu đuôi cho tướng công nghe : Số là Thái tử con liên vương nước tôi thuở xưa tạ thế. Lúc đó Thái tử có sanh được một người con tên gọi Thừa hoàng, tuổi hãy còn nhỏ. Tiên vương tôi vì cháu nội tôn còn nhỏ, nên mới truyền ngôi cho em là Bá hoa vương. Bá hoa vương thương Thừa hoàng như con, nên lập làm Thái tử. Khi có Nam Kim nữ chúa vào cung thì quyền chánh trong cung, đều thuộc về một tay, làm lắm điều ngông cuồng ! Nước Cao ly tôi từ khi Cơ tử

Thọ phong, vốn là một nước biết giữ lễ nghĩa, không ngờ hôm nay nữ chúa có cử chỉ dâm dăng thật là một điều xỉ nhục cho nước tôi. Nam Kim nữ chúa vào cung đã mười sáu năm trời, mà mãi đến nay mới sanh được một Công chúa, nhưng mạo tẩu là Hoàng nam. Bá hoa vương thì ngày đêm chỉ ham mê lầu sáo, không kể chi việc triều chánh. Hễ lúc bình nguy, Nam Kim nữ chúa tâu xin lập con mình, nhưng Bá hoa vương không nghe. Người có胆 riêng chúng tôi rằng : Các người chịu ơn triều đình, nên hết lòng giúp cho Thái tử được lên ngôi đại bảo. Câu nói ấy, tôi và các quan đều nghe. Ai ngờ khi Bá hoa vương tạ thế, Thái tử ra làm lễ chầu tang, không biết Nam Kim nữ chúa cho uống thứ thuốc gì mà bỗng sanh ra cảm không nói được. Bởi vậy Thái tử phải ở trong cung tịch dưỡng, còn Nam Kim nữ chúa thì lên quyền tạm ngôi trời. Nữ chúa lại tuyên bố rằng : Cha truyền con nối là sự tự nhiên. Nay quốc vương hiện có Hoàng nam cơ sao lại trả ngôi về dòng tiên vương được. Nếu các quan ai dám trái mạng thì giao cho Khắc Lâm được quyền xử trảm. Bấy giờ Khắc Lâm đem quân vào trong điện, rút gươm đứng ở trên thềm mà hét lớn lên rằng : Quốc vương đã có di chúc thì các quan đều nên tuân theo. Nay ngôi đại bảo đã có Nam Kim nữ chúa chủ trương, bắt tất phải bàn đến việc tiến vương trước. Khắc Lâm nói rồi lấy gươm mà chỉ trỏ, các quan cả sợ nên không ai dám nói gì, chỉ có Hồng di và mấy nước nhỏ gần đây không chịu đến triều, nên Nam Kim nữ chúa mới dựng biều xin qui quốc sai sứ thần đến là cốt để thị oai với mấy nước kia vậy. Nữ chúa thấy Hùng quốc cửa đang độ thanh xuân liền đem tình lý lẽ ái, mới mượn sự tu bổ quốc sử để giữ Hùng quốc cửa lại. Không ngờ Hùng quốc cửa một lòng sắt đá, chẳng chút chuyển dời, nay nữ chúa nghĩ lấy làm hối. Xin tướng công nhân nài một chút thể nào cũng có ngày được về. Còn việc nước tôi, tôi lấy làm khó nghĩ quá, nếu cứ để yên như vậy thì lại phụ lòng tiên vương. Xin tướng công đem cái kiển thức cao mình mà chỉ vẽ cho kẻ ngu muội với. »

Doãn thượng Khanh nghe nói, gật đầu khen rằng : « Như vậy mới biết nước nào cũng có người nghĩa ! Đại vương muốn cho Thái tử được phục vị, việc ấy đã đành, nhưng chẳng hay Thái tử uống phải thứ thuốc gì mà thành ra người câm vậy ? Nếu không trị khỏi thì làm sao mà làm chủ tể trong một nước được. Còn cái việc phục vị không khó mà chỉ khó về một nỗi làm sao chữa cho Thái tử khỏi được bệnh câm. » Thuận thiên vương thở dài mà than rằng : « Không ngờ nữ chúa diện mạo xinh đẹp như vậy mà có tánh hiềm sâu, tôi nghe đâu đã dùng thứ sanh bán hạ mà cho Thái tử uống thì phải. » Doãn thượng Khanh mừng rỡ nói rằng : « Nếu phải là sanh bán hạ thì có cách trị được. Nguyên xưa Mạnh lệ Quân rất tinh nghề thuốc, thường nói chuyện với tôi rằng : Hễ ai uống lầm phải sanh bán hạ thì dùng lục đạo thang mà cứu giải. Nay đại vương hãy dùng lục đạo thang cho Thái tử uống vài ngày thử xem ra sao. » Thuận thiên vương nói : « Thái tử bị giam cầm ở trong cung đã mấy năm nay. Mà nữ chúa pháp lệnh lại rất nghiêm khắc. Tuy hằng ngày cho ăn uống tử tế, nhưng chỉ ngồi một xó, chớ không cho dời bước đến đâu. Bầy giờ đâu có thấy hay, cũng không làm sao đưa thuốc cho uống được. » Doãn thượng Khanh nói : « Đại vương chớ lo phiền ! Người ta có chí thì việc gì cũng nên được ! Chẳng hay Thái tử bị giam cầm ở cung nào ? Người nào cai quản ở chỗ ấy ? » Thuận thiên vương nói : « Cái cung ấy ở về phía đông vườn ngự uyển, cao ngất lừng mây, có cửa sổ trông ra bốn mặt. Nội giám Vương Trung cai quản ở đó. Người ấy là một người trung thành. Nhờ vậy mà Thái tử cũng không đến nỗi khổ. » Doãn thượng Khanh cười mà nói rằng : « Nếu vậy thì ta truyền bảo nội giám Vương Trung cứ mỗi ngày đem lục đạo thang cho Thái tử uống, rồi lần lần Thái tử có thể nói lại được. Nếu đại vương không biết sai ai vào nói với Vương Trung thì tôi đây có một tên gia tướng, leo tường rất giỏi, dẫn cao đến ba, bốn trượng cũng vượt qua được.

như thường. Tôi sẽ viết thư giao cho hân đem vào cho Hùng quốc cứu đề Hùng quốc cứu nói với Vương Trung cho Thái tử uống, chừng nào Thái tử nói được mới thôi. Khi Thái tử đã khỏi cảm rồi thì đại vương và các quan vào tâu với nữ chúa ắt nữ chúa phải trả ngôi lại. Nhưng ta lại đính ước với Thái tử trước rằng khi đã lên làm vua rồi phải phụng thờ nữ chúa cho được tử tế. Như vậy thì tình trước nghĩa sau đều vẹn toàn. Tôi nay đã già lão, thiết nghĩ chỉ còn kẻ ấy, chẳng biết đại vương có dùng được hay không ? » Thuận thiên vương nghe nói, mừng rỡ đứng dậy chấp tay nói với Đoàn thượng Khanh rằng : « Đa tạ tướng công đã có lòng giúp tôi được một cái điều kể ! »

Thuận thiên vương vừa nói vừa cúi đầu xuống dãi lạy, Đoàn thượng Khanh đỡ dậy nói rằng : « Tôi nghe Khắc Lâm là một tay võ dũng tuyệt luân, chuyến này đi dẹp Đông di, chẳng bao lâu sẽ được thành công, vậy đại vương nên lưu tâm, chớ có tiết lộ cho ai biết mà mang hại. »

Thuận thiên vương vâng lời, rồi cáo từ lui ra. Đoàn thượng Khanh tiễn ra đến phòng ngoài, bỗng thấy gia tướng chạy vào bẩm rằng : « Bẩm tướng công ! Có tên Châu Thống là giatorng nhà Hùng vương xin vào yết kiến. »

Đoàn thượng Khanh ngạc nhiên mà rằng : « Lạ quá ! Châu Thống qua tới đây ! Nếu vậy thì chắc có sự nguy cấp. Những lời thiên hạ đồn đãi, chắc cũng không sai ! »

Nói rồi, truyền kêu Châu Thống vào. Châu Thống mới kể lẽ đầu đuôi mọi việc, nào Thượng hoàng bỏ đi, nào Thái hậu lâm bệnh, nào Thiên tử khó ở, nào Phi Giao hoàng hậu lâm triều, nào Mã Thuận và Đỗ man Hưng Phục lộng quyền chuyên chánh, v. v. Châu Thống lại nói : « Khi triều đình đem quân vây nã chủ như tôi là Hùng vương, gia binh trong phủ tức giận, mới rút gươm ra để cứu chủ thì có nhiều người chết và bị thương. Mạnh vương phi nghe tin, liền sai chúng tôi đưa đệ nhị Công tử là Hùng khôi Thần qua lánh nạn ở Vân nam. Không ngờ đi đến Giang ninh thì độ

nhị Công tử bỏ trốn, chúng tôi tìm hoài cũng không thấy, nên liêu chết mà qua tới đây. Thừa tướng công ! Chúng tôi qua được tới đây, thật là trời bao gian khổ. Khi tới Áp lực giang thì có quân canh giữ, không cho qua. Sau nhờ có sứ thần Cao Ly qua cống, tôi phải nhận một người lái thuyền làm nghĩa phụ, cho hần vàng bạc, đồ hần vui lòng, nên mới qua tới đây được. Khi tới đây, ngày núp đêm đi, hỏi thăm dò la mới biết rằng Hùng quốc cũ bị giam cầm ở trong cung, còn tướng công và các tướng sĩ đều được bình yên cả. Chẳng biết Hùng quốc cũ ở trong cung bây giờ có được yên ổn hay không, thiệt nghĩ mà thăm, một nhà đều bị tai nạn ! » Châu Thống nói rồi Doãn thượng Khanh ngồi ngằn ngor, cô ý tức giận. Hồi lâu, bỗng hét lớn lên một tiếng mà rằng : « Thượng hoàng ơi ! Chẳng hay Thượng hoàng nghĩ sao lại đánh bỏ muôn dặm giang sơn mà đi, để đến nỗi trong nước sanh ra rối loạn. Thái hậu tuy là bậc minh chánh, nhưng chỉ sợ vì tình thân thuộc mà khó nổi xức phạm. Ta nghĩ mãi nhìn về nước nhà, xa cách phương trời, càng nghĩ lại càng thêm đau đớn ! »

Doãn thượng Khanh vừa nói vừa khóc, hồi lâu lại nói : « Ta lấy làm lạ ! Không biết cơ sao mà các quan không ai can ngăn Phi Giao hoàng hậu, Đồ man Hưng Phục là một đứa gian tà trong nước, không khéo thì nó như dịp này mà chiếm đoạt giang sơn chẳng ? »

Doãn thượng Khanh nói đến đó, lại vùng vằng đứng dậy, đập bàn mà kêu khóc rằng : « Trời ơi ! Ta là một bậc lão thần, trải thờ ba triều hường biết bao nhiêu lộc nước ơn vua mà chưa báo đáp được chút nào. Chẳng thả ta đập đầu mà chết như Lương thừa tướng lúc xưa cũng được danh lưu muôn thuở. »

Nói rồi truyền cho Châu Thống lui xuống nhà dưới và dặn rằng : « Người phải giữ kín, chớ tiết lộ cho ai biết, kẻo chúng nó đem lòng khinh bỉ thiên triều. » Châu Thống thưa : « Bẩm tướng công ! Chúng tôi muốn vào thăm Hùng quốc cũ

lắm, chẳng hay có được hay không ? » Doãn thượng Khanh thở dài nói rằng : « Người chớ lo phiền, chủ nhân của người bấy lâu tuy bị nữ chúa giam cầm, nhưng tấm lòng sắt đá không chịu đổi dời. Ta đã sai người dò la và tìm phương giải cứu, nhưng chưa có thể nói cho người biết được. »

Châu Thông vung mạng lui ra, Doãn thượng Khanh vào thư phòng viết một bức thư. Viết rồi cho kêu tên gia tướng là Tô Thành vào. Doãn thượng Khanh dặn rằng : « Ta có một phong thư giao cho người đem vào trong cung đệ trình Hùng quốc chủ. Người nên cẩn thận và xin Quốc chủ bức thư trả lời. » Doãn thượng Khanh lại nói : « Người chớ nói cho Hùng quốc chủ biết là có Châu Thông đến, kẻo Hùng quốc chủ lại thêm lo phiền. »

Nói về Hùng khởi Phụng bị giam lỏng trong cung hằng ngày buồn bã, thường ra dạo bước xung quanh vườn, bỗng thấy một cái lầu cao ở về mé đông, vắng vắng xa nghe có tiếng người khóc. Hùng khởi Phụng trong lòng nghi hoặc, mới đi thẳng đến cửa lầu, thấy chung quanh vắng vẻ không ai, mà cửa lầu lại khóa chặt. Hùng khởi Phụng không hiểu thế nào, còn đang ngần ngại, bỗng có một người nội giám già tay xách cái giỏ vừa đi tới nơi. Tên nội giám già ấy thấy Hùng khởi Phụng đứng đó, liền hỏi : « Thưa Quốc chủ, hôm nay sao Quốc chủ lại được rảnh như vậy ? » Hùng khởi Phụng nói : « Mấy bữa nay Thái tử không đến học, cho nên tôi cũng được rảnh rồi, dạo bước xung quanh vườn, bỗng nghe có tiếng người khóc ở đây, mới lững thững đi đến. Chẳng hay trên lầu cao này giam cầm người nào ? Và người xách trên tay cái gì vậy ? » Tên nội giám già thở dài đáp rằng : « Quốc chủ không hỏi đến thì thôi chớ đã hỏi đến càng khiến cho tôi thêm phiền muộn. Số là trên lầu cao này giam cầm một vị Thái tử, tức là cháu đích tôn tiên vương tôi thuở xưa. Câu chuyện dài lắm, bây giờ tôi nói không hết được. Xin Quốc chủ hãy trở về, đến khuya tôi sẽ lại hầu chuyện. Còn cái giỏ này là tôi đem cơm cho Thái tử ăn đó. Việc này xin Quốc chủ

giữ kín giùm, kéo đến lại nữ chúa thì Thái tử tôi khó toàn được tánh mạng. »

Lão nội giám nói rồi, mở khóa vào trong lầu, còn Hùng khởi Phụng thì lại trở về chốn cũ. Khi ăn cơm rồi, khép cửa đi nghỉ, lại truyền cho các nội giám rằng : « Đêm nay ta mệt nhọc, ta tha hủn cho các người. Các người phải im lặng để cho ta nghỉ, sáng mai cũng chờ có kêu cửa sớm làm gì. »

Các nội giám đã biết lánh Hùng khởi Phụng rồi, nên vưng lệnh lui hết. Lúc ấy Nam Kim nữ chúa đang bị bệnh, cho nên các quân cấm vệ canh phòng cũng trẻ nãi, không được nghiêm mật như xưa. Hùng khởi Phụng thắp một ngọn đèn, ngồi đợi lão nội giám đến. Qua đầu canh hai, bỗng nghe tiếng gõ cửa, có lão nội giám bước vào. Lão nội giám nói : « Quả nhiên Quốc cứu ngồi thấp đèn đợi tôi, như vậy mới biết người qui quốc thường hay trọng chữ tín. » Hùng khởi Phụng hỏi : « Người tên họ là gì ? Vào cung được mấy năm nay ? Mấy lời người nói cùng ta, ta chẳng hiểu chi hết. » Lão nội giám thở dài đáp rằng : « Tôi tên là Vương Trung, vào cung từ đời tiên vương, lúc ấy tôi hãy còn nhỏ, bầm đốt ngón tay, tính lại gần năm mươi năm trời. Vì Thái tử bị giam cầm ở trên lầu cao kia là về dòng tiên vương tôi thuở xưa. Nam Kim nữ chúa lập kế cho uống sanh báo hạ, để đến nỗi không nói được, rồi đem giam cầm vào đây để chiêm đoạt ngôi vua. Tuy vậy Thái tử tôi vẫn thông minh, hiểu biết mọi việc. Từ khi Quốc cứu đến, tôi cũng thường đem tình hình trong cung mà nói cho Thái tử tôi nghe. Nữ chúa say mê thế nào và Quốc cứu nghiêm chánh thế nào, tôi đều nói hết. »

Nói tới đây, Vương Trung nín một chút, rồi lại nói tiếp : « Hùng quốc cứu ơi ! Tôi thuật chuyện cho Thái tử tôi nghe thì Thái tử tôi chỉ gật đầu, rồi ra hiệu biểu tôi đến nói với Quốc cứu. Ngặt vì Nam Kim nữ chúa pháp lệnh nghiêm minh lắm, cho nên bấy lâu tôi không dám đến. Độ này nữ chúa bị bệnh chẳng ai để ý đến nơi cung cấm, đó cũng là lòng trời xui khiến hôm nay tôi lại gặp quý nhơn, tôi có một việc muốn nhờ quý

nhơn, nếu quí nhơn ra tay giúp giùm thì thật là một cái ơn tái tạo vậy. »

Vương Trung vừa nói vừa khóc rồi quí xuống lạy. Hùng khởi Phụng vội vàng đỡ dậy nói rằng : « Nếu việc như vậy mà người cầu ta thì há chẳng vô ích lắm. Ta cũng còn bị giam cầm, thì còn cứu ai được nữa ? » Vương Trung khóc mà thưa rằng : « Chúng tôi không dám làm bận lòng Quốc cứu gì hết, chỉ xin Quốc cứu nói giúp với Nam Kim nữ chúa cho Thái tử tôi được cắt tóc đi tu, như vậy là cứu cho Thái tử tôi được toàn mạng đó. Quốc cứu nói thì thế nào nữ chúa cũng chấp thuận. Vừa rồi tôi đem cơm vào, Thái tử tôi có viết mấy vần thơ, biểu tôi đệ trình cho Quốc cứu. »

Nói rồi thò tay vào trong áo, lấy ra một mảnh giấy đựng cho Hùng khởi Phụng. Hùng khởi Phụng mở ra xem, bài thơ như vậy :

« Quí nhơn ít khi gặp,
« Sự tình khó giải phân.
« Đầu phải tham vui sướng,
« Chỉ muốn trọn tiền nhơn.
« Muốn đời nước còn đó,
« Trăm năm độ mấy xuân.
« Lòng này xin phát nguyện,
« Rửa sạch bụi hồng trần. »

Hùng khởi Phụng xem rồi, tấm tắc khen ngợi mà rằng : « Thái tử cũng có văn tài ! Xem ý trong mấy câu thơ này thì là người có ý chán đời, muốn cạo đầu đi tu mà thôi. »

Hùng khởi Phụng nói chưa dứt lời, bỗng thấy có một người ở ngoài bước vào, Vương Trung chẳng còn hồn vía nào, sợ toát mồ hôi, Hùng khởi Phụng nhìn lại có ý mừng rỡ. Nguyên người vừa bước vào đó tức là gia tướng của Hùng khởi Phụng tên là Tô Thành. Lúc ấy Tô Thành quí lạy mà bẩm rằng : « Tôi là Tô Thành, xin cúi đầu chào Quốc cứu. »

Hùng khởi Phụng biểu Tô Thành đứng dậy, rồi quay lại nói với Vương Trung rằng : « Người này là gia tướng tôi,

đã leo qua thành mà vào tới đây. » Vương Trung nghe nói mới yên lòng. Hùng khởi Phụng day lại hỏi Tô Thành rằng: « Thế nào ? Doãn tướng công lòng rày vẫn được mạnh giỏi chớ ? Ta thường hỏi Thuận thiên vương cũng đã biết rằng quốc sử mới tu bổ được phần nữa, mà mọi người đều bình yên hết. Nhưng ta lại nghe đồn toàn gia họ Hùng ta đều bị giam cầm. Phái Giao hoàng hậu lòng quyền chuyên chánh, làm nhiều sự hung tàn, chẳng biết có phải như vậy hay không ? »

Tô Thành đứng dậy bẩm rằng : « Bẩm Hùng quốc cứu ! Chính vì việc ấy mà hôm nay tôi mới vào đây. Doãn tướng công có viết một bức thư, sai tôi đem vào dâng cho Quốc cứu. »

Nói rồi, liền lấy bức thư giắt ở trong mình ra, dâng cho Hùng khởi Phụng. Hùng khởi Phụng ngó thấy phong thư mấy lần gói kín, thì động lòng ưa nước mắt, rồi mở ra xem. Bức thư như vậy :

« Gần nhau trong gang tấc mà tựa hồ như góc biển ven trời. Thấm thoát đã mấy năm, Quốc cứu vẫn giữ được tâm lòng sắt đá thì cũng đáng một một bậc vĩ nhân đời nay.

« Bấy lâu ta có nghe đồn Phái Giao hoàng hậu lòng quyền, nhưng chưa chắc, nay nhận được tin xác thật thì đã quả nhiên. Toàn gia họ Hùng đều bị giam cầm, may nhờ có Thái hậu hết sức hộ trì, cho nên mới được toàn vẹn, vậy Quốc cứu cũng không nên lo ngại nữa. « Nay thời cơ biến chuyển, Thượng hoàng bỏ đi, Thái hậu bị bệnh, việc nước đã như vậy thì còn nghĩ chi đến việc nhà.

« Ta có nghe Thái tử Cao ly về dùng tiên vương bị nữ chúa cho uống sanh bán hạ, đến nỗi cảm không nói được, lại bắt đem nhốt ở trong cung. Ta có dặn tên lão nội giám phải ở đó, dùng lục đậu thang cho uống hằng ngày thì tự nhiên lần lần sẽ hết bệnh cảm. Đợi khi Thái tử lành bệnh, chừng đó các quan sẽ hiệp nhau tôn Thái tử lên ngôi. Còn vị Thái tử con của nữ chúa kia tức là một vị Công chúa cải dụng nam trang đó, Thái tử đã lên ngôi thì hai ta chắc được về nước. Việc này ta nên cần thận lắm mới được, kéo thấu tai nữ chúa thì chắc có tai vạ về sau.

« Nội giám Trương Thuận là người quê ở Bắc kinh, theo Nam
« Kim nữ chưa qua đây, người ấy có thể tin cậy được. Nhờ hắn ra
« vào chuyển giao âm tín thì không sợ trở ngại gì. Nếu có việc gì cần
« dùng quân sĩ, thì năm trăm quân theo ta qua đây, lâu nay vẫn luyện
« tập chuyên cần, có thể giúp việc được. Đại trượng phu trong khi
« nguy cấp phải vận trù quyết sách, không lẽ cứ bó tay ngồi chịu
« chết hay sao ? Nói chẳng hết lời, Quốc cứu nên nghĩ kỹ. »

Hùng khởi Phụng coi vừa dứt, thì khốc rỗng, rồi giám
chờn đập Lân, tỏ ý tức giận. Vương Trung cả sợ, liền nói :
« Bẩm Quốc cứu ! Hai bên đều có người canh giữ, nếu chúng
nó nghe tiếng thì nguy hiểm lắm ! » Tô Thành nói : « Không
cần lo việc ấy, vì tôi đã đốt mười nén mè hően hương xông cho
bọn nó mê mẩn hết, có lẽ đến sáng mai bọn nó mới tỉnh dậy
được. » Hùng khởi Phụng than rằng : « Một nhà mang họa
cũng vì hai chữ tận trung. Thôi, việc ấy chẳng nói làm chi,
bây giờ người thử dùng lực dậu thang má cho Thái tử uống
thử. Người phải cẩn thận cho lắm mới được, đừng để lộn
tiếng mà không hay. » Vương Trung lay tạ lui ra. Hùng
khởi Phụng lại hỏi đến tình hình bên ngoài ; Tô Thành thuật
hết lại rằng : « Doãn tướng công tu bổ quốc sử, các quan nơi
Hàn lâm viện Cao ly quốc đều phải kính phục, ai cũng gọi
tướng công là một vị thiên thần. Các quân sĩ theo qua đây,
tướng công lại ra công luyện lập hàng ngày, một người có
thể cự nổi được ngàn người. Tướng công muốn khởi sự
từ lâu, nhưng ngại về nỗi Quốc cứu còn ở trong cung, không
ai ủng hộ, vì sợ trong cung có sự rối loạn thì làm sao Quốc
cứu tránh khỏi cái ảnh hưởng đó. » Hùng khởi Phụng nói
rằng : « Cần gì phải lo như vậy ! Người ta sống chết, cũng
đều có số mạng. Nay ta viết một bức thư, nhờ người mau
đem ra dâng cho tướng công. Lúc này có lẽ nữ chúa giận ta
lắm, có thể chết được. »

Nói rồi, liền viết thư trao cho Tô Thành. Lại dặn Tô
Thành rằng : « Người phải cẩn thận, ra nói với tướng công,
hề có sự gì bí mật, cứ bàn với Thuận thiên vương cũng

được, đừng lo ngại gì, vì hân là một người trung nghĩa thành thiết ở Cao ly này. Lại xin tướng công nên giữ gìn thân thể, để lo việc nước nhà, còn thân ta chết nên lo nghĩ nữa. » Tô Thành lạy tạ lui ra. Lúc ấy đã sang đầu canh năm, Hùng khởi Phụng đứng dậy đi mở cửa, trong lòng ngẫm nghĩ luống những âu sầu về nỗi nhớ thương cha mẹ. Hùng khởi Phụng nói thầm rằng: «Biết chừng nào cho ta thoát khỏi chỗ hỏa ngục này! Hỡi Nam Kim ơi! Ta cùng mi có thù oán gì đâu, sao mi lại hãm hại ta như vậy? Ta nghĩ bao nhiêu lại thêm đau đớn bấy nhiêu. Ta đâu có chết bây giờ cũng là một sự vô vị. Trời ơi! Cha mẹ, anh em không được gặp mặt, vợ con sanh sản cũng chẳng biết ra sao? Nhà ta, ta còn không cứu giúp được, thì công đâu mà đi cứu giúp ai! »

Hùng khởi Phụng nghĩ quanh nghĩ quẩn, càng nghĩ càng thêm giận Nam Kim nữ chúa lại than rằng: «Hỡi Nam Kim ơi! Mi hại ta đến thế này là cùng! Chẳng hiểu vì sao Hoàng phủ Tương vương lúc xưa lại đem Nam Kim mà gả cho Bà hoa vương làm gì, để làm hại cho Cao ly quốc và xi nhục lấy cho Trung quốc nữa. Thế mới biết cái thân vua vật, ít người giữ được lòng trinh, nhưng ta lấy làm lạ cho nàng Hạng hoa Tu, lại giữ được trong ngọc trắng ngà, lòng son đỏ sắt, đều tấm thân linh đình chìm nổi, cũng chẳng chút đổi dời, so sánh hai người thiệt là hai thái cực.» Hùng khởi Phụng còn đang suy nghĩ, bỗng nghe bên ngoài có tiếng người lao xao rằng: « Chết chưa! Trời đã sáng rồi! Mau mau dậy, kéo nữ chúa tới đây thăm Hùng quốc cứu thì chúng ta sẽ bị trọng phạt! »

Lúc ấy mọi người đều kinh hoảng, cùng nhau trở dậy. Một tên nội giám chạy vào bẩm với Hùng khởi Phụng rằng: « Bẩm Quốc cứu! Nữ chúa long thể bất an, Thái tử phải vào săn sóc thuốc thang, vậy tạm xin Quốc cứu cho Thái tử nghĩ học. »

Nói về Nam Kim nữ chúa ở trong cung suốt ngày cứ nằm lì bì, ăn chẳng biết ngon, ngủ không yên giấc, có lúc thì nước mắt khóc, có lúc thì khúc khích cười, cũng nhiều khi

hăm hăm nổi giận, đánh đập cung nữ cùng nội giám, có khi đến chết. Nam Kim nữ chúa bị bệnh nằm một chỗ, ngày giờ thối thoát đã ba năm trời. Bao nhiêu việc chánh trị trong triều, chẳng xem xét đến. Nam Kim nữ chúa biết Khắc Lâm có ý muốn phản nghịch, mới không tin dùng như trước, lại giao hết chánh quyền cho Thuận thiên vương. Vì vậy mà Khắc Lâm đem lòng oán giận, mỗi khi vào cung, thường hay mỉa mai cười cợt, sánh nữ chúa như nàng Hạ Cơ thuở xưa. Nam Kim nữ chúa lấy làm hổ thẹn, không biết nói thế nào. Muốn trị tội Khắc Lâm thì nữ chúa đã bất lực không trị nổi, còn cứ để cho hăm mỗi ngày một cường ngạnh thì cũng khó lòng giữ trọn được ngôi trời. Nam Kim nữ chúa liền truyền đem năm trăm cấm binh vào canh giữ các cửa cung, nhưng ngặt vì đau yếu nằm một chỗ, nên kỷ luật không được nghiêm minh, kẻ ra người vào, chẳng ai tra xét cho kỹ. Nội giám Trương Thuận báo tin cho Doãn thượng Khanh biết là Thái tử ở trong cung đã hết cảm rồi. Hùng khởi Phụng cũng viết thư gọi ra bảo Doãn thượng Khanh hãy khởi sự. Còn Khắc Lâm từ khi đi đánh giặc Đông di thắng trận trở về, Nam Kim nữ chúa thăng làm Tướng quốc. Tuy rằng thăng chức, nhưng kỳ thiệt là giảm bớt quyền hành. Khắc Lâm cậy mình là người trí cao sức mạnh, lại tin rằng nữ chúa đau nặng thì chắc phải truyền ngôi cho mình. Bởi vậy nên hằng ngày chỉ đắm mê tiêu sắc, hoặc bàn đến chuyện cướp ngôi. Khắc Lâm thường định phong chức sẵn cho các bà vợ, hễ khi lên làm vua thì người này làm Hoàng hậu, người nọ làm Tả phi, người kia làm Hữu phi, vân vân. Khắc Lâm cười mà nói với mấy người vợ rằng : « Nam Kim nữ chúa đã già mà lại vô liêm sỉ. Các người ví như sen ngổ đảo tơ mà ta còn không thiết, lẽ nào lại đắm mê một đứa đàn phụ như vậy. Nếu ta không sợ còn chút Thái tử về dòng tiên vương thì ta còn để con gái già ấy làm chi, chỉ tặng nó một lưỡi gươm là xong việc. Ngặt gì còn Thái tử ở trong cung, nếu ta khởi sự, thì thần dân không phục. Bởi vậy ta phải nhờ đến oai quyền của con gái già ấy, để cho trong ngoài không ai dám nói câu gì. »

Khắc Lâm bằng ngày bán tình với vợ con như vậy, và đem chuyện ấy làm một sự cười đùa, bỗng nghe Thuận thiên vương đem cấm binh vào canh giữ các cửa cung. Khắc Lâm lấy làm tức giận, nên mỗi khi đi chầu, là đem hết lời mà xỉ mạ Nam Kim nữ chúa là phương dám dăng. Nam Kim nữ chúa nghĩ càng tức giận, căn bệnh càng ngày càng tăng. Lúc thì tay chân lạnh như đồng, lúc thì khắp mình nóng như lửa. Trước còn gương dậy đi lại được, sau chỉ đành nằm liệt một nơi. Nam Kim nữ chúa ngày đêm mê mẩn, thấy những ma cũng quỉ mà phần nhiều là những oan hồn chính tay mình đã giết hại khi xưa. Nào các cung phi, nội giám và các quan văn võ bị Nam Kim nữ chúa giết oan lúc trước, bấy giờ đều xỏa tóc xúm xít lại mà bắt thường mạng. Nam Kim nữ chúa biết mình chẳng sống được bao lâu nữa, mới triệu Thuận thiên vương vào cung dặn rằng: « Đại vương ơi ! Tôi cho đại vương đem cấm binh vào hộ vệ hoàng thành, là vì sợ Khắc Lâm cậy thế làm bậy. Hễ tôi có hờn về chín suối thì ắt hẳn thừa cơ mà khởi sự chiếm đoạt ngôi trời. Vậy việc này tôi trông cậy ở đại vương, đại vương nên lập kế giết Khắc Lâm, rồi phò Tiều thái tử lên ngôi đại bõ. »

(Xem tiếp tập 32)

*In, xuất bản và phát hành
tại nhà in*

TÍN DỨC THƯ' XÃ

25, đường Sabourain — Saigon

Điện thoại : 20.678

HẬU TÀI - SANH - DUYÊN

(Tiếp theo sự tích Mạnh-lệ-Quân)

Độn rồi, truyền kêu Tiểu thái tử đến để lấy mừng thức phụng là Thuận thiên vương. Tiểu thái tử vưng mạng, đến trước mặt Thuận thiên vương, cúi đầu quì lạy. Thuận thiên vương ngắm nghĩ hồi lâu rồi thở dài tâu rằng : « Muốn tâu nữ chúa ! Nữ chúa đã truyền dạy, lẽ nào hạ thần lại dám không tuân. Ngặt vì Khắc Lâm đã yết thị bố cáo cùng thần dân trong nước rằng Tiểu thái tử đây là con gái. Nay ngôi Thái tử về dòng tiên vương còn đó, cớ sao lại phế nam lập nữ cho được ? Việc này trong ngoài ai cũng biết, thì hạ thần còn biết nói thế nào ? Muốn tâu nữ chúa ! Chẳng hay khi trước nữ chúa nghĩ thế nào mà lại dùng thứ thuốc độc làm cho Thái tử về dòng tiên vương mắc phải bệnh cấm ? Nữ chúa tự quyền tạm lãnh ngôi trời nên không ai dám nói, chớ bây giờ định lập Công chúa lên làm vua mà lại nói dối là Hoàng nam thì khó lòng ngăn cấm được miệng người. Việc này hạ thần không dám vưng mạng, xin nữ chúa nghĩ kế khác, cho ổn thỏa hơn. »

Thuận thiên vương nói chưa dứt lời, bỗng nghe Nam Kim nữ chúa hét lớn một tiếng, rồi dậm kéo lên cõ, mở hải toát ra dầm dề. Thân hình Nam Kim nữ chúa ồm tong, nét mặt lại tái mét, chẳng còn hột máu. Thuận thiên vương thấy cơ nguy đã đến, liền truyền cho mọi người xung quanh rằng : « Các người nên phải cẩn mật, cấm không được nói ra cho người ngoài biết. » Nói rồi lập tức chạy vào vườn ngự uyển để bàn mưu với Hồng khôi Phụng. Thuận thiên vương nói : « Tánh lời sơ thiền, có nhiều điều không nghĩ tới, vậy xin

nhờ Quốc cứu giúp mưu ; bây giờ lấy cớ gì mà chém Khắc Lâm cho được ? »

Hùng khởi Phụng thấy Thuận thiên vương báo tin Nam Kim nữ chúa đã chết, liền tươi cười mừng rỡ hỏi rằng : « Nữ chúa chết rồi sao ? » Thuận thiên vương nói : « Chính mắt tôi đã thấy vừa rồi, lẽ nào lại còn không thiệt ! Bây giờ tôi đã truyền khóa chặt các cửa cung rồi. » Hùng khởi Phụng mừng lắm, nói rằng : « Nếu nữ chúa chết rồi thì là phước cho tiên vương, cho nước Cao ly và cũng là phước cho đại vương nữa. Xin đại vương truyền lệnh cho các cung phi và các vương tử vào làm lễ khâm liệm, và tuyền ngón trả ngôi vua lại cho Thái tử dòng tiên vương. Như vậy là danh chính ngôn thuận, nếu Khắc Lâm không theo, thì ta có thể bắt hắn đem ra chánh pháp được. Nếu đại vương sợ hắn sanh biến thì nên sai người báo tin với Doãn tướng công, xin người đem quân bốn bộ đến hộ cứu. Còn đại vương cùng tôi đem cấm binh phò tá Thái tử lên ngôi, như vậy các quan không ai dám đi ngai (lễ) gì. Đó là kế vẹn toàn, đại vương nên hành động ngay mới được. » Thuận thiên vương nghe nói, gật đầu khen rằng : « Quốc cứu thiệt là một bậc kỳ tài, không kém gì Trần Bình thuở trước. » Thuận thiên vương nói rồi, liền đứng dậy đi liền. Hùng khởi Phụng vội vàng viết một bức thư thuật rõ việc Nam Kim nữ chúa đã tạ thế rồi, xin Doãn thượng Khanh nên mau mau đem quân đến giúp Thái tử lên ngôi. Hễ trừ được Khắc Lâm thì các quan triều thần không còn ai dám nói gì nữa. Hùng khởi Phụng viết thư xong thì vừa gặp nội giám Trương Thuận đến, Hùng khởi Phụng cầm bức thư trao cho Trương Thuận mà dặn rằng : « Tôi có bức thư này nhờ người đem ra trao cho Doãn tướng công, người nên đi mau, kéo trễ việc. »

Nội giám Trương Thuận nói : « Bẩm Quốc cứu ! Tô Thành ngày nào cũng đến nhà tôi, hỏi thăm tin Quốc cứu, tôi đã nói cho biết là Quốc cứu vẫn được an hảo, nữ chúa bệnh nặng, mà Thái tử thì đã khỏi cảm. Tô Thành nghe nói mừng rỡ lắm,

liền đi báo cho Doãn tướng công biết. Nay Quốc cửn lại nói có việc cần cấp, vậy thì tôi xin tức khắc đi liền. »

Nói rồi, cầm phong thư đi thẳng ra nhà công quán, dâng cho Doãn thượng Khanh. Doãn thượng Khanh coi thư cả mừng, liền biểu nội giám Trương Thuận ở đó để dẫn đường. Doãn thượng Khanh truyền kêu Trương Long và Triệu Hồ vào, đưa bức thư của Hùng khởi Phụng cho hai người xem, rồi dặn đến đầu canh năm phải lập tức đem quân tiến vào triều để phò Thái tử lên ngôi đại bảo. Doãn thượng Khanh lại nói : « Chúng ta sống hay thác cũng là nhờ cơ hội này, vậy hai người nên hết sức mới được. » Trương Long và Triệu Hồ nghe nói cả mừng, lập tức đội mũ trụ, mặc áo giáp và hiệp quân lại để khởi sự.

Dân nước Cao ly vẫn nghe tiếng quân Nguyên hùng cường, đã có ý kiêng nể, lại thấy hành động về quân sự nên ai nấy đều khiếp đảm kinh hồn. Lúc ấy Thuận thiên vương ra giữa triều, tuyên chiếu cho các quan văn võ nghe. Các quan đều cúi đầu nín lặng, không ai dám nói gì. Chỉ có Khắc Lâm hăm hăm nổi giận, nói rằng : « Người chớ nói bậy ! Người định dối ai, chớ dối ta sao được ! Thái tử đã bị bịnh cảm, lẽ nào lại còn biết nói. Lục đạo thang đầu phải là một vị thuốc thần ! Việc này quả là Thuận thiên vương đặt chuyện nói ầu, để muốn thừa cơ đem lòng phản nghịch. Nếu nói vị Thái tử sau này là Công chúa giả trai, sao không đem ra giữa triều để khám nghiệm, còn như nói vị Thái tử trước nay đã nói được, thì có bằng cớ gì tin được hay chẳng ? » Nói rồi, liền quay mình lui ra. Khi ra đến cửa ngoài, thì vừa gặp Doãn thượng Khanh, Khắc Lâm đã toan lánh mặt, nhưng không thể trốn đâu cho được. Doãn thượng Khanh ngó thấy liền hô lớn truyền cho các tướng rằng : « Các tướng đâu ! Chớ để cho đũa gian tặc ấy tẩu thoát ! »

Trương Long và Triệu Hồ vâng lệnh, rút gươm ra mà chém Khắc Lâm. Khắc Lâm bất ngờ bị hai mũi gươm, hốt nhiên khỏi xác. Doãn thượng Khanh truyền cầm lấy thủ cấp đem

vào triều, các quan ngó thấy, thấy đều run sợ. Doãn thượng Khanh nói với các quan rằng : « Thủ cấp Khắc Lâm đây, nếu ai còn phản đối điều chi thì hãy coi thủ cấp này mà làm gương. »

Các quan đều vưng vưng dạ dạ xin tuân mạng. Doãn thượng Khanh ngó lên thấy Hùng khởi Phụng và Thuận thiên vương, thì nửa mừng nửa thương, không biết nói sao cho xiết ! Bỗng nghe ngoài cửa có tiếng người huyên náo, Trương Long và Triệu Hồ quí xuống bẩm rằng : « Bẩm tướng công và Quốc công ! Có em của Khắc Lâm tên là Ma Y, đem cấm binh đến định báo thù cho anh. » Doãn thượng Khanh cười gằn nói rằng : « Lũ chuột ấy có gì đáng lo, vậy nhị vị tướng quân nên lập tức trừ ngay cho troyết hậu hoạn. » Trương Long và Triệu Hồ lãnh mạng đem quân ra đánh Ma Y, còn ở trong triều thì trần thiết các đồ nghi vệ để thỉnh tán quân lên ngôi. Còn Trương Long và Triệu Hồ phụng mạng đem quân ra đánh, thấy Ma Y bộ tướng dữ tợn, mặt đen như lọ chảo, hai mắt to như lục lạc. Ma Y hét lớn rằng : « Thắng nam man kia ! Sao mĩ dám giết anh ta ? Thủ này không thể đội trời chung được ! »

Nói dứt, liền cưỡi song đao xông vào chém. Trương Long và Triệu Hồ vội vàng buới thương lên đỡ rồi đâm trở lại. Hai bên giao chiến hồi lâu mà chưa phân hơn thua. Ma Y đang lúc ham chiến tung hoành giữa trận rất háng hái. Hai bên đang cầm cự với nhau, bỗng thấy Ma Y hét lớn một tiếng, máu từ trong cổ họng bắn ra có vòi, ngã lăn xuống đất. Trương Long và Triệu Hồ lệ tay nhảy tới cắt lấy thủ cấp. Quân của Ma Y như rắn không đầu, nên bỏ chạy tán loạn. Trương Long và Triệu Hồ háng hái, thúc quân đuổi theo chém giết. Bỗng thấy nội giám Tô Thành tay cầm thanh kiếm đưa cao lên kêu lớn rằng : « Trương, Triệu nhị vị tướng quân ơi ! Có lệnh của Doãn tướng công và Hùng quốc công truyền kêu nhị vị tướng quân về, vì Ma Y đã chết rồi, không cần phải giết những dư đảng làm chi nữa. »

Trương Long và Triệu Hồ nghe lệnh, liền đứng lại hét lớn lên rằng : « Đáng lẽ ta giết cho hết bọn phản nghịch này mới hả dạ ta, nhưng tướng công và Quốc cứu mẫu lòng hiền sanh mà truyền kêu ta về, vậy ta cũng sanh phước cho bọn này, nếu còn theo bọn phản nghịch nữa thì chừng ấy đừng có trách ta. »

Nói rồi, rút quân trở lại. Khi về tới nơi, Trương Long cùng Triệu Hồ vào nạp thủ cấp Ma Y, Cao ly Thái tử cúi đầu cảm tạ. Doãn thượng Khanh và Hùng khởi Phụng cũng có ý vui mừng. Thuận thiên vương nói : « Nhị vị tướng quân đã hết sức khó nhọc, nhưng Ma Y cũng là tay võ nghệ tuyệt luân, nếu không nhờ mũi thần tiễn của Quốc cứu mẫu giúp thì nhị vị có thành công cũng còn lâu. » Chứng đó Trương Long và Triệu Hồ mới biết là Hùng khởi Phụng bắn chết Ma Y. Thuận thiên vương nói với Doãn thượng Khanh rằng : « Bây giờ trời gần sáng, triều nghị đã trần thiết sẵn sàng rồi. Xin tướng công cho nhị vị tướng quân đóng quân lại Ngõ môn, đợi khi tàn quân lăm lè tức vị yên rồi, sẽ cho rút về công quán. » Doãn thượng Khanh vâng lời, liền đứng dậy cáo từ, đi với Hùng khởi Phụng về công quán trước. Các gia tướng thấy Hùng khởi Phụng, ai nấy đều múa tay chào, mừng rỡ kể sao cho xiết. Doãn thượng Khanh thuật lại những công việc trong khi khởi sự cho mọi người nghe. Gia tướng của họ Hùng là Châu Thống cũng chạy ra cúi đầu tạ mừng Hùng khởi Phụng. Châu Thống thưa : « Bẩm Quốc cứu! Chẳng bao lâu nữa Quốc cứu sẽ được về đến nhà, không biết có được ăn xá hay không ? » Châu Thống nói rồi, liền khóc. Hùng khởi Phụng cũng lau nước mắt nói rằng : « Bây giờ ta chỉ muốn có cách để bay mau về nước, còn sự sống chết, ta chẳng quản gì. Còn tình hình nhà họ Hùng ta bị giam cầm ra sao, người nên tỏ cho ta biết. » Châu Thống liền thuật lại từ đầu đến cuối, vừa kể lại vừa khóc. Hùng khởi Phụng động lòng, hai hàng nước mắt cũng chảy ròng ròng. Doãn thượng Khanh khuyên giải rằng : « Quốc cứu chớ nên than khóc, trời nào

phụ kể hiểu trung! Vả ta từng « Thập lữ nhứt sanh » nay ta còn sống đây, ta cần phải giữ ngọc gìn vàng, chờ nên than khóc theo nhi nữ thường tình. Hãy đợi khi về đến nước nhà chừng ấy ta sẽ liệu kế mà thi hành. » Hùng khởi Phụng nghe nói gạt nước mắt thưa rằng : « Tướng công đã dạy, tôi xin vâng mạng ! » Lúc ấy trong nhà công quán đã thấy bày một tiệc rượu rất long trọng. Có hai vị Phiên quan vào bẩm với Doãn thượng Khanh và Hùng khởi Phụng rằng : « Bẩm tướng công cùng Quốc cứu ! Tân quân định hôm nay thân hành ra đây để hầu rượu hai ngài, ngặt vì quốc sự còn bề bộn chưa yên, nên xin hẹn ba ngày nữa sẽ đến bái tạ. » Doãn thượng Khanh nói : « Tân quân cư xử như vậy, là quá ư thủ lễ. Nhưng ta muốn lần quân nên mau mau cho chúng ta được về nước là hơn. »

Trong khi ăn uống, hai Phiên quan đứng chấp tay hầu hai bên. Lại thấy có một bọn mười hai Phiên nữ, mình liễu thướt tha, rón rén bước vào cúi đầu lạy bẩm rằng : « Bẩm tướng công và Quốc cứu ! Chúng tôi xin kính chúc hai ngài được vạn an. »

Doãn thượng Khanh cười mà nói với Phiên quan rằng : « Tân quân mới lên ngôi, nên lấy việc nữ sắc mà răn mình mới phải. Huống chi ta cùng Hùng quốc cứu không phải là người ham mê nữ sắc, thì còn dùng đến bọn nữ nhạc ấy làm chi. Vậy người hãy biếu bọn nữ nhạc lui ra, để chúng ta ngồi uống rượu nói chuyện với nhau cho được tỉnh mịch. » Phiên quan vâng lời, biếu bọn nữ nhạc lui ra. Trong khi Doãn thượng Khanh và Hùng khởi Phụng uống rượu thì Phiên quan phi ngựa đem các món ăn ở trong ngự trù đến.

Cách ba hôm sau, Trương Long và Triệu Hồ lại rút năm trăm quân về đóng tại nơi công quán, ai nấy đều hớn hờ vui cười, mừng rằng sắp được về nước. Hai vị tướng quân vào bẩm với Doãn thượng Khanh và Hùng khởi Phụng rằng : « Bẩm tướng công và Quốc cứu ! Cao ly quốc vương cũng sắp sửa thân hành ra đây để bái yết hai ngài ! »

Nói chưa dứt lời, bỗng thấy long giá đi đến, các quan thị vệ hầu hạ hai bên, Doãn thượng Khanh và Hùng khởi Phụng vội vàng đứng dậy chạy ra nghinh tiếp. Cao ly quốc vương quì lạy thưa rằng : « Thưa Doãn tướng công và Hùng quốc cứu ! Hai ngài đã trị khỏi bệnh cảm cho tôi, lại giúp cho tôi phục được quốc tộ, ơn lớn ấy không biết lấy chi báo đền. nay tôi xin cúi đầu để bái tạ. » Doãn thượng Khanh và Hùng khởi Phụng xúm lại đỡ Cao ly quốc vương dậy rồi nói rằng : « Quốc vương dạy quá lời. Việc cứu tai trừ nạn là bổn phận của chúng tôi. Chúng tôi đã phụng mệnh thiên triều qua đây, là có ý giúp đỡ quý quốc. Nay quốc vương mới lên ngôi, công việc chưa được yên, chúng tôi thiết tưởng quốc vương chớ nên khinh thường ra ngoài. »

Nói rồi, mời Cao ly quốc vương ngồi, dùng lễ « Tân chủ » mà tương kiến. Doãn thượng Khanh thấy quốc vương tướng mạo khôi ngô, mắt sáng mi dài, khổ mặt tròn trặn, biết không phải là người thường, mới hỏi đến việc trong nước. Cao ly quốc vương ứng đối rất tinh tường. Cao ly quốc vương lại nói : « Nay công việc trong triều vừa tạm yên, tôi đã ủy thác cho Thuận thiên vương lo việc đại sự. Tôi muốn mời hai ngài vào ở trong hoàng cung, để cho tôi được sớm khuya hầu hạ. » Doãn thượng Khanh đáp rằng : « Xin đa tạ lòng tử tế của quốc vương, nhưng chúng tôi bây giờ chỉ mong sao được về nước sớm chừng nào hay chừng nấy, nếu quốc vương có nghĩ đến cái công nhỡ mọn của chúng tôi thì xin cho chúng tôi về sớm. »

Cao ly quốc vương thở dài mà rằng : « Thưa nhị vị ân nhân ! Cái ơn sâu của nhị vị ân nhân đối với tôi thiệt chẳng khác nào như trời cao biển rộng. Từ khi tiên vương tạ thế, tôi chịu bao nhiêu nỗi đắng cay, cũng tưởng thân này đành chịu chết già ở trong thâm cung, chớ trông gì được thấy ánh sáng mặt trời nữa, không ngờ lòng trời xui khiến, nên gặp được nhị vị ân nhân, đã hết sức lập kế bày mưu cho tôi thân phục được giang san, ơn ấy đâu kết cớ ngậm vành

cũng chưa đủ báo đền. Tôi định rước hai ngài vào ở trong cung, để cho tôi được phụng thờ một vài năm, nay hai ngài lại đòi về như vậy thì tôi càng nghĩ càng thêm đau đớn. » Doãn thượng Khanh và Hùng khởi Phụng nghe nói, cũng động lòng, liền khuyên giải rằng : « Quốc vương chớ nghĩ như vậy, cái công lao nhỏ mọn của chúng tôi, có chi mà đáng kể. Chúng tôi bỏ nước xa nhà bấy lâu, ngày nay thế nào cũng phải trở về. Quốc vương đã là một vị minh quân, chắc sau này sẽ được hưởng nhiều hậu phước. Chúng tôi không thể tuân lệnh quốc vương mà ở đây được, xin quốc vương từ đây đối với Thiên triều, nên hàng năm lần cống, để giữ cho tròn hai chữ « Trung thành » thôi. »

Nói chưa dứt lời thì có Thuận thiên vương đến. Thuận thiên vương chào Doãn thượng Khanh và Hùng khởi Phụng, rồi làm lễ triều kiến quốc vương. Hùng khởi Phụng nói với Thuận thiên vương rằng : « Tôi có một điều này muốn tỏ cùng quốc vương : Số là hai chúng tôi phụng mạng Thiên triều qua đây, thăm thoát đã mấy năm, mà chưa lập nên công trạng chi cả. Nếu quốc vương muốn cho chúng tôi được về vang dõng chút thì xin cắt đất ở Áp lực giang mà dâng nạp cho Thiên triều. Đó là tỏ sự biết ơn của quý quốc vậy. »

Cao ly quốc vương cùng Thuận thiên vương đồng thanh đáp rằng : « Cái ơn sâu của nhị vị dẫu dâng nạp hết sáu trăm dặm giang sơn này, cũng không dám tiếc. Nay hai ngài đang nóng lòng muốn về nước, nhưng chúng tôi xin hai ngài tạm lưu lại trong một tháng, cũng không đến nỗi trễ. »

Lúc ấy nội giám đã đem các món ngự thiện bày la liệt ở trong phòng ăn. Cao ly quốc vương mời Doãn thượng Khanh và Hùng khởi Phụng ngồi uống rượu. Doãn thượng Khanh và Hùng khởi Phụng đồng thưa rằng : « Chúng tôi đâu dám như vậy ! Quốc vương ban ơn cho chúng tôi uống rượu, chúng tôi xin bái lãnh, nhưng chỗ này không phải là chỗ quốc vương nên ngồi. Nếu quốc vương ngồi uống rượu với chúng tôi thì người ngoài dòm ngó ắt có điều dị nghị không

tôi. » Thuận thiên vương nói : « Sao hai ngài lại nói như vậy ? Nếu quốc vương tôi không được hai ngài giúp đỡ thì bây giờ hiện còn đang cầm và đang bị giam cầm ở trong cung. Vả lại Khắc Lâm cậy thế mong lòng muốn giành ngôi, nếu hai ngài không giúp thì chẳng những tánh mạng chúng tôi khó toàn, mà dòng dõi tiên vương tôi cũng sẽ bị diệt vong. Hai ngài đã không chịu vào ở trong cung thì quốc vương tôi thân hành ra đây để mời rước hai ngài là phải, xin hai ngài chớ từ. »

Doãn thượng Khanh và Hùng khởi Phụng khổ lòng từ chối, mới chịu ngồi uống rượu cùng Cao ly quốc vương và Thuận thiên vương. Cao ly quốc vương đứng dậy rót rượu mời Doãn thượng Khanh và Hùng khởi Phụng. Hai người khiêm nhượng từ chối đôi ba lần. Thuận thiên vương nói : « Hùng quốc cứu có thảo giùm cho tờ chiếu thư để bá cáo với nhân dân trong nước, ai nghe cũng phải giọt lệ chứa chan. Tờ chiếu thư ấy lời lẽ nghiêm minh, có phần lại hơn Lạc tần vương thuở trước. Nay xin nhờ Quốc cứu thảo giùm một tờ chiếu thư nữa để bá cáo cùng các nước phụ cận, để các nước an lòng mà qui thuận thì quốc vương tôi mới khỏi sự lo phiền sau này. » Hùng khởi Phụng nói : « Có khó gì việc ấy, để tôi xin thảo liền. »

Khi uống rượu xong, nội giám đem văn phòng tứ bửu đến trước mặt, Hùng khởi Phụng tay cầm viết thảo tờ chiếu thư. Chén trà pha ở trước mặt chưa nguội, mà tờ chiếu thư đã thảo xong. Thuận thiên vương thấy vậy khen Hùng khởi Phụng là một bậc thiên tài. Cao ly quốc vương lấy tạ, rồi cáo từ về cung.

Lần lần thổ lộ, ác tà, thời hạn ở lại một tháng đã gần hết. Doãn thượng Khanh lại thúc giục định ngày phản hồi. Cao ly quốc vương truyền đặt tiệc ở Ngân loan điện để tiễn biệt. Trong khi dự tiệc, Hùng khởi Phụng nói với Cao ly quốc vương rằng : « Thừa quốc vương, Nam Kim nữ chúa trước kia tuy có tội, nhưng bao giờ cũng là nghĩa mẫu của

quốc vương, quốc vương cũng nên theo lệ mà gia phong, để khỏi phụ tấm lòng tiên vương nhường ngôi cho em thuở trước. Còn vị Công chúa con của Nam Kim nữ chúa, đức tánh thuần thực, tôi tưởng cũng nên sách lập làm Chánh cung. Thuận thiên vương là một trang trang trực đại thần, nước yên hay không, quan hệ ở nơi người ấy, quốc vương chớ nên khinh phụ. Hai viên nội giám : Vương Trung cùng Trương Thuận. Vương Trung có công bộ vệ, quốc vương cũng nên hậu đãi ; còn Trương Thuận có lòng nhớ quê cha đất tổ, quốc vương nên rộng ơn mà cho về. Còn trong bộ quốc sử Cao ly sau này chớ liệt tên tôi, vì việc tu bổ ấy nhờ tay Doãn thượng công, chớ tôi chỉ ngồi không mà ăn hại trong bấy lâu, nào có công gì với quốc sử. Muốn dặm xa xuôi, mấy lời tặng biệt, xin quốc vương xét tình mà nhậm lời tôi xin. » Cao ly quốc vương vâng dạ xin tuân lời. Khi uống rượu xong, Doãn thượng Khanh và Hùng khởi Phụng đứng dậy cáo từ ra đi. Cao ly quốc vương chum chim cười mà thừa rằng : « Hai vị ân nhân chậm chậm để tôi xin nói một lời : Cái ơn sâu của hai ngài, tôi không biết lấy chi đền báo. Nay đầu muốn lưu hai ngài ở lại, chắc cũng không được nào. Tôi sợ dĩ cố giữ hai ngài tạm lưu một tháng là vì tôi có làm cái sanh từ (1) để thờ hai ngài, đến ngày sóc vọng tôi sẽ ra đó bái yết. Nay sanh từ đã hoàn thành, xin mời hai ngài quá bộ đến chứng giám cái lòng thành kính của tôi. » Doãn thượng Khanh và Hùng khởi Phụng tỏ ý khiêm tốn mà rằng : « Quốc vương đối đãi với chúng tôi như vậy thật là quá hậu ! »

Lúc ấy xe giá đã sắp sẵn trước điện đình, Cao ly quốc vương mời Doãn thượng Khanh và Hùng khởi Phụng lên xe, rồi thân hành bước ra đẩy xe cho hai người đi. Doãn thượng Khanh và Hùng khởi Phụng hai ba lần từ chối, Cao ly quốc vương mới chịu thôi. Xe của Doãn thượng Khanh đi trước, kế đến xe Hùng khởi Phụng, rồi mới đến xe Cao ly quốc

(1) Sanh từ : đền thờ người còn sống

vương. Các quan văn võ thì lũ lượt theo sau, thẳng đường đến sanh từ. Cái sanh từ ấy cất theo kiểu cung điện nhà vua, trông rất tráng lệ, ngoài cửa có treo một bức hoành thếp vàng, trên đề bốn chữ « Báo đức thù ân » nét bút thật là sắc sảo. Doãn thượng Khanh cùng Hùng khởi Phụng bước vào, thấy bàn thờ hương lửa tử tế, lại có tạc hai pho tượng dung nghi tướng mạo giống mình in hệt. Hai pho tượng để ngồi trên ngai rồng, hốt bạc đai vàng, coi như hai vị vương giả rất tôn nghiêm rục rở. Nói tóm lại thì tạo thành một nơi sanh từ ấy tốn phí không biết bao nhiêu mà kể cho cùng. Doãn thượng Khanh cười mà nói rằng : « Trời ơi, cái diện mạo của tôi không đáng lưu truyền hậu thế. Quốc vương đã tốn phí bao nhiêu công của mà tạc hai pho tượng nầy để làm một cái trò cười cho hậu thế. Xin quốc vương hãy cho phá cái sanh từ nầy đi, thì chúng tôi mới khỏi áy náy. » Hùng khởi Phụng cũng nói : « Xin quốc vương cho phá đi là hơn ! »

Lúc ấy bên ngoài đã sắp sẵn các đồ nghi tiết để tiễn đưa Doãn thượng Khanh và Hùng khởi Phụng về nước. Cao ly quốc vương đệ trình một quyển biên các đồ cống lễ. Quốc vương lại đi với các quan liêu đưa mãi ra đến ngoài thành. Cao ly quốc vương vừa khóc vừa nói : « Bây giờ tôi không biết nói thế nào cho được, chỉ xin kính chúc hai ngài thượng lộ được bình an. » Doãn thượng Khanh và Hùng khởi Phụng cũng lau nước mắt mà rằng : « Nhơn dân khổ sở về việc binh đao đã lâu, từ nay quốc vương nên hết sức chăm lo quốc sự để cho nhơn dân được nhờ phước thái bình. »

Thuận thiên vương lại đưa ra đến ngoài mấy chục dặm đường, mới trở lại. Các tướng sĩ Cao ly đi hộ tống cho đến hết địa giới. Cao ly quốc vương lại cất đất ở bên Áp lục giang dựng nập Nguyên triều. Khi tới địa giới, địa phương quan ra nghinh tiếp Doãn thượng Khanh và Hùng khởi Phụng rồi giao trả bản đồ. Doãn thượng Khanh nói với Hùng khởi Phụng rằng : « Bây giờ ta nên cho Trương Long và Triệu Hồ đóng quân nơi đây, chờ có thánh chỉ cho người đến thay, chừng

Ấy sẽ về. » Hùng khởi Phụng gật đầu thưa rằng : « Tướng công dạy rất phải ! »

Bỗng thấy gia tướng chạy vào báo rằng : « Bẩm tướng công và Quốc cứu! Triều đình sai Hoàng phủ đệ nhị Quốc cứu đem năm ngàn binh tới đây nói là qua thăm tướng công và Quốc cứu, nhưng định rằng bề có sự bất trắc thì sẽ dùng quân ấy mà vây tội Cao ly. Đại đội binh mã chẳng bao lâu nữa cũng sẽ tới. » Doãn thượng Khanh và Hùng phối Phụng đều mừng rỡ mà rằng : « Nếu vậy thì may cho ta quá ! Ta đang lo không có đủ quân đề trấn miền sông Áp lực giang này, nay có năm ngàn quân tới đây thì còn lo ngại chi nữa ! »

Nói xong, ra lệnh cho Trương Long và Triệu Hồ đóng quân lại đó, đợi khi có quân khác đến thay rồi sẽ về.

Doãn thượng Khanh dẫn rồi cùng Hùng khởi Phụng và gia tướng đi gấp ngày đêm vượt sông Áp lực giang mà về Đãng châu. Khi tới Đãng châu, gặp Hoàng phủ Triệu Phụng, Doãn thượng Khanh và Hùng khởi Phụng mừng rỡ vô cùng. Ba người vào trong dinh quan Tổng binh để nói chuyện. Triệu Phụng quí lạy Doãn thượng Khanh làm lễ bái yết cứu tể, rồi sau lại bái chào Hùng khởi Phụng làm lễ tương kiến. Các quan trong thành cũng đều đến lạy mừng. Khi các quan lui ra rồi, Doãn thượng Khanh mới thuật những nỗi ly biệt trong mấy năm trời cho Triệu Phụng nghe. Hùng khởi Phụng hỏi Triệu Phụng rằng : « Song thân tôi ở nhà sự thế nào ? Xin Quốc cứu thuật rõ cho tôi biết với. » Triệu Phụng thở dài mà rằng : « Câu chuyện hoạn nạn trong mấy năm trời rất dài, bây giờ thuật lại làm sao cho xiết. Chỉ biết rằng người trang trực bao giờ cũng được trời giúp, nay Hùng trong thoát vòng tai nạn, hiện đang làm Thống soái chuồng quân binh quyền. Nói tóm lại thì câu chuyện rất dài ấy, thuật lại không xiết, đợi khi Quốc cứu về nước, chừng ấy sẽ biết rõ ràng hơn. » Hùng khởi Phụng nghe nói mới yên lòng, không hỏi chi nữa. Quan Tổng binh đệ trình hai tờ chiếu thư của Thái hậu ban bố : một tờ truất Phi Giao và

một tờ thư Thượng hoàng. Ai nấy đọc qua cũng đều ứa nước mắt. Doãn thượng Khanh thở dài than rằng : « Mạnh vương phi hạ thủ thảo mấy tờ chiếu thư này, trong lòng cũng đau xót lắm ! Thế mới biết bốn chữ « Trung hiếu tiết nghĩa » nhà Hoàng phủ chiếm hết rồi, làm cho tôi luống những trăm chiếu hồ thẹn. Mỗi khi nghĩ đến Lương thừa tướng, tôi càng thêm ngao ngán cho đời. » Doãn thượng Khanh lại nói với Triệu Phụng rằng : « Bây giờ ta cần phải sai quan đến trấn thủ những nơi địa giới của Cao ly mới được nấp mới được. » Triệu Phụng nói : « Trương Long và Triệu Hồ cùng năm trăm quân đi qua Cao ly, nay đã lâu ngày, ai chẳng có lòng nhớ nước nhớ nhà, vậy ta nên sai quan trấn thủ thay cho hai tướng về đây. Chúng ta tạm đóng tại Đãng châu này, đợi khi hai tướng tới nơi sẽ cùng nhau trở về kinh địa. » Nói rồi liền thảo biểu chương sai người về trước phi báo với triều đình.

Nói về Hùng vương ở nhà, ngày đêm mong tin của Hùng khởi Phụng, bỗng nghe báo có tờ văn thư đến cao cấp. Trong văn thư nói thành Kim lăng rất hiểm trở, không thể phá nổi. Và lại Định Quốc là tay nghiêng đồng, sức địch muôn người, bởi vậy quân ta đánh nhau mấy trận, đều bị thất, nay xin Thống soái đem binh đến cứu, nếu không thì ắt có sự nguy hiểm. Hùng vương đọc tờ cáo cấp, liền hăm hăm nổi giận, vào tâu với vua Anh Tôn xin cho mình đem quân trừ giặc. Vua Anh Tôn nghe tâu, ngâm nghĩ hồi lâu, rồi phán rằng : « Quốc trưởng ơi ! Chẳng bao lâu nữa Doãn tướng công và Hùng quốc cứu cũng về tới đây, vậy Quốc trưởng không cần phải đem quân đi đánh làm chi, để trăm sai một viên thượng tướng khác đi tiếp ứng, chắc thế nào cũng được thành công. » Hùng vương tâu rằng : « Muốn tâu bộ hạ ! Thành Kim lăng mà không phá được, là một cái họa lớn đáng lo, còn như sự cốt nhục đoàn viên, hạ thần thiết tưởng cũng không cần chi mấy. Và Định Quốc là tay vô đồng, lại thêm thành bền quân mạnh, nếu không dùng mưu trí, khó lòng mà được thành

công. Lưu Quí là kẻ thơ sanh, Vệ đồng Bưu tánh lại nóng nảy thì cứ làm sao cho lại Định Quốc. Vậy xin bề hạ cho bề thần dẫn năm ngàn cấm binh đi trừ Định Quốc. Chọn toàn những quân thiện chiến, không cần phải đem nhiều, vì đem nhiều cũng vô ích. » Vua Anh Tôn y tâu. Hùng vương liền ra giáo trường, điểm năm ngàn cấm binh, mỗi người đem theo quân lương trong ba tháng. Lại dùng Đồ đốc Sĩ Quí đi tiền phương. Nguyên Sĩ Quí là gia tướng của Lưu Quí. Lúc trước Lưu Quí sai Sĩ Quí về Kinh, Hùng vương thấy là người có tài, mới sung vào nơi cấm vệ. Mấy anh em Phò mã Triệu Câu cũng thương tài của Sĩ Quí. Nay Hùng vương phụng mạng binh phục Kim lăng, nên dùng Sĩ Quí làm tiền phương, đem năm trăm quân đi trước. Hùng vương về phủ, dặn Vệ vương phi rằng : « Nay mai trường tử là Hùng khởi Phụng về đây, tuy tôi đi vắng, Phu nhân cũng chớ lấy làm thương nhớ. Hễ nghe tin tôi bị thất trận thì mau mau sai trường tử đem quân đi đánh giải vây. » Hùng vương lại dặn Lương cầm Hà rằng : « Nàng Hằng ngọc Thanh nay đã quyết chí tu hành thì Hùng khởi Phụng về tới đây, con cũng chớ nên nhắc đến hai chữ « Nhơn duyên » nữa. Còn Tiểu công tử, thì con nên ráng công rèn luyện. Con coi như Đồng cung Thái tử, tuy còn ít tuổi mà tánh khí đã nghiêm chỉnh khác thường hơn người. » Vệ vương phi nghe nói, gật đầu khen phải, Lương cầm Hà lại dắt Tiểu công tử ra bái biệt Hùng vương. Trong khi Hùng vương uống rượu thì Tiểu công tử chấp tay ngồi hầu một bên.


Đầu canh năm hôm sau, Hùng vương đã dậy sớm để sửa soạn ra binh. Ngoài cửa đã cờ mở trống rung và bắn ba tiếng đại pháo. Các quan phụng mạng đi tiền tống Hùng vương. Mấy anh em Phò mã Triệu Câu cũng đi theo hai bên. Khi tiễn ra đến trường đình, Phò mã rót rượu mời Hùng vương, rồi lại kể tai dặn thăm mấy câu. Hùng vương gật đầu, lên ngựa đi liền. Hùng vương lại nói với các tướng sĩ rằng : « Cứu binh như cứu hỏa, chúng ta nên ngày đêm đi gấp, đề

cho mau tới nơi. » Nói rồi, truyền tướng sĩ cứ thẳng đường tiến đến Kim Lăng. Đi luôn đêm ngày qua các châu thành và huyện lỵ, cũng không dừng lại. Khi tới Kim Lăng, Lưu Quí đem các tướng ra bái yết Hùng vương và báo cáo tình hình trong mấy trận giao phong cùng Định Quốc. Lưu Quí nói : « Bẩm vương gia ! Định Quốc thật là mạnh mẽ, một người địch nổi muôn người. Chúng tôi sức mọn tài hèn, giao chiến ba trận, đều bị thất hết cả ba. Tướng sĩ ở chiến trường rất là khổ sở. Nay có vương gia đến thì may nhờ hồng phúc Thiên tử mà trừ được Định Quốc chăng ? »

Hùng vương cười mà đáp rằng : « Không biết tôi có trị được Định Quốc hay chăng ? Vì tôi tuổi già sức yếu, việc chiến trận cũng kém lúc xưa. Cũng bởi Định Quốc là một đứa phản nghịch, dám ra mặt kháng cự với triều đình, còn tôi đây chịu ơn triều đình đã lâu, nên tôi mới phải đem thân ra chốn chiến trường, để mong có cơ đền báo. Bây giờ hãy cho tướng sĩ nghỉ ngơi trong ba ngày nữa cho lại sức, rồi ta sẽ giao chiến một trận coi ra làm sao. » Lưu Quí đặt tiệc ở trong quân để khoản đãi các tướng sĩ.

Cách ba hôm sau, Hùng vương truyền cho bốn bộ binh giữ trại, còn cấm binh thì ra trận. Hùng vương đầu đội mũ, mình mặc giáp, ngoài lại phủ một lần áo bào, lưng đeo đai ngọc, ánh sáng rực rỡ. Trước mặt có năm lá cờ đỏ, phấp phới gió bay. Hùng vương truyền bắn ba tiếng đại pháo, rồi chia quân làm hai cánh : Tả tiên phương và hữu tiên phương cũng đều mình mặc giáp vàng, tay cầm thương bạc, thúc quân ra trận. Khi hai bên đã giáp trận, Định Quốc xông ra mắng rằng : « Hỡi Lưu Quí và Vệ đồng Bưu ! Hãy nghe ta nói mấy lời. Trong một tháng nay, các người đã im hơi lặng tiếng, không dám đối địch cùng ta, có sao nay lại bỗng đem quân đến nạp mình vậy ? Này ! Ta nói cho mà biết : Các người nên mau mau về tâu Thiên tử, đem muôn dặm giang sơn mà chia hai cho ta thì ta mới rút quân về, từ nay không quấy nhiễu nữa; bằng không thì ta kéo rốc về Kinh địa, chừng ấy ngọc đá khó phân. »

Định Quốc nói rồi, thì đắc chí mỉm cười, Hùng vương ăn giận hét lớn nói rằng : « Hồi quân phản nghịch ! Chớ có mứa mồ khua môi. Nay ta phụng chỉ đem quân tới đây nể tróc mi đem về đề mi chết chung một lượt với lão tặc Hưng Phục luôn thể. »

Định Quốc nghe nói, dõm lại thấy Hùng vương, thì giựt mình kinh sợ, nhưng cũng gương cười mà đáp rằng : « Tôi xin chào vương gia ! Vương gia nay đã già rồi, nên ở nhà dưỡng lão hoặc tập luyện võ nghệ ở giáo trường còn hơn, chớ còn  sức dẫu mà ra chốn chiến trường nữa. Vạy vương gia hãy lui về nghỉ đi, vì đao thương là vật vô tình, rồi có bề nào thì ăn năn không kịp. » Hùng vương nổi giận mắng rằng : « Loài phản nghịch chớ khoe tài ! » Nói rồi, liền truyền cho tiên phuông Sĩ Quý rằng : « Tướng quân mau ra bắt loài phản nghịch ấy cho ta. »

Sĩ Quý vưng mạng, phi ngựa chạy ra cử đao chém Định Quốc, Định Quốc nổi giận nói rằng : « Này Hùng Hiệu ! Nếu mi là tay anh hùng thì mi ra đây giao chiến cùng ta, chớ những đứ đờ vô danh tiểu tốt như vậy dẫu phải là tay đối thủ với ta ? Bây giờ ta hãy tạm ra oai lấy đầu thừng này, rồi sau sẽ lấy tới đầu Hùng Hiệu ! » Nói rồi, hai tay cầm cặp song chùy thúc ngựa đánh với Sĩ Quý, Sĩ Quý ra sức giao chiến được ba mươi hiệp, đã thấy hơi thở hồng hộc, mồ hôi ướt đầm, Trương Vĩnh thấy vậy, vội vàng giục ngựa cầm kích ra tiếp chiến. Định Quốc cả cười mà rằng : « Mi là tướng bại trận, hôm nay lại còn dám khoe tài. Ta đã tha chết cho mi mấy lần rồi, lần này mi đừng mong sống được nữa. »

(Xem tiếp tập 33)

Nhà in TÍN ĐỨC THƯ XÃ xuất bản

25, đường Sabourain, 25

SAIGON

Điện thoại : 20.678

HÀU TÀI - SANH - DUYÊN

(Tiếp theo sự tích Mạnh-lệ-Quân)

Định Quốc liền hươi động song chùy đánh mạnh vào mặt Trương Vinh. Trương Vinh đã có ý khiếp sợ. Hùng vương nổi giận, cởi áo bảo ra, rồi hai tay cầm hai trái chùy, giục ngựa ra cản lại. Định Quốc thấy Hùng vương oai phong rất lắm liệt, liền đỡ cặp chùy của Hùng vương và khen rằng: « Giỏi lắm ! Hay lắm ! Hùng Hiệu tuy tuổi đã già mà sức mạnh tăng hơn xưa bội phần. »

Giao chiến hồi lâu, Định Quốc coi mọi sút sức. Định Quốc biết cự không nổi, mới truyền các tướng đến trợ chiến. Vệ đồng Bưu thấy vậy, cũng giục các tướng ra ngăn đánh. Hai bên đánh nhau thiên sầu địa thảm. Hùng vương càng giao chiến, tinh thần càng thấy hăng hái, Định Quốc chống ngăn không kịp, bị luôn mấy ngọn chùy vào vai bên hữu. Định Quốc nhào xuống ngựa, nhờ có các tướng xông ra cứu khỏi. Hùng vương cùng Vệ đồng Bưu thúc quân rượt theo, giải binh Kim lăng thấy chắt bằng non, máu chảy thành suối, thật là một trường ác chiến. Khi đuổi tới cửa thành thì các tướng đã cứu Định Quốc đem vào trong thành, rồi đóng chặt cửa lại, gổ đá ở trên mặt thành liệng xuống như mưa. Chờng đó Hùng vương mới chịu thâu quân về trại. Lưu Quí và các tướng đều khen ngợi Hùng vương rằng: « Vương gia thật là một bậc thiên thần ! Chúng tôi chắc chẳng bao lâu thành Kim lăng sẽ bị phá, mà Định Quốc cũng không trốn đâu cho khỏi. » Hùng vương nói: « Thành Kim lăng rất sâu hào cao lũy, khó mà phá mau được. Lại trong thành lương thảo sức tích rất nhiều, có thể dùng đủ mười năm.

Nếu quân giặc cứ đóng cửa thành dùng cách cố thủ thì ta cũng khó phá cho xuê được, còn ta mà ở đây lâu ngày, lương thảo thiếu thốn, quân sĩ mỗi một, nếu ta rút quân về thì quân giặc đuổi theo, và sẵn trón chiếm luôn Chiết giang. Nếu ta để mất Chiết giang, cũng như mất nửa thiên hạ vậy. Huống chi ta xem tướng sĩ của quân giặc, ai nấy đều hết lòng chống cự như vậy là vậy cách nó mạnh mẽ lắm, nếu không có người làm nội ứng thì khó lòng mà được thành công. Nay mới bằng trận đầu, cũng chẳng nên mừng rỡ. »

Nói rồi, truyền các tướng phải canh giữ cẩn mật, Hùng vương ghi công và thưởng lao các tướng sĩ. Ngày hôm sau, Hùng vương lại sai tiên phuông đem quân đến khiêu chiến. Khi tới cửa thành, thì đã thấy treo cao cái « Miên chiến bài » Tiên phuông truyền cho quân sĩ chú ý mắng, nhưng cửa thành cứ đóng chặt, im lặng không thấy tiếng người nên phải rút quân về. Rồi mấy ngày sau cũng đều y như vậy. Thời giờ thấm thoát, đã hết một tháng mà Định Quốc cũng không chịu giao chiến. Hùng vương nghĩ càng tức giận, nhưng không biết làm sao được. Đã nhiều lần Hùng vương đem quân tới chôn thành cho quân xung phong ồ ạt đánh phá, nhưng ngặt vì mặt thành rất cao vượt qua không được. Một đêm nọ, Hùng vương đang ngồi ở trong quân, giờ binh thư ra xem, vừa xem vừa nghĩ thầm rằng : « Ta biết dùng kế chi mà phá Kim lăng cho được ? Chỉ có một kế duy nhất là phải dùng đến người nội ứng, mà người nội ứng thì làm sao vào được trong thành ? » Lúc ấy trống đã sang canh hai, Hùng vương đang chau mày ngẫm nghĩ, bỗng có quân vào báo rằng : « Bẩm vương gia ! Có Vệ nguyên soái xin vào bẫm có việc khẩn cấp. » Hùng vương truyền mời vào ra mắt.

Vệ đồng Bưu vào tới nơi, Hùng vương đứng dậy chào hỏi rồi nói rằng : « Chẳng hay có việc chi khẩn cấp, xin Nguyên soái nói cho tôi biết. » Vệ đồng Bưu liền đưa ra một phong thư rồi nói : « Bẩm vương gia ! Vừa rồi tôi đi tuần, có lượm được một phong thư buộc vào mũi tên bắn ra, tôi

không dám tự tiện mở xem, nên phải đem về đây để vương gia xét đoán.» Hùng vương vội vàng coi kỹ lại phong thư thấy phong thư ấy gói mấy lần thật kỹ. Khi mở hết mấy lần giấy bọc ngoài thì thấy có đề một câu rằng : « Đứa con bất hiếu là Vệ Ngọc độ trình thân phụ đại nhơn khai khẩn ». Hùng vương ngạc nhiên nói với Vệ đồng Bưu rằng : « Đó là thư của lính lang gọi cho Nguyên soái đó, Nguyên soái hãy mở ra mà xem. » Vệ đồng Bưu nói : « Trong quân không được phép gọi thư riêng, vương gia cứ mở ra xem cho rõ. » Hùng vương liền mở ra, thấy viết bức thư như vầy :

« Con là Vệ Ngọc có lời kính thưa thân phụ hân tường :

« Nhà ta chẳng may gặp nhiều tai biến. Em gái con là Văn Cơ bị Định Quốc bày mưu lập kế bắt về làm vợ. Con cũng chịu cái đòn cho hân lực dụng, cho nên gia quyến mới được an toàn. Từ khi hân nghe tin thân phụ làm Nguyên soái đem quân đến đánh thì hân liền cách chức con, không dùng con nữa. Hân lại thắng luôn mấy trận, nên có ý kiêu căng, ngày đêm chỉ say đắm tiêu sặc, không nghĩ gì đến việc quân tình, nên nhơn dân đều sanh lòng oán giận. Vừa rồi hân ra đối địch với Hùng vương một trận, vài hiệu của hân bị trọng thương, điều trị đã lâu mà chưa khỏi. Nay bệnh của hân lại thêm dữ dội, thành ra kỷ luật không được nghiêm minh. Con tìm cách thông đồng với quân giữ thành, mới được phong thư này vào mũi tên mà bắn ra để kính thưa thân phụ rõ. Xin thân phụ barm với Hùng vương hãy lập kế giữ cách nói là có thánh chỉ truyền phải rút quân về. »

« Khi Hùng vương rút quân về thì trong thành ắt mở cửa cho nhơn dân ra kiếm củi, chúng đó thân phụ cho người thân tín trà trộn với nhơn dân vào thành. Trong này đã có con làm nội ứng thì chắc phải nên việc. Mấy lời tâm phúc, xin thân phụ lượng xét. »

Hùng vương đọc dứt cả mừng, liền cầm bức thư trao cho Vệ đồng Bưu, Vệ đồng Bưu xem hết bức thư rồi thưa rằng : « Thưa vương gia ! Nay con tôi đã nói như vậy, xin vương gia nên mau mau tru liệu việc rút quân. »

Hùng vương chưa kịp trả lời thì bỗng thấy quân sĩ ở ngoài chạy vào bẩm rằng : « Bẩm vương gia ! Có Hùng quốc cầm

phụng mạng đi truyền lệnh Tam giang, nay trở về phục
lệnh. » Hùng vương truyền đòi vào, Hùng khởi Thần vào bái
yết thân phụ và cữu phụ là Vệ đổng Bưu, và báo cáo việc đi
truyền lệnh Tam giang, các địa phương quan đều tuân lệnh.
Hùng vương ngâm nghĩ hồi lâu, rồi kêu Hùng khởi Thần đến
trước mặt mà dặn rằng : « Con hãy đọc bức thư này, và ta
cũng muốn theo kế trong thư đã nói. »

Nói rồi, liền trao bức thư của Vệ Ngọc cho Hùng khởi
Thần xem. Hùng khởi Thần cầm bức thư mà đọc, rồi cúi đầu
làm thỉnh, chưa biết tính lẽ nào. Hùng vương lại nói : « Nay
con ! Cha tưởng nàng Văn Cơ mà theo Định Quốc, tuy được
phủ gọi, nhưng trong lòng chắc cũng áy náy không yên. Nay
con hãy cải trang vào trong thành, tìm biểu huynh con là Vệ
Ngọc, rồi thông tin với nàng Văn Cơ. Con hãy mượn điều
nghĩa cũ tình xưa, làm cho nàng phải đem lòng quyến luyến,
để nàng ra sức giúp mình cho nên việc. »

Hùng khởi Thần nghe lời thân phụ nói, nể mặt đồ bưng,
thưa rằng : « Thưa cha ! Việc ấy năm xưa con đã không
thuận, có sao nay thân phụ còn bắt con vương vịn vào làm
chỉ. Con là đường đường một đứng nam nhi, lẽ nào lại
dùng cái kế trên hoa ghen nguyệt áy. »

Hùng vương nghe nói, cả giận mắng rằng : « Đồ súc
sinh ! Lại cưỡng lời cha hay sao ? Năm xưa ta cho mấy về Văn
nam là cốt muốn cho họ Hùng ta còn dòng dõi về mai hậu,
không ngờ mấy chỉ biết điều hiếu nhỏ, thành ra phải lưu lạc
đến đất Giang ninh. May gặp cữu phụ đây nghĩ chút tình thân
đem mấy về nuôi dưỡng. Cũng bởi nơi mấy mà lụy đến cữu
phụ phải bị cửa nát nhà tan. Như vậy mấy là một đũa bất
hiếu bất nghĩa, lại còn dám mở miệng nói những giọng cao kỳ.
Cũng bởi không có người nội ứng nên thành Kim lãng khó
phá, biểu huynh của mấy là Vệ Ngọc đã bày biểu kế ấy, nếu
ta bỏ lỡ mất cơ hội may mắn, biết chừng nào cho yên giấc.
Nay mấy trái lệnh không chịu đi, thì ta quyết dùng quân
lệnh mà nghiêm trị. » Vệ đổng Bưu vội vàng an ủi Hùng

khởi Thần rằng : « Nay trong quân đang lúc khẩn cấp, Công tử chớ nên câu nệ những điều nhỏ nhặt mà bỏ quên việc lớn. » Hùng khởi Thần bất đắc dĩ phải vưng mạng.

Qua bữa sau, Hùng vương hạ lệnh rút quân. Quân giặc trong thành Kim lăng thấy vậy, liền vào báo với Tổng binh tên là Văn Anh. Văn Anh chạy vào bẩm với Định Quốc. Định Quốc nghe nói, trong lòng nghi hoặc, còn đang ngẫm nghĩ, chưa biết quyết đoán ra thế nào; bỗng thấy Tri phủ là Bá Tuyên vào thưa rằng : « Bẩm tướng quân ! Nhơn dân trong thành thiếu nước và củi, đã có ý muốn nổi loạn. Nếu tướng quân không cho mở cửa thành cho dân ra gánh nước và kiếm củi thì khó lòng mà giữ cho khỏi sự biến loạn. »

Định Quốc nghe nói, bất đắc dĩ phải hạ lệnh cho mở cửa thành trong ba ngày, để cho dân kiếm củi. Nhơn dân trong thành nghe lệnh, ai nấy đều mừng rỡ, lũ lượt kéo ra gánh nước và kiếm củi, kể đi người lại lấp nập. Bữa nào cũng mở cửa thành mãi cho đến canh ba mới đóng. Vì Kim lăng là một nơi đồ hội, việc buôn bán rất phồn thịnh, trong nửa năm nay cửa thành đóng chặt, đường giao thông đã bế tắc, nay bỗng thấy cửa mở, quân binh vây ở ngoài lại rút đi nên người trong thành tranh nhau kéo ra, không ngăn cấm nổi. Hùng vương đã lựa sẵn các kiện tướng và dũng sĩ ước độ năm trăm người, giả dạng theo dân thành Kim lăng trà trộn vào bốn phía cửa. Hùng khởi Thần cũng cải dạng làm một ông thầy bói. Vào được nơi trong rồi, Hùng khởi Thần vừa đi vừa hỏi thăm đường. Khi đến cửa dinh Định Quốc, thấy ngoài cửa có quân canh nghiêm mật. Hùng khởi Thần tay cầm chiếc bài, vừa đi vừa rao rằng : « Ai muốn bói hay coi tài tướng, đoán vận mạng, trăm điều không sai một không ? » Quân sĩ mừng rằng : « Anh thầy bói mắt dui, không biết đây là nơi vương phủ hay sao mà mi dám đi liều mạng như vậy ? »

Hùng khởi Thần cười mà đáp rằng : « Thưa các anh ! Tôi đến đây để tìm ông Vệ Ngọc. Nguyên ông ta cầm xuê gặp lúc hoạn nạn, có nhờ tôi bói giúp một quẻ, hẹn rằng :

khí nào khá giả, sẽ trọng thưởng. Bây giờ tôi muốn tìm ông ấy để vay chút ít về tiêu xài. » Quân sĩ cười mà nói rằng : « Té ra mi muốn kiếm ông Vệ Ngọc phải không, ông ta vừa mới đi khỏi. » Nói chưa dứt lời, bỗng có một người chỉ mà nói rằng : « Kia kia ! Ông Vệ Ngọc đã đến kia ! » Hùng khởi Thần ngược đầu nhìn lên thấy quả nhiên một người cưỡi ngựa, diện mạo khôi ngô, thân thể to lớn, giống Vệ đồng Bưu như đúc. Lại thấy một người đón Vệ Ngọc mà nói rằng : « Có anh thầy bói muốn tìm ông để vay tiền, hẳn còn đang chờ ông đang kia. » Hùng khởi Thần lên khoát tay ra hiệu nói rằng : « Ông Vệ Ngọc ơi ! Còn nhớ lời hẹn năm xưa hay không ? Ông hẹn cho tôi một ngàn lượng bạc, nay tôi chỉ vay ông năm trăm để xài mà thôi. » Vệ Ngọc biết là người của Hùng vương sai vào, vội vàng xuống ngựa, nắm tay Hùng khởi Thần mà nói rằng : « Ta mong mãi bây giờ mới thấy mặt, mau mau theo ta về nhà, rồi ta sẽ y hẹn cho vay đủ số. » Hùng khởi Thần liền đi theo Vệ Ngọc. Khi về tới nhà, Vệ Ngọc đuổi hết người trong nhà ra rồi đóng chặt cửa lại, Hùng khởi Thần lột khăn che mắt xuống, rồi nói : « Biểu huynh ơi ! » Vệ Ngọc mừng rỡ nói rằng : « Té ra Hùng công tử đó phải không ? Công tử dám mạo hiểm vào đây thì thật là một người can đảm ! Nhưng bây giờ định dùng kế chi ? Công tử hãy nói cho tôi nghe thử. »

Hùng khởi Thần kể tai nói nhỡ mấy lời, Vệ Ngọc gật đầu mà rằng : « Nếu vậy thì thật là diệu kế ! Nhưng việc này không nên chậm trễ, phải thì hành lập tức mới được. Hôm nay trời gần tối, ta nên yên nghỉ rồi sáng mai sẽ thì hành. »

Vệ Ngọc liền kêu người trong nhà vào và chỉ Hùng khởi Thần mà nói rằng : « Ông thầy bói này nguyên là con gái, tức là diệt nữ của Phu nhơn ta ở kinh thành lánh nạn tới đây đó ! Vì sợ thân gái dâm trường, đi đường không tiện, nên phải cải dạng nam trang. Đến sáng ngày mai sẽ lại dùng nữ trang vào yết kiến Văn Cơ ở trong vương phủ đó. »

Vệ Ngọc phởn hơn là Liễu thị bước ra, chào Hùng khởi Thần rồi mời vào nhà trong, bày tiệc rượu khoản đãi. Trong khi uống rượu, có hai Công tử (con Vệ Ngọc) ra chào. Vệ Ngọc hỏi thăm đến những tình hình trong khi lưu lạc, Hùng khởi Thần thuật hết đầu đuôi tự sự. Vệ Ngọc thở dài than rằng : « Đó cũng là lỗi tại nhà ta, nên khiến cho Công tử phải chịu bao nỗi cực khổ ! »

Vệ Ngọc lại thuật cho Hùng khởi Thần nghe những nỗi khi về tới nhà bị bắt. Hùng khởi Thần nghe qua càng thêm dết ruột đau lòng. Hùng khởi Thần thở dài than rằng : « Từ đi nương ơ ! Di nương vì tôi mà phải gieo ngọc trầm châu. Tôi thật là tài hèn sức mọn, để đến nỗi làm lụy cho di nương. Không trách thân phụ tôi cho tôi là đứa bất nghĩa, trông cũng không oan. Tôi nghĩ bao nhiêu, càng giận đứa gian ác Lữ thị bấy nhiêu. Lúc đó, nó dùng những lời nặng nề mà xỉ mắng tôi, mỉa mai tôi, tôi chẳng kể làm chi, có sao nó lại vu oan cho Từ đi nương như vậy. Nếu chúng nào phá được thành Kim lăng, tôi sẽ đem Lữ thị ra phân thây trăm mảnh mà tế trước linh sàng Từ đi nương thì tôi mới hả dạ. » Liễu thị lại đem bức thơ tìm được trong mình Từ đi nương lúc vớt thi thể ở dưới sông lên trao cho Hùng khởi Thần xem, Liễu thị nói : « Công tử hãy xem bức thơ này thì rõ hết ngọn ngành. » Hùng khởi Thần vừa xem vừa ứa nước mắt. Khi xem dứt thơ dài mà than rằng : « Từ đi nương ơ ! Cái ơn sâu của di nương đã cứu tôi sống thì sự báo đền xin hẹn để kiếp sau. » Hùng khởi Thần buồn thăm quá, nên không ăn cơm được, liền đứng dậy đi vào phòng mà nghĩ. Khi vào trong phòng, Hùng khởi Thần vật mình khóc lóc, rồi ôm gối thở dài. Hùng khởi Thần nói một mình rằng : « Khi ta gặp một nàng Văn Cơ thì biết xử trí làm sao ? Ta chắc rằng thế nào nàng cũng đem những lời dâm dăng mà cợt ghẹo ta nữa, chừng ấy ta biết làm sao mà cho gỡ thoát ? Theo lời thân phụ ta nói thì định buộc ta phải dâm dục với nàng. Đành rằng một là vì nước nhà, hai là vì

cứu phụ, nhưng nông nổi ấy ta biết tính làm sao. Hay là ta phải cự tuyệt đờn dâm đặng ấy để khỏi phụ cái lòng trinh liết của Phi Loan quận chúa ! » Hùng khởi Thần nghĩ vậy, nên hăng hái bội phần.

Sáng hôm sau, hai vợ chồng Vệ Ngọc đem áo quần đàn bà vào cho Hùng khởi Thần mặc, lại dùng các đồ nữ trang để tô điểm, không kém các bức Tiểu thơ đằm nguyệt say hoa. Vệ Ngọc khen ngợi rằng : « Cái nhan sắc khuynh thành này dầu có ngàn vàng, cũng khó lòng mua được ! » Hùng khởi Thần thở dài thừa rằng : « Làm thân nam tử mà phải cái dạng nữ trang thì tự nghĩ càng thêm hổ thẹn. » Khi ăn lót dạ xong, Vệ Ngọc sai người dọn sẵn một cái kiệu để đưa Hùng khởi Thần vào vương phủ. Vệ Ngọc vào trước bẩm với Định Quốc rằng : « Bẩm tướng quân ! Tôi có một người biểu muội, xin vào bái yết Văn Cơ phu nhân ! » Định Quốc gật đầu cho vào. Vệ Ngọc liền đưa Hùng khởi Thần vào nhà trong. Văn Cơ hỏi rằng : « Người con gái nhà ai mà nhan sắc xinh đẹp như vậy ? » Vệ Ngọc cười mà nói rằng : « Em quên rồi à ! Đây là cái người mà trong lòng em hằng ngày vẫn thường nhớ đến đó ! Cách biệt trong bấy lâu, bây giờ mới tới đây ! Em thử nhìn kỹ coi ai đó. » Văn Cơ ngạc nhiên bước lại gần nắm tay mà nhìn, rồi nói : « Trời ơi ! Biểu muội đó sao ? Ở đâu mà lại tới đây, vậy hai ta hãy vào trong phòng mà nói chuyện. »

Nói rồi, liền dắt Hùng khởi Thần vào trong phòng. Vệ Ngọc lui ra, Văn Cơ tha hầu cho các nữ tỳ. Lúc đó không có Lữ di nương ở đó vì Lữ di nương bị bệnh nên không đến, thành ra vắng vẻ không có ai. Hùng khởi Thần cười mà nói với Văn Cơ rằng : « Tiểu thơ ngày nay còn nhận được lời sao ? » Văn Cơ nói : « Khi nào tôi lại quên ! Một chàng Công tử phụ nghĩa bạc tình kia, dầu có chết rồi, đem thiêu ra tro, tôi cũng còn nhận được. Nhưng tôi xin hỏi : Công tử đã phụ nghĩa bạc tình rồi, bây giờ còn đến đây làm chi nữa. » Hùng khởi Thần nói : « Năm trước tôi nương thân ở nhà Tiểu thơ

cảm cái thâm tình của Tiểu thơ đã đối với tôi, cho nên từ bấy đến nay tôi không thể quên được. » Văn Cơ nói : « Thôi tôi, cũng xin cảm ơn Công tử ! Nếu Công tử có nghĩ đến cái thâm tình của tôi thì năm xưa đã không đẩy tôi phải té nhào xuống đất ! »

Hùng khởi Thần nghe nói không biết trả lời làm sao, mới giả cách ôn tồn ngồi ghé lại gần mà nói rằng : « Tiểu thơ ơi ! Năm xưa vì sao mà tôi phải cự tuyệt, tưởng Tiểu thơ cũng nên lượng tình cho tôi. Nay tôi đến đây là cốt để báo ơn Tiểu thơ đó ! » Nàng Văn Cơ cười mà đáp lại rằng : « Nay tôi đã được vinh hoa phú quý, cần chi phải mong Công tử báo ơn ! » Hùng khởi Thần liền kể tai thổ thổ mà nói nhỏ rằng : « Tiểu thơ ơi ! Dầu Tiểu thơ nay được vinh hoa phú quý, nhưng nào ai có lòng yêu hương tiếu ngọc, tôi chỉ sợ Tiểu thơ không quên được cái tình người cũ mà thôi. » Văn Cơ nghe nói, nét mặt đỏ bừng, lườm hai con mắt, rồi thở dài mà rằng : « Chẳng qua di nương tôi làm hại tôi, làm cho tôi phải thất thân với đờn thố bỉ này ! Mỗi khi chung gối loan phụng, hơi rượu sặc sụa, thì mặt ngoài cười gượng mà bề trong khóc thầm. Từ khi tôi gặp Công tử, tưởng rằng duyên trời đưa lại hai ta sẽ được cùng nhau sum hiệp trăm năm, không ngờ Công tử bạc tình làm cho tôi uống phải một đời xuân xanh, sa vào nơi khổ hải này, năm nay đã ngoài ba mươi tuổi, câu thơ dần đo, biết cùng ai đọc, tiếng đờn ngơ ngẩn, chẳng để ai nghe. Sự đau đớn ấy Công tử đâu có hiểu thấu ! Bây giờ Công tử nói định đến đây để trả ơn tôi, chẳng hay trả ơn cách nào xin Công tử nói cho tôi biết. » Hùng khởi Thần cười mà đáp rằng : « Tiểu thơ ơi ! Số là đại binh nay sắp phá thành Kim lăng, tôi nghĩ cái thâm tình của Tiểu thơ đối với tôi năm xưa sợ khi cháy thành vạ lây, nên tôi bầm với thân phụ và cậu phụ mà lên vào đây để báo cho Tiểu thơ biết. Tiểu thơ nên mau mau theo tôi trốn đi thì tánh mạng họa may mới được toàn. » Văn Cơ run sợ hỏi rằng : « Tôi nghe tin đại binh ở ngoài thành đã rút, có sao Công tử lại nói như vậy ? »

Hồi chưa dứt lời, thì bỗng nghe có tiếng sấm nổ vang trời động đất. Nữ tỳ chạy vào báo rằng : « Bẩm Phu nhơn ! Đại binh lại đến phá thành, lần này công hãm rất dữ dội hơn trước, nên bắc thang định trèo qua thành mà vào. Vương gia (Định Quốc) đã sai Tri phủ Bá Tuyền tuần tra và kiểm soát những quân gian tế đã lên vào thành. Hiện nay ông Võ Ngọc phải phòng ngự trong phủ, còn vương gia thì đem quân đi tuần tiêu mã ngoài. » Văn Cơ nghe nói như sét đánh ngang tai, nét mặt tái mét, chẳng còn hột máu, vội vàng nắm áo Hùng khởi Thấn mà nói rằng : « Hùng công tử ơi ! Công tử nên nghĩ cách gì mà cứu tôi với ! » Hùng khởi Thấn nói : « Tiểu thơ chớ lo sợ. Bây giờ ta phải gạt thẳng phản nghịch kia mới được ! Tiểu thơ hãy lập kế gạt cho nó uống rượu thật say, thì sau này cũng chẳng lo gì là không được vinh hoa phú quý. » Văn Cơ hỏi : « Bây giờ muốn gạt nó thì phải làm sao ? » Hùng khởi Thấn cười mà đáp rằng : « Tiểu thơ lại dùng những lời âu yếm là lời mà nói với nó thì nó phải xiên lòng. » Nàng Văn Cơ vừa cười vừa nói : « Ủ ! Phải đó ! » Văn Cơ liền truyền nữ tỳ dọn cơm, rồi ngồi ăn với Hùng khởi Thấn. Lại chỉ Hùng khởi Thấn mà nói với các nữ tỳ rằng : « Tiểu thơ đây là biểu muội của ta, đến đây để chờ vào yết kiến vương gia đó ! »

Độ hết canh một đêm ấy, có tin báo rằng Định Quốc đã trở về. Văn Cơ vội vàng sai nữ tỳ chạy ra mời vào tư thất để nói chuyện. Khi Định Quốc vừa tới, mình mặc giáp mà phía vai bên hữu vẫn còn băng bó, Văn Cơ chạy lại gần lấy tay vuốt ve, rồi mời vào trong phòng. Văn Cơ nói : « Tướng quân ơi ! Cái vai này chữa thuốc đã hơn một tháng mà cũng chưa hết sao ? Tôi đêm ngày mong nhớ không biết đường nào, nên phải sai người mời tướng quân vào để bàn chuyện một chút. »

Định Quốc nói : « Phiền lòng Phu nhơn quá ! Tôi vì bị thương, không dám gần nữ sắc, nay nghe Phu nhơn cho kêu nên lật đặt vào đây, nhưng tôi phải ra ngoài gấp. Phu

nhơn ơi ! Quán giặc lại kéo đến bên thành thì ngũ yên sao cho được, vậy để đến hôm khác, tôi sẽ xin vào bồi tiếp Phu nhơn. » Văn Cơ cất tay ngọc nắm Định Quốc mà nói rằng : « Tôi đã dọn sẵn một liệc rượu đây, tướng quân hãy rón ngồi lại uống cạn mấy chén đã rồi hãy đi. »

Định Quốc thấy Văn Cơ mặt hoa hén hờ, mày liễu nở nang, thì không thể cầm lòng cho được, bất đắc dĩ phải kéo ghế ngồi uống rượu. Văn Cơ tay rót miệng mời, mồm cười mà nói với Định Quốc rằng : « Tướng quân cùng tôi kết tóc xe tơ bấy lâu, biển ái nguồn ân, chưa hề có ngày nào xa cách. Từ khi tướng quân bị thương, phải ngũ riêng phòng để chữa thuốc, thời giờ thăm thoát, phút chốc đã được một tháng rồi. Nay thương tích cũng gần khỏi rồi, tướng quân nên ở đây để cho tôi được hầu hạ. Không lẽ vợ chồng đầu ấp tay gối, lại không chia sẻ sự đau đớn hay sao ? Tôi nghĩ không phải vì có chữa thuốc mà ngũ riêng, chắc tướng quân đã có chút đeo bông chi đây. Thôi đừng giấu giếm nữa, có thể nào hãy thú thật tôi nghe. »

Văn Cơ nói rồi làm bộ giận mà rằng : « Những lời năm xưa thề non hẹn biển không ngờ nay đã phũ rồi. »

Định Quốc nghe nói lích quỳnh, vội vàng bước lại gần mà dỗ rằng : « Phu nhơn ơi ! Phu nhơn chớ lấy làm lạ ! Phu nhơn cũng biết rằng trong nửa năm nay lòng tôi thật rối như tơ vò. Nào cha già bị giam, nào em ruột bị giết. Thành Kim lăng lại bị vây khốn, tôi chắc rằng võ nghệ của tôi vô địch, không ngờ Hùng Hiệu cũng là tay cũ đánh, tôi mới ra đánh một trận, mà đã bị trọng thương. Chỗ thương tích này trị mãi chưa lành, cho nên tôi phải kiêng nữ sắc, chớ thiệt không có lòng chim dạ cá, mà nàng nghĩ ngờ. » Văn Cơ nói : « Có ai buộc tướng quân đừng kiêng nữ sắc đâu. » Định Quốc nói : « Bởi vậy cho nên tôi cần phải ngũ riêng phòng ! » Nàng Văn Cơ nói : « Cứ phải ngũ riêng phòng mới kiêng được hay, sao ? » Định Quốc cười mà nói rằng : « Nhưng nếu chung gối loan phòng thì đêm xuân ai dễ cầm lòng được chăng ? »

Nói rồi, lại khanh khách cười. Văn Cơ cứ rót rượu hoài. Định Quốc có ý nghi ngờ, mới dừng chén rượu không uống, hỏi nàng rằng : « Phu nhơn làm bạn cùng tôi bấy lâu, tôi chưa thấy Phu nhơn tươi cười hơn hở như hôm nay bao giờ. Chẳng hay hôm nay vì cớ chi mà Phu nhơn lại đem lòng luyến ái, cố bắt tôi phải ngủ tại đây như vậy ? »

Văn Cơ chúm chúm cười mà đáp rằng : « Số là đêm hôm qua tôi nằm chiêm bao rất lạ, thấy tướng quân mọc cánh bay lên trên không, như vậy quả nhiên là cái triệu chứng gần được lên ngôi Thiên tử. Tướng quân làm Thiên tử thì ngôi Chánh cung Hoàng hậu kin hần phải là phần tôi, vì vậy cho nên tôi mới mừng. » Định Quốc nghe nói rất há dạ liền cười mà nói rằng : « Đa tạ những lời vàng ngọc của Phu nhơn ! »

Vừa nói lại vừa bưng chén rượu mà uống. Khi rượu đã say, có ý buồn ngủ. Nữ tỳ xúm lại tháo mào và cỡi giáp ra. Văn Cơ cũng lấy tay xoa chỗ vai bị thương, rồi đỡ nằm xuống giường. Định Quốc đặt mình xuống giường liền ngáy như sấm. Văn Cơ truyền các nữ tỳ dẹp rượu, rồi cho đem ra ngoài mà ăn uống. Khi các nữ tỳ lui ra hết rồi, Văn Cơ trở vô kêu Hùng khởi Thần mà nói nhỏ rằng : « Định Quốc say rượu ngủ yên rồi! Bây giờ Công tử làm sao giết được nó ? »

Hùng khởi Thần rón rén đến gần giường của Định Quốc nằm, lên vén mùng mà dòm, thấy Định Quốc mặt đen, mắt trợn, miệng thở hồng hộc như trâu rống. Hùng khởi Thần lóng nghe bên ngoài có tiếng súng nổ. Lúc ấy canh đã điểm ba, chắc là bọn Trương Vĩnh đã khởi sự rồi. Hùng khởi Thần bậm môi đưa tay rút kiếm treo ở trên tường, định đâm Định Quốc. Hùng khởi Thần tay cầm thanh kiếm, lúc đầu còn run bầy bầy, nhưng nghĩ lại trong khi khẩn cấp, nếu không làm gấp thì sợ có người đến thì hư việc, bắt đầu phải hạ thủ. Định Quốc bị mũi kiếm đâm ngay giữa bụng, hét lớn một tiếng, rồi ngã lăn xuống đất, máu chảy đầm đìa. Định Quốc lăn lộn vật mình dẫy dụa một hồi

lâu, rồi lại rống lên mấy tiếng. Văn Cơ chẳng còn hồn vía nào nữa, cứ chạy quanh ở trong phòng, mồ hôi ra như tắm. Hùng khởi Thần đứng xa, thấy Định Quốc nằm yên, mới dám rón rén đến gần. Vệ Ngọc ở mé ngoài cầm đao chạy vào, cắt thủ cấp Định Quốc. Vệ Ngọc kêu nàng Văn Cơ mà nói rằng : « Em nên mau mau theo Hùng công tử chạy trốn đi. »

Vệ Ngọc lại sai người đi bắt Lữ thị. Bên ngoài, đại binh của Hùng vương đã kéo vào trong thành, các quan trong thành đều bị bắt. Hùng vương liền hạ lệnh treo bằng an dân, nghiêm cấm quân sĩ không được cướp phá dân chúng, lại ghi công cho các tướng. Còn Lữ thị và Văn Cơ thì giao cho Vệ đồng Bưu đem về quê nhà, để tể Từ đi nương, cho oan hồn được ngậm cười nơi chín suối. Hùng khởi Thần thưa với Hùng vương rằng : « Xin thần phụ cho con đi theo để trước là đổi chắt cùng Lữ thị, sau là để kính viếng Từ đi nương gọi là có chút lòng thành. » Hùng vương nhậm lời.

TIMSACH.COM.VN

Hồi thứ mười sáu

*Dứt mối tình, Văn-Cơ đầu Phật,
Ban tiệc vui, Thái-hậu xem tranh.*

Nói về Vệ đồng Bưu về đến quê nhà, Vệ Ngọc đem vợ là Liễu thị cùng hai con ra lấy mừng, thuật lại những nỗi sau khi ly biệt. Khi giãi Lữ thị và Văn Cơ về tới nơi, Vệ đồng Bưu thấy mặt thì hăm hăm nổi giận, liền đứng dậy, trợn mắt, nắm đầu Lữ thị lôi thẳng đến trước linh sàng Từ đi nương. Vệ đồng Bưu vừa lời vừa mắng : « Đồ tiện tỵ, mấy lần hại nhà ta mang tiếng không biết là dượng nào ! Không ngờ nay lại có sự quả báo nhãn tiền. »

Mọi người đều theo vào, Vệ đồng Bưu truyền đem hình cụ ra để tra tấn Lữ thị, bắt phải thú tội hết đầu đuôi. Lữ thị xưa nay là một người lanh lợi, nhưng thấy hình cụ thì

đã hết hồn như ngất như dại. Lữ thị bị tra tấn, đau quá chịu không nổi, liền hét lớn mà chết giấc, gia đình lấy nước lạnh phun vào mặt cho tỉnh lại. Khi Lữ thị tỉnh dậy, khóc lóc kêu van. Vệ đồng Bưu lại truyền tra tấn một hồi nữa. Văn Cơ cùng mọi người đều khiếp đảm kinh hồn. Vệ Ngạc khuyên Vệ đồng Bưu rằng : « Xia thân phụ hãy người còn giận, khoan tay roi vọt, để cho hắn khai. » Vệ đồng Bưu truyền gia đình hãy khoan tay để Lữ thị nói, Lữ thị đau quá chết giấc hồi lâu rồi tỉnh lại, mới gương nói rằng : « Lão gia ơi ! Bây giờ lão gia bắt tôi phải khai thì tôi biết khai làm sao cho được. Số là hôm ấy tôi và Tiều thơ đi thiêu hương vắng, ở nhà Từ di nương gieo mình xuống sông tự tử. Có khi Vệ công tử về nhà, có sự gì ám muội nên mới xảy ra vậy chăng ? Việc này nên tra hỏi vợ chồng Vệ công tử mới phải, có sao lại tra hỏi tôi ? » Lữ thị nói chưa dứt lời thì bỗng lấy tay vả miệng mình và nói : « Đồ tiện tỳ ! Mày dám mở miệng nói bậy ! Mày muốn vu oan giá họa cho Vệ công tử nữa phải không ? Này Lữ thị ! Ta đã dung tha cho mày được sống sót bấy lâu nay, mà mày lại không biết ăn năn ! Trước kia mày vu oan cho Hùng công tử có tự tình với ta, ta phải liều chết để tỏ tấm lòng trong sạch. Ta chắc rằng khi lão gia ta về, thì lão gia ta sẽ hiểu rõ oan tình này. Không ngờ mày là đứa gian ác, nay lại còn muốn dùng cái miệng hàm nọc rắn của mày mà hãm hại người ngay nữa sao ? »

Nói rồi hai tay cứ vả miệng mình đến nổi máu tươi trong miệng trào ra. Vệ đồng Bưu cùng ai nấy nghe nói, đều biết là hồn của Từ di nương đã nhập vào Lữ thị. Vệ đồng Bưu nói rằng : « Từ di nương ơi ! Cái nỗi oan tình của di nương, ta đã hiểu rõ. Chừng ta về triều sẽ tâu cùng Thánh thượng xin lập một cái bia kỷ niệm ở trước mộ di nương. Di nương hãy yên tâm ở dưới suối vàng, rồi đây ta sẽ phanh thây đứa tiện tỳ này mà rửa hận cho di nương. »

Lữ thị quì lạy, khóc mà nói rằng : « Lão gia ơi ! Bây giờ tôi sắp đi đầu thai, thì đầu muốn gặp nhau trong giấc

chiêm bao, cũng khó lòng mà gặp. Cái nghĩa nặng ơn sâu của lão gia, kẻ sao cho xiết, sự báo đền đánh đẽ kiếp sau ! »

Lữ thị lại nói với vợ chồng Vệ Ngọc rằng : « Tôi lại xin cảm ơn vợ chồng Công tử đối đãi với tôi thiệt hết sức tử tế. Không dè vì đũa tiện tỳ gian ác này mà để đến nỗi tan cửa nát nhà. Công tử đã theo lời trong thơ tôi dặn mà an táng tôi tại gần mã bà Doãn phu nhân (vợ chánh của Vệ đồng Bưu), nhưng thắm thay vong hồn tôi ở đó bấy lâu trải bao gió thắm mưa sâu, không hề được một nén nhang thắm viếng. Nay oan tình đã giải thì vong hồn này ở nơi chín suối, cũng được ngậm cười ! »

Lữ thị nói rồi ngã lăn ra đó. Vệ đồng Bưu biết là hồn Từ di nương đã thăng rồi, mới rút bữa kiếm, hét lớn lên rằng : « Hỡi đũa tiện tỳ gian ác ! Bấy giờ ta thử coi cái lá gan mày lớn đến thế nào ! » Vệ đồng Bưu vừa nói vừa đập chơn lên mình Lữ thị, rồi cầm thanh kiếm rạch bụng, cắt lấy trái tim để trước linh sàng của Từ di nương, máu tươi chảy ra linh sàng, trông cuống họng Lữ thị vẫn còn khô khè. Văn Cơ sợ quá ngã lăn chết giắc, Vệ đồng Bưu tay cầm thanh kiếm chạy đến nắm đầu Văn Cơ kéo dậy. Vệ Ngọc cùng mọi người đều quì xuống mà can gián. Vệ đồng Bưu mắng rằng : « Chúng bây còn thương làm gì nó nữa ! Nó cũng là một đũa đâm đâm, không biết yên phận. Đã làm cho cửa nhà tan nát, lại còn thất thân với đũa gian tặc nữa. » Vệ đồng Bưu nói chưa dứt lời thì Hùng khởi Thần ở ngoài cửa chạy vào, giục cây gươm mà thưa rằng : « Thưa cứu phụ ! Cứu phụ không nên giết nàng, vì nhờ có công nàng mới phá được thành Kim lăng. Khi trước tôi đã hứa lời xin bảo toàn tánh mạng cho nàng, nếu cứu phụ giết nàng thì làm cho tôi thành một người thất tín. Vả nàng là một kẻ tội phơn trong đấng nghịch, còn phải tâu với Thánh thượng để người định tội. » Vệ đồng Bưu nghe nói, thở dài mà rằng : « Đa tạ Công tử đã chỉ biểu cho tôi biết là phải. Tôi là kẻ vô phụ, chưa am hiểu pháp

luật cho mấy, nếu không nhờ có lời chỉ bảo của Công tử thì trong lúc nóng nảy, tôi đã bị phạm tội rồi. »

Vệ đồng Bưu lại kêu Vệ Ngọc biểu đem Văn Cơ giam vào một nơi. Vệ đồng Bưu lại thuật chuyện hôn Từ di nương nhập vào Lữ thị mà nói cho Hùng khởi Thần nghe. Hùng khởi Thần phản nản mà thưa rằng : « Tiếc quá ! Tôi đến chậm một chút, thành ra không được thấy lúc Từ di nương bành hạ Lữ thị. » Vệ đồng Bưu nói với Hùng khởi Thần rằng : « Hùng công tử ơi ! Cảnh nhà của tôi như vậy, bây giờ tôi chỉ muốn chết, nhưng lại sợ thiên hạ nói tôi vì mẫn tiếc người yêu. Tôi khó nghĩ quá, không còn mặt mũi nào trở về Kinh thành mà triều kiến Thánh thượng được nữa, vậy nhờ Công tử bầm với tôn nghiêm đường, làm ơn thay mặt tôi tâu với Thánh thượng rằng hiện tôi bị bệnh thương hàn, xin cho Vệ Ngọc ở nhà săn sóc thuốc men để cho tôi được tịnh dưỡng trong khi tuổi già sức kém. » Hùng khởi Thần khuyên giải rằng : « Xin cứ phụ chờ to nghĩ ! Hai chữ trung trinh từ xưa đến nay, đã có mấy nhà giữ được trọn vẹn ? Nay cứ phụ phụng mạng triều đình quyền chức Nguyên soái, đem quân đi trừ giặc. Đã dẹp được giặc, thì phải trở về tâu với triều đình. Nàng Văn Cơ tuy có thất thân với đấng phản nghịch, nhưng đem công ấy sánh với tội này, ắt Thánh thượng cũng cho nàng được lấy công chuộc tội. »

(Xem tiếp tập 34)

Nhà in — xuất bản — đóng sách

TIN-ĐỨC THƯ XA

25, đường Sabourain

S A I G O N

Điện thoại: 20.678

HÀU TÀI - SANH - DUYÊN

(Tiếp theo sự tích Mạnh-lệ-Quân)

Thấy Vệ đồng Bưu lòng đã cương quyết, Hùng khởi Thần động lòng xót thương, cũng không nỡ bỏ đi. Vệ đồng Bưu và Vệ Ngọc cứ thúc hối Hùng khởi Thần nên mau mau trở về Kinh. Hùng khởi Thần bất đắc dĩ mới cáo từ ra đi. Trước khi đi, Hùng khởi Thần lạy Vệ đồng Bưu, sau lại lạy trước linh sàng Từ di nương mà sụt sùi khóc than làm lễ bái biệt. Vệ Ngọc nói nhỏ với Hùng khởi Thần rằng : « Tánh mạng của xá mọi trông cậy ở tay Công tử đó ! Khi về tới Kinh, Công tử nên lâu với triều đình cho nó được xuất gia đầu Phật là hơn, chứ nếu về ở nhà này thì thân phụ tôi không khi nào nguôi được cơn giận. »

Hùng khởi Thần gặt đầu vương mạng, rồi lên ngựa đi liền, Vệ Ngọc sắp đặt lại các việc trong nhà. Trước hết, đem thi thể Lữ thị ra chôn tại sau núi. Khi chôn xong, mới đưa tờ cáo phó cho thân thích họ hàng biết. Lại đem việc Từ di nương thủ tiết thuật rõ cho mọi người nghe. Lối xóm ai cũng lấy làm khen ngợi nói rằng : « Từ di nương biết liễu mình thủ tiết, thật không hề cái gia thanh nhà họ Vệ. Còn mụ đàn bà điêu ngoa kia thì ngày nay bị mổ bụng nghĩ cũng đáng đời ! » Từ đó Vệ đồng Bưu không hề bước chân đi đến đâu, Vệ Ngọc thì ở nhà hầu hạ thân phụ và rước thầy dạy hai con học.

Nói qua chuyện Hùng vương từ khi thâu được thành Kim Lăng thì rút quân về Kinh thành. Còn các quan tại thành Kim Lăng đều thay đổi hết. Lưu Quý quyền tổng trấn ở đó, Trương Vĩnh và Sĩ Quý thì chương quân binh quyền để phòng dự

đăng cửa Đồ man Định Quốc. Khi Hùng vương kéo đại binh về kinh thành, các địa phương quan ở hai bên vệ đường, đều vọng bày hương án mà tiếp rước, Hùng khởi Phụng ra đón nơi cửa thành, cha con anh em gặp nhau, mừng mừng rỡ rỡ, xiết bao là tình. Hùng khởi Phụng thưa với Hùng vương rằng : « Thái hậu đã giáng chỉ bắt phải chọn ngày để làm lễ huân hôn cho thân đệ con là Hùng khởi Thần kết duyên với Phi Loan quận chúa. Thái hậu nói là hai bên đều đã trưởng thành, trai tài gái sắc, xuân đang gặp thời, không nên để chậm trễ. Hiện nay các việc trong nhà đều sửa soạn sẵn sàng rồi, chỉ còn đợi thân phụ về thì làm lễ huân hôn mà thôi. » Hùng vương cười mà nói rằng : « Làm gì mà vội như vậy ? »

Nói chưa dứt lời, bỗng thấy Phò mã Triệu Câu đến, lại có các quan văn võ theo sau, đều nói là phụng chỉ Thánh thượng cho ra nghinh tiếp Hùng vương. Hùng vương xuống ngựa làm lễ tương kiến cùng các quan. Bỗng nghe báo có Doãn thượng Khanh đến, Hùng vương vội vàng ra đón tiếp. Doãn thượng Khanh ngó thấy Hùng vương thì vỗ tay cả cười mà rằng : « Thế mới khởi hồ là một bậc đại trượng phu ! Danh thơm ấy sẽ ghi chép ngàn năm trong sử sách. Từ xưa đến nay, các nhà quốc thích, chưa thấy nhà nào được như nhà Hoảng phủ và nhà họ Hùng. Doãn thượng Khanh lại nói : « Tôi tuy chưa phụng chỉ triều đình, nhưng cũng xin ra đây để cời giáp hầu đại vương. »

Bỗng thấy hai tên nội giám dâng một bộ áo cẩm bào, Doãn thượng Khanh mời Hùng vương thay áo, rồi vào trong một cái rạp để dự tiệc yến. Khi vào tới nơi, ba vị vương tử đã chực ở đó. Hùng vương cùng các tướng ngó thấy, đều tếu làm kinh hãi, vội vàng cúi đầu quì lạy. Hùng vương thưa : « Chút công khuyến mã, chưa đủ báo ơn triều đình, nay ba vị vương tử giáng lâm như vậy, làm cho tôi càng thêm áy náy. »

Ba vị vương tử đỡ Hùng vương dậy mà nói rằng: « Thừa Hùng quốc trượng ! Chúng tôi phụng mạng Thánh thượng ra đây để nghênh tiếp Quốc trượng và kính dâng Quốc trượng ba chén ngự tửu để thưởng công. » Hùng vương tạ ơn bước vào tiệc rượu, ba vị vương tử rót ba chén rượu dâng cho Hùng vương uống. Các tướng có công thắng trận, cũng đều được ban ngự tửu. Khi uống rượu xong, ba vị vương tử cáo từ về trước. Hùng vương lại đem các tướng vào triều bái mạng Thiên tử. Vua Anh Tôn ủy lạo mấy câu, rồi cho về nghỉ, đợi ngày khác sẽ ban thưởng. Hùng vương và các tướng lạy tạ lui ra. Khi cha con Hùng vương về đến vương phủ, Vệ vương phi và Lương cầm Hà mừng rỡ bội phần. Cốt nhục đoàn viên, tiệc gia yến vui vẻ kể sao cho xiết ! Bỗng nghe tin có mấy anh em Phò mã Triệu Cầu đến, mọi người chưa kịp ra nghênh tiếp, đã thấy anh em Phò mã vào tới nơi, si nẩy đều tươi cười hớn hở. Phò mã thưa rằng: « Bẩm cô phụ và cô mẫu ! Hôm nay chúng tôi đến đây là cốt để uống rượu mừng cô phụ và cô mẫu đó ! » Vệ vương phi cùng mọi người đều đứng dậy mời ngồi. Khi nhắc đến chuyện nàng Văn Cơ thì Hùng khởi Phụng nói với Hùng khởi Thấn rằng: « Em chớ làm như vậy ! Nay em lập nên công nghiệp để làm vẻ vang cho nhà họ Hùng ta, nếu em đã có ước hẹn với nàng thì cũng nên xử trí cách nào cho nàng được chốn yên thân mới phải. » Hùng vương nói: « Việc ấy, bây giờ biết xử trí làm sao cho tiện, hay là lại biếu nàng trở về quê nhà. » Hùng khởi Thấn thưa: « Như vậy không được, bởi vì cứu phụ con nóng tánh quá, không khi nào chịu người con giận mà để cho nàng được sum họp một nhà. Theo như ý con, thì việc ấy cũng chẳng khó gì, thân mẫu bảo nàng thí phát tu hành là tiện hơn hết. »

Anh em Phò mã Triệu Cầu nghe nói, đều gật đầu. Hùng khởi Phụng thưa với Vệ vương phi rằng: « Thân mẫu nên theo cách ấy mà thí hành. »

Vệ vương phi nổi giận mà rằng : « Cái con người như nhóp
sý, ta không muốn thấy mặt nó nữa. » Hùng vương nói với
Phò mã rằng : « Ta hãy tạm cho Văn Cơ ở một cái chùa nào,
để khi làm lễ cưới Phi Loan quận chúa rồi, chúng ấy sẽ
thương nghị. » Phò mã thưa rằng : « Cô phụ nghĩ như vậy
rất phải ! Lại còn một điều này nữa, tôi xin thưa để cô phụ
rõ : Số là thân phụ tôi đã tâu cùng Thánh thượng, hễ khi
cô phụ về đây thì xin đem binh quyền giao phó cho trưởng
huynh tôi, cái tài sức của trưởng huynh tôi ắt cũng có thể giữ
yên được bốn phương mà cô phụ trong khi tuổi già cũng
được sớm khuya sum hiệp cùng Thượng hoàng, mà an hưởng
cái phước thanh nhàn. »

Hùng vương nghe nói cả mừng bèn nói với Vệ vương phi
rằng : « Nếu vậy thì tôi cùng vương phi sẽ được hưởng phước
thanh nhàn trong lúc tuổi già và cùng nhau hầu hạ thánh
quân, cũng là một sự « Thiên cổ kỳ phùng », còn việc con
Văn Cơ, không cần phải nghĩ ngợi đến nữa làm chi. Những
sự tư tình của dân con trẻ, ta cứ phó mặc chúng nó là
hơn ! »

Hùng vương nói rồi, lại cười khauh khách. Vệ vương
phi cũng có ý vui vẻ. Vợ chồng Hùng vương và mọi người
lại rót rượu uống, rồi kể lễ cùng nhau các việc gần xa. Mỗi
khi nhắc đến những sự thương tâm thì đều thở dài than
vãn. Hùng khởi Phụng và Hùng khởi Thần đi ra phòng ngoài
nói chuyện về nàng Hạng ngọc Thanh và nàng Văn Cơ. Hôm ấy
hai anh em suốt đêm không ngủ. Sáng hôm sau dậy sớm, vào
hỏi thăm cha mẹ, Lương cấm Hà cũng ẵm Tiểu công tử vào.
Hùng vương nhìn các con, rồi cười mà nói rằng : « Ta đây
cũng là một kẻ tài hèn sức mọn, chịu ơn triều đình rất hậu
mà chưa có chút chi để báo đền. Cũng tưởng rằng chết già
ở trong ngục thất, ai ngờ còn gặp thánh quân hiền chúa,
chẳng những toàn gia an xá, mà lại được ban thưởng cái ngôi
tôn vinh phú quý này. Bây giờ vợ chồng đoan viên, con cháu
vui vẻ, thì ơn sâu của triều đình, ta cũng phải nghĩ báo

đáp thế nào. Các con ơi ! Các con nên hết sức tận trung với triều đình, tức là tận hiếu công cha mẹ đó ! »

Đang nói thì có Phò mã Triệu Cầu đến, Hùng khởi Phụng nói : « Thân phụ tôi vừa muốn qua thăm Phò mã, ai dè Phò mã lại tới đây trước. »

Phò mã cười mà đáp rằng : « Vì nghe có tin mừng, cho nên chúng tôi phải qua đây để báo tin với cô phụ. » Hùng vương đáp : « Phò mã nói khởi bài cho vui chuyện đó thôi, chứ ta còn có tin gì đáng mừng nữa đâu. »

Lúc ấy nữ tỳ dọn tiệc, mọi người cùng ngồi uống rượu. Trong khi uống rượu, lại nhắc đến những việc mười năm về trước. Vệ vương phi chỉ mỉm cười mà khen ngợi nàng Hạng ngọc Thanh.

Vệ vương phi nói : « Con ta không được kết duyên cùng nàng Hạng ngọc Thanh, cũng là một điều đáng tiếc. Vì ai dè lụy đến nàng, khiến nàng phải uống phi một đời, nay nàng quyết chí tu hành, không thiết chi đến đường gia thế. Hôm nào rảnh ta sẽ tâu với Thái hậu cho con ta được vào yết kiến nàng. Ta có thuật chuyện Nam Kim nữ chúa cho nàng nghe thì nàng rất lấy làm cảm kích. Nàng cảm cái ơn con ta đã bảo toàn danh dự cho cô mẫu nàng (tức là Nam Kim nữ chúa) lại xin Cao ly quốc vương lập người con gái Nam Kim lên làm Hoàng hậu, như vậy là làm cho họ Hạng cũng được toàn thủy toàn chung rồi. »

Vệ vương phi lại thử dài, nói rằng : « Hạng ngọc Thanh cũng là một người nữ tử mà sao biết giữ được lòng tiết nghĩa như vậy. Chỉ đáng thương cho họ Vệ nhà ta, ai ngờ lại nảy ra một đứa con gái dâm đẳng như con Văn Cơ ! »

Vệ vương phi nói xong, lại châu mày nghiêng răng, tỏ ra ý cảm tức. Hùng vương thì rót rượu ngồi uống. Phò mã phản nán rằng : « Song thân tôi nay cũng lấy việc Phi Gia tam hồ thẹn, chẳng còn mặt mũi nào trông thấy các quan triều thần. Thân mẫu tôi về thăm quê nhà, mà thân phụ lại

nghĩ đến Phi Giao lúc nào, cũng còn giận. Ngày nay tôi vào triều kiến Thánh thượng thì Thánh thượng đã truyền xá tội cho nàng Văn Cơ, vì nàng đã có công trong việc nội ứng. Bây giờ nàng không biết về đâu cho tiện, vậy xin cô phụ hồi nhị biểu đệ (Hùng khởi Thần), nếu có ước hẹn với nàng thì tôi tưởng cũng nên chớ sao ! » Hùng khởi Thần không đợi cho Hùng vương nói, lập tức đứng dậy nói rằng : « Tôi xin thuật hết đầu đuôi việc nàng Văn Cơ cho Phò mã nghe. »

Nói rồi, liền đem những lời Hùng vương dặn bảo khi trước mà kể cho Phò mã nghe, rồi nói rằng : « Tôi vì vưng mạng thần phụ nên bất đắc dĩ phải ước hẹn với nàng, không lẽ nay lại lộng giả thành chơn hay sao ? Tôi tuy không dám sánh như Phò mã là một bậc kỳ nam tử, nhưng cũng có đôi chút liêm sĩ, nếu bây giờ bất tôi phải y lời ước hẹn thì năm xưa tôi lại còn phải cự tuyệt với nàng làm chi ! » Phò mã gật đầu khen phải. Vệ vương phi đỡ một tía tai, cho Hùng khởi Thần mà mắng rằng : « Mấy thiệt là một đứa con bất hiếu, không tuân lời nghiêm huấn, dám nhắm mắt đi liều. Nếu năm xưa mấy cứ thẳng đường về nhà họ Mạnh thì có đâu đến nỗi gặp con Văn Cơ như vậy. »

Bỗng thấy Lương cầm Hà đến trước mặt vợ chồng Hùng vương, khép áo qui lạy. Vợ chồng Hùng vương đều ngạc nhiên hỏi rằng : « Có việc chi vậy hồi con ? » Lương cầm Hà khóc mà thưa rằng : « Thưa vương phi ! Cũng bởi năm xưa con nghĩ lầm một chút, mà để đến nỗi nàng Hạng ngọc Thanh không được sum hiệp cùng phu quân con. Nay nàng quyết chí tự hành, đều là tại con làm hại nàng. Bấy lâu nay con rất hối hận, chỉ vì còn phải đợi phu quân con về đây. May mà nhờ lòng trung nghĩa của song thân làm cảm động đến đất trời nên ngày nay lại được cốt nhục đoàn viên, một nhà sum hiệp. Con nghĩ cái công lao của nàng Hạng ngọc Thanh ở trong ngục thất, nên có nói với phu quân con xin đem ngôi chánh thất mà nhường lại cho nàng. Nào ngờ đầu phu quân con không nghe, lại hăm hăm nổi giận, mắng

con là đứa nói bậy. Nay vương gia đã về đây, chẳng bao lâu nữa biểu muội (Phi Loan) con cũng về, việc nội chính đã có người coi sóc, con xin phép trở về quê nhà để hầu hạ thân mẫu. Và từ khi thân phụ con tạ thế, con cũng chưa về thăm quê nhà lần nào. »

Lương cầm Hà nói chưa dứt lời thì Hùng khởi Phụng đứng dậy thưa với vợ chồng Hùng vương rằng : « Thưa thân phụ và thân mẫu ! Nội nhơn của con không hiểu cái chí khí của kẻ trượng phu, vẫn nghi ngờ cho con là một người say đắm về nhi nữ. Nay con về đây, há con lại không biết nghĩ cái công lao của nàng Hạng ngọc Thanh hay sao ? Nhưng từ khi con gặp mặt nàng, đã biết nàng là một người có tấm lòng băng tuyết. Và nàng đã chán nơi trần tục thì nay ta để cho nàng được hưởng cảnh thanh tịnh, cũng là một cách báo ơn. Nội nhơn của con không hiểu ý ấy, lại cho con có tánh cố chấp, nên muốn trở về quê nhà. »

Hùng vương nghe Hùng khởi Phụng nói thì làm thinh không trả lời. Vệ vương phi nói : « Con ta nói có lẽ phải ! Nàng Hạng ngọc Thanh nguyên có tiên phong đạo cốt, không phải là người trần tục. Hôm trước Lừa phu nhơn cũng đã nói cho ta biết rằng nàng là một vị trích tiên, bị đày xuống cõi trần, chừng nào trọn vẹn kiếp tu, chừng ấy sẽ được trở về tiên phủ. Vậy ta cũng nên để cho nàng được toàn chí nguyện, chớ để nàng phải vướng víu cảnh trần duyên. Vừa mới tháng trước đây, có tin ở quê nhà gửi đến cho hay lệnh từ cùng hai Công tử đều được bình yên. Hai Công tử mượn cơ lệnh từ tuổi già sức yếu, nên không muốn ra làm quan. Còn con ta đi sứ Cao ly, vắng mặt trong mười năm, nay mới trở về, hai ta cũng chịu bao nhiêu nỗi đắng cay trong ngục thất. Hôm nay là buổi trùng phùng, con cũng nên yên lòng nán một đôi năm để cho ta được trông thấy cái cảnh đoàn viên vui vẻ; rồi sau ta sẽ đưa con về quê nhà thăm thân mẫu, như vậy là vẹn cả đôi đường. » Vệ vương phi nói rồi, lấy tay đỡ Lương cầm Hà dậy. Hùng vương cười mà nói rằng : « Ta nghe mấy

lời của thần mẫu con phản trần, thật là một người mẹ hiền, các con chớ nên trái ý ! »

Nói chưa dứt lời thì bỗng nghe báo có thánh chỉ đến. Cha con Hùng vương vội vàng áo mào chỉnh tề, đặt bày hương án để nghinh tiếp thánh chỉ. Nội giám đứng trước hương án, mở tờ thánh chỉ đọc rằng :

« Nương trời hưng vận, Hoàng đế chiếu rằng :

« Bình giang vương Hùng Hiệu và vợ là Vệ đông Nga, từ xưa đã chịu ơn triều đình, vẫn một lòng tận trung báo quốc, dầu đã được dự hàng quốc thích mà cũng không hề có ý kiêu căng. Ai dè Thượng hoàng bỏ đi, Trẫm cũng hôn mũi, để đến nỗi lão thần xuất nê, lương tướng liêu minh, gây nên nhiều điều xấu thâm.

« Nay mây mù quét sạch, ánh sáng mặt trời lại chói rạng như xưa. Trẫm gia phong Hùng Hiệu làm Tương vương để đến đáp lại lòng trung nghĩa. Trưởng tử là Hùng khôi Phụng đi về ngoại quốc, một lòng thủ tiết, Trẫm cho được tập tước, chương quân cấm binh. Thứ tử là Hùng khôi Thần thiên tước chỉ hiệu, nên gộp nhiều khố tử, nghĩ chết đáng thương. Lại có công thâu phục thành Kim lã, Trẫm phong làm Kỷ an hầu, kiêm Lễ bộ. Vợ Hùng khôi Thần là Hoàng phu Phi Loan, tiết liệt đáng khen, cũng phong làm Nhứt phẩm phu nhân Hiếu nghĩa quận chúa.

« Cao ly quốc vương mới đem cống dâng các đồ kim ngân cẩm bào, nay trẫm trích ra một trăm lăm gói, mười ngàn lượng vàng để làm lễ cưới để cho Thái hậu được yên lòng. Các tướng có công trong việc thâu phục Kim lã như Trương Vĩnh và Sĩ Quý đều được gia phong, lại theo lời xin của Phò mã Triệu Cầu, Trẫm ban hai tên cung nữ cho hai tướng đẹp duyên cầm sắt. Còn Văn Cơ tuy là người bất chánh, nhưng có công làm nội ứng, nên Trẫm cũng thứ tha, lấy công kia mà trừ tội nọ. Các quan văn võ đều gia thăng tam cấp, Trương Long và Triệu Hồ phong làm Chi huy sứ, Tô Thành làm chức Thiên hộ, Trương Thuận được thưởng kim bạch. Khâm tui. »

Nội giám đọc thánh chỉ vừa dứt, cha con Hùng vương đều cúi đầu tạ. Hùng vương cầm một bốn tấu trao cho nội giám mà nói rằng : « Tôi có một bốn tấu này nhờ nội

giám độ trình lên Thánh thượng. Số là tôi đã hết sức ra công khuyên mả, nên bây giờ sanh nhiều chứng bệnh mà cũng chưa dám từ quan. Nay xin Thánh thượng giáng chỉ cho tôi được theo hầu Thượng hoàng thì thật là một cái ơn đặc biệt. Hai con của tôi thì xin để hầu hạ Thánh thượng mà đừng cho nó chương quăn binh quyền. Việc lớn lao ấy nên giao cho Phò mã Triệu Cầu, vì Phò mã là người có tài kinh thiên động địa. » Nội giám vâng lời và nói : « Mấy lời vương gia trần tấu chắc thế nào Thánh thượng cũng phê chuẩn, nhưng còn một việc giao binh quyền cho Hoàng phủ Phò mã thì Thái hậu chưa chắc đã chịu. Vì tôi thấy Hoàng phủ Phò mã cũng đã mấy lần từ chối rồi, nay nếu vương gia lại tâu như vậy nữa, thì không biết binh quyền này giao lại cho ai. Bỏn tâu này tôi xin vương lãnh đem về dưng Thánh thượng, nhưng trong hai việc ấy, tôi chắc chỉ được một việc mà thôi. »

Hùng vương lại đem ra một ngân lượng bạc để lạng nội giám. Nội giám thưa rằng : « Vương gia ban thưởng tôi không dám từ chối, nhưng tôi thiết nghĩ một thân vô vô, còn cầu được nhiều tiền của để làm chi ! Kia như nội giám Mã Thuận, trong nhà biết bao nhiêu châu báu ngọc ngà, nay mai bị xữ tử chốn pháp trường, thì có đem theo được vật gì không ? Bởi vậy khi Thánh thượng và các vị vương hầu thưởng tứ cho tôi món gì, tôi đều đem về phân phát cho thân thích họ hàng hết. Thân thích họ hàng tôi, ai nghèo thì tôi giúp tiền, chứ không giúp cho ai làm quan hết, còn như thân thích họ hàng của Mã Thuận, bao nhiêu cũng đều làm quan, nay cả họ hàng Mã Thuận đều chịu chung một số phận, nghĩ đến đau đớn biết dường nào ! » Nội giám nói rồi, cáo từ lui ra.

Còn nhà họ Hạng cùng nhà Hoàng phủ hai nhà đều náo nhiệt về việc sửa soạn nghi tiết cho Hùng khởi Thôn làm lễ thành hôn với Phi Loan quận chúa.

Nói qua nàng Văn Cơ từ khi về tới Bắc kinh, thì bị giam vào ngục thất. Nàng đêm ngày ngẫm nghĩ, như đại như ngày.

Nàng nghĩ thầm : « Ta đã đem thân vào đến chốn này, chỉ còn đợi có ngày xử tử. » Nàng nghĩ đến đó run sợ mà ngã lăn. Trong ngục có các phụ nữ bị giam chung ở đó chạy lại khuyên giải rồi nói với nàng rằng : « Chốn này là nơi khổ hải, chúng tôi ở đây đã chịu trăm cay ngàn đắng không biết bao nhiêu, chẳng hay nàng vì tội gì mà phải bị giam chốn này vậy ? »

Nói chưa dứt lời, bỗng nghe bên ngoài có tiếng người kêu mở cửa, để giải bọn phản nghịch đem ra pháp trường. Các phụ nữ dắt nàng Văn Cơ đứng nép một bên, thấy có hai người đàn ông đầu bù tóc rối, mình mặc áo trắng, tay chân đều bị đeo xiềng sắt, từ trong ngục lội thẳng lối đi ra. Phía sau lưng hai người đàn ông ấy lại có một lớp người đi theo, vừa nam vừa nữ, cả thấy lối mấy trăm người, vừa đi vừa khóc, ai thấy trông thấy cảnh ấy cũng phải thương xót. Các phụ nữ nói với nàng Văn Cơ rằng : « Hai người đàn ông kia là Mã Thuận và Đờ man Hưng Phục đó ; còn một lớp theo sau là đồ đảng của hai người. Bây giờ giải ra pháp trường để tra tấn quyết. »

Văn Cơ nghe nói, kinh hồn lạc phách, gương mặt tái mét, mồ hôi toát ra như tắm, rồi ngã lăn ra chết giắc. Các phụ nữ vội vàng đỡ dậy, ngồi yên hồi lâu tinh thần mới hồi phục. Văn Cơ thở dài than rằng : « Hùng công tử ơi ! Nếu ta không nhờ có Công tử cứu thì có lẽ hôm nay cũng bị trăm quyết rồi ! Nhưng sống với cái thân chết dở sống thừa này, chẳng biết mai sau ra sao nữa ? »

Nàng than rồi, lại kéo vạt áo bưng mặt mà khóc. Từ đó nàng Văn Cơ thường thường cả đêm không ngủ, năm canh vợ vẫn, chỉ nằm nghĩ quần lo quanh : Hồi tưởng lại năm nào động phòng hoa chúc, một đôi trai tài gái sắc, cũng tưởng rằng duyên ư phận đẹp, cùng nhau trọn ước trăm năm, ai ngờ trăm gảy bình rơi, để đến nỗi gặp nhiều biến cố. Lại nghĩ đến khi gặp Hùng công tử. Thấy chàng, ta cũng nặng tình, không ngờ cánh hoa hữu ý mà giếng nước lại vô tình, làm

cho ta bẽ bàng phải hờn duyên lỗi phận. Lại hồi tưởng đến khi đem thân về với Định Quốc, cũng bởi ta quá nghe lời thân mẫu để đến nỗi phải tan cửa nát nhà. Tội phản nghịch của đứa gian ác kia, nay đành chịu rơi đầu dưới lưỡi gươm oan nghiệt. Thế mới biết « Hồng nhan bạc mạng », cổ kim há có riêng ai. Tắm thân chết dở sống thừa, nay lại thành người tù tội. Nếu không có Hùng công từ đền ơn báo nghĩa thì tấm thân này có còn ra gì. »

Văn Cơ càng nghĩ càng thêm oán giận mẹ nàng vô cùng, vì mẹ nàng dẫu có giận có ghét Hùng công từ bao nhiêu, cũng không nên có ác ý vu cho Từ di nương cái tiếng xấu xa như nhuộm ấy. Nay Từ di nương oan tình đã giải, mà mẹ nàng thì hờn về chín suối, chẳng biết trong khi gặp nhau thì mặt nào mà trông thấy nhau cho được. Nàng Văn Cơ khoe than kể lể, các phụ nữ đều xúm lại mà nghe.

Cách mấy hôm sau, bỗng thấy tên ngục tốt mở cửa vào nói với Văn Cơ rằng : « Có một người lão ầu nói là phụng mạng Hùng vương đem kiệu đến rước Tiều thơ. Kiệu hoa đã đợi ở ngoài cửa, mời Tiều thơ mau mau ra đi. » Văn Cơ gạt nước mắt từ biệt các phụ nữ ở trong ngục rồi bước ra lên kiệu. Kiệu đi như bay, hồi lâu đến một cái chùa cất ở cạnh cái rừng. Lão ầu vén màn mời nàng Văn Cơ xuống kiệu. Nàng vừa xuống kiệu, thấy có ba người sư ni ở trong chùa bước ra, nét mặt tươi cười đón nói với nàng rằng : « Nàng là Vệ tiều thơ đó phải không ? Chốn hoang am này may mắn lại có thiên liên giáng hạ ! »

Ba vị sư ni vừa nói vừa mời vào. Văn Cơ bất đắc dĩ phải rón rén bước theo. Ba vị sư ni lại tấm tắc khen ngợi mà rằng : « Xưa nay tôi chưa từng thấy ai có nhan sắc xinh đẹp như Vệ tiều thơ này ! » Vào đến trước điện tam bảo, Văn Cơ cúi đầu làm lễ. Lễ rồi, các sư ni mời nàng vào hậu liêu. Văn Cơ cúi chào các sư ni rồi hỏi rằng : « Bạch các sư ni ! Chẳng hay cảnh chùa đây tên là gì ? Hòa thượng đây

pháp hiệu là chi ? Và ai biểu đưa tôi đến chốn này, xin người nói rõ cho biết, để tôi được yên lòng. »

Các sư đều chúm chím cười, mời Văn Cơ ngồi, rồi pha trà uống. Trong bọn các sư, có một người trạc độ bốn mươi tuổi, nói với nàng Văn Cơ rằng : « Để tôi nói cho Vệ tiểu thư nghe, chùa này là chùa Thiên hoa, do Hoàng phủ vương gia lập nên, kể đã lâu rồi. Hòa thượng Phạm Như, trước trụ trì ở đây, nay người đã về châu Phật. Bây giờ truyền đến chúng tôi. Tôi tên gọi Trí Tu, về dòng họ Lý, còn đồ đệ tôi đây là tiểu Tam Chơn cùng tiểu Kinh Viên. Hôm trước tôi có vào bái yết Vệ vương phi thì Vệ vương phi biểu tôi rước Tiểu thư về đây, để cho Tiểu thư được tiện chỗ tu hành, rồi mỗi năm sẽ cấp cho năm trăm lượng bạc. » Hòa thượng Trí Tu lại nói : « Tôi cũng tưởng Tiểu thư là một người tâm thường thôi, ai ngờ Tiểu thư lại có cái nhan sắc nghiêng nước nghiêng thành như vậy. Nhà chùa khổ hạnh, dựa muối nấu sừng, chẳng biết Tiểu thư có chịu nổi hay không ? »

Văn Cơ nghe nói, hai hàng nước mắt chảy xuống, than rằng : « Trời ơi ! Thế ra đưa tôi đến đây, để cho tôi tu hành phải không ? Tôi cũng tưởng những lời ước hẹn của Hùng công tử là lời nói thiệt, theo như lời cô mẫu tôi đã nói thì Hùng công tử không được kết duyên với tôi rồi. Tôi còn nhớ những lời Hùng công tử ước hẹn với tôi rằng : Tiểu thư ráng làm sao gạt lừa cho Định Quốc uống rượu ngũ say, để tôi vào hạ thủ thì đem công chuộc tội, chừng ấy ta sẽ cùng nhau chấp cánh uyên ương. Lời hứa còn rành rành đó, không lẽ Hùng công tử nay lại phụ lời ! Năm nay tôi tuy ngoài ba mươi tuổi, nhưng Phi Loan quận chúa bây giờ tướng cũng đã lớn tuổi như tôi vậy, thì lẽ nào Hùng công tử lại lơ ơ với tôi cho đành. »

Nàng Văn Cơ nghĩ quần lo quanh, ruột đau như cắt, lại giậm chơn xuống đất nước nữ khóc hoải ! Hòa thượng kiểm lời khuyên giải, rồi dọn cơm chay mời ăn. Trong khi ăn cơm, các sư lại thuật chuyện nàng Lưu Yến Ngọc thuở xưa cũng

vì thủ tiết mà đi tu, chịu bao nhiêu nỗi cay đắng, rồi sau mới được kết duyên cùng Trung biểu vương. Các sư đều nói : « Khi Lưu yển Ngọc về Kinh, Hòa thượng Phạm Như cũng đi theo, cho nên Hòa thượng Phạm Như mới thành ra tu ở chùa này. »

Các sư lại thuật chuyện Phi Loan quận chúa cho nàng Văn Cơ nghe mà rằng : « Phi Loan quận chúa là một người hiếm có ! Khi Hùng vương bị nạn, Quận chúa cùng Hùng công tử tuy chưa thành hôn mà một lòng thủ tiết, tình nguyện đầu giam, để hầu hạ cha mẹ chồng ở trong ngục thất. Mấy lần Phi Giao hoàng hậu giáng chỉ ân xá, mà Quận chúa cũng nhất định không vờ. Người có nghĩa như, trời nào lại phụ, nay cũng sắp làm lễ thành hôn cùng Hùng công tử. »

Các sư hết ca tụng tánh hạnh Phi Loan quận chúa, lại thuật đến chuyện nàng Hạng ngọc Thanh cho nàng Văn Cơ nghe. Hòa thượng Trí Tu nói : « Nàng Hạng ngọc Thanh lại càng đáng khen lắm. Nàng có cái nhan sắc nghiêng thành nghiêng nước mà cũng một lòng thủ tiết cùng Hùng quốc cữu, tình nguyện đầu giam để hầu hạ vợ chồng Hùng vương. Nay Thượng hoàng và Thái hậu rất trọng đãi nàng, lập riêng một nơi tịnh viện ở Tiễn hoa sơn, cho nàng ra đó mà ngày đêm tu luyện. Còn nàng Diễm Tuyết cũng có cái nhan sắc đầm nguyệt say hoa, mà từ bé đến giờ, chỉ dốc một lòng mộ đạo. »

Tiểu Kính Viên cười mà nói rằng : « Chẳng những thế mà thôi ! Còn Lương cấm Hà cũng là một người có hiền đức. Khi Hạng ngọc Thanh quyết chí đi tu, Phu nhưn vì thương tiếc nàng mà đêm ngày khóc lóc. Một nhà như nhà Hùng vương, thật là đau hiền con thảo, hay đủ mọi lễ, chẳng ai chê được điều gì ! »

Văn Cơ nghe nói, trong lòng sùng sục như thể dầu sôi. Nàng biết là các sư có ý mỉa mai, nhưng cũng đành ngậm đắng nuốt cay, làm thinh không nói. Khi ăn cơm chay xong,

Tiểu Tam Chơn tươi cười nói với Vân Cơ rằng : « Tiểu thư chớ lo phiền, bây giờ xin mời Tiểu thư vào phòng yên nghỉ. » Vân Cơ bất đắc dĩ phải đứng dậy theo Tam Chơn vào trong một cái phòng tại nhà hậu. Đường lối đi vào rất là khuất khúc. Khi vào tới trong phòng, giường gỗ gổ tre, màn sô nệm vải, các đồ trần thiết, trông rất nhã đạm. Trên giá áo lại có treo mấy cái mũ ni và cà sa. Tiểu Tam Chơn mời Vân Cơ ngồi, lại pha trà mời nàng uống, rồi nói rằng : « Nếu Tiểu thư buồn bã thì xin Tiểu thư hãy xem các bức tranh vẽ ở trên tường này. Các bức tranh vẽ này toàn là của Hùng vương bổ thí đem treo tại đó ! »

Tiểu Tam Chơn vừa nói vừa chỉ, Vân Cơ liền ngược đầu lên nhìn, bỗng nàng giật mình kinh sợ, nét mặt tái mét, ngã lán bất tỉnh. Tiểu Tam Chơn thấy vậy cả kinh, liền ôm nàng và kêu người mau mau đến cứu. Hoà thượng Trí Tu ở nhà ngoài đang nói chuyện với tiểu Kính Viên rằng : « Ta tiếc cho con người như vậy mà số mạng long đong cũng vì phạm tội tà dâm thì dầu nhan sắc khuynh thành đến đâu, cũng thành uổng phí ! » Vệ vương phi cũng quá u nghiêm khắc, liền chững ta dùng những lời mỉa mai mà chọc nàng. Còn ba bức tranh vẽ lại biểu ta đem treo tại trong phòng kia là cố ý khiến cho nàng ngó thấy phải kinh sợ, liệu mà hồi tâm cải tách, rồi yên phận ở đây tu hành. Nếu nàng chịu cắt tóc đi tu thì Hùng vương sẽ cấp cho chùa ta mỗi năm năm trăm lượng bạc, lại trông nom tu bổ, có lẽ chùa ta cũng nhờ đó mà hưng vượng lên nhiều. »

Kính Viên bạch rằng : « Đã đành như vậy, nhưng tội nghiệp cho nàng mặt hoa da ngọc, nhan sắc khuynh thành, không ngờ lại bị người ép buộc bắt phải xuống tóc. Chỉ sợ nàng không yên lòng mà đoạn tuyệt được trần duyên. »

Hai người đang trò chuyện cùng nhau, bỗng nghe nơi hậu liêu có tiếng người kêu cứu. Hoà thượng Trí Tu và tiểu Kính Viên hoảng hốt không rõ chuyện gì, vội vàng chạy đến. Khi bước vào trong phòng, thấy Vân Cơ đã trợn ngược

mắt lên. Hòa thượng Trí Tu nói : « Bây giờ biết làm thế nào ?
Nhơn mạng chỉ trọng, việc này biết tính làm sao ? » Tiểu Tam
Chơn và tiểu Kính Viên đều than thở. Bỗng có mấy bà vải
đến cúng chùa ngó thấy, mới nói rằng : « Bạch các sư ! Xin
các sư chớ nóng nảy, mau mau đỡ nàng ngồi dậy rồi cho
người vuốt ngực cho nàng. Đây là nàng uất khí mà kéo đàm
lên, cho nên thành ra như vậy. » Tiểu Tam Chơn theo lời,
đỡ Văn Cơ dậy, rồi các vải xúm lại vuốt ngực cho nàng.
Vuốt trong hồi lâu, quả nhiên nghe có tiếng khò khè ở trong
cổ họng. Các bà vải nói : « Phải mau mau lấy nước
khương thang mà đổ cho nàng ! » Tiểu Kính Viên vội vàng
đi sắc nước khương thang đem đến. Khi đổ nước khương
thang cho nàng rồi thì nàng nức lên một tiếng, con mắt đã cử
động. Các bà vải nói : « May ra có thể cứu được ! Bây giờ
ta hãy đem nàng lên nằm ở trên giường. » Các sư cùng xúm
lại đỡ nàng lên giường. Bỗng thấy nàng rên một tiếng thật
lớn rồi nói : « Trời ơi ! Nếu biết trước như vậy thì chẳng thà
năm xưa yên phận ở vậy cho xong. Hung công tử ơi ! Không
ngờ Công tử lại dùng những lời cam ngôn mặt ngữ mà đánh
lừa tôi, cái công trạng lớn lao kia lại về tay họ Hùng. mà bao
nhiều nóng nôi cực khổ thì bắt tôi phải chịu. Thương thay
cho tôi ! Nay tôi cũng chẳng tiếc gì sự chết, nhưng chỉ ngại
về nơi chôn cất, còn mặt mũi nào mà thấy đứa vợ phu thô bỉ
(Định Quốc) kia được nữa. » Các sư đều xúm lại khuyên giải
rằng : « Tiểu thư vừa mới hồi tỉnh, chớ nên nghĩ ngợi
chi. » Văn Cơ nằm nghĩ hồi lâu thì các sư lại nấu cháo đem
đến, rồi ép nàng gượng ăn một lưng cháo. Nàng cũng nể
lời các sư, nên bưng chén cháo mà gượng ăn. Các sư thấy
nàng tỉnh thần đã hồi phục, thì mừng rỡ, liền chạy ra rung
chuông đánh trống, tụng kinh niệm Phật, rồi ai nấy đi nghỉ.
Văn Cơ đêm hôm ấy không chợp mắt được, hai hàng nước
mắt ròng ròng, ngồi nghĩ quanh nghĩ quẩn, đường kia nỗi nọ
ngổn ngang trăm mối trong lòng, không biết cái thân thế sau
này rồi ra thế nào. Nàng nghĩ thầm : « Bây giờ ta trở về quê

nhà thì phụ huynh ta ắt không nhận, mà chết xuống suối vàng, còn mặt mũi nào ngó mặt hai vị lang quân. Ấu là ta quyết chí tu hành, nhưng muốn tu ắt phải xuống tóc, mà con người mặt hoa da ngọc như ta, nữ nào cải dạng nâu sồng. Trời ơi ! Ta cũng chớ nên oán trách biểu độ và cô mẫu, chẳng qua chỉ bởi ta nghĩ lầm một chút, đáng lẽ phu quân ta thế, ta phải một lòng thủ tiết, mới khỏi hổ thẹn là con nhà thế gia. Nếu thân phụ có quá thương mà muốn cho ta cải giá thì ta cũng phải yên phận trong chốn khuê phòng, để tùy ý thân phụ ta kén chọn, cớ sao ta trông thấy biểu độ, lại ra lòng lay chuyển. Trăm điều ngang ngửa cũng tại vì ta, để đến nỗi Tề di nương bị oan uổng mà chết. Xót thân lưu lạc, cát lấp sóng vùi, thân phận của ta còn mong chi nữa ! Ta nghe những lời các sư nói và xem mấy bức tranh treo đây thì quả nhiên là cô mẫu ta muốn bắt ta đi tu đó. » Nàng nghĩ quanh nghĩ quẩn, trời đã sáng tỏ. Nàng trở dậy ngồi dựa cửa sổ, chẳng muốn chải đầu rửa mặt, ngược nhìn ba bức tranh vẽ thì lại không còn thấy treo ở đó nữa. Bỗng có Hòa thượng Trí Tu ở ngoài bước vào, lên tiếng nói rằng : « Tiều thơ dậy sớm quá, đêm qua ngủ có được yên giấc hay không ? » Văn Cơ thấy Hòa thượng mặc bộ áo cà sa, nét mặt hiền lành, nàng mới gạt nước mắt, thổ thổ bạch rằng : « Bạch Hòa thượng ! Đêm qua chắc người vì tôi mà phải lo lắng. Người đã hết lòng từ tế cứu cho tôi khỏi chết. Bây giờ tôi có một điều này muốn hỏi, xin người cứ lấy thiệt tình mà dạy bảo cho tôi biết. »

(Xem tiếp tập 35)

*In, xuất bản và phát hành
tại nhà in*

TÍN DÚC THU' XÃ

25, đường Sabourain — Saigon

Điện thoại : 20.578

HẬU TÀI - SANH - DUYÊN

(Tiếp theo sự tích Mạnh-lệ-Quân)

Hòa thượng nói : « Tiểu thơ muốn hỏi điều gì, xin Tiểu thơ cứ nói. » Văn Cơ nói : « Đầu đuôi việc này thế nào, chắc người đã hiểu rõ. Có mẫu tôi vẽ ba bức tranh ấy : một bức vẽ cảnh « Động phòng hoa chúc » của tôi năm xưa, một bức vẽ trong khi tôi ép bức Hùng công tử mà xé lạt tranh « Bá mỷ » ; còn một bức nữa lại vẽ Định Quốc trong khi bị đâm. Quả nhiên là có ý làm cho tôi phải hối hận. Nhưng tôi xin nói để người biết, tôi đã hối hận nhiều rồi, muốn chết mà không thể chết được, chỉ xin hỏi người một câu rằng có mẫu tôi định xử trí tôi ra thế nào ? Có lẽ có mẫu tôi cũng đã nói chuyện với người, vậy xin người thuật rõ cho tôi nghe với. »

Hòa thượng Trí Tu nghe nói, đáp rằng : « Nếu vậy thì Tiểu thơ quả thiệt thông minh ! Quả nhiên Vệ vương phi có nói chuyện ấy với tôi. Vương phi tỏ ý cho tôi biết rằng cứ lấy tình thân thích mà nói thì đáng lẽ vương phi nên lãnh Tiểu thơ về, hoặc để ở tại vương phủ, hoặc đưa về nhà là phải, nhưng ngặt vì có ba điều không tiện. » Văn Cơ hỏi : « Ba điều không tiện là những điều gì ? » Hòa thượng Trí Tu nói : « Điều thứ nhất là Vệ vương phi xưa nay rất ghét những thói dâm tà, không muốn nhìn đến mặt, mà Tiểu thơ lại không biết giữ thói nhà băng tuyết, cam lòng cải giá, đẻ sanh ra nhiều sự xấu xa. Điều thứ hai là Tiểu thơ hại anh hại cha như vậy, còn mặt mũi nào mà ngó thấy cha anh nữa. Chẳng những hại thân, lại hại cả đến bá sanh mẫu, tội ác chất cao bằng núi,

làm cho bao nhiêu oan hồn quanh quẩn bên mình. Điều thứ ba là vương phi nghe nói Tiểu thư nhan sắc xinh đẹp, mà tư chất lại thông minh thì chưa chắc Tiểu thư đã chịu ở yên một chỗ. Huống chi trong vương phủ toàn là con hiền dâu thảo, danh tiếng thơm tho, nếu đem Tiểu thư về thì vương phi rất lấy làm hổ thẹn. Bởi vậy vương phi nghĩ đi nghĩ lại, mới chọn cái kế này là hay hơn hết. » Văn Cơ hỏi rằng : « Kế đó là kế gì ? » Hòa thượng Trí Tu nói : « Kế đó là kế làm cho Tiểu thư cương quyết tu hành. Nếu Tiểu thư cứ yên phận ở đây trong ba năm mà giữ được tuyết sạch giá trong thì chừng ấy vương phi sẽ thân hành tới đây, cô cháu gặp nhau vui vẻ như xưa. Tiểu thư ở đây, mỗi năm vương phi sẽ cấp cho nhà chùa năm trăm lượng bạc, điều ấy hôm qua tôi đã nói cho Tiểu thư nghe rồi. »

Văn Cơ nghe nói, đáp rằng : « Có khó chi điều ấy. Nếu cô mẫu tôi đã muốn cho tôi ở chùa thì tôi xin xuống tóc đi tu, tôi đâu còn có việc điều chi nữa ! »

Nói rồi, liền đứng dậy xỏa bỏ tóc mây, đến trước giá gương, nhắm nhứa hồi lâu, trong lòng nghĩ càng chưa xót. Nàng thở dài rồi than rằng : « Vê văn Cơ ơi ! Không ngờ cái nhan sắc xinh đẹp tuyệt trần như vậy, mà kết cục lại đến phải xuất gia đầu Phật ! Ta tuy cam chịu bạc với phu quân ta thuở xưa cùng gả thờ bi Đồ man Định Quốc, nhưng ta chưa hề dám phụ Hùng công tử điều gì. » Hòa thượng Trí Tu nói : « Tiểu thư nghĩ lầm ! Nếu Tiểu thư đã có lòng luyện ái Hùng công tử thì có sao lại chịu sánh duyên với Đồ man Định Quốc ? Đàn bà lấy chữ trinh làm trọng, chứ nếu như bông hoa theo chiều gió thổi thì tấm thân phiêu bạt, còn có ra gì ! »

Văn Cơ khóc mà đáp rằng : « Cái đó là lỗi tại thân mẫu tôi. Vì thân mẫu tôi ép buộc cho nên tôi phải đến nỗi như vậy ! Thương cho thân mẫu tôi, dùng hết thiên phương vạn kế, mà rốt lại thì mưu gian bại lộ, lại cũng không thoát khỏi lưới trời ! » Nàng Văn Cơ vừa nói vừa lấy kéo mà hót tóc,

Nàng thương thân tội phận, ngẫm nghĩ rồi khóc òa. Tiểu Tam Chơn chạy vô nói với Hòa thượng Trí Tu rằng : « Bạch Hòa thượng ! Tôi đã đốt đèn đốt nhang để làm lễ thí phát cho Vô tiểu thơ rồi. » Hòa thượng vội vàng đi lên trên Tam bảo. Tiểu Kính Viên chạy vào phòng, lấy một bộ mao áo nâu sồng của chùa đem ra cho Văn Cơ mặc. Khi Văn Cơ thay đổi rồi, tiểu Tam Chơn và Kính Viên đều khen rằng : « Thiệt là một vị ni cô ở thiên cung mới giáng hạ ! »

Lúc ấy trên Tam bảo đã rung chuông đánh trống, Tam Chơn và Kính Viên đều quỳ xuống đọc kinh, Văn Cơ rón rén đến lạy trước Phật đài. Khi làm lễ xong, nàng quỳ lạy Hòa thượng Trí Tu mà rằng : « Bạch tôn sư ! Tôn sư đã độ cho tôi được siêu thoát, tôi xin quyết chí tu hành từ đây ! » Hòa thượng Trí Tu đỡ nàng dậy rồi nói rằng : « Nay bản đạo xin đặt pháp danh cho Tiểu thơ là Tam Tu, nghĩa là nếu đã tu thì tu cho trọn ba kiếp : kiếp trước, kiếp này và kiếp sau. Cái nghiệp chướng của Tiểu thơ nặng lắm, Tiểu thơ nên đọc lòng sám hối ! Hai vị lang quân ở nơi chín suối còn đang châu mày mà cấm tức Tiểu thơ, lại còn bà thân mẫu cùng Từ di nương nữa. Trăm điều ngang ngược, vì đâu nên nổi nước này ! Từ đây Tiểu thơ nên đoạn tuyệt trần duyên, may ra cửa Phật từ bi, sau này cũng sẽ được siêu thăng lìa khổ. Đáng lẽ phải đợi hội tăng chúng, mới được làm lễ thí phát, nhưng Tiểu thơ là con một nhà hảo tu, cho nên bản đạo không theo lệ thường. » Văn Cơ chấp tay vào ngực mà tạ ơn Hòa thượng. Từ đó nàng dốc một lòng ăn chay niệm Phật. Nàng vốn có tánh minh mẫn, cho nên bao nhiêu kinh kệ, hề đọc qua một lần là đã thuộc lòng. Nàng chí quyết ngày đêm niệm Phật, nhưng hiềm một nỗi lòng trần chưa dứt, đêm nào cũng giấc điệp mơ màng. Hoặc mộng thấy phu quân thuở xưa, hoặc mộng thấy Đồ man Định Quốc, hoặc có khi lại mộng thấy cùng Hàng công tử chung gối loan phòng. Nào lúc thân mẫu là Lữ thị đến kể về những nỗi oan tình, nào lúc thấy Từ di nương đến đòi mạng. Đêm nào cũng tỉnh thần mê sảng, ngủ không yên giấc. Nàng sực nghĩ bồng

nói lớn lên rằng : « Văn Cơ ơi ! Mi chẳng những hại mình, lại hại đến bao nhiêu người nữa, muốn việc cũng chỉ tại cái mặt hoa da phấn này ! Bây giờ đã xuống tóc đi tu thì còn tiếc gì cái dung nhan này làm chi nữa, sao không hủy bỏ đi, để cho mỗi trần tâm được đoạn tuyệt ? » Văn Cơ nghĩ vậy, mới cầm một lưỡi dao nhỏ, xăm xăm đến trước kiển soi, nghiêng răng rạch mặt máu chảy đầm đề xuống áo. Tam Chơn ở ngoài bước vào, thấy như vậy thì thất kinh, hai tay níu nàng rồi giựt lưỡi dao má liệng ra chỗ khác. Tam Chơn vừa níu vừa kêu các ni cô mau mau tới để cứu nàng !

Ni cô nghe tiếng kêu vội vàng chạy đến, rồi lại đồng thanh rằng : « Hòa thượng vừa mới đi vắng, mà không biết vì cớ gì Vệ tiểu thư lại làm như vậy ? Trời ơi ! Khắp mình đều dính toàn những máu tươi. »

Ni cô đi lấy tro rắc những chỗ máu đổ ra đó. Còn Văn Cơ hôn mê hồi lâu, bỗng tỉnh lại, cũng không biết đau đớn là gì. Nàng thấy Tam Chơn đang đỡ mình, thì thở dài một tiếng mà than rằng : « Vì lời mà để phiền lòng đến người ! Tôi vì mối oan nghiệt, cho nên muốn hủy bỏ cái dung nhan này đi và xin thệ nguyện từ đây quyết một lòng tu hành cho siêu thoát. »

Nói rồi, ngồi dậy thay áo, ra đánh lễ trước Phật đài. Nàng vừa lạy vừa khóc mà khẩn vái rằng : « Mô Phật ! Tiểu Tam Tư này không còn dám tham cầu phú quý nữa, chỉ xin quyết một lòng tu hành để mong chuộc lại những tội lỗi lúc xưa. »

Từ đó nàng chăm chỉ việc tụng kinh niệm Phật, không còn nghĩ ngợi chi nữa (nếu không thì hành kẻ ấy, thì biết chừng nào cho nàng biết đổi lỗi sửa mình).

Khi Hòa thượng Trí Tu về, nghe việc nàng hủy bỏ dung nhan, mới sai người báo tin cho Hùng vương biết. Vệ vương phi nghe nói liền động lòng thương xót, Phi Loan quận chúa nghe nói, cũng gạt thắm giọt châu. Phi Loan quận chúa cố gắng làm vui, khuyên giải Vệ vương phi được yên

lòng. Nhưng khi trở về phòng riêng, nghĩ lại vẫn lấy làm áy náy. Phi Loan quận chúa nghĩ thầm : « Theo lời của Văn Cơ nói thì phu quân ta thật là một kẻ bạc tình. Người quân tử đã nói câu nào thì quyết không nên thay đổi, có sao lại dùng lời ngọt ngào mà gạt một người nữ tử như vậy. » Phu quân mới sum hiệp với ta trong một tháng nay, ta xem ra tánh tình ôn hòa, và đối với ta rất có lòng luyện ái, không biết có sao đối với Vệ tiểu thư lại có sự hững hờ lạnh lẽo, coi như kẻ cừu thù vậy ? »

Phi Loan quận chúa suy nghĩ rồi lại nói : « Vệ tiểu thư ơi ! Tiểu thư cũng không nên trách phu quân ta. Đàn bà lấy chữ trinh làm trọng, một đời chồng trước đã chẳng ra gì, đến đời chồng sau lại thêm sự xấu xa, tài nào mà không làm cho vương phi phũ phàng. »

Phi Loan quận chúa đang ngồi ngẫm nghĩ, bỗng có người lấy tay vỗ nhẹ vào vai, Phi Loan quận chúa quay đầu nhìn lại, thấy Hùng khởi Thấn, liền vội vàng đứng dậy hỏi rằng : « Phu quân về bao giờ đó ? Mấy hôm nay có Lưu cửu phụ về, tôi đã bẩm với vương gia cùng vương phi, xin sáng mai về thăm nhà, để bái yết Lưu cửu phụ. »

Hùng khởi Thấn mỉm cười mà đáp rằng : « Lưu cửu phụ có điện tấu Thánh thượng về việc các nước thuộc ở Tây vực, Đông di và Bắc nhung đều xin đến triều cống. Hiện nay triều đình đang truất việc nghinh tiếp, sự tốn phí ấy chưa biết trích vào khoản nào. Các quan xin mượn tiền của dân, hoặc giảm các khoản chi tiêu về quân bị, nhưng Đoàn trưởng công cùng Phò mã Triệu Cầu đều không tán thành. Thượng thư Tồn sĩ Thặng thì định tăng thuế muối, nhưng chưa lâu xin. Nay có đệ tứ Công tử là Hoàng phủ Triệu Thoại về Kinh, tình nguyện quyên vào công khổ hai trăm vạn. Công tử thuật chuyện cho biết là trong bấy lâu nay vẫn lưu tâm kinh doanh về thương nghiệp, mỗi lợi kẻ có mấy muôn. Nay nghe triều đình có việc, nên tự ý quyên tiền để giúp. »

Thánh thượng nghe nói rất mừng. Quận chúa ơi ! Một nhà Hoàng phủ bao nhiêu người đều là những bậc anh tài ! Tôi thiết tưởng quận chúa nghe được tin này, hẳn cũng phải vui lòng hã dạ. »

Phi Loan quận chúa nét mặt tươi cười, nói rằng : « Bời Thánh quân vẫn thường có nhiều việc hay, nhưng cũng bởi cha mẹ tôi biết hết lòng dạy bảo con cái phải giữ cho trọn nghĩa vụ. Bây giờ phu quân về đây, mà dă vào bái yết cao đường chưa ? » Hùng khởi Thần liền cười mà đáp rằng : « Rồi, có lẽ nào chưa bái yết cha mẹ mà lại vào khuê phòng bao giờ. »

Hai người còn đang chuyện trò vui vẻ, các nữ tỳ đã châm trà, Hùng khởi Thần vừa hưng chén trà vừa hỏi Phi Loan quận chúa rằng : « Quận chúa đã vẽ được mấy bức tranh « Bá mỹ » rồi ? » Phi Loan quận chúa nói : « Tôi vừa mới vẽ phác mấy bức, nhưng bức tranh Thái hậu thì thật khó vẽ quá, tấm lòng hiếu trung, dẫn nét bút có linh hoạt đến đâu cũng không thể tả cho hết được. Vì vậy mà tôi còn ngần ngại chưa dám hạ bút. » Hùng khởi Thần lại cười mà đáp rằng : « Quận chúa thật có đại tài, có lẽ Quận chúa cũng là một bậc thiên tiên giáng hạ chẳng sai. »

Nói rồi kéo ghế lại gần, cầm tay Phi Loan quận chúa, Phi Loan quận chúa nói : « Phu quân hãy nghe tôi nói : Tôi còn có một sự nghi ngờ muốn hỏi phu quân. » Hùng khởi Thần hỏi : « Có việc gì ? Quận chúa cứ nói cho tôi nghe. » Phi Loan quận chúa mỉm cười nói rằng : « Tôi nghe nói phu quân tánh tình đứng đắn lắm, giống tánh Hùng quốc cứu, nhưng trong một tháng nay, tôi thấy lúc nào phu quân cũng cười đùa giỡn bốt. Hèn chi mà vương phi thường hay nói phu quân là một người không được nghiêm trang. » Hùng khởi Thần nói : « Như vậy có chi là lạ ! Tôi ở trong khuê phòng thì hay cười đùa bỡn cợt, nhưng khi ra ngoài thì lúc nào tôi cũng nghiêm trang. Còn như gia huynh tôi, Quận

chứa biết đâu rằng trong khi ở chốn khuê phòng, lại không cười đùa giỡn hót như tôi hay sao? Nếu Quận chúa nghĩ tôi là người không nghiêm trang, thì Quận chúa hãy thử nghĩ đó mà coi: nhan sắc của Văn Cơ, sánh lại có phần hơn Quận chúa, mà lời gần gũi với nàng trong nửa năm trời, nàng dùng hết tài siểm mị để chiều chuộng hoặc cợt ghẹo tôi mà tôi vẫn trơ trơ một lòng sắt đá. Bởi vậy nàng mới nổi cơn tức giận, xé rách tập tranh « Bá mỹ » này. Sau Lữ thị lại dùng những lời thô bỉ đối với tôi, làm cho tôi xót thân tội phận, đã mấy lần muốn cắn lưỡi mà chết. Thôi giờ thấm thoát, không bao lâu mà đã mười mấy năm trời, nay mới được loan phụng đẹp duyên, một nhà sum hiệp, chẳng lẽ cứ bo bo như người ngày đại hoai hay sao? Đã không phải là loài cây cỏ thì ắt phải có tình, sao Quận chúa lại trách tôi điều đó? » Phi Loan quận chúa nói: « Đối với việc nàng Văn Cơ, phu quân thật là tệ bạc! Phu quân đã hứa lời thề nguyện với nàng, có sao bây giờ lại đổi trắng thay đen, mà ép nàng phải cắt tóc đi tu, làm cho nàng luống chịu trăm cay ngàn đắng. » Nói xong, lại thuật những lời Hòa thượng Trí Tu cho Hùng khởi Thần nghe. Hùng khởi Thần nghe nói gật đầu thờ dài mà rằng: « Vê Văn Cơ ơi! Năm xưa ta đã từng khuyên bảo nàng, sao nàng lại không biết nghe ta, nay đã xảy ra cơ sự này, lại hững hờ dùng nhan mà đem lòng hối hận, Quận chúa trách tôi bạc tình, nhưng nên biết Văn Cơ chẳng khác chi những phường liễu ngã hoa tường. Đàn bà con gái, dầu đến nhà thường dân cũng còn biết quý chữ « Trinh », huống chi là bậc vương hầu tử độ. Khi ở thành Kim lăng, tôi vì việc nước mà phải dùng mưu ấy, có sao lại cho là những lời thề hải minh sơn. Tôi tuy không bằng gia huynh tôi, nhưng tưởng trong bọn nam nhi, chưa dễ đã được mấy người. Nếu Quận chúa đem lòng nghĩ tôi thì thật là kiêu thước của Quận chúa hẹp hòi quá. » Phi Loan quận chúa nói: « Không phải tôi có lòng nghĩ phu quân đâu! Bởi tôi sực nghĩ câu chuyện mười năm

trước trong khi tai biến, một nhà bị giam cầm, nhờ có lòng trung nghĩa của cao đường làm cảm thấu đến trời, nên cho hai ta ngày nay lại được đẹp duyên cầm sắt. Ta nữ nào an hưởng phú quý mà chẳng nghĩ chỉ đến nàng Văn Cơ. Nhưng mỗi khi nhắc đến chuyện nàng thì vương phi lại hăm hăm tức giận, cho nên tôi không dám giải bày sau trước. Tôi trông phu quân cũng nên tâu cùng Thái hậu giáng chỉ cho nàng vào tu ở Tiểu hoa sơn, chẳng hay phu quân nghĩ thế nào? Nếu phu quân bằng lòng thì sáng mai tôi về thăm nhà, sẽ nói với thân mẫu tôi đề nhờ tâu Thái hậu. » Hùng khởi Thấn cười mà khen rằng : « Quận chúa là một người hiền đức, thiên hạ ít có ! Đã không lấy điều lẽ nghĩa nghiêm trách nàng Văn Cơ, mà lại còn mở lượng nhưn từ, nghĩ thương đến nàng. Việc ấy Quận chúa hà tất phải đợi hồi tôi mới được, hãy cứ liệu lời mà thưa với thân mẫu đi. » Nói rồi, liền thay y phục, vào giường yên nghỉ.

Sáng hôm sau, Phi Loan quận chúa vào bái谒 với Vệ vương phi rằng : « Bẩm vương phi ! Như có Lưu cửu phụ con về Kinh, xin vương phi cho con về thăm nhà, để được bái yết cửu phụ. » Vệ vương phi nói : « Ta nghe nói tiểu nữ của Lưu vương là người rất đoan trang diêm lệ, Lưu phu nhưn đã định làm mai để gả cho nhị lang. Con về chuyến này, chắc thế nào cũng được uống rượu mừng. »

Phi Loan quận chúa bái từ lui ra sửa soạn về nhà. Khi về đến nhà Hoàng phủ vừa gặp Lưu vương ở trong triều về. Phi Loan quận chúa quì lạy mà rằng : « Con là Phi Loan, xin lạy mừng cửu phụ ! »

Lưu vương mừng rỡ mà rằng : « Sanh nữ ơi ! Ta nghe tiếng con là người có học thức, lại giữ trọn một lòng tiết hiếu, bấy lâu nay xa cách, bây giờ mới được gặp đây. Còn Phương Anh biểu muội của con từ thuở nhỏ cũng có theo đòi đôi chút bút nghiên, ta đem nó tới đây để chị em được biết mặt. » Phương Anh chạy ra chào Phi Loan quận chúa. Lúc ấy Gia Tường công chúa gần đến ngày sanh, đang tịnh

đường ở trong dinh Phò mã, Phi Loan bầm với Tô phu nhơn và Lưu phu nhơn, xin vào thăm Gia Tường công chúa. Hai Phu nhơn gặt đầu cho đi. Trần Khanh quận chúa cùng mọi người cũng đi theo. Khi đến cửa dinh Phò mã, nữ tỳ thấy Phi Loan quận chúa đến, ai nấy đều mừng rỡ liền vội vàng vào báo với Gia Tường công chúa. Gia Tường công chúa nghe báo, cũng mừng rỡ mà rằng : « Cô nương nhà ta đã về ! Mau mau ra mời vào đây ! »

Khi vào tới nơi, hai người cùng nhau chuyện trò rất vui vẻ. Nữ tỳ pha trà uống. Gia Tường công chúa cười mà nói với Phi Loan quận chúa rằng : « Phương Anh tiểu thư theo Lưu vương tới đây, thật là một người sắc sảo khác thường, sánh với Phật Châu tiểu thư (con của Cao Bí) mới về làm dâu nơi nhà ta, chẳng khác nào như xuân lan thu cúc một nhà sum hiệp vậy. Hôm trước tôi có bầm với Lưu phu nhơn muốn cho Phương Anh tiểu thư kết bạn cùng nhị thúc, tuy nhị thúc lớn hơn năm bảy tuổi, nhưng trái tai gái sắc, tướng cũng đẹp đôi. Hôm nay cô nương về đây, cũng nên thừa với cửa phụ bằng lòng thì nên cho chọn ngày làm lễ cưới liền. » Phi Loan quận chúa cười mà đáp rằng : « Việc ấy chắc thể nào cửa phụ lời cũng ưng thuận. » Phật Châu tiểu thư nói : « Nếu vậy thì còn gì bằng ! »

Phương Anh tiểu thư nghe nói, đỏ mặt, có ý hổ thẹn. Gia Tường công chúa mỉm cười, rồi nói với Trần Khanh quận chúa rằng : « Con hãy đưa cô nương lên Suyết cầm các đồ thưởng hoa đào đang nở. »

Trần Khanh quận chúa vâng mạng rồi mỉm cười, nắm tay Phương Anh tiểu thư mà dắt lên Suyết cầm các. Khi Phương Anh tiểu thư đi khỏi rồi, Phi Loan quận chúa mới nói với Gia Tường công chúa rằng : « Thế mới biết thiên hạ cũng có nhiều người tuyệt sắc ! » Gia Tường công chúa cười mà nói rằng : « Trong lập tranh « Bá mỹ », cô nương còn cần phải vẽ thêm một người ấy nữa ! » Phi Loan quận chúa lại ăn cần hỏi han những chuyện trong nhà. Quận chúa

lại nói : « Vì gặp tiết Thiên thu đại thọ của bà Thái hậu. Thân mẫu chắc sang năm sẽ về Kinh, có lẽ ngoại tổ phụ và ngoại tổ mẫu tôi cũng về nữa. »

Phi Loan quận chúa thuật đến việc nàng Văn Cơ đi tu ở chùa cho Gia Tường công chúa nghe. Công chúa than rằng : « Chẳng qua nàng tự làm hại mình đó. Đàn bà con gái lấy từ đức làm đầu, cớ sao nàng không biết giữ gìn tánh hạnh. Nhưng dầu sao cũng là con một vị hầu tước mà để lưu lạc ở chùa, ắt bị người ta dị nghị. » Phi Loan quận chúa nói : « Cũng vì điều ấy mà tôi muốn xin Thái hậu rộng lượng mà đặc ơn cho nàng nhờ. » Gia Tường công chúa hỏi rằng : « Cô nương muốn xin chuyện gì ? » Phi Loan quận chúa nói : « Tôi muốn xin Thái hậu giáng chỉ cho nàng được vào tu ở Tiêu hoa sơn. »

Lúc đó Lưu phu nhân đang rối rít lo nghĩ về việc hôn sự của Phương Anh tiểu thư. Phi Loan quận chúa hỏi : « Thưa thân mẫu ! Chẳng hay vì sao mà thân mẫu phải lo nghĩ việc ấy dữ vậy ? »

Lưu phu nhân nói : « Con không hiểu ! Số là việc này Lưu cửu phụ của con chẳng quản chỉ đến. Bây giờ thành ra Tô phu nhân tức là nhà trai, mà ta đây tức là nhà gái. Khi trước đám cưới của con, còn có Tô phu nhân giúp đỡ ta được, chớ bây giờ Tô phu nhân đã lo bên đảng trai rồi, còn có ai đâu mà giúp ta nữa. » Phi Loan quận chúa cười mà thưa rằng : « Thân mẫu chớ bận lòng lo, nay đã có con và em dâu con là Phật Châu tiểu thư giúp thân mẫu một tay. » Phật Châu tiểu thư nói : « Các đồ trang sức, nếu nay không sắm kịp thì hãy lấy của con mà đưa cho nhị tâu dùng ! » Phi Loan quận chúa nói : « Hay là qua bên nhà con mà lấy cũng được. »

Tô phu nhân cười mà nói rằng : « Vậy còn ta thì chẳng ai giúp hết và cũng chẳng biết đi mượn với ai. Nhưng ta không

lo, hễ Lưu vương có phần năn oán trách câu gì thì ta nói là có một mình ta, nên ta chỉ lo được đến chừng đó mà thôi. » Lưu phu nhơn nói đùa rằng : « Các con có nghe lời Tô mẫu nói hay không, thật là trầy lưỡi. Sau này Mạnh vương phi về, chắc Tô mẫu sẽ kể khai một món tiền lớn về đám này cho mà coi. » Lưu phu nhơn nói rồi, mọi người lại nhìn nhau mà cả cười.

Nhà ngoài Lưu vương cùng mấy anh em Phò mã Triệu Cầu đã về. Doãn tướng công, Nguyễn tướng công, Tần thượng thư và Hùng vương cũng đều đến đủ. Trong nhà đã bày tiệc, mọi người đều ngồi vào ăn. Trong khi ăn, có phường hát ở Lê viên diễn kịch cho khách xem. Lưu vương cười mà nói rằng : « Tôi là võ nhơn thô lỗ, hay nói chơn thật, không biết những giọng văn hoa. Lâu ngày cách xa, ngày nay gặp nhau, nên đề nói chuyện cho vui, bày làm chi những trò múa hát ấy. » Mọi người đều nói : « Đã đánh như vậy, nhường một vị thần ông mới thi lễ nghênh tiếp cũng phải trọng thể mới được. »

Lưu vương cười mà đáp rằng : « Tôi là người nào mà dám nhận cái lễ trọng thể ấy ! Nay tôi được tương kiến cùng các bậc quốc thích hoàng thân là một sự vinh hạnh lớn cho tôi. Sáng mai tôi xin vào Tiểu hoa sơn bái yết Hoàng phủ vương gia rồi lại sắp sửa trở về quê nhà. » Doãn thượng Khanh tướng công liền dạy lại biếu Phò mã Triệu Cầu rằng : « Cung kính không bằng phụng mạng. Lưu thần ông đã dạy như vậy thì Phò mã nên truyền dẹp phường hát đi. » Phò mã liền lập tức truyền cho phường hát lui ra. Khi tiệc tan, mọi người trở vào thư phòng uống trà và đàm đạo cùng nhau.

Còn Phi Loan quận chúa ở nhà trong nói với Gia Tường công chúa rằng : « Nàng Văn Cơ nay đã biết sửa mình đổi lỗi, bầy bề đưng nhan đi, đề quyết chí tu hành, vậy Công chúa nên thừa cơ tâu với Thái hậu xin cho nàng được vào tu ở Tiểu hoa sơn, Nàng Diễm Tuyết và nàng Hạng ngọc Thanh chắc cũng chẳng hẹp chi mà không cho nàng được

nương thân ở đó. Việc này chẳng những khiến nàng khỏi bị trầm luân nơi bể khổ, mà lại còn có thể che được những sự xấu nhục cho nhà họ Hùng nữa. » Gia Tường công chúa đáp rằng : « Đã đành như vậy, nhưng Thái hậu xưa nay vốn lấy chữ « Trinh tiết » làm trọng. Nếu người biết những sự xấu xa của nàng Ván Cơ thì chắc cũng nổi giận, chẳng khác chi Vệ vương phi. Vậy để đợi khi tới làm sẵn đầy tháng rồi, chúng ấy sẽ thừa cơ liệu lời mà xin cùng Thái hậu. »

Gia Tường công chúa nói chưa dứt lời, bỗng có người bọc phụ khúc khích cười chạy vào mà bẩm rằng : « Bẩm Công chúa ! Phương Anh tiểu thư bây giờ đã thành ra người một nhà với Công chúa rồi. » Phi Loan quận chúa cười mà nói rằng : « Đâu đuôi ra sao, mau mau nói lại cho chúng ta nghe. »

Người bọc phụ thưa : « Vừa rồi Lưu phu nhân mời Lưu vương vào nói việc hôn sự của Phương Anh tiểu thư với đệ nhị Quốc công. Lưu vương bằng lòng liền. Lưu phu nhân lại xin chọn ngày làm lễ cưới. Lưu vương nói : Gia quyền không có nơi đây thì biết cưới ở đâu. Bây giờ Phu nhân là cô mẫu của nó thì phải nhận làm nhà gái mà Tô phu nhân tức là nhà trai, vậy cứ lựa ngày rồi cưới từ đông phòng qua tây phòng cũng được. Lưu phu nhân mừng rỡ, đã nói chuyện với Tô phu nhân để sửa soạn làm lễ cưới. » Người bọc phụ nói rồi Gia Tường công chúa cùng Phi Loan quận chúa cũng lấy làm mừng.

Cách mấy ngày sau, nhà Hoàng phủ sửa soạn làm lễ thành hôn cho Phương Anh-tiểu thư kết duyên với nhị lang Triệu Phụng. Câu chuyện trong khi tiệc mừng, toàn là nói những lời trung hiếu. Lưu vương hỏi những công việc bên nước Cao ly. Đoàn thượng Khanh đều thuật hết đầu đuôi. Lưu vương nghe dứt, liền nói : « Nếu vậy thì Hùng khởi Phụng là một bậc kỳ nam tử, chẳng kém chi các Công tử con nhà Hoàng phủ chút nào, không biết Hùng vương khéo tu thế nào mà sanh được người con như vậy. Còn Phò mã Triệu Câu đáng kể là bậc xử tắc công thần. Nhị lang Triệu Phụng cũng là

một tay trung đông. Lại được tam lang Triệu Lân lại còn có nhiều mưu sâu kế lạ, đã dùng cái giỏ đựng thuốc mà đem được Hoàng tử ở trong cung ra. Tứ lang và ngũ lang thì hiền thuận lạ thường. Như vậy là một nhà Hoàng phủ đã chung đúc không biết bao nhiêu tài mà nói. »

Hùng vương cũng khen ngợi mà rằng : « Chẳng những vậy mà thôi, khi Mạnh vương phi ở trong cung lo liệu mưu kế buộc thơ vào chơn con quạ để thông tin cho anh em Triệu Lân biết, Lại khi Thái hậu lâm triều, các tờ chiếu thơ đều một tay Mạnh vương phi khởi thảo hết. Đán bà như vậy thiệt khiến cho bọn tu mi nam tử ta phải hổ thẹn vô cùng. »

Nguyễn long Quang nói : « Mạnh vương phi thiệt là một người trí rộng tài cao, chẳng kém chi Khổng Minh thuở trước. Hãy coi như cái mưu « Khổ nhục kế » ở pháp trường thì cũng đủ biết là tay tài giỏi rồi. Nếu không có mưu lạ ấy thì làm sao mà cứu được Hùng vương và Vệ vương phi. Sử xanh chép để ngàn thu, ai cũng phải ca tụng cái công nghiệp họ Hùng, họ Mạnh và nhà Hoàng phủ. Nay nhị lang đã kết duyên cùng Phương Anh tiểu thơ, còn tứ lang thì chưa thành gia thất, nay tôi có một chút gái cũng có ý muốn chọn tứ lang làm đồng sàng, chẳng hay Phò mã nghĩ có nên chăng? » Phò mã Triệu Câu mừng rỡ, vội vàng đứng dậy rót một chén rượu thật đầy mời Nguyễn long Quang mà rằng : « Tướng công đã có lòng hạ cố thì anh em chúng tôi cảm tạ xiết bao. Chúng tôi xin bầm với cao đường để chọn ngày làm lễ. » Nguyễn long Quang bưng chén rượu mà uống. Lưu vương cười mà nói với Hùng vương rằng : « Chỉ sợ chúng tôi đây lại phải làm mai như mà thôi. » Phò mã Triệu Câu lại rót rượu, xin Lưu vương và Hùng vương đứng làm chủ hôn. Tân thượng thơ cùng Hùng quốc cửu thì làm tá lễ. Nguyễn long Quang cười mà nói rằng : « Đem chén rượu lớn lại đây, để tôi rót mời mỗi ngài một chén. »

Hùng vương nói với Nguyễn long Quang rằng : « Theo ý tôi nghĩ thì Phò mã nên viết thơ nói với Mạnh vương phi để

thương nghị cùng Doãn thân ông mà làm lễ cưới tại Vân nam rồi qua sang năm sẽ theo Mạnh vương phi về Kinh một lượt cho tiện. » Nguyễn long Quang nghe nói, vui cười mà rằng : « Vương gia nghĩ rất phải ! Như vậy thì được tiện việc cho hai nhà ! » Tể thượng thư cười mà nói rằng : « Tuy rằng tiện việc, nhưng trong một năm trời, tứ huynh ở Kinh mà tân hôn ở Vân nam thì cầu ở thượng bực sao cho được ? » Nhị lang nói : « Đã chọn được giai ngẫu như vậy thì chậm trễ lại càng hay; chớ có hề chi ! » Hùng khởi Phụng mỉm cười mà hỏi rằng : « Nếu vậy thì có sao Quốc cửu lại nóng về việc chọn ngày làm lễ cưới như vậy ? » Nhị lang nói : « Việc ấy tự ý Lưu mẫu muốn cho tôi mau thành, chớ không phải ở nơi tôi đâu. » Lưu vương cũng cười mà rằng : « Việc ấy chỉ có tôi là chẳng cần lo nghĩ chi hết, vì tự nhiên mà được một ông đông sàng giai tử. » Mọi người nghe nói, ai nấy đều cười. Lúc ấy Lưu vương lại hỏi Hùng vương rằng : « Việc khoản tiếp sứ thần các nước, chẳng hay triều đình quyết định ra sao ? »

Hùng khởi Phụng nói : « Việc ấy chúng tôi có tâu với Thánh thượng rằng : Nếu nay lập riêng nhà công quán cho đủ sứ thần các nước ở thì tốn phí không biết đường nào, vậy nên tạm lấy mấy nơi vương phủ để khoản tiếp sứ thần các nước, biết rằng mỗi vị vào thành, chỉ được đem theo mấy chục người hầu hạ mà thôi, còn bao nhiêu quân sĩ đều phải đóng tại ngoài quan ải hết, như vậy thì chẳng những công khổ bớt sự tốn phí, mà quân dân cũng khỏi phải sự phiền nhiễu. Thánh thượng hiện đã phê chuẩn, chẳng hay các ngài nghĩ coi cách ấy có được hay chăng ? »

Hùng vương làm thinh không nói, Doãn thượng Khanh và Nguyễn long Quang đều mừng rỡ nói rằng : « Nếu vậy thì hay lắm ! Quốc cửu quả thật là đại tài, bọn lão hủ chúng tôi không thể theo kịp ! Việc này chẳng những bớt sự tốn phí, mà lại khiến cho sứ thần các nước biết những nơi kiến trúc tráng lệ của nước ta. » Lưu vương khen rằng : « Hùng quốc

cửu thật đáng gọi là một tay lương tá ! » Tần thượng thư cũng cười nói rằng : « Tôi đã được biết Hùng quốc cửu xưa nay là một bậc tài cao trí rộng hơn người ! »

Khi tiệc tan rồi, mọi người đều cáo từ lui ra. Lưu vương mời Hùng vương ở lại, để hôm ấy hai người chuyện trò cùng nhau cho phi dạ. Mấy anh em Phò mã lui vào nhà trong, đem lời Nguyễn long Quang nói mà thuật lại cho Tô phu nghe và Lưu phu nghe. Hai phu nghe đều mừng rỡ mà rằng : « Như vậy mới biết duyên trời đem lại thì đâu xa xuôi muôn dặm, cũng thành ra sum hiệp một nhà. »

Sáng hôm sau, Triệu Lân theo Lưu vương và Hùng vương vào Tiểu hoa sơn để thăm Hoàng phủ Thiếu Hoa. Ba người đều ăn mặc thường phục, đem theo mấy đứa đồng tử theo hầu, Phò mã Triệu Câu đã sai người báo trước cho địa phương quan phải ra nghinh tiếp. Đường đi cách Kinh thành trong ba ngày trời. Khi gần tới nơi, Triệu Lân chỉ phía trước mặt mà nói rằng : « Thẳng phía trước mặt, có một dãy tường vàng kia, là chỗ Thượng hoàng ở-từ nơi đó ! » Triệu Lân vừa nói vừa dừng cương xuống ngựa. Bỗng có một người cỡi ngựa ra đón, vỗ tay cả cười mà rằng : « Đêm qua tôi nhìn bóng đèn, cũng biết hôm nay có người đến thăm tôi. Tôi xin kính chào Hùng vương và Lưu vương. »

Người ấy nói dứt, liền xuống ngựa trao dây cương cho đứa tiểu đồng dắt, rồi chạy lại nắm tay Hùng vương và Lưu vương. Hai người nhìn kỹ người ấy té ra không phải người xa lạ, mà là Hoàng phủ Thiếu Hoa. Còn Triệu Lân chấp tay cúi chào rằng : « Con xin kính chào thân phụ ! »

Mấy người cùng nhau đo cửa đồng môn tiến vào. Nguyên chỗ ấy có ba cửa : cửa giữa chỉ khi nào Thượng hoàng ngự giá ra vào thì mới được mở ; cửa về phía tây thì để khi nào các quan gần võ đến thăm Thượng hoàng ; còn cửa về phía đông thì đi thẳng vào chỗ Hoàng phủ Thiếu Hoa ở. Lúc ấy Hoàng phủ Thiếu Hoa mời Hùng

vương và Lưu vương vào trong trai phòng. Trong trai phòng không trăn thiết chi hết, chỉ có mấy cái giường tre, ghế gỗ mà thôi. Lưu vương thấy vậy, gật đầu mà rằng : « Cách tự phụng đơn sơ như vậy thì thật quả là một bậc rất cao thượng ! » Hùng vương cười mà nói rằng : « Mọi cách biệt nhau chưa đầy một năm, mà trông khí sắc đã đổi thay là một người mộ đạo. Chẳng hay cái công tu luyện của vương gia ra sao ? »

Hoàng phũ Thiếu Hoa đáp : « Tôi chẳng có công tu luyện chi hết, chỉ hằng ngày ra vườn cây cuộc, trồng bông vun trái mà thôi. Có lúc thì cả ngày ngủ say, có lúc thì suốt đêm xem sách, nhờ ơn Thánh thượng, di dưỡng tuổi già mà hưởng cái phước thanh nhàn, chứ không dám nói chi đến sự đạo đức. » Hùng vương nói rằng : « Vương gia chứ nói dối tôi. Nếu không có công tu luyện, sao lại được như vậy ? » Hoàng phũ Thiếu Hoa nói : « Tôi thật không dám nói dối, chẳng qua tôi dẹp hết trăn tâm nên trong lòng lại thấy sự khoan khoái. » Lưu vương nói : « Tôi cũng ưa cái cảnh thanh nhàn lắm. Bấy lâu nay sở dĩ chưa dám cáo về điển lý là vì còn muốn báo đáp cái ơn lớn của triều đình, nay thiên hạ thái bình, tôi cũng muốn tâu cùng Thượng hoàng cho tôi được trở về quê nhà dưỡng lão. » Hùng vương nói : « Tôi đến bái yết Thượng hoàng lần này rồi cũng tâu xin trở về quê nhà nữa. »

(Xem tiếp tập 36)

*In, xuất bản và phát hành
tại nhà in*

TÍN DÚC THU' XÃ

25, đường Sabourain — Saigon

Điện thoại : 20.678

Hân Tài Bỉnh An

HẬU TÀI - SANH - DUYÊN

(Tiếp theo sự tích Mạnh-lệ-Quân)

Hoàng phủ Thiệu Hoa nói : « Hùng vương thì khó lòng mà xin về được. Số là hôm trước Thượng hoàng có phán rằng : Hiện nay Doãn tướng công, Nguyễn tướng công và Mạnh tướng công đều xin cáo về, trong triều trừ Tể vương không kể, còn lại toàn là các quan còn trẻ tuổi, vậy cần phải có một vị lão thành đứng đầu mới được. Tôi tâu xin Thượng hoàng giữ Hùng vương lại, Thượng hoàng rất lấy làm vui lòng, định hôm nào về cung, sẽ nói với Thiên tử đừng phê chuẩn việc cáo lão của Hùng vương. » Hùng vương nghe nói, nói một buổi rầu đáp rằng : « Hai vợ chồng tôi hằng ngày mong mỏi được trở về quê nhà, để cùng tiêu dao sơn thủy, nay vương gia tâu một câu như vậy thì tôi làm sao mà xin về cho được. Hoàng phủ vương gia ơi ! Vương gia thì biết vui thú cảnh thần tiên, còn để cho vợ chồng tôi không được thanh nhàn. Vương gia nở lòng như vậy, há chẳng bất công lắm sao ? »

Hoàng phủ Thiệu Hoa cười mà đáp rằng : « Vương gia chớ lấy làm lạ ! Nay Thiên tử mới phục vị, các nước ngoài đến cống, chính là sự quan hệ của triều đình đó. Lĩnh lang tuy tài giỏi, nhưng quốc chánh chưa từng trải, ắt phải trông cậy có vương gia giúp đỡ thì trong ngoài mới được trị an. Còn vợ chồng tôi tội ác đã nhiều, mặt mũi nào mà đứng giữa triều đường cho được, vì vậy nên tôi muốn lánh cho xa, chớ không phải dám mơ tưởng về sự thần tiên vui thú đâu. » Lưu vương cười mà rằng : « Hoàng phủ vương gia khiếm tốn quá ! »

Triệu Lân lại đem việc hôn nhân của Phương Anh cùng Triệu Phụng thuật cho Hoàng phủ Thiếu Hoa nghe. Triệu Lân thưa : « Bẩm thân phụ ! Đến hôm làm lễ cưới, xin mời thân phụ về nhà chứng lễ cho con cái vui mừng. »

Hoàng phủ Thiếu Hoa nghe nói có ý mừng rỡ, vội vàng đứng dậy bái Lư vương mà nói rằng : « Thở ra quanh quẩn một nhà, tình thân ái lại càng thêm mật thiết ! Bây giờ năm đứa con tôi, bốn đứa có vợ rồi, chỉ còn đứa thứ tư vẫn chưa thành hôn. »

Hùng vương cười mà nói rằng : « Xin vương gia chờ nóng nãy ! Người phúc hậu tự nhiên sẽ có việc hay đem đến ! »

Nói rồi, liền thuật chuyện cho Hoàng phủ Thiếu Hoa biết rằng Nguyễn long Quang đã hứa gả nữ tôn cho từ lang. Hoàng phủ Thiếu Hoa mừng rỡ nói rằng : « Nếu vậy thì còn gì hay bằng ! Hôm nay ta nên uống bữa rượu thật say, vừa mừng thân ông, lại vừa tạ bằng nhưn (ông mai) mới được. »

Nói chưa dứt lời thì có gia đình vào bẩm rằng : « Bẩm vương gia ! Vương gia truyền bày tiệc ở Vạn xuân đình, nay đã sửa soạn xong rồi ! » Hoàng phủ Thiếu Hoa đứng dậy mời mọi người ra Vạn xuân đình uống rượu. Tam lang Triệu Lân rót rượu, trước mời Hùng vương và Lư vương, sau mời Hoàng phủ Thiếu Hoa.

Các thứ hải vị sơn hào, bày la liệt ở trên án, xung quanh nhà thì kỹ hoa đi thảo, hạc múa oanh ca, cảnh sắc phương phất như cảnh tiên. Hùng vương thấy vậy, khen rằng : « Một nơi an tĩnh như vậy ở cũng sướng đời, không biết khéo tu từ bao giờ mà nay được hưởng cái phước thành nhân như vậy. » Nói rồi, lại uống luôn mấy chén rượu đầy, Lư vương cũng vui vẻ rót rượu uống. Cái tình chí thân trong mười năm trời, bây giờ mới gặp nhau nên mừng rỡ vô cùng ! Khi uống rượu xong. Hoàng phủ Thiếu Hoa lại dẫn đi xem các nơi danh sơn thắng cảnh.

Cách mấy hôm sau, bỗng thấy Triệu Lân chạy vào bẩm với Hoàng phủ Thiếu Hoa rằng : « Thừa thân phụ ! Có tứ đệ của con đến bái yết thân phụ ! »

Nói chưa dứt lời thì thấy từ lang Triệu Tường bước vào, Triệu Tường quì xuống lạy. Hoàng phủ Thiếu Hoa ngó thấy, động lòng thương xót, đỡ dậy mà ân cần hỏi han. Triệu Tường lạy mừng Hùng vương và Lưu vương, rồi làm lễ tương kiến cùng Triệu Lân. Bấy lâu xa cách, nay mới gặp nhau, kể sao cho xiết nỗi bi hoan. Hoàng phủ Thiếu Hoa biểu ngồi, Triệu Tường vội vàng thưa rằng : « Bẩm thân phụ ! Tô mẫu và Lưu mẫu sai con mời thân phụ về liền. » Hoàng phủ Thiếu Hoa cười mà hỏi rằng : « Kêu ta về có việc chi ? » Lưu vương vừa cười vừa nói : « Vì việc hôn lễ của các con, nên mời vương gia về đề lo tính giúp đỡ chăng ? » Hoàng phủ Thiếu Hoa nói : « Việc ấy cần gì phải có tôi về mới được. »

Triệu Tường thưa : « Số là cửa tử phụ con (Hoàng thượng Khanh) đã tạ thế rồi. »

Hoàng phủ Thiếu Hoa cùng Hùng vương và Lưu vương nghe nói đến đó đều thất kinh lật đật hỏi rằng : « Doãn tường công tạ thế bao giờ ? »

Triệu Tường thưa : « Hôm qua con qua thăm cửa tử phụ, bỗng nghe báo có biểu thúc tẩu (dâu của Doãn thượng Khanh) về, âm Tiều công từ đến đề cửu tử phụ đặt tên. Cửa tử phụ ngó thấy, cả cười mà rằng : Ai ngờ hôm nay ta lại còn có cháu trai, cũng là một sự lạ lùng vậy ! Cửu tử phụ cười sằng sặc hồi lâu, rồi tắt hơi. Cả nhà xúm lại cứu chữa mà không được. Bây giờ Tô mẫu và Lưu mẫu đều qua nhà họ Doãn đề lo tính việc tang sự, xin mời thân phụ về ngay. »

Hoàng phủ Thiếu Hoa khóc mà nói rằng : « Năm trước cửa phụ ở Cao ly về triều, ta mới gặp mặt có mấy ngày, ai ngờ nay đã thành ra người thiên cổ rồi ! Bây giờ ta phải về trước, còn các con ở đây, đến sáng mai sẽ theo Hùng vương và Lưu vương mà về. » Nói rồi truyền gia đình thắp ngựa rồi đi liền.

Buổi chiều hôm ấy, hai anh em Triệu Lân mời Hùng vương và Lưu vương ăn cơm. Hùng vương thở dài than rằng : « Vừa mới vui vẻ, bỗng lại xót thương ! Con ta cùng Doãn tướng công đi sứ Cao ly suốt mười năm trời, nếu không nhờ có mưu sâu trí rộng của tướng công thì con ta cũng khó lòng mà được về nước. » Lưu vương cũng phân nan thương tiếc mà rằng : « Doãn tướng công đi sứ bấy lâu, vừa mới về nước thì đã tạ thế ! »

Mọi người tỏ ý buồn rầu, chỉ ăn cơm mà không uống rượu. Khi ăn cơm xong, Hùng vương và Lưu vương lại hỏi chuyện Triệu Lân cùng Triệu Tường về những nỗi sau khi tương biệt. Triệu Lân cùng Triệu Tường kể hết đầu đuôi mọi việc về trước cho hai vị vương gia nghe. Triệu Tường khóc mà nói với Triệu Lân rằng : « Tài trí như anh, tướng công ít có ! Nay chưa bao nhiêu tuổi đầu mà hai mái tóc đã điểm hoa râm, như vậy mới biết cái nỗi khổ tâm của người tâu trung báo quốc. Con em thì văn đã vô tài, võ lại bất lực, nhưng thấy trưởng huynh (Triệu Câu) hằng ngày luyện tập quân mã nên cũng phải ra công cố sức, trù tính lương tiền để lo về việc chi dụng, gọi là một chút báo đền, không ngờ sau lại mong ơn triều đình ban thưởng tước hàm, triệu về Kinh thành, làm cho em càng thêm hổ thẹn. »

Hùng vương và Lưu vương nói với Triệu Tường rằng : « Tử lang chớ khiêm tốn quá ! Nếu chi dụng không đủ thì lấy chi mà lo việc cần vương. Huống chi ngày nay tứ lang lại bỏ một món tiền lớn để quyền trợ cho nước, việc ấy khiến cho các nước ngoài nghe tiếng cũng phải kính phục nữa. »

Đêm khuya, Hùng vương và Lưu vương đi ngủ trước, hai anh em Triệu Lân và Triệu Tường còn ngồi nói chuyện với nhau cho đến sáng.

Sáng hôm sau, Hùng vương và Lưu vương cũng dậy sớm, rồi lên ngựa trở về Kinh thành, đi thẳng đến Doãn tướng phủ. Khi tới nơi, thấy một lá cờ trắng phấp phới ở

trước cửa phủ, người đông như kiến ra vào tấp nập. Lại nghe nói Thánh thượng ở đó mới vừa về. Hùng vương và Lưu vương cùng hai Quốc hữu xuống ngựa đi vào trong phủ, mặc đồ tang phục, rồi đến trước linh sàng để làm lễ điệu Doãn thượng Khanh. Hùng vương khóc lóc kể về những công việc trong khi Doãn thượng Khanh đi sứ ở nước Cao Ly, ai nghe cũng phải động lòng thương xót. Hiều chủ là Doãn thượng Chỉ ra lạy tạ Hùng vương và Lưu vương, vì than khóc quá độ nên đi đứng không vững, phải có người đỡ. Hoàng phủ Thiếu Hoa mời Hùng vương và Lưu vương ngồi. Triệu Lân cùng Triệu Tường thì đứng hầu hai bên. Hoàng phủ Thiếu Hoa lại thuật chuyện Thánh thượng ra viếng tang cho Hùng vương và Lưu vương nghe rằng : « Vừa rồi Thánh thượng ra viếng tang, khóc thương thấm thiết. Lại giảng chỉ gia phong cho làm Lễ quận thượng trụ quốc, và cho con cháu được đời đời tập tước. Có ban cho một trăm khoảnh ruộng để làm tự điền. Lại phái lục phẩm văn võ quan hai người hằng ngày phải ra giúp việc tang lễ, và cho hai vạn lượng để làm tiền tử tuất. Thượng hoàng và Thái hậu cũng muốn ra viếng tang, nhưng Thánh thượng can ngăn mới thôi. Sáng hôm nay Thánh thượng ra đây, có cả ba vị vương tử cùng Đồng cung Thái tử đi theo Thánh thượng, lại có hồi thăm Tiều công tử mới sanh, rồi ẩm lên trên lòng, khóc mà phán rằng : Trẫm mong cho người sau này lớn lên, lại làm trụ thực cho nước, cũng noi theo được cái lòng trung thành của tổ phụ ngày nay. Thánh thượng hỏi đã đặt tên gì chưa, tôi phải thuật rõ để Thánh thượng biết rằng Doãn tướng công chưa kịp đặt tên cho cháu mà đã tạ thổ. Thánh thượng lại phán rằng : Doãn tướng công tài cao học rộng, lại là người tận trung báo quốc, trẫm mong cho ngày sau cháu lại giống ông, vậy trẫm đặt tên cho là Doãn thiệu Tiên. » Hùng vương và Lưu vương đều nói : « Chúng ta được gặp một vị Thánh quân như vậy, cũng là may lắm ! »

Mấy người chuyện trò hồi lâu thì gia đình dọn cơm, Hoàng phủ Thiếu Hoa mời Hùng vương và Lưu vương ngồi

dùng cơm. Khi ăn cơm xong, Hoàng phủ Thiếu Hoa lại nói với Lưu vương rằng : « Việc tiện nhi cầu hôn, hôm trước lệnh muội (Lưu yến Ngọc) đã có ước định đến ngày mồng hai này. Nay lại xảy có tang nên không tiện dự lễ, vậy đến hôm ấy đã có lệnh muội chủ trương, mà lệnh muội cũng là chị thân trong một nhà, xin cứu huynh tha thứ cho. » Lưu vương đáp rằng : « Tôi là kẻ vô phu, được làm dự vào hàng chị thân, thật lấy làm vẻ vang lắm. Vương gia là bậc tu hành đạo đức, xin chớ nói những câu khách sáo ấy nữa. » Hùng vương cũng cười mà nói rằng : « Đã là chỗ chị thân, không nên dùng những câu khách sáo. » Hùng vương cáo từ về phủ, còn Lưu vương thì về nhà Hoàng phủ để nói chuyện cùng Lưu phu nhân. Lưu phu nhân nói cho Lưu vương biết rằng mọi sự đều đã hoàn hảo hết. Phò mã Triệu Cầu cũng đã viết thư về Vân nam để nói với Mạnh vương phi. Định ngày mồng ba làm lễ cho Phương Anh tiễn thư kết hôn cùng Triệu Phụng. Hôm ấy lại vừa gặp hôm có sứ thần các nước đến, mấy anh em Phò mã Triệu Cầu đang bận về việc nghinh tiếp, thành ra hôn lễ sửa soạn đủ rồi mà tân lang (chú rể mới) chưa thấy về. Buổi chiều hôm ấy, Hùng khởi Thần đến mừng, thuật chuyện cho Tô phu nhân và Lưu phu nhân biết rằng Thái hậu đã giáng chỉ cho nàng Văn Cơ vào tu ở Tiểu hoa sơn.

Hai vị Phu nhân nghe rồi, đều nói : « Nàng Văn Cơ còn mặt mũi nào mà trông thấy nàng Lưu diễm Tuyết và Hạng ngọc Thanh nữa. » Hùng khởi Thần cười mà đáp rằng : « Theo lời thần mẫu tôi nói chuyện thì Lưu diễm Tuyết và Hạng ngọc Thanh cũng đủ lòng thương xót mà đối với nàng Văn Cơ rất tử tế. » Lưu phu nhân không thấy tân lang Triệu Phụng về, nóng lòng sốt ruột mà rằng : « Hôn lễ đã chọn ngày hôm nay mà tân lang bây giờ chưa thấy về, như vậy thì lỡ việc hết ! Nghe nói các nước ngoài đến cống, còn hơn một tháng nữa mới tới, không biết cơ sao mà hôm nay thỉnh linh lại đến như vậy ? » Hùng khởi Thần nói : « Đi đường biển

phần nhiều nhờ về sức gió. Hễ gặp gió thuận, mỗi ngày đi được mấy ngàn hải lý, nếu không thì cầu năm, bảy năm chưa chắc đến nơi. Bây giờ kiết kỳ đã lỡ, nếu hôm nay không được thì hôm khác chớ có hề chi, phần nản làm chi cho thêm vô ích ! » Tô phu nhơn nói : « Hôm nay lễ nghi đã sửa soạn đủ rồi, đổi ngày sao cho tiện. Quốc cữu nên tâu với Thánh thượng cho nhị lang hãy tạm về làm lễ hiệp cần xong rồi sẽ trở lại. » Hùng khởi Thần mỉm cười mà đáp rằng : « Nhưng tôi muốn đổi hôm khác, để cho tôi cũng được uống rượu mừng. » Lưu phu nhơn nói : « Khi nào triều đình vô sự rồi, ta sẽ dọn một tiệc rượu đề đãi Quốc cữu. » Hùng khởi Thần nói : « Nếu vậy để tôi xin vào triều tâu với Thánh thượng. » Nói rồi lên ngựa đi liền.

Đội trong hồi lâu nữa cũng chưa thấy về, Tô phu nhơn và Lưu phu nhơn đều lấy làm bối rối. Bỗng nghe báo có tân lang về. Hai Phu nhơn ngó ra thấy nhị lang Triệu Phụng bước vào, dẫn đội mỗ, mình mặc giáp, lại có đeo một thanh bửu kiếm bên mình. Triệu Phụng thưa với hai Phu nhơn rằng : « Hôm nay có sứ thần các nước đến, đang lúc oai nghi cho nên mấy anh em chúng tôi đều không về được. Sau Thánh thượng nghe nói hôm nay là hôn lễ của tôi, nên Thánh thượng bắt đặc đi mời phải cho tôi về. »

Nói rồi, liền vào làm lễ bái tạ thiên địa, rồi lại mời các tộc trưởng ngồi lên để bái tạ. Tô phu nhơn và Lưu phu nhơn đều từ chối mà rằng : « Nay Mạnh vương phi chưa về tới đây, chúng ta không dám nhận lấy. »

Lúc ấy hai vợ chồng cùng nhau giao bái, rồi vào đông phòng làm lễ hiệp cần. Khi làm lễ vừa xong thì bỗng lại có nội giám đến triệu. Triệu Phụng vội vàng lên ngựa đi liền. Ba hôm sau, sứ thần các nước đều cáo từ lui về, mấy Phò mã Triệu Cầu mới được về phủ. Gia Tường

công chúa lại sanh được một trai. Hoàng phủ Thiếu Hoa sau khi đưa đám tang Đoàn thượng Khanh rồi, lại theo Thượng hoàng trở về chốn cũ. Lưu vương cũng từ biệt con gái mà trở về phiên bang. Nàng Hạng ngọc Thanh tân với Thái hậu xin cho nàng Lý hoa Khôi ở Xuân viên viện được thoát tịch, rồi gả cho Tô Thành. Thái hậu nhậm lời xin ấy, Lý hoa Khôi cảm kích không biết đường nào !

Thời giờ thắm thoát, Phương Anh tiểu thơ và Phật Châu tiểu thơ đều sanh con trai. Hưng Bình công chúa cũng sanh được một trai một gái. Năm sau gặp tiết Thiên thu thánh đản của Thái hậu, Mạnh vương phi ở Vân nam cùng hai vợ chồng Triệu Tương đều về Kinh, thiết là cảnh huệ lan sum hiệp một nhà. Hôm làm lễ Thiên thu thánh đản, Thái hậu cho tất cả gia quyến nhà họ Hùng và nhà Hoàng phủ đều được vào dự tiệc tại trong cung. Phi Loan quận chúa lại dựng tiệc tranh « Bá mỷ » để chúc thọ. Thái hậu xem qua, rất lấy làm vui vẻ. Từ đây quốc thái dân an, họ Hoàng phủ và họ Hùng đều được hưởng phước thanh nhàn, sau khi trải qua một cơn giông tố.

Chuyện Hậu Tái-sanh-duyên đến đây là dứt.

410 - Phi giáo tử tập

406-407 Họ Hùng trở lại 2 người An



21 Janvier 1969

5 K 12 - mawthan

Nhà in TÍN ĐỨC TỰ XÃ xuất bản 1. oct 1978

25, đường Sebastien, 23

SAIGON

Điện thoại : 20.678

TIN-DUC THU-XA

25 đường Sabourain Saigon. Điện thoại: 20.678

NHỮNG TRUYỆN ĐÃ XUẤT BẢN:

Tam Quốc	(3 cuốn)	75 \$
Phong Thán	(4 cuốn)	68
Thuyết Đường	(2 cuốn)	30
La Thông Tảo bắc		40
Tiết Nhơn Quý chinh đông		10
Tiết Đinh San Chinh Tây (3 cuốn)		45
Phấn Đường	(2 cuốn)	30
Phi Long	(3 cuốn)	51
Tam hạ nam đường (2 cuốn)		20
Bắc Tống	(2 cuốn)	20
Thập nhị quả phụ chinh tây		40
Vạn Huê Lầu	(2 cuốn)	24
Ngũ hồ bình tây	(3 cuốn)	36
Ngũ hồ bình nam	(1 cuốn)	18
Dương văn Quảng bình nam		10
Bắc du Chơn Võ		10
Nam du Huê Quang		8
Đông du bát tiên		8
Tây Du	(4 cuốn)	68
Xuân thu oanh liệt		12
Phong kiếm xuân thu (3 cuốn)		45
Anh hùng nào Tam môn giai		18
Hậu anh hùng		18
Bạch xà Thanh xà		8
Tân Đường		10
Tái sanh duyên	(3 cuốn)	51
Hậu Thái sanh duyên	(3 cuốn)	51
Quần Anh Kiệt		15
Tây Hôn	(3 cuốn)	51
Chung vũ Diêm	(4 cuốn)	60
Tống từ Vân	(2 cuốn)	24
Phấn trang lầu	(2 cuốn)	30
Đông Hôn	(2 cuốn)	24
Thất Hiệp Ngũ Nghĩa (2 cuốn)		36
Tiền Ngũ Nghĩa	(3 cuốn)	45
Tục tiền ngũ nghĩa	(4 cuốn)	60
Đại hồng bào	(2 cuốn)	30
Tiền hồng bào	(1 cuốn)	18
Nhạc Phi	(4 cuốn)	68
Càn Long hạ Giang nam (3 cuốn)		45
Thủy Hử	(8 cuốn)	144

Giấy phép số 528/TXB
của Nha T.T.N.V.
phát ngày 2-11-54.

Giá: Nam - Việt
Trung Bắc Miền